

TIỀN SĨ THÁI LỄ HÚC

CON ĐƯỜNG ĐẠT ĐẾN
NHÂN SINH HẠNH PHÚC

(GIẢNG GIẢI ĐỆ TỬ QUY – PHÉP TẮC NGƯỜI CON)

QUYỂN 4

(TRỌN BỘ 04 QUYỂN)

Cẩn dịch: Ban phiên dịch Tịnh Không Pháp Ngữ

Giám định phiên dịch: Vọng Tây Cư Sĩ

NHÀ XUẤT BẢN HỒNG ĐỨC

MỤC LỤC

CHÁNH VĂN.....	7
CHƯƠNG THỨ TƯ: TÍN (<i>Tiếp theo</i>).....	17
4.3. Kinh văn: “Việc không tốt, chớ dễ nhận. Nếu dễ nhận, tiến lui sai”.....	17
4.4. Kinh văn: “Phàm nói chuyện, nói trọng điểm, chớ nói nhanh, chớ mơ hồ”.....	25
4.5. Kinh văn: “Thấy người tốt, nên sửa mình. Dù còn xa, cũng dần kịp”.	29
4.6. Kinh văn: “Thấy người xấu, tự kiểm điểm. Có thì sửa, không cảnh giác”.....	53
4.7. Kinh văn: “Chỉ đức học, chỉ tài nghệ, không bằng người, phải tự gắng. Nếu quần áo, hoặc ăn uống, không bằng người, không nên buồn”.	61
4.7.1. “Chỉ đức học, chỉ tài nghệ, không bằng người, phải tự gắng”	61
4.7.2. “Nếu quần áo, hoặc ăn uống, không bằng người, không nên buồn”	67
4.8. Kinh văn: “Nghe lỗi giận, nghe khen vui; bạn xấu đến, bạn hiền đi. Nghe khen sợ, nghe lỗi vui; người hiền lương, dần gần gũi”.....	74
4.8.1. “Nghe lỗi giận, nghe khen vui; bạn xấu đến, bạn hiền đi”	74
4.8.2. “Nghe khen sợ, nghe lỗi vui, người hiền lương, dần gần gũi”	78
4.9. Kinh văn: “Lỗi vô ý, gọi là sai. Lỗi cố ý, gọi là tội. Biết sửa lỗi, không còn lỗi. Nếu che giấu, lỗi chồng thêm”. ...	82
4.9.1. “Lỗi vô ý, gọi là sai”.....	82
4.9.2. “Lỗi cố ý, gọi là tội”	83

4.9.3. “Biết sửa lỗi, không còn lỗi. Nếu che giấu, lỗi chồng thêm”	87
CHƯƠNG THỨ NĂM: PHIÊM ÁI CHÚNG	99
5.1. Kinh văn: “Phàm là người, đều yêu thương. Che cùng trời, ở cùng đất”	115
5.2. Kinh văn: “Người hạnh cao, danh tự cao. Mọi người trọng, không bề ngoài. Người tài năng, tiếng tự cao. Được người phục, chẳng do khoe”	116
5.2.1. “Người hạnh cao, danh tự cao. Mọi người trọng, không bề ngoài”	117
5.2.2. “Người tài năng, tiếng tự cao. Được người phục, chẳng do khoe”	118
5.3. Kinh văn: “Mình có tài, chớ dùng riêng. Người có tài, không chỉ trích”.	120
5.3.1. “Mình có tài, chớ dùng riêng”	120
5.3.2. “Người có tài, không chỉ trích”	123
5.4. Kinh văn: “Không nịnh giàu, chớ khinh nghèo. Chớ ghét cũ, không thích mới”	124
5.4.1. “Không nịnh giàu, chớ khinh nghèo”	124
5.4.2. “Chớ ghét cũ, không thích mới”	132
5.5. Kinh văn: “Người không rảnh, chớ nào phiền. Người bất an, không quấy nhiễu”.	139
5.6. Kinh văn: “Người có lỗi, chớ vạch trần. Việc riêng người, chớ nói truyền. Khen người thiện, tức là tốt; người biết được, càng tốt hơn. Khen người ác, chính là ác; ác cùng cực, tai họa đến”.	142
5.6.1. “Người có lỗi, chớ vạch trần. Việc riêng người, chớ nói truyền”	142
5.6.2. “Khen người thiện, tức là tốt. Người biết được, càng tốt hơn”	146

5.6.3. “Khen người ác, chính là ác. Ác cùng cực, tai họa đến”.....	146
5.7. Kinh văn: “Cùng khuyên thiện, cùng lập đức. Lỗi không ngăn, đôi bên sai”.....	147
5.7.1. “Cùng khuyên thiện, cùng lập đức”	147
5.7.2. “Lỗi không ngăn, đôi bên sai”	150
5.8. Kinh văn: “Hễ nhận cho, phân biệt rõ; Cho nên nhiều, nhận nên ít”.	151
5.9. Kinh văn: “Sắp cho người, trước hỏi mình. Mình không thích, phải mau ngưng”.....	152
5.10. Kinh văn: “Ân phải báo, oán phải quên. Báo oán ngắn, báo ân dài”.	156
5.10.1. “Ân phải báo, oán phải quên”	156
5.10.2. “Báo oán ngắn, báo ân dài”	162
5.11. Kinh văn: “Đối người ở, thân đoan chính. Tuy đoan chính, lòng độ lượng”.....	164
5.11.1. “Đối người ở, thân đoan chính”	164
5.11.2. “Tuy đoan chính, lòng độ lượng”	166
5.12. Kinh văn: “Thê phục người, người không phục. Lý phục người, tâm mới phục”.....	168
 CHƯƠNG SÁU: THÂN NHÂN – GÀN NGƯỜI HIỀN.....	177
6.1. Kinh văn: “Cùng là người, khác tộc loại, thô tục nhiều, nhân từ ít. Đứng người nhân, người kính sợ. Nói thẳng lời, không dễ nịnh”.	194
6.1.1. “Cùng là người, khác tộc loại, thô tục nhiều, nhân từ ít”	194
6.1.2. “Đứng người nhân, người kính sợ. Nói thẳng lời, không dễ nịnh”	196

6.2. Kinh văn: “Gần người hiền, tốt vô hạn. Đức tiến dần, lỗi ngày giảm. Không gần hiền, hại vô cùng, tiểu nhân đến, trăm việc hư”.	197
6.2.1. “Gần người hiền, tốt vô hạn, đức tiến dần, lỗi ngày giảm”	197
6.2.2. “Không gần hiền, hại vô cùng, tiểu nhân đến, trăm việc hư”	210

CHƯƠNG BẢY: CÓ DƯ SỨC THÌ HỌC VĂN213

7.1. Kinh văn: “Không gắng làm, chỉ học văn, chỉ bề ngoài, thành người nào. Nếu gắng làm, không học văn, theo ý mình, mù lẽ phải”	213
7.2. Kinh văn: “Cách đọc sách, có ba điểm, tâm mắt miệng, tin đều trọng”	216
7.3. Kinh văn: “Mới đọc đây, chớ thích kia, đây chưa xong, kia chớ đọc”	218
7.4. Kinh văn: “Thời gian ít, cần chăm chỉ. Công phu đủ, đọc liền thông”	222
7.5. Kinh văn: “Tâm có nghi, thì chép lại, học hỏi người, mong chính xác”	223
7.6. Kinh văn: “Gian phòng sạch, vách tường sạch, bàn học sạch, bút nghiên ngay”	224
7.7. Kinh văn: “Mực mài nghiêng, tâm bất chính, chữ viết ẩu, tâm không ngay”	225
7.8. Kinh văn: “Xếp sách vở, chỗ cố định. Đọc xem xong, trả chỗ cũ. Tuy có gấp, xếp ngay ngắn. Có sai hư, liền tu bổ”	227
7.9. Kinh văn: “Không sách Thánh, bỏ không xem, che thông minh, hư tâm trí”	228
7.10. Kinh văn: “Chớ tự chê, đừng tự bỏ. Thánh và Hiền, dần làm được”	229

CHÁNH VĂN
PHÉP TẮC NGƯỜI CON
(Đệ Tử Quy)

TỔNG TỰA

1. **Đ**ép người con, Thánh nhân dạy
Hiếu để trước, kè cần tín.
Yêu bình đẳng, gần người nhân
Có dư sức, thì học văn.

Chương 1
Ở NHÀ PHẢI HIẾU
(Nhập tặc hiếu)

2. **●** Cha mẹ gọi, trả lời ngay
Cha mẹ bảo, chớ làm biếng.
Cha mẹ dạy, phải kính nghe
Cha mẹ trách, phải thừa nhận.
3. **Đ**ông phải ảm, hạ phải mát
Sáng phải thăm, tối phải viếng.
Đi phải thưa, về phải trình
Ở ổn định, nghề không đổi.
4. **▼** Việc tuy nhỏ, chớ tự làm
Nếu đã làm, thiếu đạo con.

Vật tuy nhỏ, chớ cất riêng
Nếu cất riêng, cha mẹ buồn.

5. ● Cha mẹ thích, dốc lòng làm
Cha mẹ ghét, cẩn thận bỏ.
Thân bị thương, cha mẹ lo
Đức tổn thương, cha mẹ tủi.
Cha mẹ thương, hiếu đâu khó
Cha mẹ ghét, hiếu mới tốt.

6. ● Cha mẹ lỗi, khuyên thay đổi
Mặt ta vui, lời ta dịu.
Khuyên không nghe, vui can tiếp
Dùng khóc khuyên, đánh không giận.

7. ● Cha mẹ bệnh, nếm thuốc trước
Ngày đêm hầu, không rời giường.
Tang ba năm, thường thương nhớ
Chỗ ở đổi, không rượu thịt.
Tang đủ lễ, cúng hết lòng
Việc người chết, như người sống.

Chương 2
BIỂU HIỆN NGƯỜI EM
(Xuất tặc để)

8. Anh thương em, em kính anh
Anh em thuận, hiếu trong đó.
Tiền của nhẹ, oán nào sanh
Lời nhường nhịn, tức giận mất.
9. Hoặc ăn uống, hoặc đi đứng
Người lớn trước, người nhỏ sau.
Lớn gọi người, liền gọi thay
Người không có, mình làm thay.
10. Gọi người lớn, chớ gọi tên
Với người lớn, chớ khoe tài.
Gặp trên đường, nhanh đến chào
Người không nói, kính lui đứng,
Phải xuống ngựa, phải xuống xe
Đợi người đi, hơn trăm bước.
11. Người lớn đứng, nhỏ chớ ngồi
Người lớn ngồi, cho phép ngồi.
Trước người lớn, phải nói nhỏ
Nhỏ không nghe, không đúng phép.

Đến phải nhanh, lui phải chậm
Khi hỏi đáp, mắt nhìn thẳng.

12. Việc chú bác, như việc cha
Việc anh họ, như anh ruột.

Chương 3

CĂN

13. Sáng dậy sớm, tối ngủ trễ
Lúc chưa già, quý thời gian.
Sáng rửa mặt, phải đánh răng
Tiểu tiện xong, rửa tay sạch.

14. Mũ phải ngay, nút phải gài
Vớ và giày, mang chỉnh tề.
Nón quần áo, để cố định
Chớ để bừa, tránh dơ bẩn.

15. Áo quý sạch, không quý đắt
Hợp thân phận, hợp gia đình.
Vớ ăn uống, chớ kén chọn
Ăn vừa đủ, chớ quá no.
Tuổi còn nhỏ, chớ uống rượu
Uống say rồi, rất là xấu.

16. Đi thông thả, đứng ngay thẳng
Chào cúi sâu, lạy cung kính.
Chớ đập thêm, không đứng nghiêng
Chớ ngồi dang, không rung đùi.
17. Vén rèm cửa, chớ ra tiếng
Rẽ quẹo rộng, chớ đụng góc.
Cầm vật lỏng, như vật đầy
Vào phòng trống, như có người.
Chớ làm vội, vội sai nhiều
Không sợ khó, chớ qua loa.
Nơi ồn náo, không đến gần
Việc không đáng, quyết chớ hỏi.
18. Sắp vào cửa, hỏi có ai
Sắp vào nhà, cất tiếng lớn.
Người hỏi ai, nên nói tên
Nói ta - tôi, không rõ ràng.
Dùng đồ người, cần mượn rõ
Nếu không hỏi, tức là trộm.
Mượn đồ người, trả đúng hẹn
Sau có cần, mượn không khó.

Chương 4

TÍN

19. **■** Phàm nói ra, tín trước tiên
Lời dối trá, sao nói được.
Nói nhiều lời, không bằng ít
Phải nói thật, chớ xảo nịnh.
Lời gian xảo, từ bản thiu
Thói tâm thường, phải trừ bỏ.
20. **■** Thấy chưa thật, chớ nói bừa
Biết chưa đúng, chớ tuyên truyền.
Việc không tốt, chớ dễ nhận
Nếu dễ nhận, tiến lui sai.
Phàm nói chuyện, nói trọng điểm
Chớ nói nhanh, chớ mơ hồ.
Kia nói phải, đây nói quấy
Không liên quan, chớ đề ý.
21. **■** Thấy người tốt, nên sửa mình
Dù còn xa, cũng dần kịp.
Thấy người xấu, tự kiểm điểm
Có thì sửa, không cảnh giác.
22. **●** Chỉ đức học, chỉ tài nghệ
Không bằng người, phải tự gắng.

Nếu quần áo, hoặc ăn uống
Không bằng người, không nên buồn.

23. **N**ghe lỗi giận, nghe khen vui
Bạn xấu đến, bạn hiền đi.
Nghe khen sợ, nghe lỗi vui
Người hiền lương, dần gần gũi.

24. **L**ỗi vô ý, gọi là sai
Lỗi cố ý, gọi là tội.
Biết sửa lỗi, không còn lỗi
Nếu che giấu, lỗi chồng thêm.

Chương 5

BÌNH ĐẲNG YÊU THƯƠNG

(Phiếm ái chúng)

25. **Đ**ù là người, đều yêu thương
Che cùng trời, ở cùng đất.
26. **N**gười hạnh cao, danh tự cao
Mọi người trọng, không bề ngoài.
Người tài năng, tiếng tự cao
Được người phục, chẳng do khoe.
27. **M**ình có tài, chớ dùng riêng
Người có tài, không chỉ trích.

Không nịnh giàu, chớ khinh nghèo
Chớ ghét cũ, không thích mới.
Người không rảnh, chớ nãi phiền
Người bất an, không quấy nhiễu.

28. Người có lỗi, chớ vạch trần
Việc riêng người, chớ nói truyền.
Khen người thiện, tức là tốt
Người biết được, càng tốt hơn.
Khen người ác, chính là ác
Ác cùng cực, tai họa đến.
Cùng khuyên thiện, cùng lập đức
Lỗi không ngăn, đôi bên sai.

29. Hễ nhận cho, phân biệt rõ
Cho nên nhiều, nhận nên ít.
Sắp cho người, trước hỏi mình
Mình không thích, phải mau ngưng.
Ân phải báo, oán phải quên
Báo oán ngắn, báo ân dài.

30. Đối người ở, thân đoan chánh
Tuy đoan chánh, lòng độ lượng.
Thế phục người, người không phục
Lý phục người, tâm mới phục.

Chương 6
GẦN NGƯỜI HIỀN

(Thân nhân)

31. **C**ùng là người, khác tộc loại
Thô tục nhiều, nhân từ ít.
Đúng người nhân, người kính sợ
Nói thẳng lời, không dể nịnh.
Gần người hiền, tốt vô hạn
Đức tiến dân, lỗi ngày giảm.
Không gần hiền, hại vô cùng
Tiểu nhân đến, trăm việc hư.

Chương 7
CÓ THỪA SỨC, THÌ HỌC VĂN

(Hữu dư lực, tắc học văn)

32. **■** Không gắng làm, chỉ học văn
Chỉ bề ngoài, thành người nào.
Nếu gắng làm, không học văn
Theo ý mình, mù lẽ phải.
33. **●** Cách đọc sách, có ba điều
Tâm mắt miệng, tin điều trọng.
Mới đọc đây, chớ thích kia
Đây chưa xong, kia chớ đọc.

Thời gian ít, cần chăm chỉ
Công phu đủ, đọc liền thông.
Tâm có nghi, thì chép lại
Học hỏi người, mong chính xác.

- 34.** Gian phòng sạch, vách tường sạch
Bàn học sạch, bút nghiên ngay.
Mực mài nghiêng, tâm bất chánh
Chữ viết ẩu, tâm không ngay.
Xếp sách vở, chỗ cố định
Đọc xem xong, trả chỗ cũ.
Tuy có gấp, xếp ngay ngắn
Có sai hư, liền tu bổ.
Không sách Thánh, bỏ không xem
Che thông minh, hư tâm trí.
Chớ tự chê, đừng tự bỏ
Thánh và Hiền, dần làm được.

CHƯƠNG THỨ TƯ

TÍN

(Tiếp theo)

4.3. ¹Kinh văn:

“Sự phi nghi, vật khinh nặc. Cầu khinh nặc, tiến thoái thác”.

“Việc không tốt, chớ dễ nhận. Nếu dễ nhận, tiến lui sai”.

“Việc không tốt, chớ dễ nhận”. Bây giờ hiện tượng “dễ nhận” có nhiều không? Khi một người trong lúc đang vui thì không nên tùy tiện hứa cho người khác đồ vật, vì nếu không thực hiện được sẽ mất uy tín với người khác. Khi người lớn đang vui vẻ thì con cái lập tức quan sát thái độ của người lớn để đòi thứ chúng muốn. Quý vị lập tức nói: “Được! Được!”, sau đó thì hối hận. Người lớn thường hay phạm sai lầm này.

Quý vị xem, lúc nào thì người lớn dễ dàng đồng ý với con cái nhất? “*Lúc con cái thi được điểm cao*”. Câu trả lời này rất đúng, rất chân thật. Khi con cái thi cử làm bài tốt, chúng có thể đòi thứ chúng thích. Cho nên con cái đi học mục đích là gì? Vô hình trung khi chúng ta hứa cho con món đồ gì là đã nuôi lớn tâm hư vinh của chúng, đã làm cho mục đích học tập của chúng bị sai lệch.

Hiện nay, học sinh tiểu học thi làm bài rất tốt thì được ăn kem. Lên học trung học cơ sở thi điểm tốt thì mua cho xe đạp. Lên trung học phổ thông thi tốt thì có thể đàm phán, chúng có thể lựa chọn: “*Con muốn máy nghe*

¹ Tiếp theo tập 30

nhạc mp3 hay muốn thứ gì?”. Tất cả động lực của chúng đều ở những thứ này.

Tại vì sao có rất nhiều cha mẹ bị con cái đuổi ra khỏi nhà? Bởi vì chúng cảm thấy những thứ chúng muốn quý vị đã đáp ứng đầy đủ cho chúng rồi. Vì vậy, khi thói quen đòi hỏi đồ vật được hình thành thì dục vọng của con cái sẽ mỗi ngày mỗi lớn dần lên. Ham muốn là vực thẳm. Từ nhỏ lòng ham muốn của con trẻ đã được mở ra thì có đóng lại được không? Từ cần kiệm đến xa xỉ thì dễ, nhưng từ xa xỉ trở về cần kiệm thì rất khó. Cho nên con cái đã có thói quen muốn gì được nấy rồi, nếu một ngày nào đó quý vị không đáp ứng cho chúng thì chúng sẽ như thế nào? Chúng tôi cũng nghe rất nhiều đứa con mới học trung học cơ sở đã đánh mẹ, mẹ không cho tiền thì chúng đánh. Đến lúc đó cha mẹ có kêu trời thì trời cũng không thấu, gọi đất thì đất cũng không thừa. Cha mẹ dễ nhận lời đều là do quá nuông chiều con cái.

Có một vụ án hình sự. Một thanh niên lúc còn nhỏ được cha cho rất nhiều tiền, nên thanh niên này đã có thói quen tiêu tiền. Một tháng anh ta tiêu hết một - hai chục ngàn Nhân Dân Tệ, tiêu tiền không tiếc tay. Có một hôm, cha của anh chịu không nổi, liền nói: “*Cha không cho con tiền nữa*”, rồi sắp xếp cho anh ta đi nhập ngũ. Sau hai năm đi làm nghĩa vụ quân sự trở về thì thói quen đó có thay đổi không? Rất khó. Thật sự khi đã nhiễm thói quen xa xỉ, ưa thích hư vinh, chỉ cần anh ta rơi vào hoàn cảnh như vậy thì sẽ không chịu nổi, còn phải cố gắng để giữ thể diện. Có câu nói rằng: “*Tất cho sung má để người ta nghĩ mình béo*”. Vì vậy, sau khi đi nghĩa vụ quân sự về anh ta cũng không thay đổi gì, vẫn y như cũ. Cha của anh ấy nói thẳng

với anh rằng: “*Cha không cho con tiền nữa*”. Cuối cùng người thanh niên này đã thuê sát thủ giết cha mẹ của mình. Trước cổng nhà, anh ta nói với tên sát thủ: “*Đợi chút nữa sẽ có người cao cỡ này đi ra*”. Anh ta kể đường đi nước bước rất rõ ràng. Tên sát thủ liền hỏi anh ta: “*Người đó là ai vậy?*”. Anh ta nói: “*Là cha của tôi*”. Thế là cha của anh ta bị giết. Bởi vì chìa khóa tủ tiền đang nằm trong tay của mẹ anh ta, nên anh ta cũng giết luôn người mẹ.

Chuyện giết cha giết mẹ như vậy hiện nay không còn hiếm nữa. Nguyên nhân là do đâu? Là do trọng lợi, khinh nghĩa. Cái lợi này không ngừng được nâng lên thì trở thành dục vọng, biến thành con quỷ khổng chế hành vi của người đó, khiến cho họ muốn thoát ra cũng vô cùng khó khăn. Vì vậy chúng ta cần phải cẩn thận, “*việc không tốt, chớ dễ nhận*”, không nên trường dưỡng thói xa hoa cho con cái.

Có một đứa bé nhìn thấy người mẹ nấu một số món ăn nó không thích liền nổi giận không chịu ăn. Thông thường người mẹ sẽ như thế nào? Đi đến dỗ dành chúng ba bốn lần rồi còn nói: “*Con ăn đi, thứ bảy này mẹ dẫn con đi ăn McDonald's*”. Nghe nói như vậy, đứa trẻ vốn không ăn miếng nào lập tức ăn ngay. Bởi vì khi chúng ta không có nguyên tắc, con cái hiểu rất rõ nội tâm của chúng ta, chúng biết chỉ cần dùng thái độ gì thì người lớn sẽ chiều theo chúng. Tình huống như vậy thật rắc rối. Cho nên khi đứa bé này không ăn cơm thì cha của nó không nói lời nào, vẫn tiếp tục ăn. Người vợ thì đến dỗ đứa con, còn người chồng vốn nhạy bén trong việc giáo dục thì lập tức dùng ánh mắt ra ám hiệu với người vợ: “*Em đi đi, để đó cho anh*”. Đương nhiên là không nói bằng lời, vợ chồng họ ngầm hiểu ý nhau.

Nguyên tắc giáo dục con cái nhất định phải thống nhất với nhau. Nếu không thì đứa con sẽ núp sau lưng người cha hoặc người mẹ không có nguyên tắc.

Đợi mọi người ăn cơm xong mà đứa con vẫn chưa chịu ăn, người cha nói: *“Được rồi! Dọn dẹp hết đi!”*. Sau khi thu dọn tất cả thì có thể đứa con vẫn còn ở đó tức tối, nhưng cứ để cho chúng tức tối. Kết quả do không ăn cơm chiều, nên nửa đêm hôm đó đứa con không ngủ được, liền thức dậy mở tủ lạnh tìm thức ăn, ăn thức ăn lạnh. Lần sau nó còn dám uy hiếp nữa không? Còn dám đòi hỏi nữa không? Không dám.

Từ các bài học trước, quý vị đã nhận thức được: *“Giáo dục phải cẩn thận ngay từ lúc mới bắt đầu”*. Việc này rất quan trọng. Không chỉ quan trọng với con cái, mà người lớn sống với nhau, bước đầu quý vị cũng phải cho họ biết được nguyên tắc công và tư là gì. Gọi là: *“Dạy con từ thuở còn thơ, dạy vợ từ thuở bơ vơ mới về”*. Cùng đạo lý như vậy, khi con dâu mới về nhà chồng không được xử sự ngang ngược, mà cần phải tìm hiểu về tình hình trong gia đình chồng, như vậy mọi người mới phối hợp tốt với nhau.

“Chớ dễ nhận”, một là do cha mẹ quá cưng chiều, hai là do không có nguyên tắc. Cha mẹ hứa cho cái gì cũng không được dựa vào ý thích, muốn cho thì cho. Sau khi hứa rồi cha mẹ lại đổi ý, không cho chúng nữa thì con cái không còn tin tưởng quý vị. Ví dụ quý vị ở đó chơi mệt chợp rồi nói với con mình: *“Được rồi! Con đừng có làm ồn, để chút ba mua cho con”*. Như vậy thì lần sau chúng cần cái gì, chúng sẽ đợi lúc cha mẹ đang đánh mệt

chược hoặc lúc cha mẹ đang bận, chúng biết lúc đó cần thứ gì thì chắc chắn sẽ được thứ đó. Như vậy thì phiền phức rồi.

Vì vậy cha mẹ cũng phải “chớ dễ nhận”, cha mẹ chớ dễ nhận lời. Tiến thêm một bước là phải dạy con cái cũng “chớ dễ nhận”.

Có một bạn nhỏ tặng cho bạn học một chiếc bút chì. Người bạn đó rất vui, sau đó gọt bút chì để viết. Ngày hôm sau, vừa đến lớp bé liền hỏi người bạn: “*Mình đã cho bạn chiếc bút chì, vậy hôm nay bạn có chơi với mình không?*”. Người bạn đó cũng thật thà nói: “*Hôm nay mình không chơi với bạn*”. “*Vậy thì bạn trả chiếc bút chì đó lại cho mình đi*”. Người bạn đó cũng rất thật thà, liền lấy chiếc bút chì đó trả lại. Bé liền nói: “*Mình đòi chiếc bút chì chưa gọt*”. Người bạn liền lấy chiếc bút chì chưa gọt ra đưa. Bé lại nói: “*Không phải chiếc bút chì này, mình muốn chiếc bút chì ngày hôm qua thôi*”.

Cô giáo nhìn thấy như vậy nhanh chóng bước đến, nhân cơ hội này để giáo dục. Cô nói: “*Phàm nói ra, tín trước tiên. Em đã cho người khác rồi thì món đồ đó không còn là của em nữa, em không có tư cách để đòi lại. Trước khi muốn tặng đồ cho bạn thì em cần phải cân nhắc em có thực lòng muốn tặng cho bạn hay không. Hoặc là hôm nay em nhận lời với người ta, khi muốn hứa với người ta thì trước tiên em phải nghĩ đến khả năng của em có thể làm được hay không? Nếu như khả năng của em không đủ mà lại hứa với người ta, thì đến lúc đó chắc chắn em sẽ thất hứa. Hơn nữa, khi muốn hứa điều gì với người khác, ngoài việc nghĩ đến khả năng của mình, còn phải nghĩ đến điều mà em hứa với bạn bè có*

phù hợp với quy định của nhà trường không? Có thể nhà trường quy định không được làm điều nào đó mà em vẫn hứa với bạn bè, như vậy là không đúng”.

Hứa điều gì thì điều đó phải phù hợp với quy định của nhà trường, phù hợp với luật pháp của quốc gia. Từ những phương diện này mà suy nghĩ kỹ. Nếu là điều đúng đắn và chúng ta có đủ khả năng làm điều đó thì mới nhận lời với bạn bè. Cho nên thái độ “*chớ dễ nhận*” cũng là điều nên dạy cho học trò.

²Bài giảng của chúng ta đã bước vào nội dung của chương thứ tư nói về chữ “*tín*”. Trong mối quan hệ ngũ luân đại đạo giữa người với người thì lời nói phải có chữ “*tín*”, đồng thời phải giữ tâm tín nghĩa, tâm đạo nghĩa, tâm ân nghĩa mà nâng đỡ, giúp đỡ lẫn nhau, như vậy thì mối quan hệ giữa người với người sẽ được hòa thuận, vui vẻ và viên mãn.

Khi nói đến chữ “*tín*”, chúng ta nghĩ xem trong kinh doanh có cần giữ chữ “*tín*” không? Cần phải không? Tuy nhiên cũng có câu nói rằng: “*Không gian xảo không thể làm kinh doanh*”. Trong thời đại hiện nay, có rất nhiều quan niệm tưởng đúng mà lại sai, chúng ta nhất định phải có sự phán đoán. Ví dụ có câu nói: “*Người không vì mình thì trời tru đất diệt*”. Câu này là do ai nói vậy? Không tìm ra ai đã nói. Xin hỏi vì sao người ta nói câu này? Vì quá tự tư, cũng rất có thể là người đó đang tìm lối thoát cho chính mình. Thái độ như vậy là không tốt!

Chúng ta xem, một câu nói có thể khiến cho người khác có quan niệm sai lầm. Cho nên chúng ta nhất định

² Bắt đầu tập 31

phải cân trọng ngôn ngữ và hành vi của mình. Khi chúng ta chưa xác định được lời nói của chúng ta là chính xác hay không thì không thể truyền đạt lung tung. “*Biết chưa đúng, chớ tuyên truyền*”.

Trong kinh doanh, chúng tôi có nghe một phụ huynh nói rằng: “*Anh dạy con của mình thành tín như vậy, sau này chúng ra làm kinh doanh thì sẽ ra sao?*”. Tôi đã nói với vị ấy rằng: “*Như vậy con của anh nhất định sẽ làm Tổng giám đốc. Nếu như mọi người đều không giữ chữ tín, chỉ một mình con anh giữ chữ tín, vậy người ta sẽ hợp tác kinh doanh với ai? Đương nhiên sẽ hợp tác với người giữ chữ tín*”. Do đó, câu nói “*không gian xảo không thể làm kinh doanh*” là sai. Họ chỉ có thể lừa người được một lần, hai lần, chứ không thể tiếp tục lừa gạt mãi được.

Có câu nói là: “*Ở lâu mới biết lòng người*”. Hơn nữa, khi họ dùng thủ đoạn gian trá, thì cho dù có lừa gạt người khác để làm ăn, nhưng thực ra là họ đã bị hao tổn phúc/phước báo của chính mình. Có thể họ còn rất đắc ý là: “*Anh xem tôi đã kiếm được nhiều tiền như vậy!*”, thực ra số tiền đó là trong mạng của họ vốn có rồi, nhưng vì họ đã dùng phương thức sai lầm nên đã khiến cho phúc phần vốn có của họ bị tổn giảm. “*Tiểu nhân oan uổng làm tiểu nhân*”. Vì vậy, giữa người với người cần phải giữ chữ “*tín*”. Trong chính phủ, trong kinh doanh, trong bất kỳ đoàn thể nào cũng phải nên giữ chữ “*tín*”. Đây mới là thái độ làm người đúng đắn.

“*Việc không tốt, chớ dễ nhận. Nếu dễ nhận, tiến lui sai*”. Chúng ta cũng đã nói, đối với những yêu cầu của con cái, yêu cầu nào hợp lý chúng ta mới nhận lời, những yêu cầu không hợp lý thì chúng ta nhất định phải giữ vững lập

trường, kiên quyết từ chối. Nếu không, chúng đòi cái gì quý vị cho cái đó thì sẽ nuôi lớn tâm tham, thói quen xa xỉ, xa hoa của chúng. Như vậy thì rất nguy hại. Bởi vậy, ở điểm này chúng ta không thể “*để nhận lời*” được. Khi chúng ta phát hiện thấy con trẻ có hiện tượng “*để nhận lời*” thì chúng ta cũng phải hướng dẫn chúng và chỉ dạy chúng.

Phản trước, tôi có nói đến việc khi trẻ nhỏ nhận lời của người khác, trước tiên phải suy nghĩ mình có đủ năng lực hay không, tiếp theo phải xem điều này có phù hợp với quy định của nhà trường không, có phù hợp với quy định của pháp luật không rồi mới nhận lời. Thái độ này cần phải xây dựng cho trẻ từ khi chúng còn nhỏ thì về sau chúng mới không “*để nhận lời*”.

Chúng ta là người đã trưởng thành cũng không được nhận lời một cách tùy tiện. Cho nên khi người khác có việc cần nhờ quý vị, ví dụ như họ có một số việc gấp nhờ đến, thì quý vị cũng phải bình tĩnh để nghe cho rõ ràng sự việc. Có khi đối phương quá gấp gáp, sự gấp gáp của họ cũng khiến cho tâm của chúng ta bị rối theo, nên rất có thể chúng ta sẽ nhận lời, đến sau cùng sự việc không giống như mình đã suy nghĩ. Ví dụ như họ chỉ nói lời phiến diện còn chúng ta lại không bình tĩnh lắng nghe, rất có thể mình nhận lời rồi nhưng sau này không diễn ra như chúng ta đã dự tính thì sẽ rất khó xử. Cho nên việc gấp cũng phải từ từ giải quyết.

Đồng thời, khi người khác tìm quý vị để nhờ giúp đỡ, thậm chí là họ và quý vị cùng làm chung việc đó, quý vị cũng cần cân nhắc: Thứ nhất là năng lực của họ có đủ hay không? Thứ hai là năng lực của quý vị có đủ hay không? Sau đó xét đến tất cả các phương diện của công việc, xem

nhân duyên của sự việc này đã đến lúc hay chưa. Nếu như nhân duyên chưa chín muồi mà quý vị đã khinh suất nhận lời, thì đến lúc đó quý vị làm cũng không đúng, mà không làm cũng không được. Đến lúc đó sẽ rất khó xử và có thể sẽ phát sinh hiểu lầm. Quý vị vốn là có tâm tốt, nhưng đến sau cùng thì khó mà thu dọn sự việc. Cho nên, chúng ta có lòng tốt cũng cần phải dùng lý trí để phán đoán mới được. Vì vậy, *“việc không tốt, chớ dễ nhận. Nếu dễ nhận, tiến lui sai”*.

4.4. Kinh văn:

“Phàm đạo tự, trọng thả thư. Vật cấp tật, vật mô hồ”.

“Phàm nói chuyện, nói trọng điểm, chớ nói nhanh, chớ mơ hồ”.

Giữa người với người khi nói chuyện đều có sự ảnh hưởng qua lại rất lớn, cho nên chúng ta cần phải học cách nói chuyện. Vậy quý vị đã học cách nói chuyện chưa? Chưa à? Quý vị có muốn lên đây thử không? Rèn luyện nhiều sẽ tốt. Cho nên cách nói chuyện phải được rèn luyện từ nhỏ. Tôi đã không được rèn luyện từ nhỏ, bởi vì lúc nhỏ tài năng của tôi khá kém cỏi, tôi chưa từng tham gia một kỳ thi diễn giảng hay cuộc thi đọc diễn cảm nào. Đối với tôi mà nói, tôi không có duyên với những việc này. Sau đó, khi tôi vào đại học thì tâm cảnh học tập của tôi mới được khai mở. Lúc đó tôi đã học được một số kiến thức về sức khỏe, tôi cảm thấy sức khỏe đối với con người rất quan trọng, cho nên tôi tìm một, hai sinh viên lớp dưới ở trong tiệm bán hồng trà gần trường học (thường là ở tiệm dưới lầu), sau đó tôi nói với họ: *“Các bạn có thể đến nghe tôi nói chuyện không?”*. Tôi hẹn với họ đến tiệm

hồng trà và bắt đầu giảng cho họ nghe về những chủ đề: “*Tầm quan trọng của dinh dưỡng đối với sức khỏe con người*”, “*Tầm quan trọng của sự giao tiếp đối với con người*”. Tôi bắt đầu luyện tập với hai, ba người như vậy.

Sau đó tôi đến Hải Khẩu, cô giáo Dương đã nói với tôi, nếu có cơ hội thì dù chỉ có hai người, ba người nghe cũng phải giảng. Tôi đã kính cẩn vâng lời của cô, tôi đều diễn giảng như vậy liên tục một trăm lần. Sau này, khi đã giảng hơn một trăm lần thì tôi đi Thẩm Quyển. Kết quả, trong khoảng nửa năm tôi đã giảng được hai trăm, ba trăm lần. Sau đó vào tháng bảy gần đây, chúng tôi bắt đầu tổ chức những buổi diễn giảng có tính toàn quốc. Tôi cứ rèn luyện như vậy.

Việc diễn giảng cũng cần phải “*không sợ khó*”, giảng nhiều sẽ tự nhiên thành thục. Tuy nhiên, **khí diễn giảng cũng phải xem chúng ta có cái tâm gì**. Quan trọng nhất là có thể đem lại lợi ích cho người khác, nếu không sẽ trở thành: “*Nói nhiều lời, không bằng ít*”. Cho nên chúng tôi đã giảng giải ở khắp mọi nơi. Các thầy cô trong trung tâm của chúng tôi cũng thường xuyên cho các học sinh cơ hội lên đài diễn giảng. Việc này không chỉ rèn luyện việc diễn giảng mà còn rèn luyện oai nghi cho các em. Phải “*đi thong thả, đứng thẳng ngay, chào cúi sâu, lạy cung kính*”. Khi các em lên đài diễn giảng, trước tiên tự giới thiệu bản thân, sau đó phải nói về tuần vừa rồi ở nhà các em đã làm được những việc gì hiếu thuận với cha mẹ. Bởi vì khi mỗi em tự kể về những việc làm của mình thì có thể khiến cho các em học sinh khác cảm thấy “*thấy người tốt, nên sửa mình*”.

Quý vị bằng hữu, “Đệ Tử Quy” học ở đâu vậy? Ở ngay trong sinh hoạt của đời sống, thời thời khắc khắc đều áp dụng được. Cho nên khi các em vừa bước lên đài liền cúi người chào, sau đó mới giới thiệu về bản thân: “*Em tên là ..., năm nay em.... tuổi*”. Lúc này quý vị có thể nhìn thấy có khi tay của các em không tự kiểm soát, sẽ quơ tới lui như thế này, còn miệng thì có khi nói không được rõ ràng. Khi các em nói chuyện không rõ ràng thì phải làm sao? Quý vị hãy cho các em thêm thời gian: “*Nào! Hãy làm lại một lần nữa*”, để các em luyện tập nhiều lần đến khi nào làm được mới thôi. Như vậy chúng ta sẽ rèn luyện được lòng can đảm và sự hiểu biết cho các em.

Âm điệu của lời nói phải “*chớ nói nhanh, chớ mơ hồ*”. Phần trước trong “Đệ Tử Quy” cũng đã nói rất nhiều đến thái độ và phương pháp khi nói chuyện. Còn câu nào khác nói về thái độ và phương pháp khi nói chuyện nữa không? “*Trước người lớn, phải nói nhỏ, nhỏ không nghe, không đúng phép*”. Do đó, âm lượng nên vừa phải, không nên nói quá to, cũng không nên nói quá nhỏ. Còn có câu “*khi hỏi đáp, mắt nhìn thẳng*”. Khi nói chuyện với người khác mắt phải nhìn vào đối phương nhằm biểu hiện sự tôn trọng. Những chi tiết nhỏ này quý vị cũng phải lưu ý, phải luyện tập. Luyện tập khoảng ba, bốn tuần thì tự nhiên sẽ đi vào nề nếp, quy củ.

Có một em học sinh nữ là người hướng nội, nhưng chúng tôi đã rèn luyện cho em. Sau đó vài tháng, em học sinh có tâm lý hướng nội này đã tham gia cuộc thi diễn giảng và còn dành được giải thưởng. Vì vậy, mẹ của em rất vui mừng. Giả như con cái của quý vị không dám nói chuyện, quý vị ở nhà cũng có thể tự mình hướng dẫn

chúng được. Người cha trước tiên hãy làm mẫu rồi cùng con mình luyện tập, chúng nhất định sẽ làm rất vui vẻ. Con trẻ muốn quý vị làm trước rồi chúng mới làm theo, như vậy thì chúng mới tâm phục.

Ngoài việc huấn luyện cho các con khả năng nói chuyện, trong quá trình giao tiếp với người khác chúng ta cũng phải thường xuyên xem xét bản thân mình lúc nói chuyện có nói nhanh quá không. Nếu như nói nhanh quá, người khác nghe sẽ rất vất vả. Nếu như họ lại bị bệnh tim thì sẽ khá nguy hiểm. Có rất nhiều người nói là: *“Tôi đã nói chậm lắm rồi đấy!”*. Nói như vậy có được không? Không thể dùng tiêu chuẩn của chính mình mà phải dựa theo tiêu chuẩn *“người khác có thể tiếp thu được hay không?”*. Hơn nữa, mục đích của cuộc nói chuyện đương nhiên là để cho người khác nghe, không phải để cho mình nói.

Ví dụ như chúng ta nói chuyện qua điện thoại với đồng nghiệp, với cấp trên, có thể đang bàn đến một vài chuyện công, cấp trên yêu cầu chúng ta xử lý việc gì đó mà cấp trên nói chuyện quá nhanh, quý vị nghe không rõ, lúc đó chúng ta nên làm thế nào? Nếu như chúng ta và cấp trên chưa thân lắm thì không nên trực tiếp nói thẳng là: *“Sao ông nói nhanh quá vậy!”*. Chúng ta có thể lùi một bước nói với cấp trên là: *“Xin hỏi, những điều ông vừa nói lúc nãy có phải là như vậy, như vậy không?”*. Chúng ta đem lời họ vừa nói nhắc lại một lần cho họ nghe. Nếu quý vị nghe nhầm thì họ sẽ lập tức nhắc lại câu mà họ vừa nói. Nếu quý vị cứ miến cưỡng nghe, đến lúc có sự sai lệch thì cấp trên cũng không cảm thấy là do họ nói quá nhanh, mà nhất định họ sẽ nói quý vị làm việc không tốt. Do đó, chúng ta phải hình thành một thói quen

là cho dù ai giao cho ta việc gì, trước khi cúp điện thoại chúng ta phải nhắc lại một lượt cho họ nghe, như vậy mới không bị sơ sót. Nhiều khi do một câu hiểu sai mà toàn bộ sự việc phải làm lại từ đầu. Cuộc đời của con người thì *“thời gian là vàng bạc”*, nên chúng ta quyết không thể vì một câu nói sơ suất mà làm mất rất nhiều thời gian của người khác. Như vậy là không tốt! Cho nên chúng ta cũng phải cẩn thận khi đối xử.

Vừa rồi chúng ta có nhắc đến việc phải xác nhận lại lời nói một lần, và cũng nên để cho các con tập thói quen này ngay từ khi chúng còn nhỏ. Tin rằng ngay từ bé trẻ nhỏ đã có thói quen này thì khi thầy giáo có giao cho chúng làm việc gì chúng cũng sẽ hỏi: *“Thưa thầy! Ý của thầy có phải như vậy không?”*. Tôi tin rằng những thầy giáo và phụ huynh này khi thấy trẻ nhỏ biết cư xử như vậy thì nhất định họ sẽ rất vui vì thấy chúng đáng được tin cậy.

4.5. Kinh văn:

“Kiến nhân thiện, tức tư tề. Tung khứ viễn, dĩ tiêm tề”.

“Thấy người tốt, nên sửa mình. Dù còn xa, cũng dần kịp”.

“Thấy người tốt, nên sửa mình”. Khi nhìn thấy những việc thiện chúng ta phải chủ động học tập, thậm chí chủ động giúp đỡ. Vậy thế nào là thiện? Chúng ta cũng cần phải phán đoán.

Quý vị bằng hữu! Thế nào là thiện? *“Lợi ích cho người khác là thiện”*. Đây là câu trả lời rất hay! Còn gì nữa không? Chúng ta cần phải có tiêu chuẩn về “thiện” thì mới phán đoán được tốt. Máy ngày hôm nay chúng ta

cùng nhau học tập, chúng ta cũng đã có một tiêu chuẩn của “thiện”, đó là “Đệ Tử Quy”. Đây chính là tiêu chuẩn. Cho nên trong sinh hoạt của chúng ta, quý vị cũng đã lĩnh hội được không thể xa lìa những lời giáo huấn trong “Đệ Tử Quy”.

Trong “Liễu Phàm Tứ Huấn”, sự phán đoán về thiện được giảng giải rất thấu triệt. Chúng ta nếu có thời gian cũng nên xem quyển sách này. Trong đó có nói đến việc đánh người, mắng người có phải là việc thiện không? Có phải không? Sao quý vị phải suy nghĩ nhiều như vậy? Đến khi có việc, quý vị ngồi đó suy nghĩ đến nửa ngày, sự việc trôi qua rồi mà vẫn chưa biết là thiện hay ác. Đánh người, mắng người có phải là thiện không? Không hẳn như vậy. Cho nên chúng ta phải xem xét từ căn bản. Bởi sự việc này có thật - có giả, có đúng - có sai, có thiên lệch - có chính đáng, có phân nửa - có trọn vẹn, có lớn - có nhỏ, có khó - có dễ, có ngay thẳng - có tà vạy. **Học tập quan trọng nhất là phải có thái độ chủ động, không đợi người khác bảo.** Cho nên chúng ta cũng có bài tập về nhà, đó là nghiên cứu đạo lý trong quyển sách “Liễu Phàm Tứ Huấn”. Quyển sách này sẽ giúp ích rất nhiều cho quý vị, tuyệt đối sẽ có lợi ích rất lớn đối với gia đình của quý vị. Hơn nữa, quyển sách này đã được Thiên Hoàng của Nhật Bản xem là Kinh điển quý báu để trị quốc. Do đó, đối với một đất nước mà nói, quyển sách này cũng rất có ích.

Tôi thường lấy một ví dụ: Đòi người như một ván cờ, mà quy tắc để đi những nước cờ như thế nào cho tốt chính là quyển sách “Liễu Phàm Tứ Huấn” này. Làm thế nào để lập mệnh? Phương pháp và lý luận của việc lập mệnh là *“mệnh do ta tạo, phúc tự mình cầu”*, cả lý thuyết lẫn thực

hành và rất nhiều câu chuyện ví dụ minh họa thấy đều ở bên trong cuốn sách. Khi quý vị thực sự hiểu được quy tắc, cho dù hiện tại nước cờ của quý vị không dễ đi, nhưng tôi tin rằng quý vị cũng sẽ chơi hết ván cờ của mình một cách vô cùng sinh động. Đây mới là trí tuệ và công phu trong cuộc sống.

Cuộc sống không nên mong cầu có những nước cờ tốt dễ đi, nước cờ tốt luôn làm cho con người cảm thấy an nhàn và bắt đầu phóng túng. Cho nên, cuộc đời một người phải đợi đến khi đóng nắp qua tài rồi mới xét đoán được tài nghệ chơi cờ của quý vị ra sao, trí tuệ nhân sinh của quý vị như thế nào.

• **Thứ nhất, thiện có chân - có giả**

Có rất nhiều người đọc sách đã hỏi Hòa thượng Trung Phong rằng: *“Đánh người, mắng người có phải là ác không?”*. Hòa thượng Trung Phong trả lời: *“Không hẳn là như vậy!”*. Tiếp theo họ lại hỏi: *“Vậy thì cung kính với người khác, rất lễ phép có phải là thiện không?”*. Hòa thượng Trung Phong lại nói: *“Cũng không nhất định như vậy!”*. Cho nên những vị đọc sách này đã bị lời nói của Hòa Thượng làm cho hoang mang, cũng may là những vị đọc sách này biết khiêm tốn để thỉnh giáo Hòa Thượng Trung Phong. Hòa thượng Trung Phong nói: *“Nếu như họ đánh người, mắng người là vì muốn thức tỉnh người đó, một cái tát làm người khác thức tỉnh, đây làm lợi ích cho người khác, cho nên là thiện”*.

Quý vị bằng hữu, cái tát đó của quý vị đưa ra phải xác định sẽ làm cho họ thức tỉnh lại. Nếu như không thể thức tỉnh họ thì không nên đánh vì như vậy sẽ kết oán thù.

Cho nên học vấn thì phải học làm sao cho linh hoạt, phải xem thời cơ mà hành động. Nếu không, có thể chúng ta học được một, hai tháng có thể có rất nhiều chứng ngại thì quý vị sẽ lại nói rằng: “*Lời nói của Khổng Lão Phu Tử không chính xác. Lời nói của thầy Thái không chính xác*”.

Tôi có một người bạn rất thân. Lúc đó tâm tình của anh ấy không được tốt, gặp rất nhiều chuyện không thuận lợi. Anh ấy cũng đã trải qua một khoảng thời gian dài dụng tâm hành thiện, nhưng kết quả trong vận mệnh của anh ấy vẫn xuất hiện rất nhiều việc bế tắc. Hôm đó tôi nói chuyện với anh ấy, anh ấy không ngừng oán trời, trách đất, hận người cả tiếng đồng hồ. Đợi cho anh ấy nói xong thì tôi liền tiếp đáp lại anh ấy. Bởi vì rất nhiều vấn đề của anh ấy kỳ thực là do trong lúc anh ấy hành thiện vẫn còn có tâm mong cầu. Cái tâm này sẽ không còn thuần khiết, cho nên phước anh ấy có được cũng có hạn. Sau đó tôi tiến thêm một bước chỉ cho anh ấy rằng, những kết quả này là do rất nhiều cái nhân sai lầm trước đây anh đã gieo, hiện nay chúng đang từ từ xuất hiện mà thôi. Tôi nói với anh khoảng nửa tiếng đồng hồ. Anh ấy cũng không nói lại một câu nào, đầu thì cúi xuống. Sau đó anh ấy về nhà.

Sáng sớm ngày hôm sau anh ấy đã gọi điện thoại cho tôi và nói rằng anh ấy sống đã hơn ba mươi năm, nhưng đến ngày hôm qua anh mới nhận được một món quà sinh nhật có ý nghĩa nhất. Tôi ở bên đầu dây này của điện thoại cũng cảm thấy vô cùng áy náy, vì hôm qua là sinh nhật của anh ấy mà tôi còn mắng cho anh ấy một trận. Thật là không phải! Khi người bạn này cảm ơn tôi thì trong lòng tôi thật sự kính trọng anh ấy. Anh quả thật không đơn giản chút nào! Đối diện với sự phê bình nghiêm khắc như vậy

mà anh còn có thể phản tỉnh kiểm điểm lại chính mình. Tôi tin rằng anh đã có thái độ như vậy thì không còn sợ gì trong cuộc sống nữa. Anh tuyệt đối có thể xoay chuyển nghịch cảnh thành thuận lợi. Người bạn này của tôi trong những kỳ thi sau đó đều rất thuận lợi. Hiện nay anh đang dạy học trong trường và dạy cũng rất tốt. Hơn nữa, anh còn đem rất nhiều kinh nghiệm học được ở lớp học bổ túc ra để giao lưu với những bạn học bổ túc ở lớp dưới, với những lớp đàn em. Do anh cống hiến vì mọi người nên phúc/phước báo đến cũng đặc biệt nhanh.

Quý vị phải xác định được rằng cái tát này phải làm cho họ thức tỉnh. Vì tôi hiểu được anh rất tin tưởng tôi, anh biết rằng tôi tuyệt đối sẽ không hại anh, tôi tuyệt đối sẽ nghĩ cho anh. Giả như tát mà không thể thức tỉnh anh được thì có thể sẽ kết oán thù, cho nên chúng ta phải suy tính cho kỹ càng.

Tiếp theo, những người đọc sách cũng nhắc đến việc lễ phép, cung kính với người khác là thiện, Hòa thượng Trung Phong liền nói: *“Nếu như mục đích của họ là để thắng quan, phát tài, đều là vì tư dục của bản thân mình, thì sự lễ phép đối với người khác cũng chỉ là giả, cho nên không phải là thiện”*.

Từ những lời giáo huấn của Hòa Thượng Trung Phong, chúng ta có thể hiểu được phải dựa vào đâu để phán đoán chân thiện và giả thiện? Đó là dựa vào tâm của họ. **Một niệm tự tư, tự lợi thì cho dù có lễ phép đến mấy cũng là ác. Một niệm lợi ích chúng sinh thì cho dù có đánh chửi người cũng là thiện.** Vì vậy, phải từ việc dụng tâm của họ để phán đoán.

• **Thứ hai, thiện có đúng – có sai**

Khổng Lão Phu Tử có hai học trò. Một người tên là Tử Cống và một người tên là Tử Lộ. Bởi vì Tử Cống là một thương nhân làm ăn buôn bán lớn, cho nên thường xuyên phải đi đến các nước khác để làm ăn. Nước Lỗ có một quy định pháp luật: *“Hễ người nào đi đến các nước khác, thấy người dân nước Lỗ bị bắt làm nô lệ mà bỏ tiền ra chuộc về thì triều đình sẽ trả lại tiền chuộc”*. Quy định này có tốt không? Rất tốt, vì nó khiến cho nhân dân trong nước yêu quý đồng bào của mình. Tử Cống cũng chuộc được người đưa về, nhưng khi quan phủ trả lại tiền chuộc, bởi ông có quá nhiều tiền nên ông nói: *“Không cần đâu!”* và không nhận tiền. Khi tin tức này loan truyền ra ngoài, mọi người nghe xong đều nói: *“Ồ! Tử Cống thật là thanh cao! Quý vị xem, ngay cả tiền mà ông ấy cũng không nhận”*.

Sự việc này đến tai Khổng Lão Phu Tử thì Khổng Lão Phu Tử nói với Tử Cống rằng: *“Trò làm như vậy là không được!”*. Tại sao cách nhìn của Khổng Tử lại khác với cách nhìn của những người dân khác? Khổng Tử liền phân tích cho Tử Cống nghe: *“Nước Lỗ chúng ta hiện nay người nghèo chiếm đại đa số, còn người giàu chỉ chiếm một con số rất ít. Nếu như hôm nay trò chuộc người mà không lấy tiền chuộc thì khi những người nghèo khó đến các nước khác, nhìn thấy người nước mình bị làm nô lệ họ sẽ nghĩ: Tử Cống không lấy tiền chuộc, nếu mình chuộc người về mà lấy tiền thì hình như mình đã kém anh ấy một bậc, nhưng nếu mình không lấy tiền thì cuộc sống của mình sẽ rất khó khăn”*. Cho nên khi cứu người họ sẽ phải đắn đo, lưỡng lự. Nếu như trong một trăm người, có một người chỉ vì lưỡng lự mà không chuộc người về vì người

đó có thể còn có gia đình, có vợ và con nhỏ, thì chúng ta đã có lỗi rồi. Cho nên Khổng Tử nói với Tử Cống rằng: *“Trò làm như vậy sẽ xảy ra tệ nạn. Tệ nạn này sẽ có ảnh hưởng không tốt về sau, có thể có người vì điều này mà không thể trở về Tổ quốc của mình”*.

Ngoài ra, còn có một câu chuyện về Tử Lộ. Có một hôm, Tử Lộ đi trên đường nhìn thấy một người rơi xuống nước sắp bị chết đuối. Tử Lộ rất là nghĩa hiệp, lập tức nhảy xuống nước cứu người đó lên. Người này suýt chút nữa thì chết đuối cho nên rất là cảm kích Tử Lộ, vui mừng mừng dắt con bò đến tặng cho Tử Lộ rồi nói: *“Xin tặng cho ông con bò này!”*. Tử Lộ cũng rất hoan hỷ nhận bò rồi dắt đi. Những người thông thường khác cảm thấy Tử Cống không nhận tiền chuộc là tốt, còn Tử Lộ làm việc tốt mà lại nhận bò thì dường như là kém hơn Tử Cống một bậc. Nhưng Khổng Tử khi gặp Tử Lộ thì liền nói với Tử Lộ rằng: *“Trò làm như vậy là đúng, sau này nhất định sẽ có rất nhiều người nhìn thấy người khác gặp nguy hiểm sẽ hăng hái cứu giúp, bởi vì họ sẽ lĩnh hội được rằng: Hành thiện sẽ có thiện báo”*.

Thánh nhân suy xét vấn đề đều từ phương diện rộng lớn chứ không phải chỉ ở một điểm. Vì vậy, có những việc tưởng thiện mà không thiện, chúng ta phải nghĩ đến sự ảnh hưởng về sau của sự việc này. Ngay lúc đó thì sự việc tưởng là tốt, nhưng về sau lại có rất nhiều điều nguy hại thì không nên làm. Có những việc khi làm có thể có rất nhiều người không tán đồng, nhưng về sau lại có lợi ích cho rất nhiều người thì chúng ta phải nên làm. Đây là dựa trên mức độ ảnh hưởng của tệ nạn mà đánh giá cái “thiện”.

• **Thứ ba, thiên có thiên lệch – có chính đáng**

Có một vị Tể Tướng tên là Lã Văn Ý Công. Thời đó ông làm Tể Tướng nhưng sau đó lại từ quan và hồi hương. Lã Văn Ý Công nổi danh khắp cả nước và được nhân dân rất kính trọng. Trên đường về quê, ông có gặp một người uống rượu say nằm ngay giữa đường. Những người tùy tùng của ông lập tức muốn đuổi người say rượu này sang bên đường, nhưng Lã Văn Ý Công vì có lòng nhân hậu cho nên mới nói: *“Chúng ta hãy đi vòng sang bên tránh đường là được. Đừng nên chấp với người không có kiến thức như vậy!”*. Kết quả không bao lâu sau thì Lã Văn Ý Công nghe được tin là người nằm cản đường ông về quê năm xưa đã bị xử tử hình. Khi Lã Văn Ý Công nghe được tin này liền nghĩ lại: *“Khi xưa mình đã sai khi nhường đường cho anh ta!”*. Bởi người này biết rõ là có Tể Tướng đi tới, ngay đến Tể Tướng mà anh ta còn dám cản đường thì gan rất to! Tể Tướng lại còn phải tránh đường, cho nên khi gặp người khác anh ta sẽ nói: *“Các người xem! Ngay Tể Tướng còn phải nhường tôi ba phần”*. Cho nên anh ta không kiêng nể ai, càng ngày càng hung hăng càn quấy, vì vậy sau đó mới phạm phải tội bị xử tử hình. Qua sự việc này, Lã Văn Ý Công mới nhận ra rằng: *“Nếu như ngày trước mình đưa anh ta đến quan phủ để xử phạt, thì có thể anh ta sẽ có sự cảnh tỉnh mà không đến nỗi phạm phải cái tội lớn như ngày nay!”*. Cho nên ông có tâm nhân hậu là đúng, nhưng cũng vì nhân nhượng với người say rượu này mà cuối cùng lại có kết quả xấu như vậy! Tình trạng này được gọi là *“thiên lệch trong chính đáng”*.

Ngoài ra, còn có câu chuyện kể là có một vùng bị thiếu lương thực do hạn hán. Có rất nhiều người dân cướp

bóc thực phẩm của những nhà giàu có. Những người nhà giàu này liền đi báo với quan phủ nhưng kết quả quan phủ lại mặc kệ. Những người nhà giàu này rất sợ lương thực của họ bị cướp hết, nên mới tổ chức những người nô bộc trong nhà lại và mang gậy gộc đi xử phạt những người dân đã cướp lương thực kia. Những người đi cướp lương thực sợ hãi và sau đó thì không dám làm loạn nữa. Ban đầu, những người nhà giàu nghĩ đến nguồn lương thực của chính mình, nhưng kết quả sau đó lại làm cho những người dân kia không dám làm loạn nữa, đây được gọi là *“chính đáng trong thiên lệch”*, vì trong lòng họ chân thật không phải vì xã hội, vì đại chúng nhưng lại có ảnh hưởng tốt đến xã hội, đến đại chúng. Như vậy, thiện cũng có chính đáng, có thiên lệch.

• **Thứ tư, thiện có bán (không viên mãn) – có mãn (viên mãn).**

Bán (không viên mãn) thiện và mãn (viên mãn) thiện ở bài trước chúng ta cũng có nhắc đến một cô gái chỉ cúng dường có hai đồng, nhưng kết quả lại được vị trụ trì đích thân giúp cô bái sám hồi hướng. Sau đó cô ấy được vào cung, hưởng phú quý và mang mấy nghìn lượng bạc đến cúng dường, nhưng vị trụ trì chỉ cử đồ đệ của mình ra giúp cô hồi hướng. Bởi vì hai đồng cô cúng trước đây là toàn tâm, toàn ý, cho nên đây là việc thiện viên mãn. Về sau cô gái ấy cúng dường tuy nhiều nhưng chỉ là một phần nhỏ phú quý của mình, hơn nữa tâm của cô đã không còn cung kính như lần đầu tiên đến chùa, cho nên đây chỉ là bán thiện (thiện một nửa), không viên mãn.

Tôi cũng từng xem một bài báo, có hai vợ chồng người nông dân già đã quyên góp số tiền tích góp cả đời

của họ để mua một chiếc xe cứu thương đi cứu người. Hai vợ chồng cụ già này đã làm được việc thiện viên mãn, vì đã toàn tâm, toàn ý.

● **Thứ năm, thiện có thiện lớn - thiện nhỏ**

Có một lần Vệ Trọng Đạt đang ngủ thì bị quỷ tốt dưới âm ty dẫn đến trước mặt Diêm Vương. Vua Diêm Vương mới nói là: “*Nào! Hãy đem sổ ghi chép những việc làm thiện và ác của người này ra đây cân xem bên nào nặng bên nào nhẹ*”. Kết quả, những sổ ghi chép những điều ác của Vệ Trọng Đạt thì có thể chất đầy cả một gian nhà, còn sổ ghi những việc thiện thì chỉ nhỏ như một chiếc đĩa. Vệ Trọng Đạt thấy vậy rất kinh ngạc, liền nói với Diêm Vương: “*Tôi chưa đến bốn mươi tuổi mà sao lại có nhiều điều ác như vậy?*”. Bản thân ông rất kinh ngạc. Diêm Vương liền nói với ông rằng: “*Chỉ cần người khởi tâm động niệm là ác, là bất thiện thì lập tức cõi âm đã ghi chép lại rồi. Mặc dù là người không làm, nhưng trong ý niệm của người luôn luôn là ác niệm, cho nên mới nhiều như vậy*”. Tôi tin rằng Vệ Trọng Đạt nghe xong thì sau đó càng thêm cẩn thận với ý niệm của chính mình. Kết quả khi đem lên cân thì sổ ghi chép việc thiện tuy nhỏ nhưng lại nặng hơn so với tất cả những cuốn sổ ghi chép việc ác hợp lại. Do đó, bản thân Vệ Trọng Đạt cũng rất kinh ngạc, liền hỏi: “*Thưa Diêm Vương, sự việc này thật ra là như thế nào?*”. Diêm Vương cho mở sổ ra xem, thì ra khi xưa triều đình cho xây dựng công trình rất rầm rộ, vì sợ nhân dân sẽ rất khổ cực, phải hao tài, tốn của, có nhiều gia đình phải rơi vào cảnh vợ con ly tán bởi người chồng thường xuyên không ở nhà thì gia đình sẽ khó duy trì, cho nên Vệ Trọng Đạt đã dâng sớ can gián. Khi Vệ

Trọng Đạt nghe Diêm Vương nói xong thì liền nói: “Tôi có kiến nghị việc này nhưng Hoàng Thượng không chấp nhận, như vậy sao tính là việc thiện được?”. Diêm Vương liền nói với ông: “Một niệm này của ngươi là nghĩ đến hàng nghìn, hàng vạn người dân, cho nên cái thiện này rất lớn”. Việc thiện lớn hay nhỏ quan trọng nhất là ở tâm niệm của chúng ta. Khi chúng ta hiểu được làm thế nào để phán đoán được cái “thiện” thì mới có thể: “Thấy người tốt, nên sửa mình. Dù còn xa, cũng dần kịp”.

Mười Điều Thiện Trong “Liễu Phàm Tứ Huán”

Trong sách “Liễu Phàm Tứ Huán” cũng đem “thiện” quy nạp thành mười điều:

- **Điều thứ nhất: “Giữ lòng yêu kính”.** Việc “Giữ lòng yêu kính” này nên làm thế nào để thực hiện? Trước tiên nên yêu ai, kính ai? Học “Đệ Tử Quy” có thể làm được điều này.

- **Điều thứ hai: “Kính trọng người trên”.** Ở nhà kính trọng cha mẹ, ở công ty kính trọng cấp trên. Ví dụ như chúng ta ở trường thì phải kính trọng hiệu trưởng, kính trọng những vị quan chức trong ngành giáo dục. Chúng ta cũng phải kính trọng người lãnh đạo trong chính phủ của chúng ta, tuyệt đối không được phê bình trắng trợn. Như thế cũng là không kính trọng đối với lãnh đạo chính phủ, là bất kính. Đây là kính trọng trường bối.

- **Điều thứ ba: “Cùng với người làm việc thiện”.** Thực ra điều này chúng ta có thể làm được một cách dễ dàng. Ví dụ quý vị đang ở trước cổng trường, nhìn thấy có một phụ huynh đang nhặt rác, chúng ta cũng có thể lập tức làm cùng với họ. Đây là “cùng với người làm việc thiện”.

• **Điều thứ tư: “Khuyên người làm việc thiện”.**

Khuyên như thế nào? Khi còn học đại học, tôi nghe được một câu nói cảm thấy rất có đạo lý là: *“Đối với người đã trưởng thành, người ta không nghe quý vị nói gì mà người ta sẽ xem quý vị làm gì”*. Bởi vì người lớn thường hay cố chấp, quý vị dùng lời để nói chưa chắc đã lay chuyển được họ. Họ cần phải nhìn thấy bằng chứng thực tế. Nếu quý vị chỉ nói suông, nhất định họ sẽ nói: *“Anh cũng giống tôi thôi, anh có tư cách gì để nói tôi”*. Cho nên đại đa số là phải dùng hành động để khuyên, dùng cách *“lập thân hành đạo”* để cảm hóa.

Vào thời Tam Quốc, có một vị danh thần tên là Quản Ninh. Quản Ninh cai trị khu vực của ông cũng rất tốt. Khi đi trên đường, nếu ông nhìn thấy những việc như bò chạy lung tung, dẫm đạp vào ruộng của người ta thì ông lập tức dắt con bò này lại và đợi ở dưới bóng cây cho đến khi người chủ của con bò này đến. Khi người chủ của con bò đi đến, nhìn thấy vị quan của mình ở đó, lại nhìn thấy con bò của mình đã làm ra những việc xấu như vậy thì sẽ rất hổ thẹn. Quản Ninh có cần mắng anh ta câu nào không? Không! Nhưng tôi tin rằng người chủ này sẽ hổ thẹn đến nỗi muốn chui xuống đất cho xong. Đây là dùng đức hạnh để cảm hóa.

Thời đó, nhân dân của ông cũng thường xuyên phải đi lấy nước, bởi vì chỉ có một cái giếng cho nên thường xảy ra tranh chấp cãi cọ, xảy ra tranh cướp. Kết quả là Quản Ninh cũng không đi giáo huấn họ, mà tự mình mua rất nhiều thùng rồi sáng sớm đi lấy nước để ở đó. Những người dân này vốn là tranh nhau đi lấy nước, nhưng khi nhìn thấy vị quan của mình đã giúp mình lấy nước xong thì

trong lòng cảm thấy hổ thẹn. Đây là lấy hành động của bản thân mà khuyên người khác, thức tỉnh lòng hổ thẹn của họ. Vì vậy, khuyên người khác cũng cần có trí tuệ cao độ.

³Khi chúng ta khuyên người khác làm việc thiện, họ có thể sửa đổi và làm cho gia đình họ có sự chuyển đổi rất tốt. Cho nên khi càng có nhiều người như vậy thì chúng ta sẽ càng cảm thấy vui, chúng ta cũng cảm thấy mình đã tận hết đạo nghĩa với bạn bè, cuộc đời này thật có giá trị. Tuy nhiên, “*khuyên người hành thiện*” cũng cần phải suy xét đến mức độ tiếp thu của họ. Cho nên “*giáo nhân dĩ thiện vô quá cao*”, không thể ngay lập tức đưa ra tiêu chuẩn quá cao, vì đối phương sẽ cảm thấy rất khó thực hiện. “*Đương sử kỳ khả tùng*”, phải để cho họ có thể tự tại học tập và thực hiện. Quý vị không thể ngay lập tức đưa ra tiêu chuẩn quá cao, vì như vậy họ sẽ thấy “*sao mà xa vời quá!*”. Quý vị không thể lập tức nói với họ rằng: “*Quý vị phải làm Thánh nhân*”, vì sẽ làm cho họ sợ chết khiếp. Quý vị phải bắt đầu từ những việc mà họ có thể làm được như giúp đỡ em trai, giúp đỡ mẹ, làm một người anh tốt, làm một người con hiếu thảo mà thực hiện.

Phía sau trung tâm chúng tôi có một cái sân rất rộng. Có một lần tôi phát hiện thấy rất nhiều rác. Tôi từ tầng trên đi xuống, bắt đầu cùng với một em nhỏ nhặt rác. Lúc đó ở tầng dưới có một số em nhỏ, trong đó có một bé gái đứng ở đó nhìn tôi nhặt rác. Nếu như chúng ta là giáo viên mà lại nói: “*Cô bạn nhỏ! Mau ra đây nhặt rác đi!*”, cô bé có thể sẽ làm nhưng với thái độ không được vui. Cho nên tôi cứ nhặt và nhặt, sau khi nhặt đến bên cạnh cô bé tôi liền nói:

³ Bắt đầu tập 32

“*Cô bạn nhỏ! Em có thể giúp thầy một việc không? Em nhặt cái kia giúp thầy nhé!*”. Cô bé liền nhìn tôi rồi sau đó nhặt lên, rồi lại nhặt tiếp cái thứ hai. Sau đó bởi vì bên cạnh tôi còn có một bạn nhỏ cũng đang nhặt rác rất chăm chỉ, cho nên cô bé này liền rất vui vẻ cùng với chúng tôi bắt đầu nhặt rác. Kết quả là nhặt đến khi không còn túi đựng đựng rác nữa, cô bé tự mình chạy về nhà lấy thêm túi đựng rác đến để đựng. Cô bé nhặt rác cũng rất là hào hứng, từ sân này nhặt ra đến tận đường nhựa. Tôi liền nghĩ: “*Không biết phải nhặt bao lâu nữa, chút nữa mình lại có việc phải làm*”. Cô bé đã chạy về nhà lấy cái túi đựng rác thứ ba. Khi tôi nhìn thấy cô bé muốn về lấy cái thứ tư thì liền nói: “*Cô bạn nhỏ! Hôm nay chúng ta nhặt đến đây thôi. Thầy rất cảm ơn em*”. Cho nên chỉ cần quý vị hướng dẫn trẻ nhỏ từng bước, khi chúng bỏ công sức ra nhất định sẽ nhận được niềm vui và có cảm giác được thành tựu. Đương nhiên khi người khác làm việc thiện chúng ta cũng cần phải khen ngợi và khuyến khích họ đúng lúc.

Khi tôi về đến trung tâm, vừa lúc có người bạn thân ở Tân Cương gửi cho tôi một ít nho khô vùng Tân Cương, tôi liền nói với em học trò ở trung tâm rằng: “*Nào! Em hãy cảm ơn nho khô đi cảm ơn cô bạn nhỏ lúc nãy! Em hãy cùng ăn với cô bé!*”. Kết quả, sau khi mang nho khô xuống, em học trò này lại dẫn cô bé lên trên chỗ trung tâm của chúng tôi chơi. Cho nên việc này cũng là kết được một duyên lành. Sau đó cô bé ấy cũng đến học ở trung tâm chúng tôi. Đây chính là khi chúng ta khuyên người khác làm việc thiện thì đã kết được một pháp duyên tốt. Như vậy, khi khuyên người khác chúng ta cũng phải đứng ở góc độ của người đó để từ từ chỉ dẫn họ làm việc thiện. Đây là “*khuyên người làm việc thiện*”.

• ***Điều thứ năm: “Thành toàn việc tốt cho người”***

Để làm tốt một việc ở thời đại hiện nay thật không dễ dàng gì. Quý vị thấy tôi cũng đi không biết bao nhiêu nơi ở Đại Lục. Đó là công việc sau khi tôi đã làm được chín tháng. Tình trạng chín tháng trước đó ra sao? Có được thuận lợi không? Quý vị có thấy đằng sau nụ cười của tôi là cả một quá trình rất gian khổ không? Khi đó tôi tứ cố vô thân, hàng ngày phải đi sớm về khuya. Lần đầu tiên tôi biết thế nào là *“đi sớm về khuya một mình”*. Sáng sớm đã phải đi, buổi tối đạp xe đạp về, lúc đó cũng đã hơn mười giờ. Về đến nhà, tôi làm một số công việc vệ sinh và giặt quần áo. Sau khi xong việc, nhìn đồng hồ thì đã mười hai giờ. Lúc này tôi mới lên giường và ngủ rất ngon. Cho nên, nếu như có vị nào bị mất ngủ thì có một cách chữa trị rất hữu hiệu là ra sức làm việc. Đây là phương thuốc rất hiệu nghiệm.

Hơn nữa, trong quá trình đó thường có người đến trung tâm chúng tôi, họ nhìn bên này ngó bên kia rồi nói: *“Thời nay làm gì có chuyện như vậy! Giảng bài không thu tiền, phát sách cũng không thu tiền, nhất định là có mục đích gì rồi”*. Họ không tin bởi vì họ chưa từng thấy qua. Do vậy, tôi thường xuyên gặp rất nhiều người nghi ngờ chất vấn, nhưng chúng tôi cũng rất hoan nghênh họ đến xem, đến kiểm tra. Chúng tôi không ngại họ đến xem, bởi xem rồi thì mới có thể tiếp xúc, mới có thể hiểu được. Ở thời đại này muốn làm việc tốt quả thật không dễ. Vì vậy, khi nhìn thấy người khác hành thiện thì chúng ta nhất định phải cố gắng giúp đỡ họ. Cho dù chỉ là một câu khen ngợi, thì tôi tin rằng đối với họ cũng là một sự khích lệ rất quan trọng. Cho nên chúng ta cũng không nên tiết kiệm lời khen. Đây chính là thành toàn việc tốt cho người.

Tiên sinh Hàn Dũ cũng từng nói rằng: “*Khuyên nhủ nhất thời thì dùng lời nói, khuyên nhủ muôn đời thì phải dùng sách*”. Đó là có thể đem kinh nghiệm, trí tuệ cả đời của chúng ta viết thành sách để làm lợi ích cho người đời sau. Giống như Tiên sinh Viên Liễu Phàm viết cuốn “Liễu Phàm Tứ Huân” không chỉ lợi ích cho con cháu đời sau của ông, mà còn lợi ích cho tất cả những ai đã xem qua quyển sách này. Tuy nhiên, khi chúng ta muốn “*dùng sách để khuyên bảo muôn đời*”, thì có phải muốn viết sách là viết ngay được không? Bởi vậy mà người xưa có câu: “*Tam bất hủ*”. “*Tam bất hủ*” nào vậy? Đó là: Lập công, lập ngôn, lập đức. Ba điều này phải đúng theo thứ tự là: **Lập đức, lập công, lập ngôn** thì mới đúng.

Trước khi chưa lập đức mà đã lập ngôn thì có thể sẽ nói xằng, nói bậy, nói lý luận suông. Có đức hạnh rồi còn phải không ngừng rèn luyện thì mới có thể thông tình đạt lý, mới có thể làm ra những việc cống hiến cho xã hội, đó là lập công. Sau đó họ lại chỉ cho người khác phương pháp làm thế nào để tu thân, làm thế nào để lập nghiệp, đó chính là lập ngôn.

Như chúng ta đã thấy, vào thời nhà Thanh, Tổng Đốc bốn tỉnh là Tiên sinh Tăng Quốc Phan chân thật đã lập đức rồi mới đến lập công, văn chương của ông tự nhiên làm cho người khác được lợi ích vô cùng, bởi vậy ông cũng đã lập được ngôn. Đây đều là thành tựu việc tốt cho người và cũng là khuyên người làm việc thiện.

• **Điều thứ sáu: “*Cứu người lúc nguy cấp*”**

Nếu như trên đường chúng ta gặp phải một người bị thương rất nặng thì phải nhanh chóng điện thoại gọi xe

cấp cứu (ở Việt Nam số điện thoại gọi cấp cứu là 115). Điều này nhất định phải làm, bởi vì chỉ chậm một giây cũng có thể nguy hiểm đến tính mạng của họ. Trên mạng Đại Phương Quảng có một vị khán giả để lại một lời nhắn. Anh ấy nói anh ấy vốn là muốn tự sát, nhưng bởi vì đã xem mấy bài viết đăng trên trang Đại Phương Quảng nên tâm tình của anh mới bình hòa trở lại. Thời nay có một căn bệnh có sự hủy hoại rất lớn đối với nhân tâm con người, đó là bệnh trầm cảm. Bệnh này rất ghê gớm! Nghe nói giáo viên có tỷ lệ mắc bệnh trầm cảm cao nhất. Điều này tôi cũng lĩnh hội được, bởi vì khi họ dạy dỗ học sinh, giáo viên phải chịu áp lực đặc biệt lớn về sự an toàn và rất nhiều phương diện khác của học sinh. Hơn nữa, họ còn phải mang danh “giáo viên”, nếu như họ không hiểu biết nhiều đạo lý thì họ cũng rất khó xử. Cho nên chân thật là các thầy cô giáo cũng phải không ngừng học tập, bổ sung kiến thức thì mới có thể tâm an lý đắc đối với nhiều loại đạo lý. Nếu không thì các thầy cô giáo cũng rất dễ chán ghét thói đời, buồn bực không vui. Vì vậy, nếu lời nói của chúng ta có thể từ từ mở được cánh cửa tâm hồn của những người bị bệnh trầm cảm, từ từ giúp họ hiểu rõ được đạo lý, thì đó đã là “*cứu người lúc nguy cấp*”.

Tôi còn nhớ, khi giảng xong năm ngày ở đảo Tản Hoàng, tôi đã lên xe để về Bắc Kinh. Khi xe còn chưa chạy thì có một phụ nữ đưa hai tay qua cửa kính trước chỗ tôi ngồi. Cô xúc động nói với tôi: “*Thầy Thái! Tôi đã có ý định tự sát, nhưng sau khi nghe xong thầy giảng năm ngày này.....*”. Khi cô ấy vừa nói thì nước mắt đã rơi xuống. Kỳ thực lúc đó tôi cũng rơi nước mắt cùng với cô ấy, bởi vì tôi chân thật đã cảm nhận được sự chân thành

của cô. Cô nói: “*Sau năm ngày nghe giảng, tôi đã định vị được thái độ của mình về nhân sinh. Sau này tôi sẽ sống thật tốt*”. Chúng ta cảm nhận được trí tuệ của Thánh Hiền đối với con người thời nay chân thật là vô cùng cần thiết. Chính sự cảm nhận và thấu hiểu này sẽ không ngừng thúc đẩy chúng ta không được lười biếng.

Cho nên có rất nhiều bạn bè, có rất nhiều giáo viên hỏi tôi rằng: “*Thầy Thái! Hình như thầy không biết mệt? Hình như thầy cũng không bao giờ nản lòng?*”. Họ lại hỏi tôi: “*Sao thầy lại làm được vậy?*”. Tôi trả lời: “*Rất đơn giản! Nếu như có một người già tám mươi tuổi quỳ trước mặt quý vị thì quý vị sẽ không nản lòng*”. Họ nghe không hiểu. Tôi tiếp tục nói: “*Khi tôi ở núi Thiên Mục của Hàng Châu diễn giảng đến ngày thứ ba, sau khi ăn cơm xong đi ra khỏi trai đường thì thấy có một ông lão tám mươi tuổi không biết đã đứng ở đó đợi tôi từ bao giờ. Khi thấy tôi, ông liền quỳ xuống. Cũng may thời học đại học, tôi ở trong đội tuyển cầu lông của trường, nên tay chân của tôi phản xạ khá nhanh. Quý vị đã biết tốc độ của cầu lông nhanh thế nào rồi, muốn trong chớp mắt cứu được cầu thì phản xạ phải rất nhanh. Cho nên phản xạ lúc đó của tôi là hai chân quỳ xuống và trượt đến chỗ ông, đỡ lấy ông. Một số người trong ban tổ chức đi bên cạnh còn sợ chân tôi cọ sát với nền nhà mà bị thương, cũng may là có thảm trải nền. Tôi vội nói với ông: Thưa ông! Ông hãy đứng dậy mà nói, xin đừng làm như vậy*”. Kết quả, ông lão (ông là người Tân Cương) đứng dậy và nói: “*Thầy Thái à! Thầy phải hứa với tôi hai việc. Việc thứ nhất, ở Tân Cương chúng tôi không được nghe những lời giáo huấn Thánh Hiền này, cho nên thầy nhất định phải đem những giáo*

trình này đến giảng ở Tân Cương”. Ông lão đã tám mươi tuổi rồi, con cái ông đều giảng dạy ở trường đại học, vậy xin hỏi: Điều thỉnh cầu này của ông là vì ai? Vì thế hệ mai sau, vì nhân dân nơi ông sinh sống. Hành động này của ông lão đã giáo dục tất cả những giáo viên chúng tôi đang tham gia khóa học này, sự chí công vô tư của ông như vậy đáng để cho chúng tôi noi theo. Vì vậy, những giáo viên và người trong ban tổ chức trong chuyến đi núi Thiên Mục này đến ngày cuối cùng cũng phải rơi lệ vì cảm động, đều cảm thấy sứ mệnh trên vai mình nặng thêm. Tuy là nặng thêm nhưng đây là nặng thêm về số lượng, trọng lượng, còn khi gánh vác thì lại không nặng, bởi vì vai của chúng ta sẽ trở nên vững mạnh, bởi vì chúng ta tin tưởng rằng tất cả Tổ tiên, tất cả Thánh Hiền ở cõi nào đó đều bảo vệ chúng ta, ủng hộ chúng ta. Hơn nữa, chúng tôi cũng vô cùng tin tưởng là “*nhân chi sơ, tính bản thiện*”, nhất định có thể thức tỉnh lòng người.

Ông lão nói tiếp: “*Điều thứ hai là hãy tặng cho tôi một bộ đĩa thu bài giảng của thầy ở núi Thiên Mục*”. Chúng ta nhìn thấy ông lão tám mươi tuổi mà vẫn còn hiếu học như vậy thì rất đáng để cho chúng ta học tập theo. Tôi đã nói với những người bạn của tôi: “*Ông lão đã cung kính, chí thành đối với chúng ta như vậy, thì chúng ta phải ghi nhớ mãi trong lòng. Chúng ta không thể phụ tấm lòng thành này của người ta đối với mình. Quý vị có thể nhớ mãi thì tin là quý vị sẽ không bao giờ lười biếng, không bao giờ nản lòng*”. Cho nên, chúng ta làm việc gì cũng đều là bổn phận. Người khác khen ngợi chúng ta, tôn trọng chúng ta thì chúng ta cũng phải ghi nhớ vào lòng. Chúng ta phải tu thân, hành đạo để đền đáp những người đã yêu

mến, chúc phúc cho chúng ta. Đây được gọi là: “*Cứu người lúc nguy cấp*”. Điều thứ sáu cũng liên quan đến con người nên tôi đem nó gộp chung vào.

• **Điều thứ bảy: “*Hưng kiến đại lợi*” (tu bổ có lợi ích lớn).**

Chúng ta thấy thời xưa có rất nhiều người thiện tâm đi xây cầu, làm đường để làm ích lợi cho đại chúng. Thời nay thì rất ít có cơ hội để xây cầu, làm đường, bởi những công trình đó do Chính phủ làm. Nhưng thật ra còn có rất nhiều không gian để chúng ta bỏ công sức ra phục vụ người khác. Ví dụ nhìn thấy trên mặt đường có hố sâu thì chúng ta hãy chủ động gọi điện báo ngay cho cơ quan chức năng đến xử lý. Bởi vì hố sâu thì sẽ có hậu quả như thế nào xảy ra? Nếu như có một người say rượu, không tỉnh táo lại phóng nhanh rồi đâm vào cái hố đó, thì có thể người sẽ bay ra khỏi xe. Chúng ta từ điều này có thể thấy được rằng có người có thể sẽ gặp nạn. Tấm lòng nhân từ như vậy thật là khó có được.

Vì vậy, hôm nay quý vị đi trên đường hoặc lái xe trên đường mà nhìn thấy giữa đường có một tảng đá to thì phải nhanh chóng di chuyển tảng đá đó đi nơi khác. Nói không chừng việc này có thể cứu được cả một gia đình. Nơi nơi đều phải có thiện tâm nghĩ cho người khác. Điều này rất quan trọng.

“*Hưng kiến đại lợi*” chủ yếu là những việc có thể ích lợi cho người khác. Chúng ta phải tùy duyên, tùy phận mà tận tâm, tận lực để làm. Vậy nếu như quý vị đang ở trên đường cao tốc mà nhìn thấy tảng đá to thì có nên dừng lại để di chuyển tảng đá đó không? Phải nhanh chóng gọi

điện thoại. Việc này rất nguy hiểm, không thể dừng lại được. Cho nên chúng ta phải linh hoạt, phải biết làm như thế nào mới thích hợp.

Ở Hải Khẩu, khi chúng tôi đi đường thường xuyên thấy có những tảng đá to, bởi vì nhân công ở đó đợi việc làm hoặc tụ tập tán chuyện thì khiêng những tảng đá to để ra giữa đường. Ban ngày người đi đường còn có thể nhìn thấy tảng đá, nhưng ban đêm thì không nhìn thấy, cho nên rất có khả năng va vào tảng đá. Ví dụ như có một người vừa đi vừa gọi điện thoại di động, bất chợt va vào tảng đá thì có thể sẽ bị ngã. Cho nên nhìn thấy vậy chúng ta phải nhanh chóng di chuyển nó đi nơi khác. Có lúc đi qua công trường xây dựng, bất chợt thấy có thanh tre nhô ra, như vậy rất nguy hiểm, không cẩn thận có thể sẽ bị va vào đầu. Nếu chúng ta thấy vậy thì phải tìm mảnh vải đỏ ở gần đó để buộc lên chỗ thanh tre nhô ra. Vì vậy phải tùy duyên, tùy phận. Khi hàng ngày chúng ta đều tùy duyên, tùy phận để làm việc thiện, thì tin là cuộc sống của chúng ta sẽ vô cùng vui sướng, bởi vì giúp người là nguồn gốc của niềm vui. Đó chính là *“hưng kiến đại lợi”*.

• ***Điều thứ tám: “Bố thí tài vật làm phúc”***

Chữ “tài” ở đây tôi cũng đã giảng rồi, đó có thể là bố thí tiền tài, cũng có thể là dùng sức lao động, kinh nghiệm của chúng ta để giúp đỡ người khác. Cho nên thời nay cũng có rất nhiều người tình nguyện dùng sức lực của mình mà cống hiến. Thật ra, nội tài khó hay ngoại tài khó? Nội tài khó! Quý vị bảo họ quyên góp một trăm tệ, hai trăm tệ thì có thể được, nhưng bảo họ bỏ ra ba tiếng đồng hồ để giúp đỡ, phục vụ người khác thì có thể họ khó mà làm được. Cho nên việc tốt cũng có khó, có dễ, nhưng khó

làm mà vẫn làm được thì công đức lại càng lớn hơn. Đây là bổ thí tài vật làm phúc.

• **Điều thứ chín: “Hộ trì chính pháp”**

Quý vị bằng hữu cũng đang hộ trì chính pháp. Quý vị đang làm đó! Bởi vì quý vị đều dùng ánh mắt hiền hòa nhìn tôi, khiến cho tôi có cảm giác sẽ không làm hỏng việc, vì trái tim tôi rất dễ bị tổn thương. Còn nữa, có những vị nghe xong cảm thấy có được một chút ích lợi, cho nên cũng dẫn thêm bạn bè khác đến nghe, đây cũng là đang hộ trì chính pháp. Còn có những bà mẹ dẫn con đến nghe. Người mẹ dẫn con đến nghe thì tin là chồng của bà cũng sẽ rất vui, bởi chỉ cần con cái họ nghe được chính pháp thì có thể hưng vượng được rất nhiều đời. Đây cũng là hộ trì chính pháp.

Do đó, khi Thành phố Đài Nam của chúng ta có rất nhiều thanh niên phát tâm đi giảng Kinh thì chúng ta cũng phải cổ vũ, ủng hộ họ thì họ càng giảng càng tốt hơn. Như vậy thì công đức của quý vị là vô lượng.

• **Điều thứ mười: “Yêu quý sinh mạng”**

Đối với đồ vật chúng ta cũng phải yêu quý, cho nên mới nói: *“Một hạt cơm, một bát cháo có được cũng không phải dễ”*, quyết không thể lãng phí. Như vậy, đối với những sinh mạng cũng phải yêu quý.

Ở Úc, khi họ làm đường thường gặp phải những cây lớn. Việc đầu tiên là họ phải xem trên cây có tổ chim nào không. Nếu như có tổ chim thì họ sẽ dừng công trình lại, đợi qua mùa đó chim bay đi nơi khác thì họ mới bắt đầu công trình. Chúng ta có làm được như vậy không? Chúng ta xem người Úc rất thuần phác. Khi chúng tôi ở Úc, chân

thật là khi có người đi ngang qua thì đều chào hỏi lẫn nhau. Lòng người rất lương thiện. Một khi lòng người lương thiện thì hoàn cảnh môi trường cũng sẽ mưa thuận, gió hòa. Cho nên những loại rau trồng ở Úc đều rất to, chúng tôi ở đó ăn cũng rất no. Khi con người thật sự tôn trọng sinh mạng, tôn trọng vạn vật, thì vạn vật nhất định sẽ báo đáp lại con người rất tốt.

Bạch Cư Dị cũng có một bài thơ khuyên chúng ta phải yêu quý động vật, yêu quý sinh mạng. Bài thơ có câu rằng: *“Mạc đạo quần sinh tính mệnh vi”*, chớ nói tính mạng của động vật không đáng giá:

“Chớ nói tính mệnh động vật không đáng giá

Cũng có xương thịt, cũng có da

Khuyên ai đừng bắn chim đầu cành

Chim non trong tổ ngóng mẹ về”.

Chúng ta dùng tâm lý cùng cảnh ngộ đó để mà yêu quý động vật.

Hiện nay có rất nhiều người chuyên môn bắt chim hoang dã để bán cho các em nhỏ. Chúng ta có nên mua không? Tốt nhất là không nên mua. Quý vị càng mua thì họ càng bắt. Khi chúng ta cùng có nhận thức như vậy thì sẽ không mua của họ nữa. Vì điều mà họ muốn là tiền. Họ không kiếm được tiền thì tự nhiên họ sẽ không đi bắt chim nữa. Hơn nữa, những con chim hoang dã này chúng ta có nuôi được không? Rất khó nuôi. Cho nên phải giáo dục con cái ngay từ nhỏ rằng: *“Chúng ta không mua thì họ sẽ ít bắt chim hơn, như vậy thì những động vật nhỏ này sẽ không phải rời xa cha mẹ chúng”*. Từ nhỏ phải dạy cho con trẻ có tâm từ bi.

Trên đây là mười điều thiện.

Chúng ta cũng biết phải làm sao để phán đoán được việc thiện, cũng biết được nên hành những loại thiện nào. Chúng ta phải ghi nhớ: *“Thấy người tốt, nên sửa mình. Dù còn xa, cũng dần kịp”*. Hơn nữa, trong quá trình làm việc thiện nhất định phải ghi nhớ một câu: *“Đương nhân bất nhượng ư sư”*, hành thiện không được thua kém người khác. Cho nên mới có câu nói: *“Bất nhượng cổ nhân thị vị hữu chí”*. Ý nói khi chúng ta học tập noi theo gương cổ nhân, chúng ta phải có thái độ không thua kém với cổ nhân, thậm chí còn phải vượt hơn so với cổ nhân.

Đây không phải là ngạo mạn. Chúng ta suy nghĩ xem, hôm nay quý vị là cha mẹ, nếu như con cái nói với quý vị rằng: *“Cha à! Thế hệ của con không thể vượt hơn thế hệ của cha”* thì quý vị có vui không? Quý vị sẽ nói: *“Tất cả những kinh nghiệm cần thiết cha đã dạy bảo cho con. Khi cha bằng tuổi con bây giờ thì không hiểu biết được như con. Cha đã đem hết kinh nghiệm để chỉ bảo cho con mà con lại nói là không hơn được cha”*. Người cha nhất định sẽ rất buồn. Nếu như mỗi một học sinh học những học vấn của Thánh Hiền đều nói là: *“Những vị đó đều là Thánh Hiền. Chúng em không làm được như vậy!”*, thì Tổ tiên của chúng ta sẽ nghĩ rằng con cháu không thể dạy dỗ được. Cho nên học tập cũng cần phải có chí hướng, có chí khí *“không thua kém với người xưa”*. Những người dạy học như chúng ta khi nhìn thấy những em học sinh ưu tú ngày càng trưởng thành thì chúng ta cũng hy vọng sau này chúng sẽ thành công hơn chúng ta, chúng ta cũng sẽ vô cùng hạnh phúc.

Quý vị thân mến! Quý vị gặp được những người thầy tốt thì mới biết quý trọng học vấn của Thánh Hiền. Cho nên chúng ta phải *“lập thân hành đạo”*, phải vượt qua, phải hơn thầy giáo của mình, thì thầy của chúng ta mới cảm thấy được an ủi. Bởi vậy mới nói: *“Học tập quý ở lập chí”*. Quý vị không thể mới bắt đầu mà mục tiêu đã rút ra đằng sau. Cho nên mới nói: *“Thấy người tốt, nên sửa mình. Dù còn xa, cũng dần kịp”*. Chân thật là những điều giáo huấn của thầy đối với chúng ta có thể là những kinh nghiệm được đúc kết từ mấy mươi năm của thầy. Chân thật là như vậy! Điều này tôi cảm nhận được một cách sâu sắc. Cho nên chỉ cần chúng ta thật thà nghe lời thì nhất định có thể: *“Dù còn xa, cũng dần kịp”*.

4.6. Kinh văn:

“Kiến nhân ác, tức nội tỉnh. Hữu tắc cải, vô gia cảnh”.

“Thấy người xấu, tự kiểm điểm. Có thì sửa, không cảnh giác”.

Nhìn thấy người khác có chỗ không tốt thì chúng ta không nên phê bình, mà trước tiên phải xét lại mình xem có phạm phải cái lỗi như vậy không. Nếu như có thì chúng ta lập tức sửa đổi lại. Nếu như không có thì rất tốt, chúng ta tiếp tục duy trì.

Thầy Lý Bình Nam có một đoạn khai thị rất hay. Thầy nói: ***“Thấy người có điểm tốt thì không được đổ kỵ mà phải tùy hỷ. Thấy người có chỗ không tốt thì không nên phê bình mà phải khuyên can hoặc giữ im lặng. Thấy người làm sai thì không được chỉ trích mà phải giúp đỡ”***.

Rất nhiều câu nói của thầy đều rất có trí tuệ cuộc sống. Chúng ta thường xuyên đem ra để quán chiếu cái tâm của mình thì tiến bộ sẽ rất nhanh. Cho nên khi thấy người khác có điểm tốt thì chúng ta phải thành toàn việc tốt cho họ mà không được đổ ky. Thấy người có chỗ không tốt thì chúng ta không nên phê phán, bởi vì phê phán chỉ làm cho đại chúng mất đi không khí hòa thuận. Chúng ta phải khuyên can hoặc giữ im lặng. Tại sao phải giữ im lặng? Thời cơ chưa đến, sự tín nhiệm của họ đối với mình chưa đủ, có thể khi chúng ta khuyên can, họ lại cho rằng chúng ta làm khó dễ hoặc phỉ báng họ. Như vậy thì không hay. Vì vậy lúc trước chúng ta cũng có nhắc đến, trước khi khuyên người khác thì đầu tiên phải xây dựng nền tảng của sự tin tưởng. Trong “Luận Ngữ” có nói: *“Người quân tử phải được lòng tin của người khác rồi sau mới khuyên can, chưa có lòng tin mà khuyên thì giống như là phỉ báng họ vậy”*, có thể còn xảy ra hiểu lầm với họ. Như vậy thì thật là không hay.

Khi thấy người khác làm ra điều sai trái, những người bình thường sẽ có phản ứng: *“Quý vị làm cái quái gì vậy!”*. Con cái bất cần làm vỡ cái đĩa, quý vị lập tức nói một hồi như sấm liên thanh, như vậy thì con cái sẽ càng thêm cảm thấy mặc cảm. Cho nên lúc này quý vị phải bình lặng lại, con trẻ sẽ cảm nhận được rằng cha mẹ của chúng rất có tu dưỡng. Khi chúng ta cùng với chúng thu dọn tàn cuộc thì trong lòng chúng sẽ rất cảm kích. Tiếp thêm một bước, chúng ta kiểm điểm lại một chút, tại sao ngày hôm nay lại xảy ra sự việc sai trái này. Thật ra, mỗi lỗi sai đều có thể tăng thêm năng lực làm việc của con cái, thậm chí là tăng thêm năng lực làm người. Khi chúng ta

có tâm như vậy thì người với người sẽ chung sống với nhau rất hòa thuận.

Thấy người có chỗ không tốt thì tuyệt đối không để ở trong lòng. Nếu để ở trong lòng chính là đem cái tâm thuần khiết trong sạch nhất của chúng ta đựng rác của mọi người. Như vậy thì thật là ngốc nghếch!

Có một vị nói là: *“Muốn không nhìn thấy điểm không tốt của người khác rất khó, rất là khó!”*. Vị này đã thỉnh giáo Hòa thượng Tịnh Không. Sư phụ Ngài khuyên anh ấy một phương pháp rất hay, tôi cảm thấy hay đến nỗi không thể hay hơn được nữa. Ngài nói: *“Khi quý vị nhìn thấy lỗi của người khác thì hãy nói đây đều là lỗi của mình”*. Ví dụ như thấy con cái không ngoan thì quý vị sẽ nghĩ: *“Đó là lỗi của mình đã không dạy dỗ con tốt”*. Quý vị phải nhanh chóng mà dạy dỗ chúng. Ví dụ nhìn thấy vợ có điều không tốt, quý vị nghĩ: *“Đều là lỗi của mình đã không dùng đức hạnh để cảm hóa cô ấy, cũng là mình không tốt”*. Nếu như trên đường nhìn thấy người khác không có tâm công đức, quý vị nghĩ: *“Cũng là mình không tốt, mình đã không làm tấm gương tốt cho anh ấy noi theo”*. Khi con người ở đâu cũng nhìn thấy bốn phạm của mình thì sẽ không lãng phí thời gian để trách mắng người khác. Cho nên, tôi cảm thấy phương pháp này rất tuyệt diệu và cũng rất có ích.

“Thấy người xấu, tự kiểm điểm. Có thì sửa, không cảnh giác”. Sửa chữa lỗi lầm cũng là một học vấn rất quan trọng. Cho nên trong “Liễu Phàm Tứ Huân” cũng có nhắc đến: *“Khoan bàn đến hành thiện, trước tiên cần sửa lỗi đã”*. Nếu như chúng ta chưa thể sửa đổi những lỗi lầm của mình, thì những việc thiện chúng ta làm hôm nay

giống như đem nước đổ vào một cái thùng bị thủng ở đáy. Chúng ta đem việc làm thiện này ví như nước và lỗ thủng mà chúng ta chưa sửa chữa được ví như cái lỗ thủng ở dưới đáy thùng. Đó là nói cho dù hôm nay các vị có làm việc thiện, các vị có liên tục đổ nước vào thùng thì cuối cùng nước cũng sẽ chảy hết ra ngoài. Cho nên đầu tiên phải hàn các lỗ thủng lại, sau đó những việc thiện này sẽ càng tích càng đầy.

Muốn sửa chữa lỗ thủng thì đầu tiên phải phát ba loại tâm: Thứ nhất là phải phát tâm hổ thẹn, thứ hai là tâm kính sợ, thứ ba là phát tâm dũng mãnh.

Thứ nhất, phải phát “tâm hổ thẹn”

Vì sao cần phải phát tâm hổ thẹn? Bởi vì mỗi người chúng ta đều có rất nhiều tiềm năng phải nên thông qua sự tu thân của chúng ta mới có thể trở thành Thánh Hiền. Cho nên Mạnh Phu Tử mới khuyến khích chúng ta là: “*Vua Thuấn là ai? Vua Vũ là ai? Các Ngài làm được thì ta cũng có thể làm được*”. Chúng ta khó khăn lắm mới có được thân người. Làm người có dễ không? Không dễ dàng. Đã không dễ dàng thì phải làm cho tốt, nếu không sẽ phụ lòng kỳ vọng của Tổ tiên đối với chúng ta là phải làm “thiên, địa, nhân” tam tài. Phải làm sao để làm được “thiên, địa, nhân” tam tài? Đó là phải thể hiện được cái đức của thiên, địa. Đất có công đức nuôi dưỡng vạn vật, đất không chọn lựa bất cứ vật nào mà còn thành tựu cho vạn vật. Cho nên đất có tấm lòng vô cùng rộng lớn, vô cùng bình đẳng.

Như quý vị đã thấy, chúng ta đem những thứ dơ bẩn nhất cho đất, kết quả đất lại còn chuyển hóa chúng thành những chất dinh dưỡng trả lại cho chúng ta. Giống như

một người mẹ, cho dù chúng ta có đại tiểu tiện thì mẹ cũng đều thu dọn. Sự hồi đáp của mẹ là sự công hiến vô tư. Cho nên mới có câu nói: “*Đất là mẹ, trời là cha*”. Chúng ta phải dùng cả cuộc đời này để thể hiện cái đức của trời và đất.

Quý vị bằng hữu! Số lượng của động vật gấp bao nhiêu lần con người vậy? Chỉ cần tính đến số lượng loài kiến sống trong rừng nguyên sinh cộng lại thì đã vượt hơn tổng số lượng con người. Quý vị có tin như vậy không? Quý vị hãy xem một tổ kiến bình thường to như vậy thì có bao nhiêu con kiến? Huống gì là cả một cánh rừng nguyên sinh. Cho nên được làm thân người thì thật là hiếm có! Chúng ta không được cô phụ cái thân người này, không thể lãng phí nó. Các Ngài có thể trở thành Thánh Hiền thì chúng ta tuyệt đối không thể cả đời này hoàn toàn không có sự công hiến nào, thậm chí lại còn là gánh nặng cho gia đình, cho xã hội. Như vậy thì thật đáng hổ thẹn! Cho nên Mạnh Phu Tử mới nói: “*Sĩ chi ư nhân đại hĩ*”, tâm hổ thẹn đối với con người rất quan trọng. Có tâm hổ thẹn thì có thể thành Thánh, thành Hiền. Không có tâm hổ thẹn thì có thể cả đời sống không bằng cầm thú. Cho nên tâm hổ thẹn đối với việc tu dưỡng đạo đức, gây dựng sự nghiệp của một người là rất quan trọng.

Thứ hai là phải phát “tâm kính sợ”

Thứ hai là phát “tâm kính sợ”. Có câu rằng: “*Ngặng đầu ba thước có thần linh*”. Hơn nữa, “*nếu muốn người khác không biết, trừ khi chúng ta không làm*”. Chúng ta thường cảm thấy mình che đậy rất khéo, thật ra đó là “*lừa mình, dối người*”. “*Sống lâu mới biết lòng người*”, khi

người ta hiểu rõ được quý vị, đến lúc đó quý vị không đáng một xu. Bởi vậy, chỉ cần chúng ta chịu sửa chữa lỗi lầm thì không bao giờ là muộn. Cho nên thời xưa có người cả đời tạo nghiệp, trước khi lâm chung thành tâm sám hối những việc làm cả đời của mình, kết quả vẫn được chết trong an lành. Do đó, cho dù *“tội ác tày trời cũng không thể sánh bằng một câu hối lỗi”*. Biết sám hối, biết sửa chữa lỗi lầm là điều rất quan trọng. Cho nên, *“những điều xấu đã làm từ trước, ngày hôm qua ví như ngày cuối cùng. Những điều ta làm về sau, hôm nay xin bắt đầu cuộc đời mới”*. Chúng ta hạ quyết tâm từ nay về sau phải là học trò tốt của các bậc Thánh Hiền, tin rằng cho dù trước đây có phạm phải lỗi lầm gì đi nữa thì cũng có thể bù đắp được, cũng có thể nhận được sự tôn kính của người khác. Cho nên cần phải có tâm kính sợ.

Thực tế mà nói, *“đời người vô thường”*, cái thân xác thịt này của chúng ta cũng không biết giữ được bao lâu, cho nên việc sửa lỗi lầm quyết không thể chờ đợi. Đợi đến khi sinh mạng kết thúc thì dù quý vị có muốn sửa cũng không được nữa rồi. Tiếng xấu cả đời này khiến cho con cháu có thể bị xấu hổ lây. Có những người như vậy không? Có! Chúng ta đến miếu Nhạc Phi ở Hàng Châu xem thấy có đôi vợ chồng Tần Cối. Quý vị xem, vợ chồng Tần Cối quỳ ở đó để mọi người phỉ nhổ. Họ đã bị phỉ nhổ gần một nghìn năm rồi. Hơn nữa, quý vị có bao giờ nghe người ta nói: *“Tôi nói cho quý vị biết, tôi là con cháu của Tần Cối”* không? Ông ta có con cháu không? Có, nhưng họ không dám nhận. Bởi vậy, Tần Cối làm cho con cháu cũng xấu hổ lây. Những việc như vậy chúng ta không được làm. Vì vậy, phải phát tâm kính sợ.

Thứ ba là phải phát “tâm dũng mãnh”

Phải thật dũng cảm để đối trị với thói quen xấu của chúng ta. Tôi còn nhớ lần đầu tiên chú Lư nói chuyện với tôi, đàm luận hơn hai tiếng đồng hồ. Trong đó có một câu làm tôi rất ấn tượng. Chú nói: *“Đối với bản thân mình phải đuổi cùng diệt tận, nhưng đối với người khác phải nhân hậu ba phần”*. Thực ra điều này cùng với câu Thánh Hiền thường giáo huấn chúng ta là: *“Nghiêm khắc với bản thân, khoan dung với người khác”* là cùng một ý nghĩa, nhưng chú Lư dùng câu *“đuổi cùng diệt tận”* đã làm cho tôi phải khắc cốt ghi tâm. Nhưng khi đối diện với những thói quen xấu thì quý vị không được cầm dao để giải quyết. Nếu quý vị làm như vậy tôi sẽ không chịu trách nhiệm. Ở đây tôi muốn nói rằng *“tuyệt đối không được lùi bước!”*.

Từ câu nói này, tôi nhớ đến một câu chuyện lịch sử. Đó là vào thời kỳ đầu của Tam Quốc, khi Triệu Tử Long cứu A Đâu. Triệu Tử Long buộc A Đâu trước ngực và bị mấy chục vạn đại quân vây bắt. Xin hỏi: Lúc đó ông chỉ nghĩ đến điều gì vậy? Xông ra ngoài vòng vây, phải bảo vệ A Đâu. Cho nên, bây giờ chúng ta muốn nâng cao học vấn của mình thì cũng phải có khí phách như Triệu Tử Long. Tập khí phiền não trong quá khứ có nhiều hay không? Chúng ta phải giống như mấy chục vạn đại quân với thế *“dời núi lấp biển”* mà xông tới. Lúc này không được có một ý niệm lùi bước nào, bởi chỉ cần quý vị lưỡng lự một chút thì đáng lẽ đã đi được năm bước, nhưng rồi lùi lại mấy chục bước. Quý vị sẽ mất hết tinh thần. Cho nên không được có ý niệm thoái lui. Tin là quý vị nhất định có thể cứu được A Đâu.

Quý vị bằng hữu! Ai là A Đẩu? Trong một buổi diễn thuyết tôi có hỏi: “*Ai là A Đẩu?*”. Những người ngồi bên dưới đều nói A Đẩu là con của Lưu Bị. Đây chỉ là ví dụ. Điều tôi muốn nói ở đây là phải bảo vệ cho tốt cái “tâm vốn thiện” của chúng ta, phải chân thật phát huy. Do đó, điều này cần phải có dũng khí, không được lùi bước.

Trong “Liễu Phàm Tứ Huán” cũng có nói là đối trị thói quen xấu giống như trị rắn độc cắn ngón tay. Khi bị rắn độc cắn vào ngón tay, lúc này quý vị có thể lưỡng lự được không? Quý vị có nói: “*Liệu có cần phải chữa hay không?*” không? Ở đó đắn đo này nọ thì không còn kịp nữa, mạng cũng không còn, cho nên phải lập tức lấy bảo đao chặt đi. Đây chính là “*đuổi cùng diệt tận*”, không thể để cho thói quen xấu tồn tại nửa giây. Khi có một ý niệm xấu thì phải làm sao? Lập tức chuyển đổi nó. Dùng cách gì để chuyển đổi? Tôi biết là trong lòng quý vị đã có đáp án rồi. Có thể dùng Kinh văn để chuyển đổi, dùng Kinh văn để nhắc nhở bản thân.

Ví dụ như khi tức giận thì lập tức nghĩ đến câu “*tức giận mất*”, lập tức nghĩ đến câu “*lời nhường nhịn, tức giận mất*”. Quý vị có biết tôi dùng phương pháp gì không? Tốt rồi! Biết được là tốt rồi.

Khi chúng ta nhắc đến: “*Thấy người xấu, tự kiểm điểm. Có thì sửa, không cảnh giác*” thì cũng phải có dũng khí để sửa chữa lỗi lầm, có phương pháp để sửa đổi lỗi lầm. Cho nên sửa chữa lỗi lầm có ba mục: Sửa lỗi từ sự việc, sửa lỗi từ lý và sửa lỗi từ trong tâm. Cũng giống như một cây có độc, quý vị muốn sửa đổi từ trong tâm niệm thì phải chặt đứt cái rễ của nó đi, nhổ tận gốc. Đó là sửa chữa từ căn bản. Cho nên một người chân thật biết tu hành, biết

tu thân thì họ luôn luôn quán chiếu khởi tâm động niệm của chính mình. Khi họ nhận thấy sự thiên lệch trong khởi tâm động niệm thì lập tức sẽ sửa chữa, tuyệt đối không thể có hành vi và ngôn ngữ sai lầm. Đây là biết sửa lỗi.

4.7. Kinh văn:

“Duy đức học, duy tài nghệ. Bất như nhân, đương tự lệ. Nhược y phục, nhược ẩm thực. Bất như nhân, vật sanh thích”.

“Chỉ đức học, chỉ tài nghệ, không bằng người, phải tự gắng. Nếu quần áo, hoặc ăn uống, không bằng người, không nên buồn”.

4.7.1. “Chỉ đức học, chỉ tài nghệ, không bằng người, phải tự gắng”

“Chỉ đức học, chỉ tài nghệ, không bằng người, phải tự gắng”. Người làm cha mẹ nếu như có thể đặt đức hạnh lên hàng đầu, thì đương nhiên sẽ xây dựng được giá trị quan về nhân sinh đúng đắn cho con cái.

Chúng ta có một câu thành ngữ là: *“Đức tài kiêm bị”* (tài đức vẹn toàn). Chữ “đức” ở trước, chữ “tài” ở sau, vì vậy câu thành ngữ này cũng nói với chúng ta: Giữa đức và tài thì điều nào quan trọng hơn? Đức tài vẹn toàn, đức vẫn quan trọng hơn tài.

Thời cận đại chúng ta có một nhà thư pháp được tôn xưng là Thảo Thánh đương đại tên là Lâm Tản Chi tiên sinh. Người Nhật Bản rất tôn trọng đối với bút pháp của ông. Các nhà thư pháp Nhật Bản đến Trung Quốc đều đến nhà của ông để hành lễ, vô cùng bội phục thư pháp của ông, cũng bội phục cả cách làm người của ông. Lâm Tản

Chi tiên sinh đã từng nói như thế này: “*Có đức, có tài sẽ yêu người tài. Không có đức mà có tài sẽ đố kỵ người tài. Có đức mà không có tài mới biết dùng người tài. Vô đức lại vô tài sẽ hủy tài*”. Cho nên, nếu như chúng ta muốn tuyển người thì phải chọn người như thế nào? Phải chọn người có đức có tài, hoặc mức thấp nhất cũng phải chọn người có đức không có tài, bởi vì họ có đức hạnh, biết bao dung thì sẽ biết xem trọng tài năng của người khác. Họ biết “*thấy người tốt nên sửa mình*”, họ liền biết trân quý những nhân tài như vậy. Nhưng nếu như không có đức mà chỉ có tài, thì tất nhiên họ sẽ đố kỵ với người khác. Nếu như ngay cả tài cũng không có, thì họ sẽ hủy tài.

Vào thời Xuân Thu Chiến Quốc, nước Tần có Tề tướng tên là Lý Tư. Ông là người có tài mà không có đức, vì thế nhìn thấy người có tài hoa thì ông rất đố kỵ. Ông đố kỵ với sư đệ của mình là Hàn Phi Tử, hãm hại Hàn Phi Tử cho đến chết. Không những hãm hại Hàn Phi Tử mà còn hãm hại những người đọc sách, cho nên đã kiến nghị Tần Thủy Hoàng đốt sách, chôn Nho, đem rất nhiều giáo huấn lâu đời của Thánh Hiền đốt hết. Tội nghiệp này thật là quá lớn. Sau cùng Lý Tư cũng không có kết cục tốt đẹp. Ông và con trai đều bị hình phạt chém ngang lưng cho đến chết. Đây là có tài mà không có đức thì sẽ đố kỵ với người tài.

Vì vậy, chúng ta bồi dưỡng con cái, trước tiên tuyệt đối phải chú trọng đức hạnh mới được. Nếu như không coi trọng đức hạnh, chúng ta dù bồi dưỡng tài hoa cho con cái cao đến đâu thì cuộc đời của chúng tuyệt đối sẽ không hạnh phúc. Bởi vì đố kỵ người khác thì nội tâm của chúng nhất định sẽ rất đau khổ. Hơn nữa, việc đố kỵ người khác cũng sẽ tạo thành rất nhiều chướng ngại cho cuộc đời của

chúng, người khác cũng sẽ đổ kị chúng như vậy. Cho nên, đây là điều mà chúng ta cần phải cẩn trọng.

Tôi quen biết một nhà thư pháp tên là Lý Truyền Quân. Vị thầy họ Lý này đã từng đảm nhiệm công việc thẩm định và phê bình thư pháp. Ông phát hiện ra những tác phẩm của một số học trò chắc chắn là do thầy giáo viết thay. Hiện tượng này có hay không vậy? Nếu như thầy cô và cha mẹ làm ra hành vi như vậy, trên thực tế không phải là đang giáo dục con trẻ mà đang dẫn chúng đi lầm đường. Vì điều này sẽ khiến cho chúng cảm thấy rằng, chỉ cần đạt được mục đích thì có thể không cần giữ quy củ, có thể bất chấp thủ đoạn. Như vậy sẽ hình thành cái nhân xấu ác ở trong nội tâm của chúng. Về sau chúng có thể bởi vì vi phạm quy tắc, vi phạm pháp luật mà vướng vào vòng lao lý. Cuộc đời của chúng có thể vì vậy mà bị hủy hoại.

Cho nên, chữ “đức” mới là nền tảng sự nghiệp của đời người, không xây dựng cho tốt thì rất nguy hiểm. Cũng giống như một cây đại thụ mà gốc không cắm vững, thân cây càng cao, cành lá càng rậm rạp, thì sớm muộn gì một cơn gió thổi cũng nhổ bật cả gốc lên. Tình trạng như vậy rất nhiều. Có thể thấy, nghiệp tội của một người đều được tạo ra trong lúc họ đang hưng thịnh. Khi họ lên như điều gặp gió, nếu họ không có đức hạnh thì sẽ làm ra rất nhiều sự việc sai lầm.

Vì vậy, thầy Lý đã kiên quyết loại bỏ những bài thư pháp được giáo viên viết thay này, để những bài thư pháp do chính các học trò tự tay viết có thể nhận được sự công nhận.

Vị thầy họ Lý này cũng từng nói với tôi là thầy đã từng đi tìm rất nhiều thầy thư pháp, cũng đã tốn rất nhiều

tiền để cầu học với họ, nhưng rốt cuộc cũng không học được bản lĩnh thật sự. Đi một vòng lớn như vậy, ông chán nản vì khôn khó và tiền bạc cũng không còn. Kết quả, bởi vì ông cảm thấy có sứ mạng phải truyền thừa môn nghệ thuật này, hơn nữa ông trời cũng không phụ lòng người có tâm, cho nên sau cùng ông đã gặp được ân sư thư pháp. Rốt cuộc thầy dạy thư pháp cho ông không những không thu tiền của ông mà còn để ông ở lại nhà của thầy để học thư pháp.

Quý vị bằng hữu muốn con cái của mình học được tài năng thật sự thì tuyệt đối không phải tiêu tốn rất nhiều tiền. Giả như những nhà nghệ thuật này đều muốn lấy nhiều tiền của bạn thì thật ra họ đã thể hiện ra rằng họ là người có đức hay là chỉ có tài hoa? Khi một người chỉ có tài mà không có đức thì cảnh giới nghệ thuật và tài hoa của họ nhất định sẽ bị chướng ngại, không thể nào nâng cao thêm được. Bởi vì nghệ thuật là sự thể hiện tâm tính của con người. Vì sao rất nhiều tác phẩm nghệ thuật có thể làm cảm động người khác một cách sâu sắc? Bởi vì chúng đều có mối liên hệ trực tiếp với tâm cảnh, với lòng nhân từ và sự tu dưỡng của họ. Vì vậy, khi thầy Lý gặp được người thầy thư pháp của mình, thì người thầy đó đã đem những tâm pháp kỹ xảo vô cùng quan trọng dạy lại cho thầy Lý. Khi đã dạy xong cho thầy Lý, vị thầy ấy đã nói: *“Nếu như con không có đức hạnh chân thật mà ta đem những tài năng này dạy cho con thì ta đã hại cả đời con. Bởi vì sau khi truyền dạy cho con những tài năng này rồi, rất có thể trong một thời gian ngắn thì cả danh và lợi con đều có. Nhưng lúc này là lúc sự nguy hiểm xuất hiện trong cuộc đời của con. Nếu lúc này mà con không khiêm*

tốn thì có thể dẫn đến rất nhiều sự đổ kỵ. Con lại không biết tiết chế chính mình, cần kiệm trong cuộc sống của chính mình, có thể sẽ tập thành thói quen phung phí”.

Chúng ta nhìn thấy có rất nhiều người trong giới nghệ thuật cũng từng có lúc rất hưng thịnh vinh quang, nhưng kết quả cuối đời có rất nhiều người lại rất bi thảm. Đó đều là do họ đã tập thành những thói quen xa hoa này. Cho nên thầy Lý đã có sự lĩnh hội vô cùng sâu sắc đối với những lời này của thầy mình, đều cẩn thận tuân theo giáo huấn của thầy mình, luôn luôn khiêm tốn. Thầy mới 33 tuổi mà đã mấy lần nhận được giải thưởng lớn, hơn nữa cũng thường dạy học không thu tiền. Tôi đã từng mời thầy đến Hải Khẩu dạy chúng tôi học thư pháp. Dạy suốt cả một tuần mà thầy không nhận một đồng tiền công nào, thậm chí còn đem theo rất nhiều bút thư pháp đến tặng các thầy cô ở Hải Khẩu. Vì vậy, “*đức*” rất là quan trọng. “*Đức hạnh*” là nền móng của vạn phúc lành, nhờ đó mà phúc lành này mới có thể giữ vững.

Khi xưa, lúc Lão Tử rời đi thì gặp một vị quan. Vị quan này đã hỏi Lão Tử: “*Tôi có hai đứa con nhưng không biết về sau tôi nên nhờ vào đứa con nào?*”. Lão Tử lấy một số tiền để lên trên bàn, sau đó nói với hai người con của vị quan này. Ông nói với đứa con lớn trước: “*Con chỉ cần đánh cha con một cái thì số tiền này sẽ là của con*”. Đứa con lớn trông có vẻ ngốc nghếch, nhưng nó cúi đầu và nói: “*Không được! Sao lại có thể đánh cha của mình được!*”. Nói sao nó cũng không làm. Tiếp theo, Lão Tử lại nói với đứa con trai nhỏ hơn. Đứa trẻ này tương đối thông minh lanh lợi, đầu óc rất nhanh nhạy. Hầu hết cha mẹ đều cảm thấy đứa con nào tốt hơn? Có thể là đi đâu

cũng đều khen ngợi: “*Anh xem, đứa con nhỏ này của tôi thông minh biết bao*”. Lão Tử liền nói với nó: “*Con chỉ cần đánh nhẹ một cái thôi, số tiền này sẽ là của con*”. Đứa con liền đi đến đánh người cha một cái, sau đó nhanh chóng lấy tiền bỏ vào túi của mình. Lão Tử liền quay sang nói với người cha rằng: “*Bây giờ ông đã biết sau này nên nhờ vào ai rồi đấy!*”.

Sau này, khi vị quan này về già, quả thực chỉ có đứa con lớn luôn ở bên cạnh chăm sóc ông, đứa con nhỏ thì đi đến một nơi khác để làm ăn. Khi vị quan này qua đời, tin người cha qua đời truyền đến tai của người con nhỏ, người con này nghĩ: “*Mình vừa đi vừa về phải mất hết một khoảng thời gian, không biết mua bán sẽ tổn thất biết bao nhiêu tiền*”. Sau cùng, ngay cả lễ tang của người cha mà người con này cũng không về. Cho nên Lão Tử Ngài rất có trí huệ, có thể từ trên hành vi của một đứa trẻ mà suy đoán ra được nội tâm của chúng. Bởi vì “*kẻ trọng lợi thì tất sẽ khinh nghĩa*”, chỉ cần có xung đột với lợi ích của họ, họ nhất định sẽ không quan tâm, nhất định phải đem lợi đặt lên hàng đầu. Cho nên hầu hết mọi người đối với con cái đều đặc biệt xem trọng đứa con thông minh lanh lợi hơn, nhưng thường thì đến cuối đời, những đứa con chân chất thật thà mới là người chăm sóc cho họ.

Chúng tôi cũng từng nghe nói, có một bà mẹ sinh được ba người con. Đứa đầu và đứa kế đều tốt nghiệp đại học, đứa út thì chỉ học hết trung học. Rốt cuộc thì đứa con nào mới là người chăm sóc người mẹ? Người học càng cao lại càng tự tư, chỉ biết nghĩ cho chính mình. Chúng ta cũng nhìn thấy rất nhiều cha mẹ đã lo cho con đi nước ngoài để du học, nhưng sau cùng thì chúng đã không quay

về chăm sóc cha mẹ những năm cuối đời. Thường là một đi không trở lại, có người còn ở lại bên đó lấy vợ. Cha mẹ phải vượt đường xá xa xôi mới tới thăm được, thậm chí là chỉ ở được một thời gian thì phải đi về vì không chịu nổi đưa con dâu. Đó thật sự là khiến cha mẹ tức chết đi được. Nếu biết sớm như vậy hà tất gì phải như thế, chi bằng không sinh ra đứa con này thì tốt hơn. Cho nên con cái không có đức hạnh thì thật sự là có thể làm cha mẹ tức chết, thật sự là gieo hại cho gia đình, gieo hại cho xã hội. Vì thế, chúng ta giáo dục con cái cần phải nhìn xa trông rộng, phải lấy đức làm gốc.

4.7.2. “Nếu quần áo, hoặc ăn uống, không bằng người, không nên buồn”

Chúng ta phải hiểu được rằng cuộc sống không chỉ là không ngừng theo đuổi hưởng thụ vật chất. Nếu như là cha mẹ mà chỉ biết đặt chữ “*tiền*” ở vị trí đầu tiên, thì những đứa con mà họ dạy ra cũng sẽ đặt tiền ở vị trí đầu tiên, chúng sẽ trọng lợi, khinh nghĩa. Đến lúc đó chúng sẽ tranh tiền tài với ai? Chúng sẽ tranh với cha mẹ. Cho nên người tính không bằng trời tính.

Chúng ta cũng phải suy nghĩ một chút: Đối với ăn uống, đối với áo quần, thậm chí đối với nơi ở, có phải có được tất cả sự hưởng thụ vật chất thì thật sự có được đời sống tốt đẹp không? Nếu như một người cả đời đều theo đuổi vật chất, sau đó họ chân thật rất vui vẻ, thì tôi cũng không có gì để nói, tôi cũng thành toàn cho họ, cổ vũ họ. Nhưng vấn đề không phải vậy. Người mà chân thật chỉ hoàn toàn theo đuổi vật chất thì nội tâm của họ rất trống rỗng, họ luôn luôn so sánh mình với người khác. Họ thấy người ta mua xe mới thì trong lòng cảm thấy vô cùng

khó chịu. Đó gọi là tự tìm phiền muộn, tự chuốc lấy phiền phức.

Xin hỏi: “*Mua được một bộ quần áo mới thì vui mừng trong bao lâu?*”. Một phút thôi à? Không đến nỗi thâm như vậy! Họ vui mừng được ba ngày, nhưng có thể khi thanh toán thì đã mất đi một nửa tiền lương tháng đó. Cho nên họ vui mừng trong ba ngày thì đau khổ trong một tháng. Hơn nữa, sau khi mua về thì hôm sau họ lập tức mặc đến công ty và nói với đồng nghiệp là: “*Mọi người có thấy tôi hôm nay có gì khác với mọi ngày không?*”. Nếu như gặp phải đồng nghiệp hồ đồ mà trả lời: “*Có à? Có khác sao?*”, thì có phải là họ sẽ rất giận đồng nghiệp không? “*Mình tốn bao nhiêu tiền như vậy mà anh ấy lại không phát hiện ra*”. Như vậy là hết vui rồi. Hơn nữa, họ còn khổ sở bởi vì người khác không nhìn thấy họ. Luôn luôn sợ được sợ mất. Cho nên niềm vui này gọi là hoại khổ, chỉ vui trong chốc lát rồi sau đó chịu đau khổ. Niềm vui mà con người theo đuổi đều là hư ảo, không có thật.

Niềm vui nào mới có thể làm cho con người vô cùng hạnh phúc, cảm thấy vô cùng đầy đủ, đồng thời là niềm vui từ trong nội tâm tỏa ra ngoài? Đó là niềm vui gì? “*Làm điều thiện là vui nhất*”. Còn nữa, trong “Luận Ngữ” có câu: “*Học nhi thời tập chi, bất diệc duyệt hồ!*”. Niềm vui của sự trưởng thành sẽ khiến quý vị có được pháp hỷ sung mãn cả một đời.

⁴Khóa học trong mấy ngày này của chúng ta đều nói đến việc thận trọng trong lời ăn tiếng nói. Chúng ta cũng phải đặc biệt cẩn thận đến rất nhiều chi tiết nhỏ khi chung

⁴ Bắt đầu tập 33

sống với người khác, chúng ta phải hết sức cung kính. Cho nên ông bà chúng ta có một câu châm ngôn nói rằng: *“Thanh thiên bạch nhật đích khí tiết, tự án thất ốc lậu trung bồi lai; hoàn càn chuyển khôn đích kinh luận, tự lâm thâm lý bạc xư đắc lực”*. Ý câu này nói với chúng ta rằng, khí tiết hết sức trong sạch của một người được bắt đầu bồi dưỡng từ việc khi họ ở một mình, khi họ ở những nơi mà người khác không nhìn thấy, nhưng lời nói và việc làm của họ đều như nhau, từ đó mới có thể bồi dưỡng ra khí tiết như vậy. Vì vậy, những điều nhỏ nhất trong cuộc sống cũng là đại học vấn.

“Hoàn càn chuyển khôn” nghĩa là năng lực có thể xoay chuyển càn khôn, từ đâu bắt đầu cảm rỗi? Từ *“lâm thâm lý bạc”*, từ việc họ đối diện với mỗi một người, mỗi một sự vật đều có thể cung kính, đều có thể cẩn thận đối đãi, thì họ mới có thể làm được việc đại sự về sau. Bởi vì những thái độ cẩn thận này của họ đã được tích lũy lại từng chút, từng chút một.

“Chu Tử Trị Gia Cách Ngôn” có câu: *“Khuất chí lão thành, cấp tắc khả tương y”* (cung kính quy phục bậc lão thành thì lúc nguy cấp có thể nương tựa). Cho nên, đối với những việc nhỏ, họ lúc nào cũng hết sức cẩn thận thì mới có thể thật sự làm tốt những việc lớn quan trọng. Nếu như ngay cả những việc nhỏ này mà họ cũng không dụng tâm, rất có thể khi thật sự tiếp nhận một việc trọng đại nào đó thì rất nhiều vấn đề sẽ phát sinh, thậm chí mọi việc có thể sẽ loạn cả lên. Vì vậy, chúng ta là người làm cha mẹ, đối với những chi tiết nhỏ cũng phải thường xuyên nhắc nhở con cái từ khi chúng còn nhỏ. Bản thân chúng ta cũng phải thường xuyên quán chiếu chính mình từ khởi tâm

động niệm đối với từng việc nhỏ, tiến thêm bước nữa là thay đổi, sửa chữa ngay lúc đó.

Ngày hôm qua chúng ta đã nói đến *“chỉ đức học, chỉ tài nghệ, không bằng người, phải tự gắng. Nếu quần áo, hoặc ăn uống, không bằng người, không nên buồn”*. Nếp sống xã hội hiện tại tương đối phù phiếm, con người tương đối tôn sùng hưởng thụ vật chất. Rất nhiều người mặc dù rất nghèo, có khi còn không có cơm để ăn, có thể vợ con ở nhà đều đang đói, nhưng quần áo thì phải mua sắm thật đẹp, bởi vì họ phải mặc cho người khác xem. Đó gọi là *“tát cho sung má để giả làm béo”*. Kỳ thực thái độ nhân sinh như vậy là quá hư nguy, quá giả tạo.

Người mà họ thật sự tôn trọng bạn từ tận đáy lòng thì tuyệt đối không phải bởi vì trong túi bạn có rất nhiều tiền. Có phải như vậy không? Tuyệt đối không phải vậy. Khi trong túi của bạn có rất nhiều tiền mà họ đối với bạn rất lễ phép, đó là lễ phép đối với ai? Họ lễ phép đối với tiền của bạn. Đợi đến khi tiền của bạn đưa hết cho họ rồi thì lúc đó thái độ của họ đối với bạn có thể lập tức thay đổi. Cho nên mới nói: *“Kết giao của quân tử nhạt như nước, kết giao của tiểu nhân ngọt như mật”*. Vì sao mà giao tình của tiểu nhân lại ngọt như mật? Bởi vì họ có mục đích, cho nên họ dồn hết khả năng để nịnh hót, bợ đỡ bạn. Rất nhiều người ở trong tình cảnh này còn tưởng rằng những người ấy xem trọng họ, tôn trọng họ, cuối cùng có thể họ sẽ trúng phải quỷ kế của kẻ tiểu nhân. Vậy vì sao mà giao tình của quân tử lại nhạt như nước? Bởi vì bậc quân tử lấy đức hạnh để kết giao với bằng hữu, cho nên trong quá trình qua lại dù nhạt nhưng có mùi vị chân thật, chứ tuyệt đối không phải là việc ngày ngày cứ theo bên bạn. Bởi vì đôi bên đều biết

rất rõ là chúng ta đều có trách nhiệm của người làm con, có trách nhiệm của bề tôi, có chức trách của một người chồng, người vợ. Mỗi một người đều có rất nhiều bổn phận phải tận tâm tận lực đi làm, thì làm sao có thể cả ngày cứ theo bên cạnh bạn được. Họ nhất định sẽ nói: *“Đã hơn tám giờ rồi, không phải anh còn phải về kể chuyện đạo đức cho con anh nghe sao? Nhanh về nhà đi!”*. Cho nên nói: *“Trong vị nhạ lại có mùi vị chân thật”*. Trong sự nhạ ấy có sự quan tâm lẫn nhau, thông cảm lẫn nhau.

Thật sự là dù vật chất dồi dào nhưng điều đó cũng không thể khiến bạn được người khác tôn trọng. Thậm chí là vì để theo đuổi vật chất mà có khi lại khiến cho chính mình rơi vào hố sâu không đáy. Cho nên có câu: *“Dục vọng là vực thẳm”*.

Phản trước chúng ta cũng đã nói đến việc tiêu tốn một món tiền lớn để mua một bộ đồ thời thượng, niềm vui đó được bao lâu? Được ba ngày. Nhưng khổ trong bao lâu? Có thể cả tháng ấy phải ăn mì gói, tổn hại đến sức khỏe. Nếu như nhìn thấy một chiếc xe sang đời mới, họ liền động tâm, đi mua chiếc xe ấy về thì vui được bao lâu? Vui được một tháng, được hai tháng. Hơn nữa, trong thời gian vui với chiếc xe đó có thể vợ của họ đã bị họ đưa vào “lãnh cung”. Chiếc xe đó trở thành cái gì? Trở thành bà vợ cả, vì bạn cứ ngày ngày ở đó lau lau chùi chùi, đối với vợ thì giống như không nhìn thấy nữa. Vui được một - hai tháng, nhưng khoản tiền vay mua xe đó phải trả trong bao lâu? Có thể là hai năm, ba năm. Cho nên, khoảng thời gian đó bạn có thể phải làm lụng khổ sở để trả cho hết khoản nợ đó.

Hơn nữa, thành thật mà nói, làm một con người thích mong cầu những thứ đắt đỏ thời thượng như vậy, ví dụ như nói họ sử dụng xe được nửa năm hoặc một năm, đột nhiên lại nhìn thấy có xe đời mới xuất hiện, nhìn thấy người khác lái xe đời mới hơn họ, thì trong lòng họ sẽ có chút khó chịu, lại bị kích động muốn mua chiếc xe mới hơn. Thế là họ mãi mãi cũng không thể trả hết các khoản vay, vì luôn có những khoản chi mới, cứ muốn mua loại đời mới nhất. Có thể cả đời họ sẽ trở thành nô lệ của vật chất. Không chỉ tự biến mình thành nô lệ của vật chất, mà có thể ngay cả người trong nhà của họ cũng bị liên lụy.

Rất nhiều người cảm thấy phải mua một ngôi biệt thự rộng rãi thì họ mới có thân phận. Có loại người như vậy không? Có! Ông bà ta có câu: *“Dẫu tiền muôn bạc vạn thì một ngày cũng chỉ ăn ba bữa”*, bạn việc gì phải cực khổ đi truy cầu những thứ phù phiếm như vậy. *“Tiền muôn bạc vạn”* cũng *“ngày ăn ba bữa”*. *“Nhà rộng trăm gian”*, cho dù rộng đến cả nghìn gian thì buổi tối đi ngủ bạn cần bao nhiêu diện tích? *“Đêm nằm sáu tấc”*. Cho nên nhu cầu của con người về phương diện vật chất kỳ thực vô cùng ít. Có câu: *“Biết đủ thường vui”*. Bạn biết đủ thì cuộc sống sẽ vô cùng nhẹ nhõm, vô cùng đơn giản. Đây là một phương pháp rất tốt đối với thân tâm của quý vị.

Chúng ta cũng phải từ trong đó thể hội được, ví dụ nói quý vị thường rất chú trọng việc ăn uống, muốn ăn uống cho thật ngon. Chúng ta suy nghĩ một chút. Ví dụ như vào khoảng thời gian trước tết, chúng ta thường nhận được rất nhiều thiệp mời đám cưới. Có câu: *“Có tiền hay không tiền, lấy vợ ăn tết mới vui”*. Kết quả là chúng ta nhận được nhiều thiệp mời như vậy. Lúc trước đây tôi đã

từng trong một tuần lễ đi ăn ba đám cưới. Ăn đến ngày thứ ba thì cảm thấy ăn không nổi nữa. Những đĩa thức ăn đầy ắp thịt cá, nhiều dầu mỡ như vậy không thể nào bì được với rau xanh và đậu phụ (đậu hũ) đạm bạc, ăn vào sẽ cảm thấy nhẹ nhàng thoải mái.

Rất nhiều người mong cầu nhà cao cửa rộng, vì rất có thể họ sợ rằng một ngày nào đó trong lúc nói chuyện với người khác, người ta nói rằng: “*Tôi ở nơi nào đó có một căn biệt thự sang trọng*”. Khi họ nghe thấy người khác có mà họ không có, trong lòng họ sẽ rất khó chịu. Cho nên họ tự mình rất nỗ lực kiếm tiền, làm ngày làm đêm, rốt cuộc cũng mua được một căn biệt thự. Tuy nhiên, một năm họ đi đến đó ở được bao lâu? Một năm có thể họ chỉ đi đến đó ba đến năm lần, mỗi lần ở lại khoảng hai đến ba ngày thì về. Nhưng họ phải thuê một - hai người để trông giữ biệt thự. Những người được thuê này một năm ở biệt thự đó bao lâu? Mỗi ngày họ đều ở đó. Cho nên người giữ biệt thự mới là người hưởng thụ được ngôi biệt thự này. Quý vị bằng hữu, rốt cuộc thì ai mới là người chân thật có phước báo? Những người được thuê này mới là người có phước báo, người chủ biệt thự thì phải vất vả cực khổ kiếm tiền để trả các khoản nợ mua ngôi biệt thự. Cho nên thực sự chúng ta cần phải suy nghĩ cho kỹ, rốt cuộc thì cuộc sống như thế nào mới chân thật có được sự phát triển tốt và sự điều tiết tốt đối với thân tâm của chúng ta? Đó là không nên theo đuổi sự hưởng thụ vật chất giả tạm.

4.8. Kinh văn:

“Văn quá nộ, văn dự lạc; tổn hữu lai, ích hữu khước. Văn dự khủng, văn quá hân; trực lượng sĩ, tiệm tương cận”.

“Nghe lỗi giận, nghe khen vui; bạn xấu đến, bạn hiền đi. Nghe khen sợ, nghe lỗi vui; người hiền lương, dần gần gũi”.

Khi chúng ta giảng về nội dung của phần “tín” này, chúng ta có thể hồi tưởng một chút. Vừa mở đầu là: *“Phàm nói ra, tín trước tiên”*, đại biểu chữ “tín” trong ngôn ngữ. *“Lời gian xảo, từ bản thủ”*, những giáo huấn này đều nói đến thái độ nói chuyện của chúng ta. Khi thái độ nói chuyện của chúng ta rất thô lỗ thì sẽ không có cách nào có được sự tín nhiệm của người khác. Vì vậy, bạn làm được nội dung của phần chữ “tín” này thì bạn sẽ khiến cho người khác tin tưởng và tín nhiệm bạn rất cao. Ví dụ như nói: *“Thấy chưa thật, chớ nói bừa. Biết chưa đúng, chớ tuyên truyền”*, cho nên nếu bạn đều có thể làm được thì bạn bè của bạn nhất định sẽ cảm thấy bạn rất có tu dưỡng, rất có chừng mực, lòng tin của xã hội đối với bạn về lâu dài sẽ không ngừng nâng lên cao.

4.8.1. “Nghe lỗi giận, nghe khen vui; bạn xấu đến, bạn hiền đi”

“Nghe lỗi giận, nghe khen vui” nghĩa là chúng ta nghe người khác nói lỗi của mình mà nổi giận, người khác khen ngợi mình thì mình dương dương tự đắc. Nếu như chúng ta có thái độ như vậy thì có thể có được sự tín nhiệm của bạn bè không? Sẽ rất khó khăn để có được sự tín nhiệm từ bạn bè. Kết quả sẽ tạo thành: *“Bạn xấu đến, bạn hiền đi”*. Vì sao bạn xấu lại đến? Bởi vì họ biết rõ chỉ cần nói vài câu ngọt ngào cho bạn nghe thì bạn đã thần hồn điên đảo. Đến lúc đó thì họ sẽ có cơ hội để lợi dụng. Vì thế bạn xấu liền đến, bạn tốt sẽ rời xa.

Vì sao bạn tốt lại rời xa chúng ta? Bởi vì những người có đức hạnh biết rất rõ bản phận làm bạn là nhất định phải “ăn ngay nói thẳng”. Bạn có khuyết điểm thì họ nhất định sẽ chính trực nói ra. Khi bạn không thể tiếp nhận được thì họ đành phải tránh né, rời xa bạn. Bởi vì nếu như họ không tránh đi, bạn thường nhìn thấy họ thì sẽ khiến bạn sinh phiền não. Vì vậy, để bạn không phải sinh phiền não thì họ đành phải tránh đi một thời gian. Đợi đến khi bạn thật sự có thể tiếp nhận được, chịu tiếp nhận những lời khuyên chính đáng, những lời khuyên bảo của họ, thì họ mới trở lại bên cạnh bạn.

Con người thích nghe những lời dễ nghe hay thích nghe những lời chính trực? Thích nghe lời khen. Thói quen này đã bắt đầu từ lúc nào vậy? Từ lúc nhỏ. Cho nên loại thái độ “*nghe khen sợ, nghe lỗi vui*” này chúng ta cần phải xây dựng từ lúc còn nhỏ.

Thầy cô ở trung tâm chúng tôi khi dạy câu này đều nhắc nhở các em nhỏ: “*Hôm nay người khác đem khuyết điểm của các em nói ra, cũng giống như là trên gương mặt của các em đang bị dính một vết bẩn, người khác nói để các em biết mà lau đi vết bẩn đó thì các em có nên cảm ơn người ta không? Đương nhiên là nên. Vậy khi người khác chỉ ra khuyết điểm của các em thì cũng giống như giúp các em lau đi vết bẩn dính trên mặt của mình, vì thế các em nên nói lời cảm ơn họ*”. Cho nên giữa các bạn học nhỏ này với nhau, chỉ cần các bạn học giúp chúng chỉ ra khuyết điểm của chúng thì tiếp theo chúng tôi thường nghe thấy một câu nói rất tốt đẹp. Chúng sẽ cúi người mà nói với bạn của mình: “*Cảm ơn bạn đã chỉ ra khuyết điểm cho mình*”. Khi đứa trẻ này có sự sửa đổi đối với khuyết

điểm của mình thì thầy cô chúng ta cũng nên có lời động viên thích hợp là: “*Biết sửa lỗi, không còn lỗi*”, thì chúng sẽ càng thích thú hơn, sẽ tự mình sửa đổi lại những khuyết điểm đó. Vì vậy nếu từ nhỏ đã xây dựng tốt cho trẻ nền móng này thì cuộc đời của chúng sẽ có rất nhiều lợi ích.

Câu “*nghe lỗi giận, nghe khen vui*” khiến chúng ta nhớ đến câu chuyện vào thời nhà Tống. Thời nhà Tống có một đại văn hào tên là Tô Đông Pha. Ông là bạn thân giao của Thiền sư Phật Ấn. Hai người thường xuyên trao đổi học vấn với nhau. Một hôm, Tô Đông Pha cảm thấy cảnh giới của mình rất tốt, liền viết một bài thơ là:

“Khê thủ Thiên Ngoại Thiên

Hào quang chiếu đại thiên

Bát phong xuy bất động

Đoan tọa tử kim liên”.

“*Đánh lễ Bạc Giác ngộ*

Hào quang chiếu đại thiên

Tám gió thổi chẳng động

Ngồi vững tòa sen vàng”.

Ông cảm thấy cảnh giới của mình hiện tại rất cao, ngay cả tám gió cũng không thể ảnh hưởng đến tâm thanh tịnh của ông.

Quý vị bằng hữu, “tám gió” là gì? Đó là: Lợi, suy, khổ, lạc, xung, cơ, hủy, dự.

“*Lợi*” chính là lúc bạn rất thuận lợi, lúc rất thông thuận (mọi việc đều hanh thông).

“*Suy*” là lúc suy bại.

“*Khổ*” là lúc chịu khổ.

“*Lạc*” là lúc rất hoan hỷ, lúc rất vui vẻ. Thông thường, khi con người khổ thì than oán khắp nơi, con người vui thì có thể vui quá hóa buồn. Cho nên những cảnh giới này đều là đang khảo nghiệm sự tu dưỡng của một người.

“*Xung*” là xung tán, khi được xung tán thì dương dương tự đắc.

“*Cơ*” là người khác công kích chúng ta thì chúng ta sẽ rất giận dữ, rất khó chịu.

“*Hủy*” là bôi nhọ, hủy báng chúng ta.

“*Dự*” là khi chúng ta có danh dự rất tốt, có thể sẽ dẫn đến sự cống cao ngã mạn.

Tô Đông Pha cảm thấy tám loại gió này đều không thể ảnh hưởng đến tâm cảnh của mình, trước tám loại gió này ông đều có thể giữ được sự thanh tịnh, thế là viết ra bài thơ này và gửi đến cho Thiền sư Phật Ấn xem.

Kết quả, khi Thiền sư Phật Ấn vừa xem xong liền viết lên bài thơ ấy một chữ “thí” (rắm), rồi bảo người mang về. Tô Đông Pha vốn dĩ đang chờ đợi Thiền sư Phật Ấn trả lời ông, có thể là muốn thiền sư khen ông. Kỳ thực tám gió đã động chưa? Đã động, vì muốn được người khác khen ngợi, muốn được nghe lời hay tiếng tốt. Kết quả, xem câu trả lời của thiền sư thì ông rất tức giận, lập tức chạy đến chỗ của Thiền sư Phật Ấn. Khi đến thì cửa đã đóng, nhưng có viết hai dòng chữ: “*Bảo tám gió thổi không động, một cái rắc đã thổi qua sông rồi*”. Tô Đông Pha nhìn thấy rất xấu hổ, liền quay trở về. Cho nên chúng ta phải luôn luôn quán chiếu chính mình có phải là cũng

tám gió thổi không động hay không? Luôn luôn từ trong việc khởi tâm động niệm mà loại bỏ đi những thói quen không tốt của chúng ta, thì mới không phạm phải sai lầm là “*nghe lỗi giận, nghe khen vui*” này nữa.

4.8.2. “*Nghe khen sợ, nghe lỗi vui, người hiền lương, dần gần gũi*”

Chúng ta cũng thấy rằng, nếu một người làm vua vô cùng khoan hồng độ lượng, có thể tiếp nhận lời can gián của quần thần, thì tất nhiên có thể khiến cho những trung thần, những hiền thần này đều dụng tâm chỉ ra khuyết điểm của họ, khiến cho chính sách của họ có thể đem lại lợi ích chân thật cho nhân dân. Cũng như vậy, chúng ta là người làm thầy cô, người làm cha mẹ, khi học trò hay con cái chỉ ra khuyết điểm của chúng ta thì chúng ta cũng phải khiêm tốn mà tiếp nhận. Khi thừa nhận lỗi lầm với con trẻ, trong tâm của rất nhiều người lớn liền nghĩ: “*Như vậy thì hình như tôi đã thấp đi một bậc rồi thì phải?*”. Thật ra thì hoàn toàn ngược lại. Khi chúng ta làm thầy mà có sai lầm, ví dụ như phạm phải một câu nào trong “*Đệ Tử Quy*” thì chúng ta lập tức nói với học trò: “*Thầy đã sai ở chỗ này rồi, thầy phải sửa chữa lại, thầy sẽ cũng học tập với các em*”. Khi một người thầy chịu nhận sai thì có thể nhìn thấy được sự tôn trọng của học trò đối với thầy.

Khi một người biết nhận sai thì đó là đức hạnh. “*Con người không phải là Thánh Hiền, có ai mà không có lỗi. Có lỗi mà biết sửa thì thiện nào bằng*”. Cho nên, người lớn mà chủ động sửa sai, chủ động sửa đổi lỗi lầm thì cũng sẽ dẫn dắt được nếp sống của cả đoàn thể có đúng khi nhận sai.

Khi bên cạnh chúng ta có rất nhiều bạn bè có thể chủ động cho chúng ta lời khuyên bảo, thì cuộc đời của chúng ta giống như đã có thêm rất nhiều đôi mắt sáng suốt giúp chúng ta nhìn đường rồi. Bởi vì mỗi người chỉ có hai con mắt, có lúc nhìn phía trước nhưng không nhìn thấy bên cạnh, cũng không nhìn thấy sau lưng. Khi bạn có tâm khiêm tốn tiếp nhận lời khuyên ngăn của người khác thì tự nhiên sẽ có rất nhiều người giúp đỡ bạn. Bởi vậy chúng ta nói, mai, lan, trúc, cúc là bốn quân tử, là đại biểu cho đức hạnh của người quân tử.

Cây trúc vì sao lại đại biểu cho đức hạnh của người quân tử? Bởi vì ruột của cây tre cây trúc trống rỗng, thường khiêm tốn tiếp nhận lời khuyên chính đáng. Chúng ta *“thấy người tốt, nên sửa mình”*, vậy thấy vật tốt thì sao? Nên sửa mình. Vì vậy, người xưa không chỉ học tập người khác mà còn học tập vạn vật. Khi nhìn thấy cái đức của vạn vật thì cũng hồi quang phản chiếu tu sửa chính mình.

Tôi đã từng hỏi các học trò của mình: *“Cây trúc có đức hạnh gì? Các em có thể học tập ở cây trúc những gì?”*. Tôi để cho chúng tự mình có thể quan sát. Quý vị bằng hữu có thể học tập được những gì từ cây trúc? Việc học tập này phải biết khéo học. Hơn nữa, trong lúc học tập có một mấu chốt rất quan trọng là con người phải có ngộ tính. Có ngộ tính thì mới có thể học một biết mười, có thể mỗi khi tiếp xúc với tất cả người, sự và vật đều là đang tu dưỡng chính mình, đang nâng cao chính mình.

Ngoài việc có tâm khiêm tốn ra, còn điều gì nữa? Chúng ta nhìn thấy hình dáng bên ngoài của cây trúc, có khi nào chúng ta nhìn thấy chỉ có một cây trúc hay không?

Không, đều thấy một bụi trúc. Bởi vì cả một bụi, nên mỗi một cây trúc đều mọc rất thẳng. Giống như bên cạnh bạn đều là người chính trực, thì tin chắc rằng bạn có muốn nghiêng cũng nghiêng không được. Đây cũng là tầm quan trọng của hoàn cảnh. Cho nên mẹ của Mạnh Tử mới phải chuyển nhà ba lần. Dù Mạnh Tử có căn cơ tốt như vậy, có tố chất tốt như vậy, nhưng cũng cần phải có một hoàn cảnh tốt đẹp để bồi dưỡng. Bởi vậy, người làm cha mẹ chúng ta cũng phải cung cấp cho con cái một hoàn cảnh học tập thật sự tốt.

Chúng ta tiến thêm một bước nữa để xem cây trúc này. Nó mọc lên từng đốt, từng đốt một. Đây là đại biểu cho cuộc đời con người không thể nào luôn thuận buồm xuôi gió, mà tất nhiên sẽ gặp phải một số thử thách. Khi đối mặt với những thử thách này thì nhất định phải dừng mãnh đột phá tiến về phía trước. Cây trúc cũng đột phá qua cửa ải của từng đốt, từng đốt một, cũng là phải có thái độ kiên nhẫn để đối diện với cuộc đời.

Rất nhiều em học trò nêu ra đáp án cũng khiến cho chúng ta phải kinh ngạc. Có một em học trò nói thế này: *“Thưa thầy! Cây trúc có tinh thần vì người khác phục vụ”*. Tôi hỏi: *“Vì sao em lại nói như vậy?”*. Em đó nói: *“Bởi vì măng của nó có thể ăn, thân của nó có thể làm nhà, lá của nó có thể dùng để gói bánh. Vì vậy, tất cả bộ phận của nó đều có thể cống hiến”*. Chúng ta nghe đến chỗ này cũng cảm thấy hồ thẹn. Chúng ta có được cái tinh thần hy sinh phụng hiến giống như cây trúc không?

Chúng ta phải có thái độ khiêm cung đối với tất cả người, sự và vật, có thể tiếp nhận những lời khuyên ngăn,

có thể học tập, thì cuộc đời chúng ta sẽ có thể tăng thêm rất nhiều trợ lực. Cho nên phải “*nghe khen sợ, nghe lỗi vui, người hiền lương, dần gần gũi*”. Khi chúng ta có thái độ như vậy thì dường như cỏ cây cũng có tình, cũng mỉm cười với chúng ta.

“*Nghe khen sợ*”, vì sao nghe lời khen tặng của người khác thì chúng ta phải có thái độ đề phòng lo sợ vậy? Bởi vì tài năng và thành tựu của chúng ta tuyệt đối không phải là năng lực của một người mà có thể đạt được. Ví dụ như toàn bộ quá trình trưởng thành của chúng ta đều do cha mẹ nuôi dưỡng, giáo dục và rất nhiều người khác đã quan tâm chỉ dạy chúng ta, chúng ta mới có thể hình thành nên được năng lực như vậy. Cho nên, khi chúng ta có được thành tựu gì thì đầu tiên nhất định phải nghĩ đến những công lao này đều thuộc về họ. Như vậy thì chúng ta mới không tự đánh giá mình quá cao.

Hơn nữa, ví dụ như nói thành tích trong khóa học của chúng ta đều là sự hiệp trợ giúp đỡ của nhiều người. Khóa học trong mấy ngày này của chúng ta có rất nhiều người đến rất khuya mới ngủ, sáng hôm sau lại phải thức dậy rất sớm để chuẩn bị mọi việc, lại phải thức dậy nấu cơm cho chúng ta ăn. Thành tựu của một việc đều do rất nhiều người bỏ công, bỏ sức mới có thể đạt được, vì vậy chúng ta cũng phải luôn cảm ân những người đã bỏ tâm sức này. Khi chúng ta có được cái tâm như vậy thì sẽ không vì nghe lời khen mà vui, ngược lại sẽ cảm thấy nơm nớp lo sợ, phải nhanh chóng tận tâm tận lực làm cho tốt vai trò của mình để hồi đáp lại sự cố gắng của rất nhiều người.

4.9. Kinh văn:

“Vô tâm phi, danh vi thác. Hữu tâm phi, danh vi ác. Quá năng cải, quy ư vô. Thảng yểm sức, tăng nhất cô”.

“Lỗi vô ý, gọi là sai. Lỗi cố ý, gọi là tội. Biết sửa lỗi, không còn lỗi. Nếu che giấu, lỗi chồng thêm”.

4.9.1. “Lỗi vô ý, gọi là sai”

Có câu: “Người không biết thì không có tội”. Cho nên khi người khác phạm sai lầm do vô ý, chúng ta nhất định phải bao dung, khoan thứ, nếu không thì họ cũng sẽ rất buồn lòng. Đối với chúng ta mà nói, chúng ta cũng phải luôn luôn quán chiếu chính mình xem ngôn ngữ, hành vi của chúng ta có chỗ nào không thỏa đáng hay không? Ví dụ khi đi đường, hai - ba người cùng đi hàng ngang khiến cho những người đi phía sau rất khó vượt lên trước. Bởi vì con người thường khi gặp được người bạn lâu năm thì nói chuyện đến nỗi quên cả thế giới bên ngoài. Đây gọi là “lỗi vô ý”.

Có khi chúng ta gọi điện thoại cho bạn bè đúng lúc họ phải đi công việc, nhưng chúng ta vừa gọi tới thì đã thao thao bất tuyệt không ngừng nghỉ. Họ lại không biết phải ngắt lời chúng ta như thế nào để từ chối hoặc nói cho chúng ta biết họ đang chuẩn bị đi ra ngoài, thế là họ cứ phải đứng ở đó. Lúc đó tim của họ sẽ như thế nào? Sẽ đập rất nhanh. Đây cũng là “lỗi vô ý”. Cho nên khi chúng ta gọi điện thoại cho ai, nhất định phải hỏi trước: “*Xin hỏi bây giờ anh nói chuyện có tiện không?*”. Chúng ta phải luôn suy nghĩ cho người khác.

Không Phu Tử đi đến Thái Miếu cũng là “*nhập thái miếu, mỗi sự vấn*” (vào Thái miếu mỗi việc đều hỏi). Gặp

phải rất nhiều sự việc Phu Tử đều đi hỏi những người phụ trách trong miếu. Những người khác đều cảm thấy bối rối khó hiểu liền đến hỏi Ngài: *“Phu Tử học vấn cao như vậy nhưng sao đi đến Thái miếu cái gì cũng phải hỏi?”*. Phu Tử trả lời: *“Mỗi một việc đều hỏi là tôn trọng đối với những sự việc đó. Hơn nữa, chúng ta đi đến một hoàn cảnh mới, có thể nơi này có quy củ riêng, chúng ta không thể thuận theo ý riêng của mình mà làm, bằng không thì có thể sẽ có chỗ thất lễ”*. Cho nên chúng ta đến một môi trường hoàn cảnh mới thì chúng ta phải nên tìm hiểu rất nhiều quy củ, cách sống ở nơi đó, thậm chí là cách bày biện đồ vật, chúng ta cũng không thể tự ý dịch chuyển hay thay đổi. Có thể chúng ta có lòng tốt, nhưng một động tác như vậy có thể sẽ gây nên sự phiền phức nào đó cho những người làm việc tại đó. Việc này có thể sẽ phạm vào *“lỗi vô ý gọi là sai”*.

4.9.2. *“Lỗi cố ý, gọi là tội”*

Ý nói là rõ ràng biết đó là sai nhưng mà vẫn cứ làm, gọi là *“biết sai vẫn làm”*. Đây gọi là ác, là tội, không thể chấp nhận được. Hiện tượng như vậy hiện nay có nhiều không? Nhiều. Vì sao vậy? Ví dụ như rõ ràng người ta viết *“cấm hút thuốc”*, nhưng họ vẫn cứ hút thuốc ở nơi đó. Nguyên nhân là gì? *“Không có học Đệ Tử Quy”*. Đáp án chính xác! Đã thiếu đi giáo dục về đạo lý làm người làm việc, không học tập tốt đạo lý làm người, không có thầy dạy, cũng không được cha mẹ nhắc nhở. Cho nên nói: *“Tiên nhân bất thiện, bất thức đạo đức”*.

⁵Chúng ta đã nói đến *“lỗi vô ý, gọi là sai”*. Đối với những ngôn ngữ và hành vi của chính mình, chúng ta

⁵ Bắt đầu tập 34

cũng phải thường quán chiếu xem có còn chỗ nào sơ xuất không. Ví dụ như khi bạn đi xe đạp cùng bạn bè thì không nên đi song song. Thứ nhất là rất nguy hiểm. Thứ hai là có thể sẽ ảnh hưởng đến những người chạy phía sau. Tục ngữ nói: “*Đắc ý thì sẽ quên hết tất cả*”. Chúng ta cũng phải nên thường quán chiếu.

“*Lỗi cố ý, gọi là tội*”. Nếu như đã biết việc này là sai mà vẫn cứ làm, đó chính là đã làm việc ác. Chúng ta hãy xem, hiện nay có rất nhiều người đều biết có những việc không nên làm nhưng họ vẫn làm. Ví dụ như cấm hút thuốc nhưng họ vẫn hút, có biển báo “cấm câu cá” nhưng vẫn có người đến câu cá, có biển “cấm xả rác” nhưng vẫn có người vứt rác ở đó. Việc này thuộc về nếp sống của xã hội. Nếp sống xã hội này ai phải chịu trách nhiệm? Mỗi một phần tử trong xã hội đều phải có trách nhiệm. Nếu như cả xã hội đều không có sự công bằng, chính nghĩa, khi người khác phạm sai mà chúng ta cũng không chỉ ra điều sai, thì có thể đã tạo ra cơ hội để cho những người làm ác này càng ngày càng hung hăng, càn quấy. Đây gọi là: “*Dung túng cái xấu*”. Chúng ta nhìn thấy người khác chen ngang khi xếp hàng, chúng ta cần phải khuyên giải.

Đương nhiên khi khuyên giải cần phải chú ý: “*Mặt ta vui, lời ta dịu*”. Cho nên phần “*cha mẹ lỗi*” trong “*Đệ Tử Quy*” thì chữ “*cha mẹ*” này không những là người thân, mà là “*tứ hải giai huynh đệ*” (người trong bốn biển đều là anh em), cả xã hội là một thể. Mỗi một phần tử trong xã hội đều là đồng bào của chúng ta, chúng ta phải có nghĩa vụ khuyên bảo họ. Nhưng chúng ta nên chú ý là phải có thái độ thích hợp khi khuyên, nhằm tránh xảy ra xung đột.

Thật ra, vì sao có một số người biết rõ ràng là việc sai nhưng họ vẫn làm? Có lẽ trong tâm của họ đều luôn cảm thấy rằng người khác cũng như vậy. Việc này chỉ là viện cớ. Nhưng việc này cũng không phải không có đạo lý. Bởi vì người làm gương tốt quá ít, cho nên sẽ khiến cho họ cảm thấy phạm sai lầm dường như là việc rất bình thường. Do đó chúng ta phải có sứ mạng là đối với những việc làm sai trong xã hội, chúng ta cần làm ra tấm gương chính sửa những lỗi đó. Ví dụ nói, con người trong xã hội không biết báo ân, chúng ta liền biểu diễn tri ân và báo ân. Người trong xã hội vô lễ thì chúng ta phải biểu diễn tấm gương hết sức nho nhã, lễ phép để cho họ sinh khởi được tâm hổ thẹn.

Hiện tại, ví dụ như có rất nhiều người dùng đồ của cơ quan, đoàn thể vào việc cá nhân. Đây cũng dần trở thành xu thế. Thật ra họ làm như vậy rất oan uổng. Lấy của công thì mắc nợ bao nhiêu người vậy? Sẽ mắc nợ cả đoàn thể, rất khó trả hết nợ. Đây là: *“Tiểu nhân oan uổng làm tiểu nhân”*. Vì vậy, chúng ta phải thương xót họ đã không hiểu đạo lý *“vật tuy nhỏ, chớ cất riêng”*. Chúng ta cũng phải biểu diễn cho họ xem, trong công ty hay trong một đoàn thể nào cũng đều phải thật liêm khiết, bất kỳ một đồ vật gì của công tuyệt đối không lấy, một xu một cắc cũng không lấy. Khi bạn có hành vi như vậy thì sẽ có hiệu quả như một sự kìm hãm, người ta một khi nhìn thấy bạn như vậy thì tự họ sẽ bớt phóng túng. Do vậy, các vị đừng nên xem thường sức ảnh hưởng của mình lúc ở nhà hay ở nơi làm việc. Chỉ cần có người biểu diễn điều đúng thì người ở bên cạnh sẽ không dám lỗ mãng, khinh suất. Cho nên chúng ta chân thật phải làm tấm gương tốt.

“*Lỗi cố ý, gọi là sai*”. Rất nhiều người rõ ràng biết được việc này là lỗi lầm rất lớn, nhưng do vì không khống chế được tính khí của mình nên họ vẫn cứ làm. Ví dụ như biết việc xung đột với người khác là sai, nhưng một khi tính khí nổi lên thì kìm nén không được. Do đó, chúng ta phải tìm phương pháp để đối trị với tình trạng này.

Có một đôi vợ chồng nọ, người chồng có chút vấn đề trăng hoa bên ngoài nên người vợ không vui. Cô nghĩ rằng: “*Anh làm được như vậy thì tôi cũng làm cho anh xem*”. Loại tâm thái này gọi là làm việc theo cảm tính, đối với chính mình không có lợi ích gì, càng làm thì sẽ càng sai.

Tôi đã từng nghe kể có người chồng kia về nhà rất muộn. Đương nhiên người vợ rất không vui, thế là cô ấy cũng ra ngoài cho đến thật muộn mới trở về. Như vậy thì người bị tổn thương lớn nhất không ai khác là con cái của họ. Cho nên người khác đúng hay sai không quan trọng, quan trọng là chúng ta tự mình có làm đúng hay không. Nhất định phải luôn nhắc nhở bản thân điều này. Khi chúng ta thật sự làm đúng thì mới có tư cách nói người khác. Hơn nữa, khi bạn thật sự làm đúng thì mức tín nhiệm trong lòng người khác đối với bạn nhất định sẽ được nâng cao. Vì vậy, muốn giải quyết sự việc một cách viên mãn thì phải dần được tính khí của mình, phải trước tiên bắt đầu từ việc tu thân của mình, bắt đầu làm từ việc “*lập thân hành đạo*”.

Quý vị bằng hữu! Khi khóa trình này của chúng ta kết thúc, mọi người trở về nhà trước tiên không nên yêu cầu ai đó làm. Quan trọng nhất là bản thân mình phải bắt đầu làm trước.

Tôi cũng thường hay tiếp xúc với một số bằng hữu. Ngày đầu tiên họ đến nghe giảng, sau khi nghe xong thì họ nói: *“Người bạn nào đó của tôi cần phải nghe cái này nhất”, “con của tôi cần phải nghe cái này nhất”,* đều không có nói bản thân mình là người cần phải nghe cái này nhất. Con người thường chỉ nhìn thấy lỗi lầm của người khác, đều thấy người khác nên học cái gì, không quay lại chú ý chính bản thân mình. Nếu vậy thì sự tiến bộ của mình có thể sẽ bị giảm sút. Vì thế, muốn chuyển biến cả cuộc đời thì bước đầu tiên vẫn là phải từ bản thân mình bắt đầu làm.

4.9.3. “*Biết sửa lỗi, không còn lỗi. Nếu che giấu, lỗi chồng thêm*”

Đối với cuộc đời của một người, việc sửa lỗi này rất là quan trọng. Có câu: *“Người không phải Thánh Hiền, ai mà không có lỗi”*. Trong suốt mấy nghìn năm lịch sử, muốn tìm ra một người mà từ khi sinh ra tới khi chết đi chưa bao giờ phạm qua một lỗi lầm nào thì có thể tìm được không? Không thể. Vậy muốn tìm ra một người luôn luôn làm việc ác thì có thể tìm được không? Cũng không thể nào. Cho nên mỗi người đều có thiện và ác. Trong cái ác này, chúng ta cần phải biết khuyên bảo, tự mình phải biết sửa lỗi, như vậy thì mới có thể *“đức tiến dần, lỗi ngày giảm”*.

Không Lão Phu Tử đã dạy cho chúng ta ba pháp bảo để tu thân.

- Thứ nhất: *“Hiếu học cận hồ tri”*

Học tập nhất định phải không ngừng tinh tấn, bởi vì *“việc học như bơi thuyền ngược nước, không tiến ắt sẽ lùi”*. Chúng tôi làm khóa trình năm ngày ở Đại Lục, khi

kết thúc thì có một số bằng hữu đã liên hệ với chúng tôi nói: *“Thầy Thái à! Tôi đến học năm ngày này tình hình rất tốt, tâm của tôi đều rất thuần tịnh, thuần thiện”*. Tình trạng năm ngày nghe giảng đó rất tốt. Còn có một số bằng hữu sau khi học xong đến nói với tôi: *“Từ trường của buổi học rất là khác. Tôi vốn dĩ mỗi ngày đều phải hút thuốc, thế nhưng năm ngày hôm đó tôi đã không hút một điếu thuốc nào”*, bởi vì anh ấy cảm thấy bầu không khí đó không nên có một ý niệm xấu. Cho nên việc học tập cùng đoàn thể là rất quan trọng.

Sau khi khóa trình này kết thúc, các vị bằng hữu nên đi tìm ba - năm người thiện hữu để có thể tiếp tục trao dồi, huân tu lâu dài mới được. Họ nói rằng tình trạng năm ngày đó rất tốt, nhưng sau khi trở về thì từ từ liên thối lui trở lại. Việc đó ấn chứng cho câu: *“Học như bơi thuyền ngược dòng, không tiến ắt sẽ lùi”*. Do đó, việc cầu học vẫn có nên nương nhờ vào người khác không? Quan trọng nhất là nương nhờ vào sự chủ động và hiểu học của chính mình. Cho nên hiểu học mới có thể không ngừng tiến gần đến trí huệ.

- *Thứ hai: “Lực hành cận hồ nhân”*

Chân thật thực tiễn giáo huấn của Thánh Hiền thì bạn mới có thể không ngừng nâng cao tâm lòng nhân từ của mình, mới có thể không ngừng nhìn thấy được điều mà con trẻ cần đến, thấy được điều mà gia đình cần đến, thấy được điều mà xã hội cần đến, thấy được bốn phận của chính mình. Đây là *“lực hành cận hồ nhân”*.

- *Thứ ba: “Tri sỉ cận hồ dũng”*

Người chân thật có dũng khí, chân thật có đại dũng khí có phải là người có thể nâng được mấy trăm cân

không? Đây có thể gọi là người dững không? Đây không thể xem là dững được. Đây chỉ là dùng sức lực chứ không phải trí dững của nhân cách. Cho nên, “*dững*” chân thật là có thể hàng phục được thói quen xấu của chính mình, hàng phục được tập khí của chính mình, như vậy mới là người dững thật sự. Vì vậy, khi chúng ta đi vào trong chùa, vừa bước vào cửa chính chúng ta thường nhìn thấy một tấm biển trên cao có viết bốn chữ: “*Đại Hùng Bảo Điện*”. Thế nào mới là một đại anh hùng thật sự? Tục ngữ có nói: “*Đánh bại người khác một nghìn lần không bằng đánh bại chính mình một lần*”. Cái “*dững*” chân thật là có thể đối trị được rất nhiều thói xấu của chính mình, hơn nữa còn sửa đổi trở lại. Cho nên nói: “*Biết hổ thẹn là gần với dững*”. Hơn nữa, cái dững khí này của bạn có thể duy trì được hai năm, ba năm thì dần dần tập tính của bạn liền chuyển đổi trở lại, đảm bảo cuộc sống về sau của bạn nhất định sẽ được pháp hy sung mãn.

Vào thời Xuân Thu, có một vị tể tướng tên là Ân Anh (một số sách dịch là Yên Anh). Ân Anh có rất nhiều gương tốt. Khổng Phu Tử cũng rất tôn trọng ông, rất tán thán ông. Ân Anh mặc một chiếc áo khoác ba mươi năm không thay cái mới. Đương nhiên chiếc áo đó trông vẫn sạch sẽ, gọn gàng, bởi vì “*người yêu vật thường được vật yêu lại*”. Bạn yêu quý bất kỳ một vật gì thì chúng đều có sự hồi đáp lại với bạn, sẽ khiến cho bạn có thể sử dụng chúng rất lâu. Một vị Tể tướng dùng một chiếc áo suốt ba mươi năm, xin hỏi ngoài việc họ sẽ ảnh hưởng đến gia đình ra, còn ảnh hưởng đến ai nữa? Ảnh hưởng tất cả văn võ bá quan và tất cả nhân dân. Cho nên, một đại thần vô cùng liêm khiết thì họ có thể khởi lên nếp sống thanh liêm cho cả đoàn thể.

Lúc đó, người đánh xe ngựa của Ân Anh là một nô bộc, mỗi ngày đưa Ân Anh đi lại, ví dụ như đi xử lý chính sự hay làm việc gì đó. Thế là người phu đánh xe ngựa này mỗi lần nhìn thấy ai cũng đều ưỡn ngực, ngẩng đầu, tỏ ra kiêu ngạo. Vì sao ông lại kiêu ngạo? Bởi vì ông là người đánh xe ngựa cho Tể tướng, cho nên ông tỏ ra rất vinh vào, dùng thành ngữ để nói thì đó là “*cáo mượn oai hùm*”. Kết quả là người vợ của phu xe này nhìn thấy được. Có một hôm, cô đã nói với người phu xe này: “*Tôi muốn rời xa ông. Tôi muốn đi khỏi nơi này*”. Người phu xe này rất lo lắng, liền hỏi lại: “*Vì sao vậy? Sao bà lại muốn rời xa tôi*”. Người vợ nói: “*Người ta đều tôn trọng đức hạnh của Tể tướng, ông thì lại không có đức hạnh như Tể tướng Ân Anh. Hơn nữa, Tể tướng Ân Anh luôn luôn khiêm bi như vậy. Người ta có đức hạnh mà còn khiêm bi, ông căn bản không có đức hạnh gì mà lại ngạo mạn như vậy, cho nên tôi không muốn nương tựa vào ông nữa, tôi muốn đi khỏi nơi này*”. Sau khi người phu xe nghe xong thì rất lo lắng, rất hổ thẹn, liền nói với vợ của mình: “*Tôi nhất định sẽ sửa sai. Bà đừng đi nữa!*”. Vợ của ông cũng rất có tầm mắt, biết cách khuyên ngăn, can gián người chồng của mình. Đương nhiên người chồng cũng là người có lòng độ lượng, ông có thể tiếp nhận được ý kiến của vợ mình. Tôi nghe nói, nếu nghe lời vợ thì có thể đại phú đại quý. Người phu xe này sau đó đã rút ra được kinh nghiệm xương máu, bắt đầu chăm chú học tập. Sau này Ân Anh cũng cảm thấy đức hạnh của người phu xe tiến bộ rất nhanh, nên cũng đã tiến cử người phu xe này làm quan lớn của nước Tề. Cho nên, chỉ cần con người chịu sửa sai thì sẽ có tiền đồ tốt đẹp.

Có câu nói: *“Lãng tử quay đầu còn quý hơn vàng”*. Chúng tôi có một người bạn ở Trung Quốc. Chúng tôi gọi anh ấy là *“quý hơn vàng”*, *“lãng tử quay đầu quý hơn vàng”*. Vì sao lại gọi anh là *“quý hơn vàng”*? Bởi vì khi chúng tôi giảng tại Thượng Hải, anh ấy từ Sơn Đông đi cả đêm đến Thượng Hải để nghe giảng. Do chị của anh ở Lô Giang thuộc tỉnh An Huy đã tham gia một lần giảng ở An Huy, nên khi biết chúng tôi đến Thượng Hải giảng thì người chị liền lập tức gọi điện cho anh, bảo anh trong mấy ngày này cho dù có kiếm được bao nhiêu tiền cũng phải bỏ, hãy lập tức đi đến Thượng Hải để nghe giảng. Kết quả, người em này đã nghe lời chị, thật sự buông bỏ tất cả công việc. Người vợ của anh bạn này rất tức giận nói: *“Sao anh bảo đi là đi như thế! Bao nhiêu công việc của công ty thì sao?”*. Nhưng anh vẫn cứ kiên quyết phải đi.

Khi đến dự, anh ngồi ở dưới nghe giảng chỉ có một biểu cảm, đó là hai mắt chăm chú không rời, miệng thì cứ há ra. Tất cả thầy cô chúng tôi đều thấy rất rõ có một anh bạn như vậy ngồi ở đó, nhưng chúng tôi không biết lai lịch của anh. Sau khi học được mấy hôm, lúc sắp trở về nhà thì anh nói: *“Các vị có thể cho tôi thời gian mười phút để nói chuyện với thầy Thái được không?”*. Mọi người trong ban tổ chức nhìn thấy anh thành khẩn như vậy nên sau đó đã sắp xếp một buổi tối để tôi ngồi với anh một lúc.

Khi anh nhìn thấy tôi thì rất xúc động, nói: *“Thầy Thái à! Tôi không phải dùng đôi tai để nghe thầy giảng, mà tôi đã dùng cuộc đời của mình để ấn chứng những đạo lý này”*. Anh nói: *“Chân thật phải biết được, ngộ ra được và làm được, thì mới có thể đạt được”*. Cho nên nếu chỉ biết thôi thì chưa đủ, phải thật sự có thể ngộ được, phải nỗ

lực thực hiện mới được. Anh nói, câu trong “Kinh Dịch” mà khi giảng tôi có nhắc đến: “*Nhà tích chứa điều thiện ắt sẽ có thừa niềm vui*” là lời chân thật bất hư. Bởi vì khi anh còn trẻ, do tính khí cũng rất xấu, đã tiếm nhiễm rất nhiều thói xấu ác, nên đã cầm dao đi chém người. Bởi vì cầm dao đi trên đường thì sát khí đằng đằng nên anh bị người bạn thân của cha anh nhìn thấy. Người bạn của cha anh đã lập tức kéo anh lại trong khi anh đang nổi cơn thịnh nộ như vậy. Dao kiếm vốn không có mắt, nhưng người bạn của cha anh đã kiên quyết kéo anh lại, nên đã khiến anh không làm việc mà cả đời này anh không thể cứu vãn. Vì sao người bạn của cha anh lại sẵn lòng làm như vậy? Bởi vì cha của anh là người làm công tác thông tin, thường hay giúp đỡ mọi người dù là lúc nửa đêm, thậm chí dù mưa to gió lớn đều không quản cực nhọc để làm. Cho nên ông trở thành một hình tượng rất tốt đối với làng xóm xung quanh, mọi người đều rất tôn kính cha anh. Bởi nhờ đức hạnh của cha anh nên đã cứu anh thoát được kiếp nạn này, kéo anh quay trở lại. Anh cũng nói có vài lần đều là nhờ vào đức hạnh của cha anh mà anh đã gặp dữ hóa lành.

Anh đã từng nghiện ma túy. Chúng ta không phải người nghiện nên không biết người muốn cai nghiện thì khó khăn đến mức nào. Vô cùng khó khăn. Cũng vì anh rất hiếu thảo đối với mẹ của mình, nên sức mạnh giúp anh trong quá trình anh cai nghiện chính là sự áy náy, hổ thẹn đối với mẹ. Nếu như anh không cai nghiện được thì không biết sẽ khiến cho người mẹ đau khổ đến bao giờ. Cho nên, con người cần phải có động lực để sửa sai. Động lực đó đến từ đâu vậy? Đến từ tâm hiếu, tình thân, tâm yêu thương.

Bởi vậy, khi bên cạnh chúng ta có người gặp khốn đốn thì chúng ta cũng nên chân thành khuyến khích họ, quan tâm họ. Anh có thể đến tham dự khóa trình này chủ yếu cũng là vì anh đối với chị của anh có tâm cung kính. Anh nói, chị của anh chưa bao giờ dùng khẩu khí như vậy nói chuyện với anh, chị của anh xưa giờ đều là kiểu “*mặt ta vui*” để thương lượng với anh, xưa nay chưa từng nghe chị nói là “*em nhất định phải lập tức*”. Cho nên anh cảm thấy người chị nhất định là vì muốn tốt cho anh, biết việc này rất là quan trọng.

Sau đó anh lại nói đến việc lúc anh mười mấy tuổi đã ra ngoài làm kinh doanh. Việc kinh doanh cũng rất tốt đẹp, kiếm được nhiều tiền. Anh nói, khi mười chín tuổi anh đã có điện thoại di động. Vào lúc đó điện thoại di động rất to, vừa thô, vừa lớn. Anh nói, khi anh về quê mọi người nhìn anh nói: “*Sao anh lợi hại vậy! Anh kiếm tiền giỏi vậy!*”. Người nào cũng ngưỡng mộ anh, tặng bốc anh, khiến anh cảm thấy kiêu căng, tự đại.

Thưa các vị bằng hữu, như vậy có đúng không? Kiếm được nhiều tiền thì có đáng được tôn trọng không? Kiếm tiền là nhờ vào cơ hội, dùng tiền là dựa vào trí tuệ. Nếu như anh không có trí tuệ, không có đức hạnh, kiếm được tiền rồi thì mối nguy của cuộc đời liền xuất hiện. Sau đó bởi vì có tiền, anh cho rằng có tiền có thể “*mua tiên cũng được*”, cho nên tất cả thói hư tật xấu anh đều tiêm nhiễm hết, cũng đã làm rất nhiều việc nguy hiểm. Sau này anh cũng đã phải trả giá rất lớn.

Nghe xong các buổi giảng, anh đã rất cảm khái. Anh nói, nếu như lúc anh mười mấy tuổi mà có cơ hội nghe

được những giáo huấn này của Lão tổ tông, của Thánh Hiền thì tuyệt đối anh sẽ không phải đi con đường gập ghềnh như vậy.

Chúng ta từ câu nói này của anh cũng có thể hiểu được anh không phải là không tiếp nhận giáo dục, mà là do anh không có cơ hội. Chúng tôi ở đó quan sát thái độ học tập của anh mấy ngày, quả thực anh rất chăm chú, rất dụng công. Sau đó, chúng tôi đến quê của anh để mở khóa trình thuyết giảng mới. Anh cùng vợ cũng đi suốt đêm để đến nghe chúng tôi giảng. Động tác này rất đúng đắn, bởi vì một gia đình tuyệt đối không thể chỉ có một người đang trưởng thành, mà phải cùng nhau trưởng thành.

Người bạn này nói với tôi: *“Thầy Thái à! Thầy không thể chỉ giảng bài cho những người này. Họ đều là người tốt. Những người như chúng tôi cần thầy hơn”*. Tôi đã hẹn với anh, những năm tới đây anh quản lý công ty cho tốt, bồi dưỡng một số nhân tài để có thể giúp anh phụ trách công việc rồi anh hãy đi với chúng tôi để diễn giảng. Anh có thể cùng tôi đến trại giam, đến những nơi người ta ít có cơ hội tiếp xúc với nền giáo dục tốt để diễn giảng. Bởi vì con đường mà những người này đi qua thì anh cũng đã đi qua rồi, cho nên anh nói cho họ nghe thì nhất định có thể tương ứng, họ có thể có được sự cảm thụ. Đương nhiên là chúng tôi sẽ dẫn dắt cho anh. Quan trọng nhất là có thể khiến những điều anh đã học có chỗ để lập chí, như vậy có thể thúc đẩy anh phấn đấu để trưởng thành hơn. Đây thật sự là một câu chuyện về việc *“quý hơn vàng”*.

Việc sửa sai không những ảnh hưởng đến một người, mà thậm chí sẽ ảnh hưởng đến gia đình, ảnh hưởng đến một quốc gia.

Vào thời Xuân Thu chiến quốc, có vị danh tướng tên là Lạn Tương Như. Chúng ta đều biết câu chuyện: “Trả Ngọc cho Vua Triệu”. Lạn Tương Như vô cùng nhanh trí, đã có thể hóa giải lần nguy hiểm này và đem ngọc trả lại cho vua Triệu. Cũng vì sự biểu hiện đó mà vua Triệu đã phong cho ông giữ chức vụ cao nhất trong hàng quan tước. Nhưng nước Triệu còn có một vị đại tướng tên là Liêm Pha. Liêm Pha là một lão tướng xông pha nơi sa trường, đã lập cho nước Triệu rất nhiều chiến công hiển hách. Vì thế, vị võ tướng này đã xem thường các quan văn: *“Các vị chỉ nhờ vào cái miệng, còn ta thì đã vào sinh ra tử nên ta không phục”*. Thế là khi đi trên đường, nhìn thấy Lạn Tương Như thì Liêm Pha liền cố cho xe đi đối đầu, để có thể trừng mắt nhìn ông. Nhưng mỗi lần Lạn Tương Như phát hiện có xe của Tướng quân đi đến thì đều cho xe đi đường vòng để tránh, không muốn có va chạm với Tướng quân.

Có một lần, Liêm Pha đi tìm Lạn Tương Như. Lạn Tương Như lấy lý do không khỏe để từ chối gặp Tướng quân, luôn luôn nhún nhường. Những người hầu và người nhà của Lạn Tương Như đều không vui, nói với Lạn Tương Như: *“Sao Ngài lại nhát gan như vậy? Sao lại phải nhẫn nhịn để cầu toàn?”*. Họ đều cảm thấy trong lòng không phục. Lạn Tương Như đã nói với những người này: *“Ngày nay nước lớn như nước Tần vì sao không dám đến đánh nước Triệu chúng ta? Nguyên nhân bởi vì nước Triệu có Liêm Pha Tướng quân và cả ta, nên đã khiến nước Tần không dám khinh khi mạnh động. Sĩ diện cá nhân ta chỉ là việc nhỏ. Nếu như vì ta và Liêm Pha Tướng quân xảy ra xung đột mà khiến đất nước gặp nguy nan thì*

đây là nỗi nhục của quốc gia. Ta sẽ rất khó mà đối diện với đất nước, với lịch sử". Vì vậy, ông đã nhẫn nhục để gánh trọng trách.

Kết quả, những lời nói này đã truyền đến tai của Liêm Pha Tướng quân. Vị Tướng quân này tuy rằng có chút nóng tính nhưng cũng là một người có tri thức, hiểu lễ nghĩa. Sau khi nghe xong thì rất xấu hổ, ông nói: *"Ta vì sự nóng giận nhất thời, nhưng Lạn Tể tướng ngược lại có thể vì quốc gia mà suy nghĩ"*. Mặc dù vị Tướng quân này tuổi tác đã lớn nhưng ông đã cởi bỏ áo ngoài, mang roi gai đến nhận tội, vác theo một cành cây có đầy gai nhằm bày tỏ sự thành tâm của ông. Khi ông đi đến nhà của Lạn Tương Như, Lạn Tương Như vừa nghe có Tướng quân đến liền nhanh chân chạy ra và nhanh tay đỡ Tướng quân lên. Sau đó hai người đã trở thành bạn bè vô cùng thân thiết, sống chết có nhau. Điều đáng để chúng ta bội phục Tướng quân Liêm Pha chính là biết sai mà có thể sửa, lập tức suy nghĩ vì quốc gia. Sự độ lượng và nhìn xa trông rộng này của Lạn Tương Như khiến chúng ta rất cảm phục.

Khi chúng ta biết rõ ràng mình đã phạm lỗi, tuyệt đối không thể che giấu, bởi vì *"nếu che giấu, lỗi chồng thêm"*. Cuộc đời mấy mươi năm của chúng ta phải tự nhắc nhở chính mình. Lịch sử này không thể viết lại, cho nên một khi có sự sai lệch thì chúng ta phải mau mau sửa sai nhằm để lại tấm gương tốt cho con cháu đời sau.

Kỳ nghỉ đông này, chúng tôi vẫn không ngừng diễn giảng tại Hải Khẩu. Ngoài ra còn mở thêm một lớp nghiên cứu học tập văn hóa cho thanh thiếu niên. Vốn dĩ chúng tôi chưa từng làm, chỉ nghĩ lớp khoảng hai mươi người là được, nhưng kết quả số lượng đăng ký lên đến tám mươi người.

Từ con số này chúng ta có thể thấy, làm cha mẹ hiện nay có dễ dàng không? Không dễ chút nào, đều vì giáo dục con cái mà đau đầu. Chúng tôi vừa thông báo như vậy đã có nhiều người đến đăng ký. Đương nhiên khi họ đến cũng là một loại duyên phận. Thanh thiếu niên chịu vào lớp học của chúng tôi, chúng tôi cũng rất khâm phục họ.

Kết quả sau khi trải qua năm ngày học, những em này cũng lên giảng đài để chia sẻ, trong đó có một cô gái khoảng hai mươi tuổi. Khi lên đài chia sẻ, cô nói cô vốn dĩ rất oán hận mẹ của mình, sau khóa trình mấy ngày cũng đã sâu sắc thể hội được sự vất vả của việc sinh thành dưỡng dục và dạy dỗ của mẹ cô. Cô gái này ngay lúc đó đã nói với chúng tôi, sau này cô sẽ hiếu thảo với mẹ của mình. Hơn nữa, cô cũng sẽ hoằng dương văn hóa truyền thống. Cho nên đích thực con người đều có thiện tâm, chỉ cần có duyên phận để thức tỉnh nó dậy, tin rằng đều có thể có được sự trưởng thành rất tốt.

Có lỗi thì phải sửa. Muốn sửa lỗi thì trước tiên cần phải ăn năn hối lỗi, muốn hối lỗi thì trước tiên cần phải biết lỗi. Hiểu được đạo lý thì mới có thể phán đoán được đúng sai.

Người trẻ tuổi hiện nay không hiểu tiêu chuẩn về đúng và sai. Chúng ta học “Đệ Tử Quy” rồi thì đã có được tiêu chuẩn đúng - sai của việc làm người. **Nhất định phải lấy quyển “Đệ Tử Quy” này làm gia quy trong nhà, làm nội quy trong lớp**, làm “thường quy” (quy định thông thường) đối với công ty. Việc này rất quan trọng.

Thưa các vị bằng hữu, ai đã từng là người truyền thừa gia quy trong gia đình thì xin hãy giơ tay? Các vị

xem, mỗi một gia tộc ngày xưa đều có gia quy, còn chúng ta hiện nay thì đều không có gia quy. Vậy mọi người trong nhà phải tuân thủ theo “quy” gì? Người cha thì có “quy” của người cha, người mẹ có “quy” của người mẹ, con cái cũng có quy định riêng của chúng, vậy gia đình không phải lộn xộn hết cả sao? Do đó, trước tiên phải xây dựng gia quy thì mới có tiêu chuẩn về đúng và sai để y theo. Sau đó chúng ta mới có thể biết sai, hối lỗi và sửa sai. Biết sửa sai thì mới có thể tiến bộ. Nếu như không chịu sửa sai thì mỗi ngày trong tâm cũng đều nơm nớp lo sợ, rất sợ bị người khác vạch trần. Hơn nữa, nếu như bị vạch trần thì sẽ không đáng một xu, thậm chí còn bị người ta xem thường, từ đó không tín nhiệm chúng ta. “*Nếu che giấu, lỗi chồng thêm*”, cho nên phải dũng cảm nhận sai thì cuộc đời chúng ta mới có thể trải qua được một cách quang minh chính đại.

CHƯƠNG THỨ NĂM

PHIẾM ÁI CHÚNG

Chữ “*phiếm*” ở đây là chỉ sự rộng khắp, yêu thương rộng khắp chúng sinh, vạn vật.

Chữ “*chúng*” ở đây nghĩa rộng là tất cả người, sự và vật, chúng ta đều phải yêu thương.

Lúc trước chúng ta cũng từng nói đến thế nào thì gọi là “*ái*”. Ở giữa chữ “*ái*” có chữ “*tâm*”, bao bên ngoài là chữ “*thụ*”, nghĩa là **dùng tâm để cảm nhận nhu cầu của người khác, chứ không phải không chế người khác phải đi theo phương hướng mình muốn**. Việc này chúng ta nhất định phải hiểu rõ ràng. Nếu như chúng ta ép bức đối phương phải nghe lời của mình, thì đã biến thành không chế. Đó gọi là dục vọng chứ không gọi là yêu thương. Vì vậy chúng ta phải biết đặt mình vào hoàn cảnh người khác, đồng cảm sâu sắc với hoàn cảnh của người khác.

Vậy chúng ta muốn dạy dỗ con cái phải có tâm nhân ái thì đầu tiên phải dạy chúng yêu thương ai trước? Đương nhiên trước tiên phải yêu thương người thân thiết với mình nhất là cha mẹ. Khi chúng biết yêu thương cha mẹ, thì chúng mới có thể tiếp tục dùng cái tâm đó mở rộng ra yêu thương tất cả mọi người.

Mạnh Tử có một đoạn giáo huấn rất quan trọng: “*Thân thân nhi nhân dân, nhân dân nhi ái vật*” (biết yêu thương cha mẹ mới yêu thương người dân, biết yêu thương người dân mới yêu thương vạn vật). Nhất định phải bắt đầu từ yêu thương cha mẹ của chính mình trước, tiếp đến mở rộng yêu thương cha mẹ của người khác, con

cái của người khác. Đây chính là nhân ái với nhân dân. Tiếp tục, từ tâm yêu thương nhân ái với nhân dân mà mở rộng yêu thương tất cả vạn vật, bao gồm động vật, thực vật và khoáng vật. Đây chính là “ái vật”. Chỉ cần thuận theo trình tự như vậy thì tâm yêu thương của trẻ sẽ không ngừng mở rộng.

Làm thế nào dạy bảo trẻ hiếu thuận? Làm thế nào dạy bảo trẻ yêu thương cha mẹ?

Từ “Nhập tác hiếu” mà dạy. Cha mẹ và thầy cô phải phối hợp, hợp tác để dạy. Việc này rất quan trọng.

Bởi vì trung tâm của chúng tôi cũng đã tiếp xúc với rất nhiều trẻ, mỗi lần chúng lên lớp đều có không khí *“tương quan nhi thiện”*. *“Tương quan nhi thiện”* chính là phương pháp quan sát và học hỏi lẫn nhau. Câu đầy đủ là *“ương quan nhi thiện chi vị ma”*. Chữ *“ma”* ở đây chính là phương pháp quan sát và học hỏi mà hiện nay nói. Phương pháp quan sát và học hỏi đã được dạy trong “Lễ Ký” cách nay mấy nghìn năm rồi.

Khi chúng tôi đi học ở Trường Sư phạm, rất nhiều lý luận giáo dục chúng tôi đều tưởng rằng do một nhà giáo dục nào đó thời cận đại một - hai trăm năm nay nói. Sau đó tôi xem Kinh điển thì mới biết là người xưa từ mấy nghìn năm trước đã nói rồi. Nhưng Lão tổ tông của chúng ta sau khi nói xong có viết dòng chữ *“sở hữu bản quyền, nghiêm cấm sao chép dưới mọi hình thức”* hay không? Không có! Bởi vì đây là chân lý của trời đất, mà chân lý thì thuộc về mọi người. Hơn nữa, họ viết ra chân lý này mục đích là muốn có thể lợi ích cho mọi người, lợi ích người đời sau, tuyệt đối không phải vì muốn khoe khoang

mình rất lợi hại. Cho nên chúng ta có thể cảm nhận được văn chương mà những Thánh nhân ngày xưa viết ra đích thực xuất phát điểm là vì muốn lợi ích cho đời sau.

Chúng tôi mời những đứa trẻ đến lớp học đó lên giảng đài cũng là để luyện tập “*đi thông thả, đứng ngay thẳng*”, còn phải luyện tập nói chuyện “*chớ nói nhanh, chớ mơ hồ*” và kể ra những việc nào chúng đã hiểu thuận với cha mẹ trong tuần này. Sau khi các em chia sẻ xong, đúng lúc có một em mới lần đầu đến, nghe được rất nhiều hiểu hạnh của các anh chị lớn khiến cho trong tâm của em ấy cũng khởi lên ý nghĩ: “*Về nhà nhất định phải làm một việc gì đó hiếu thảo với cha mẹ*”. Thế là sau khi em về đến nhà liền đi vào trong phòng tắm, bởi vì em nghe được có anh chị trong lớp đã giúp mẹ bung nước rửa chân. Mọi người xem, em đã có định liệu từ trước, nhanh chóng đi bung nước (có thể lúc đó cũng không phải buổi tối). Em rất chủ động và tích cực làm. Mẹ và con thì tâm liền tâm, người mẹ nhìn thấy động tác của con thì đã nghĩ đến việc con nhất định muốn đi lấy nước. Cho nên người mẹ liền đi đến trước, lấy cái chậu giấu đi không cho con lấy. Vì sao vậy? Bởi vì con còn rất nhỏ, mới hơn ba tuổi nên sợ con làm đổ.

Người mẹ đã kể chuyện này với tôi. Tôi nói: “*Làm đổ mới tốt chứ!*”. Cô ấy liền mở to đôi mắt: “*Làm sao mà làm đổ mới tốt kia chứ?*”. Tôi nói: “*Nếu làm đổ, thứ nhất là chị không có ngăn cản việc làm của con, như vậy mới có thể thành toàn hạnh hiếu, tâm hiếu của con. Chị không để cho con làm thì làm sao con có thể trưởng dưỡng được tâm hiếu. Hơn nữa, nếu đổ rồi thì con mới biết làm thế nào để bung nước cho tốt. Đó không phải là cơ hội để chị giáo dục con hay sao? Nếu không thì năng lực làm việc*

của con đến bao giờ mới được huấn luyện? Chị rút cuộc muốn yêu thương, che chở con đến lúc nào đây? Che chở con đến lúc con lấy vợ sao? Hay là che chở con đến lúc chúng sinh con rồi chị cũng giúp chăm sóc con cái của chúng?”. Khi tôi vừa nói như vậy thì cô liền tiếp nhận.

Sau đó, con của cô bung nước rửa chân thì cô vẫn để cho con làm. Từ ngày đầu tiên, người mẹ rất vui để cho đứa trẻ bung nước, sau đó cũng khen ngợi tâm hiếu này của con. Đứa con cũng có cảm giác làm việc đó một cách trọn vẹn. Sau một tuần, cô đến nói với tôi: *“Tôi đã ngâm chân trong nước lạnh gần cả tuần”*. Tôi hỏi: *“Vì sao vậy?”*. *“Bởi vì tôi sợ con bị phỏng, cho nên đã điều chỉnh nhiệt độ xuống rất thấp”*. Sau đó, khi nhìn thấy khả năng của con càng ngày càng thuần thục thì cô mới điều chỉnh nhiệt độ cao lên. Đây là phương tiện thiện xảo, rất có trí tuệ. Thứ nhất là thành toàn cho con, thứ hai là đảm bảo cho con không bị nguy hiểm. Việc này gọi là cha mẹ và thầy cô phải phối hợp. Thầy cô ở trường dạy, phụ huynh ở nhà nhất định phải khiến cho con cái có thể áp dụng thực hành. Tuyệt đối không nên đem trách nhiệm giáo dục giao hết cho thầy cô, vì như vậy là không thỏa đáng.

Dạy hiếu còn có phương pháp nào nữa không? Các vị xem, tôi rất thích đặt câu hỏi. Thói quen xấu phải không? Bên dưới có một vị nói là ***“lấy thân làm gương”***, ***“vợ chồng phối hợp”***. Người vợ phải nói về sự cống hiến của người chồng, chồng phải nhắc về nỗi vất vả của người vợ, thì con cái mới có thể luôn lĩnh hội được sự vất vả của cha mẹ.

Khi chúng đã biết hiếu thảo rồi thì tiến thêm một bước chúng ta nói với chúng: “Việc chú bác, như việc

cha. Việc anh họ, như anh ruột”, chúng cũng sẽ biết tôn kính tất cả những người lớn.

Tiếp theo chúng ta nói với chúng: “Tất cả người lớn trong gia đình tuyệt đối không muốn con cháu của họ bị thương. Ví dụ như con bị thương thì cha mẹ cũng sẽ rất đau lòng. Những bạn khác bị thương thì cha mẹ của các bạn đó cũng sẽ rất đau lòng. Cho nên chúng ta không nên bắt nạt các bạn khác”. Nói như vậy thì chúng sẽ biết suy nghĩ cho người khác.

Tiến thêm một bước, chúng ta lại dạy bảo chúng, đối với tất cả các bậc trưởng bối các ngành các nghề đều phải nên tôn kính. Người trong xã hội quốc gia là một thể, phải hỗ trợ nhau. Quan niệm này tương đối quan trọng, bởi vì trong xã hội với chủ nghĩa chỉ biết công danh lợi lộc, dùng tiền để đo giá trị thì nhân tâm con người có thể sẽ bị lệch lạc. Phải dùng sự phụng sự, phục vụ để đo giá trị. Bởi vậy, phải dạy trẻ từ lúc nhỏ biết tôn trọng sự phục vụ của các ngành, các nghề. Nghề nghiệp thì không có quý tiện, không nên có sự phân biệt nghề nghiệp.

Khi tôi còn đi dạy, buổi sáng hơn sáu giờ là tôi lái xe ra khỏi nhà. Khi lái xe ra khỏi nhà thì nhìn thấy con đường phía trước đều ngăn nắp, sạch sẽ. Lạ thật! Những lá cây đã đi đâu hết rồi? Đều do những nhân viên vệ sinh môi trường không biết từ lúc bốn hay năm giờ sáng đã bắt đầu quét dọn. Cho nên tôi đã nói với các em học sinh: “*Chúng ta hôm nay có được một môi trường sạch sẽ như vậy khiến cho tâm tình chúng ta rất thoải mái để làm việc, để lao động, để học tập đều là do rất nhiều người đã bỏ công sức ra. Vì vậy, khi chúng ta đối diện với người ở các ngành các nghề khác nhau đều phải giữ thái độ cảm ân*”.

Nếu như con cái có thể lĩnh hội được như vậy, thì dù chúng đi đến cửa hàng hay đi đến bưu điện, khi nhìn thấy những nhân viên ở đây chúng cũng sẽ chào hỏi và cảm ơn mọi người.

Một hôm, có một em học lớp bốn đi đến và nói với thầy: *“Thưa thầy! Chú này mỗi ngày đều đổi nước cho chúng ta”*. Bởi vì người chú đó mỗi ngày đều đi đến lớp học của chúng để thay bình nước mới, lấy bình cũ về, ngày nào cũng đều như vậy. Đó là công việc lao động. Trên gương mặt của chú này thường xuyên mồ hôi nhễ nhại, nhưng nét mặt của chú ấy thì không có biểu lộ cảm xúc gì cả, cũng giống như người máy vậy, lặp đi lặp lại như thế. Đứa trẻ này liền nói với thầy của em: *“Thưa thầy! Chú ấy rất vất vả. Chúng ta có phải nên nói lời cảm ơn chú ấy không?”*. Khi học trò nêu ra một vấn đề như vậy thì thầy cô cũng rất hoan hỷ, cũng thấy được đứa trẻ này có tâm chu đáo, tỉ mỉ, có tâm cung kính. Cho nên cả lớp đều rất hoan hỷ đồng ý là ngày hôm sau khi chú đến thì nhất định phải hỏi thăm và nói cảm ơn với chú. Ngày hôm sau chú đổi nước đến, khi chú cầm thùng nước lên thì cả lớp đều hô vang: *“Chúng con chào chú!”*. Chú này đột nhiên lộ rõ nét mặt kinh ngạc. Học trò lại nói: *“Xin cảm ơn chú! Chú vất vả rồi!”*. Người chú này từ nét mặt kinh ngạc chuyển thành cười rạng rỡ. Từ đó về sau, khi người chú này bước vào lớp học thì nét biểu cảm như thế nào? Rất hoan hỷ, rất phấn khởi. Đích thực là: *“Kính người thường được người kính lại”*. Tất cả mọi người giống như tấm gương phản chiếu của chúng ta. Khi chúng ta mỉm cười với họ, tất nhiên họ cũng sẽ mỉm cười lại với chúng ta. Cho nên khi chúng ta tôn kính sự cống hiến của

các ngành, các nghề thì có thể hòa thuận, vui vẻ với nhau. Vì vậy, đối với các ngành các nghề đều phải yêu quý.

Tiếp theo, **đối với những người tương đối không được quan tâm thì chúng ta hãy giúp đỡ họ nhiều hơn.** Những người nào thì tương đối thiếu sự quan tâm và cần chúng ta yêu quý nhiều hơn vậy? Những người lang thang, cô nhi. Họ đều là những người tương đối kém thế và ít có năng lực.

Cho nên Khổng Lão Phu Tử ở trong quyển “ Lễ Ký”, “Lễ Vận Đại Đồng Thiên” có nhắc đến: *“Thi hành đạo lớn, cả thiên hạ là của chung”*. Tâm lòng của Ngài vô cùng tốt. *“Người ta không chỉ lo cho người thân của mình, không chỉ lo cho con cái của mình”*. Không phải chỉ có yêu thương người thân của mình mà còn biết đặt mình vào hoàn cảnh của người khác để mà yêu thương người thân của người khác, yêu thương con cái đời sau của họ. *“Người lớn tuổi có cuộc sống yên lành về già và người khỏe mạnh có chỗ dùng tới. Kính trọng và nuôi dưỡng người cô quả bơ vơ, bệnh tật”*. Những người neo đơn, cô nhi quả phụ, tàn tật, v.v... chính là những người tương đối yếu thế. Những người góa vợ, những người góa chồng, trẻ nhỏ không có cha mẹ, những người không có con cái, những người tàn tật, những người bệnh tật đều nhận được sự quan tâm của toàn thể xã hội. Chúng ta hiện tại có rất nhiều đoàn thể từ thiện xã hội cũng rất cố gắng chăm sóc những nhóm người này. Vì thế, nếu như chúng ta có thời gian rảnh rỗi cũng có thể đi làm thiện nguyện để giúp đỡ những người này. Nếu như không có thời gian, chúng ta có tiền thì quyên góp tiền, có sức thì ra sức.

⁶Phân trước, chúng tôi cũng nhắc đến tâm yêu thương, tâm nhân hậu của con trẻ có thể từ việc hiếu thảo với cha mẹ, sau đó là kính trọng tất cả cha mẹ, người thân của người khác. Mở rộng ra là tôn trọng sự đóng góp, sự vất vả của mọi người trong tất cả ngành nghề. Sau cùng là nên yêu thương nhiều hơn những người kém may mắn trong xã hội. Vừa rồi có nói đến *“những người quan, quả, cô, độc, phé, tật đều được nuôi dưỡng”* (những người góa vợ, góa chồng, cô độc, cô nhi, người không con cái, tàn phé và bệnh tật đều được nuôi dưỡng). Hơn nữa, thật sự hiện nay nếp sống hành thiện này càng lúc càng thịnh. Đây là điều đáng để chúng ta vui mừng. Khi chúng ta làm điều thiện, một là nâng cao lòng nhân từ của chính mình, hai là có thể thật sự hiểu được một số sự việc, một số khu vực mà xã hội không biết đến. Khi chúng ta dẫn con cái theo cùng đi làm việc thiện thì nhất định sẽ nuôi dưỡng tâm nhân hậu cho chúng. Bởi vậy, **trước khi chúng ta làm việc thiện thì nhất định phải chăm sóc gia đình cho tốt. Không nên ra ngoài làm việc tốt mà trong gia đình thì rối loạn, vì như vậy có thể sẽ có tác dụng phụ.** Do đó, trước tiên phải tu thân, sau đó mới tề gia. Tề gia rồi mới có thể phát huy sức ảnh hưởng của mình để trị nước, để ảnh hưởng đến xã hội. Vì vậy, thứ tự này chúng ta cũng cần phải làm một cách cẩn thận.

Ngoài việc tôn trọng những người kém may mắn ra, những người xấu chúng ta có cần yêu thương không? Trước đây chúng tôi cũng có nhắc đến một vụ án rất nghiêm trọng xảy ra vào năm trước, đó là sự kiện của Mã Gia Tước. Do bạn bè cười chê anh, chế nhạo anh, khinh

⁶ Bắt đầu tập 35

thường anh quá nghèo trong một thời gian dài, cho nên anh đã nảy sinh động cơ giết người và đã giết mấy người bạn học. Nhưng trong quá trình đó, có một người bạn học vốn dĩ cũng sẽ bị sát hại nhưng đã tránh được tai nạn, bởi vì người bạn học đó từng lấy cơm giúp anh nên mới hóa giải được nguy hiểm.

Thật sự con người có tâm thiện thì tự nhiên sẽ có quả báo thiện. Cho dù đối phương là người ác như thế nào, chỉ cần chúng ta có tâm thiện, có đức hạnh thì đều có thể dần dần thức tỉnh lương tri của người khác. Nếu như chúng ta chỉ trích họ thì có thể hai bên đều bị tổn thương, gọi là *“khen việc ác, chính là ác. Ác cùng cực, tai họa đến”*, rất có thể họ sẽ tức quá hóa giận thì sẽ không hay. Vì sao họ đi vào con đường sai lầm này vậy? Quý vị bằng hữu, vì sao vậy? Do họ không được gia đình giáo dục tốt, không được nhà trường giáo dục tốt. Một người đi vào con đường sai lầm là do cả cuộc đời họ không gặp được người thật sự yêu thương họ. Vì vậy, *“người đáng ghét cũng có điểm đáng thương xót”*, chúng ta nên thông cảm cho họ.

Ở Hải Khẩu, tôi có gặp một vị quản lý nhà giam. Ông biết tôi đã không ở Hải Khẩu trong thời gian dài, nên khi hay tin tôi trở lại Hải Khẩu vài ngày, ông liền đến dùng cơm với giáo viên ở trung tâm chúng tôi. Ông nói ông có một tâm nguyện là mong muốn nhà tù trở thành trường học. Nghe điều này tôi rất cảm động. Thật sự một vị lãnh đạo của chính phủ có tâm làm việc thiện thì sẽ có rất nhiều, rất nhiều người có thể có được lợi ích lớn.

Tôi nhớ, khi tôi mở khóa học lần đầu tiên trong năm ngày ở Hải Khẩu, thì Cục trưởng Cục Giáo dục thành phố Hải Khẩu đích thân đến nghe tôi giảng. Đương nhiên tôi

rất ít ra ngoài xã hội, cho nên khi Cục trưởng ở bên dưới ngồi nghe thì tôi cũng rất hồi hộp. Cục trưởng nghe hết toàn bộ các tiết học buổi chiều. Khi tan học, các giáo viên chúng tôi tiễn Cục trưởng ra về. Sau khi Cục trưởng ra về, bỗng nhiên tôi rất cảm động, nước mắt rơi xuống. Bởi vì chúng tôi hay xem “*Câu chuyện giáo dục đức hạnh*”, một vị lãnh đạo tốt có thể làm cho cả một vùng được lợi ích, đời sống, tư tưởng của người dân nơi đó có được sự phát triển rất tốt, gia đình của họ đều có được sự ảnh hưởng sâu sắc. Chỉ cần có vị quan tốt xuất hiện thì xã hội sẽ có nếp sống tốt. Nghĩ đến điều này tôi rất cảm động. Người ở bên cạnh cũng không biết tại sao tôi khóc, họ đều bị tôi dọa cho sợ. Tôi nói: “*Không sao! Không sao!*”.

Nhìn thấy vị giám ngục có tâm như vậy, chúng tôi nhất định hy sinh hết mình. Tôi nói: “*Chỉ cần thu xếp được, giáo viên trong trung tâm chúng tôi nhất định đến ủng hộ, thậm chí sách vở chúng tôi cũng sẵn lòng cung cấp*”. Thật sự thời đại ngày nay chỉ cần quý vị muốn làm việc thiện chắc chắn sẽ có người đến giúp đỡ, gọi là “*người có nguyện lành thì trời sẽ giúp cho*”. Thế nên đối diện với người ác, chúng ta cũng chỉ dạy con cái là bản thân mình trước tiên phải làm cho tốt thì tự nhiên sẽ có thể cảm hóa được người khác. Con cái có thái độ như vậy thì chúng sẽ luôn giữ thái độ hòa nhã với mọi người, không đến nỗi xung đột với người khác.

Ngoài việc phải yêu thương con người ra, chúng ta cũng cần phải yêu thương, bảo vệ động vật, bởi vì động vật cũng giống như chúng ta, đều có linh tri, cảm giác. Chúng cũng biết đau, cũng bị tổn thương, cũng biết buồn.

Ở Tây Tạng có một thợ săn, một buổi sáng thức dậy nhìn thấy từ xa có một con Linh Dương. Vừa nhìn thấy thì theo thói quen, người thợ săn lập tức cầm súng lên, ngắm chuẩn xác con Linh Dương Tây Tạng này. Kết quả xuất hiện một cảnh tượng làm ông ấy vô cùng kinh ngạc, bởi vì ông chưa bao giờ nhìn thấy như vậy. Đó là con Linh Dương Tây Tạng này vừa nhìn thấy ông liền quỳ xuống cầu xin ông tha mạng cho nó. Ông cảm thấy rất kỳ lạ, nhưng ông vẫn bắn chết nó. Sau khi bắn chết, ngày hôm sau mổ thịt thì nhìn vào trong bụng nó có một con linh dương con. Người thợ săn đột nhiên hiểu ra là con linh dương này đã quỳ xuống cầu xin ông tha mạng cho con của nó. Người thợ săn này cũng là một người cha, nhìn thấy con linh dương vì con của mình mà hành động như vậy nên ông rất cảm động, cũng rất ân hận. Ông nhận thức được tất cả động vật đều có tình thân, từ đó ông đã bỏ cây súng săn và không còn đi săn nữa.

Có một thợ săn khác chuyên môn đi bẫy chồn, dùng dụng cụ săn bắt để bẫy chúng. Có một hôm, ông phát hiện dụng cụ săn bắt của ông giữ chặt một con chồn. Đến gần xem thì ông chỉ nhìn thấy một bộ da chồn, không nhìn thấy thân thể của con chồn đâu cả. Người thợ săn liền đi theo vết máu của con chồn để lại. Theo vết máu, ông đi đến được hang chồn. Thì ra con chồn này dùng hết sức lực tự lột bỏ da của nó, sau đó chạy về đến hang cho con của nó bú. Thật ra con chồn này đã chết rồi, nhưng con của nó vẫn còn đang bú sữa. Quý vị xem, một con chồn cho dù tính mạng đang bị đe dọa thì suy nghĩ của nó vẫn là vì con của mình. Tình mẹ thương con của chúng không thua gì con người chúng ta. Người thợ săn nhìn thấy cảnh tượng

như vậy nên từ đó ông không còn đi săn nữa. Từ chỗ này chúng ta nghĩ đến bài thơ của Bạch Cư Dị:

“Chớ nói tính mạng động vật không đáng giá

Chúng cũng có xương thịt, cũng có da

Khuyên ai đừng bắn chim trên cành nọ

Đàn chim non đang đợi mẹ trở về”.

Đối với động vật, chúng ta cũng phải có tâm đồng cảm như vậy, tuyệt đối không nên vì sở thích của mình, sự yêu ghét của mình mà chia rẽ gia đình của động vật.

Không chỉ động vật cần sự quan tâm của chúng ta mà thực vật cũng cùng một thể với chúng ta, đều là những sinh mạng sống chung trên quả địa cầu này. Tôi đã từng thấy một đứa trẻ leo lên cây liên tục rung lắc, muốn bẻ gãy cành cây. Em cảm thấy như vậy thật thích thú. Nếu như trẻ con ngay từ nhỏ đã cảm thấy muốn chơi thỏa thích thì cứ làm, như vậy có thể từ việc chúng làm tổn thương thực vật sẽ cảm thấy thích thú khi đánh động vật, do đó chúng có thể làm tổn thương thực vật, tổn thương động vật. Lớn hơn chút nữa, có thể chúng cảm thấy thích thú với việc đánh người. Vì vậy chúng ta cần phải cẩn thận khi con cái đối xử với tất cả, bất kể là động vật hay thực vật, vì hành động này đều có mối tương quan với tâm của chúng. Nếu như chúng bất kính đối với vật, thì sau này chúng có thể kính trọng người được không? Chúng nhìn thấy thức ăn thì nói: *“Con không ăn!”*. Chúng đối với thức ăn lãng phí thì đối với người nhất định rất khó cung kính, bởi vì *“nhất chân nhất thiết chân”*. Chữ *“nhất”* này là chủ tâm của một người. Sự cung kính, sự chân thành của chúng giả như đã được nội hóa vào trong

tâm thì hành vi chúng biểu hiện ra tự nhiên đều là cung kính, chân thành. Khi chúng chà đạp, không chân thành, muốn làm gì thì làm đối với vật, thì tâm của chúng đã mất đi sự cung kính, vậy khi chúng đối diện với người có thể lập tức điều chỉnh trở về sự cung kính được không? Không thể được.

Những gì chúng ta mặc, đồ chúng ta ăn đều có thể là sự quan tâm của cha mẹ, đều dùng tiền cha mẹ cực khổ kiếm được để mua. Chúng ta trân trọng những đồ vật này cũng chính là trân trọng công sức của cha mẹ bỏ ra. Những điều này không tách rời tâm cảnh của một người.

Khi tôi nhìn thấy trẻ con đang làm tổn thương cây cối, chúng tôi cũng không chỉ trích ngay lúc đó mà đợi đến tiết học sau, lúc vào lớp chúng tôi liền nói với các em: *“Các em nhỏ thân mến! Xin hỏi con người chỉ cần thiếu cái gì năm phút thì không thể sống được nữa? Thiếu khí ôxy. Hôm nay các em thiếu thức ăn vẫn có thể sống được tám ngày, mười ngày. Hai, ba ngày các em không uống nước có thể vẫn không sao. Nhưng chỉ cần năm phút không có ôxy thì các em sẽ chết là điều chắc chắn, nào có thể sẽ chết. Vậy ôxy từ đâu có?”*. Có thể các em trả lời rất nhanh, bởi vì các em đều đã học qua môn tự nhiên: *“Tác dụng của quang hợp, chính là từ cây cối mà có”*. *“Vì vậy, cây cối là thứ quan trọng nhất trong sinh mạng của các em, bởi vì chỉ cần không có cây cối thì các em không sống nổi. Do đó, cây cối là ân nhân cứu mạng của các em, cho các em thứ cần thiết nhất. Vậy các em lấy gì để đối xử với cây cối? Đối với cây cối, chúng ta cần phải yêu thương. Cây cối không chỉ cung cấp ôxy cho các em mà còn giúp các em rất nhiều, cống hiến cho sinh mạng của các em”*.

Chúng ta có thể mượn cơ hội này để giảng cho các em hiểu được tầm quan trọng của cây cối đối với các em. Cây cối cống hiến cho chúng ta nhiều như vậy, nhưng trước đến giờ chúng chưa từng mở miệng nói: *“Xin quý vị trả cho tôi ba trăm đồng, xin quý vị trả cho tôi năm trăm đồng”*. Chúng cống hiến vô tư cho chúng ta, càng đáng để cho chúng ta tôn trọng chúng.

Bởi vì con người không tôn trọng cây cối, nên đã sinh ra rất nhiều vấn đề. Ví dụ như mỗi lần trời mưa đều xảy ra việc sạt lở đất đá. Thật kỳ lạ, ba mươi năm trước, năm mươi năm trước đâu có chuyện lở đất đá nhiều như vậy! Vì sao mấy mươi năm sau này đột nhiên xuất hiện chuyện lở đất nhiều như vậy? Quý vị có phát hiện ra thời đại của chúng ta có rất nhiều danh từ mới không? Đây đều là do con người ngày nay làm một số việc nào đó mới sinh ra những hiện tượng mới này.

Do bởi nạn chặt phá rừng tràn lan, những cây lớn này vốn có thể giữ chặt đất đai nhưng đã bị chặt đi nên đất bị lỏng lẻo. Kết quả trời mưa lớn sẽ gây ra sạt lở đất đá, sạt lở bùn đất. Quý vị hãy tỉ mỉ suy xét, cái gọi là thiên tai ngày nay đều do con người gây ra.

Những cây này có thể điều hòa nhiệt độ vì nó có bóng râm rất lớn. Vì vậy trong một thành phố, cây cối càng nhiều thì nhiệt độ sẽ càng ổn định. Giả như cây cối đều bị chặt hết, ánh nắng mặt trời chiếu trực tiếp xuống thành phố này thì nhiệt độ sẽ rất cao. Con người sống trong môi trường như vậy thì sức khỏe cũng bị tổn hại. Cây cối luôn luôn điều hòa nhiệt độ cho chúng ta. Hơn nữa, cây cối làm cho ánh nắng mặt trời không chiếu trực tiếp lên mặt đất, do đó chúng điều hòa nhiệt độ rất tốt.

Ngoài ra, con người lại thải ra khí cabonic, khí cacbon monoxit và một số khí bản đều phải nhờ cây cối hấp thụ để chuyển hóa, nhưng rốt cuộc hiện nay đã chặt hết cây cối nên những khí thải xấu liên tục tích tụ lại trong tầng không khí. Khí monoxide cacbon, dioxide cacbon nhiều quá sẽ gây ra hiệu ứng nhà kính. Vì vậy, nhiệt độ của trái đất không thoát ra được bên ngoài nên càng ngày càng cao, gây nên sự khác thường của khí hậu toàn cầu, như vùng nhiệt đới lại có tuyết rơi.

Những hiện tượng này có phải là thiên tai không? Không phải. Bởi vậy con người nên suy nghĩ cẩn thận để cùng chung sống với thiên nhiên. Chúng ta phải nên bảo vệ thiên nhiên để có thể cùng sinh tồn, cùng phát triển. Giả như chúng ta làm tổn thương thiên nhiên thì nhất định cả hai đều bị tổn thương. Vì thế, tổ tiên mới kỳ vọng chúng ta phải làm được “thiên - địa - nhân” tam tài.

Có một con số thống kê là mười ngàn năm trước, cứ mỗi một trăm năm thì có một loài vật bị tuyệt chủng; một ngàn năm trước, cứ mỗi mười năm thì có một loài vật bị tuyệt chủng; một trăm năm trước, cứ mỗi một năm thì có một loài vật bị tuyệt chủng; hai mươi năm trước, cứ mỗi năm thì có năm trăm loài vật bị tuyệt chủng; năm năm trước, cứ mỗi năm thì có mười ngàn loài vật bị tuyệt chủng.

Chúng ta xem những con số này mà giật mình. Trong vòng mấy mươi năm gần gũi, vạn vật trên toàn cầu đều cận kề với đại nạn, bị tuyệt chủng một cách nhanh chóng. Đó là kiệt tác của ai vậy? Của con người. Vì vậy, khi một loài động vật trên trái đất bị tuyệt chủng, những động vật khác sẽ mở tiệc ăn mừng đến bảy ngày bảy đêm không ngủ, đó là loài vật nào vậy? “*Là loài người*”. Sao quý vị

biết vậy? Chính xác là con người đã đến lúc nên phải suy nghĩ lại cho cẩn thận.

Lấy bệnh ung thư làm ví dụ, con người chính là tế bào ung thư của trái đất. Quý vị xem có phải tế bào ung thư phát triển rất nhanh, chèn ép lên các bộ phận nội tạng khác không? Chúng lan rộng rất nhanh, chúng cho rằng chúng càng ngày càng lớn mạnh. Bỗng nhiên một hôm sức khỏe bị suy kiệt, kết quả tế bào ung thư cũng chết. Tuy là nó không ngừng phát triển, nhưng đến cuối cùng toàn bộ cơ thể con người bị chết thì nó cũng kề cận với cái chết, nó cũng chết theo.

Con người cũng như vậy. Chiếm đoạt nhiều không gian sinh tồn của động vật, thực vật như vậy thì có phải con người sẽ càng ngày càng lớn mạnh phải không? Nhưng đến khi toàn bộ quả địa cầu bị phá hoại không thể sinh tồn, thì trái đất cũng không thể sinh tồn, con người cũng sẽ bị diệt vong theo.

Do đó, con người không nên thấy cái lợi trước mắt, mà nhất định phải từ quan tâm đối với con người mở rộng đến việc tôn trọng tất cả vạn vật. Chúng ta biết tôn trọng vạn vật và cũng dạy cho thế hệ sau chúng ta biết tôn trọng tất cả sinh mạng, trường dưỡng tâm nhân từ của chúng. Khi thế hệ sau có tâm nhân từ thì ai được lợi ích lớn nhất? Đương nhiên là cha mẹ, gia đình của họ. Vì vậy, con người phải rõ lý lẽ. Không hiểu rõ lý thì có thể sẽ làm những chuyện khiến cho bản thân suốt đời phải hối hận. Cho nên, phải “*yêu bình đẳng*”.

5.1. Kinh văn:

“Phàm thị nhân, giai tu ái. Thiên đồng phú, địa đồng tài”.

“Phàm là người, đều yêu thương. Che cùng trời, ở cùng đất”.

Chúng ta cùng sống chung trên quả địa cầu này, cùng sống trong trời đất nên phải đồng cam cộng khổ. Vì vậy, có một thầy giáo nói với tôi: *“Có thể yêu thương bảo vệ tất cả vạn vật chính là nỗ lực thực hiện đạo hiếu để”*. Thầy nói tiếp: *“Trời là cha, đất là mẹ, mỗi người đều là con cái của đại địa, đều là đại địa nuôi lớn ta. Giả như hôm nay không có đại địa thì chúng ta ăn cái gì? Bởi vì đại địa nuôi lớn chúng ta, nên chúng ta phải nhớ ơn đức này. Đất là mẹ, tất cả vạn vật mà mẹ đã nuôi lớn đều là anh chị em với nhau. Bởi vậy chúng ta không nên sát hại động vật, vì như vậy sẽ không có thái độ hiếu để”*. Vị thầy này đã mở rộng tâm lượng của mình. Thật sự đất là mẹ.

Con người chúng ta khi không biết tôn trọng động vật thì bầu không khí của cả gia đình sẽ vô cùng hỗn loạn. Cho nên chúng ta thấy có nhiều động vật như vậy đang bị tuyệt chủng, khi những động vật này nhìn thấy loài người thì lập tức chạy trốn. Nghe nói khi gặp người Trung Quốc thì chúng chạy càng nhanh hơn. Điều này chúng ta cần phải phản tỉnh. Bởi vậy, người Trung Quốc cần phải tiết chế dục vọng ăn uống của mình đối với loài bay trên trời, loài bò dưới đất, loài bơi dưới nước, nếu không thì không biết sẽ sát hại không biết bao nhiêu là sinh linh. Rất nhiều động vật đều bị con người ăn đến tuyệt chủng. Vì vậy nói: *“Che cùng trời, ở cùng đất”*.

Vào thời Chiến Quốc, có một danh tướng tên là Tôn Thúc Ngao. Ông là người rất có đức hạnh. Một hôm ông đi làm việc ở bên ngoài thì nhìn thấy một con rắn hai đầu. Bởi

vì trong thôn của ông có tin đồn là người nào nhìn thấy con rắn hai đầu đều không sống được, có thể gặp vận hạn, nên khi nhìn thấy thì ông lập tức lấy gậy đánh chết con rắn hai đầu này. Sau khi đánh chết con rắn thì ông đem chôn, còn bản thân ông thì khóc trở về nhà. Mẹ ông vừa nhìn thấy liền hỏi ông: *“Vì sao con khóc vậy?”*. Tôn Thúc Ngao liền nói: *“Con không thể phụng dưỡng mẹ được rồi, bởi vì con nhìn thấy con rắn hai đầu, có thể con không giữ được mạng sống”*. Quý vị xem, Tôn Thúc Ngao tuổi còn nhỏ nhưng khi nhìn thấy con rắn hai đầu ông không nghĩ đến tính mạng của mình sắp kết thúc mà nghĩ đến điều gì? Ông đem chôn con rắn đi, không để cho người khác nhìn thấy, còn khóc trở về nhà. Vì sao ông lại đau lòng? Do sợ bản thân mình không thể phụng dưỡng được mẹ. Mẹ ông nghe xong cảm thấy rất được an ủi, thấy con mình thật sự luôn nghĩ đến người khác, cho nên nói: *“Con không nên lo lắng, con có thiện tâm như vậy sau này chắc chắn sẽ có phúc/phước phần”*. Sau này Tôn Thúc Ngao lớn lên thật sự đã làm Tể tướng của nước Sở, cũng rất có thành tựu. Vì vậy, *“thiện có thiện báo”*, có tấm lòng lương thiện nhất định sẽ chiêu cảm được phúc/phước phần.

Trên đây là *“phàm là người, đều yêu thương”*.

5.2. Kinh văn:

“Hạnh cao giả, danh tự cao. Nhân sở trọng, phi mạo cao. Tài đại giả, vọng tự đại. Nhân sở phục, phi ngôn đại”.

“Người hạnh cao, danh tự cao. Mọi người trọng, không bề ngoài. Người tài năng, tiếng tự cao. Được người phục, chẳng do khoe”.

5.2.1. “Người hạnh cao, danh tự cao. Mọi người trọng, không bề ngoài”

Một người có đức hạnh tự nhiên tiếng tăm của họ sẽ được lan truyền đi. Có cần phải ngồi trên xe đi tuyên truyền quảng cáo không? Tuyệt đối không phải, bởi vì gió của đức hạnh sẽ thổi đi. Vì vậy trong “Luận Ngữ”, Khổng Lão Phu Tử có nhắc đến: “*Đức hạnh của quân tử như gió, đức hạnh của tiểu nhân như cỏ. Gió thổi trên cỏ, thì cỏ nhất định phải nằm rạp theo chiều gió*”. Tiểu nhân ở đây là chỉ cho bá tính/tánh bình dân. Cỏ cúi rạp thân xuống tượng trưng cho con gió đức hạnh vừa thổi qua thì tất cả bá tính/tánh bình dân đều nhận được sự giáo hóa, sẽ học tập, noi gương theo. Đương nhiên quan trọng nhất là người có đức hạnh nhất định phải có đạo đức học vấn thật sự thì tự nhiên sẽ đạt được hiệu quả “*hữu xạ tự nhiên hương*”. Vì vậy, năm xưa việc dạy học của Khổng Lão Phu Tử phát triển rất nhanh, rất nhiều người đọc sách ở các nước đều đến học tập với Khổng Lão Phu Tử.

Thưa quý vị bằng hữu! Khổng Lão Phu Tử thời thời khắc khắc đều đang suy nghĩ những việc gì? Còn chúng ta hiện giờ đang nghĩ về việc gì? Bởi vì “*tướng do tâm sinh*”, những gì tâm đã nghĩ thì nhất định biểu hiện ra trong việc đối nhân, xử thế trong cuộc sống hàng ngày. Khi chúng ta có thể lý giải được những gì mà các bậc Thánh Hiền nghĩ khác xa so với những điều chúng ta nghĩ thì chúng ta sẽ biết làm thế nào để theo cho kịp. “*Dù còn xa, cũng dần kịp*”.

Quý vị bằng hữu bình thường đều nghĩ những việc gì? Có nghĩ đến cổ phiếu sắp lên hay sắp xuống không? Hay là đang nghĩ lần này con mình thi môn toán như thế nào?

Trong “Luận Ngữ”, Phu Tử có nhắc đến mỗi ngày Ngài lo nghĩ về bốn việc: ***“Đức hạnh không tu dưỡng, học mà không giảng giải, nghe việc nghĩa không làm, phạm sai lầm mà không sửa đổi, đó là nỗi lo của ta”***.

Mỗi ngày Phu Tử vô cùng tích cực tu dưỡng đức hạnh của bản thân mình, vì vậy Ngài lo sợ mỗi ngày trôi qua vô ích, nên không thể ***“đối với đức mà không tu”***.

“Học mà không giảng giải”. Những đạo lý mà bản thân lĩnh hội được nhất định phải nói ra, khiến cho nhiều người được lợi ích, làm cho huệ mạng của nhiều người được trường dưỡng.

“Nghe việc nghĩa mà không làm”. Chỉ cần nghe thấy việc chính nghĩa, việc nhân đức thì nhất định không chờ người làm mà chính mình sẽ đi làm.

“Phạm sai lầm mà không sửa đổi”. Luôn nghĩ đến bản thân còn có những khuyết điểm gì thì phải nhanh chóng sửa đổi, không nên lười biếng.

Phu Tử có cái tâm như vậy cho nên đức hạnh của Ngài, sự cống hiến của Ngài đối với quần chúng tự nhiên càng ngày càng lớn, tự nhiên Ngài được bá tính/tánh bình dân tôn kính, quý mến. Vì vậy ***“người hạnh cao, danh tự cao. Mọi người trọng, không bề ngoài”***. Nhất định không phải do anh ấy đẹp trai, nhất định không phải do dung mạo. Dung mạo không thể làm cho người khác kính phục.

5.2.2. “Người tài năng, tiếng tự cao. Được người phục, chẳng do khoe”

Một người thật sự có tài thì danh tiếng của họ cũng sẽ tự nhiên lan truyền đi xa. ***“Được người phục, chẳng do***

khoe”. Tài hoa của một người chắc chắn không phải do bản thân người đó tự phóng đại, tự khoe khoang, mà cái tài đó phải khiến cho mọi người khâm phục từ trong tâm. Chữ “tài” này chắc chắn được xây dựng trên nền tảng đức hạnh. Nếu như có tài mà không có đức thì không thể làm cho mọi người khâm phục. Do đó, câu này là nói đến người đức hạnh cao, nhất định phải có đức hạnh. Do có đức hạnh nên tài hoa mà họ học được đều xuất phát từ một mục đích là có thể lợi ích cho gia đình, lợi ích cho xã hội. Cho nên tài hoa của họ nhất định sẽ làm cho người khác kính phục, làm cho người khác được lợi ích, vì vậy mọi người sẽ rất khâm phục họ. Họ tuyệt đối không dùng tài hoa đó để mưu lợi cho riêng mình. Như vậy không thể được người khác tôn trọng.

Chúng ta thường nhìn thấy nhiều người có tài, chúng ta đều sinh lòng ngưỡng mộ. Trẻ con có thể cũng như vậy! “*Sao mà giỏi thế!*”, “*chữ này viết sao mà đẹp thế!*”, “*hát sao mà hay quá vậy!*”. Viết được chữ rất đẹp là kết quả, nguyên nhân ở đâu? Vì vậy chúng ta nên tiến thêm một bước là hướng dẫn các em nhỏ không nên chỉ hâm mộ người khác, mà phải biết phía sau tài năng giỏi như vậy của họ nhất định không phải trong phút chốc mà có được. Nếu muốn công phu thâm hậu thì phải “*có công mài sắt, có ngày nên kim*”. Tất cả tài năng tuyệt đối không phải từ trên trời rơi xuống. Nhấn mạnh là cái gốc của thành công. Cần phải xây dựng cho con cái thái độ đúng đắn như vậy.

Khi chúng ta xem thấy cô giáo Dương Thục Phương viết thư pháp “Đệ Tử Quy” rất đẹp, chúng ta rất ngưỡng mộ cô. Cô Dương đã viết bao lâu rồi? Đã bốn mươi một năm rồi, từ lúc năm tuổi cô đã bắt đầu viết thư pháp. Cô

nói: *“Trước đây luyện viết thư pháp, mỗi ngày cô luyện viết cả chồng giấy”*. Cô từng nét từng nét một mà luyện thành. Hôm nay cô mới có thể cầm bút lên viết tùy ý mà không ra ngoài quy củ. Vì vậy, thật sự là phải có dụng tâm, có bỏ công sức, có sự kiên trì, cộng với tấm lòng vì người phục vụ nên tài hoa của cô mới không ngừng được nâng cao, không ngừng có sự đột phá. Hiện nay cô viết rất nhiều bảng chữ mẫu để sau này in thành sách, đưa lên mạng. Phía sau những tác phẩm của cô đều viết: *“Hoan nghênh sao chép, công đức vô lượng”*. Hy vọng bản thân chúng ta cũng có gia đình tốt như vậy. Cha của cô là một nhà thư pháp. Hai mươi bảy tuổi cha của cô mới bắt đầu học thư pháp. Người cha đã làm tấm gương tốt cho cô, chỉ cần hiếu học thì sẽ không sợ quá muộn.

Sau khi nghe xong, trong quý vị có ai muốn cầm bút lên để luyện thư pháp không? Người cha làm tấm gương tốt như vậy, có gia đình tốt như vậy nên đã thành tựu tài hoa cho cô. Vì vậy, học được từ xã hội thì phải dùng cho xã hội, quyết không được uống phí một đời.

Trên đây là *“người hạnh cao, danh tự cao. Mọi người trọng, chẳng do khoe”*.

5.3. Kinh văn:

“Kỷ hữu năng, vật tự tư. Nhân sở năng, vật khinh tí”.

“Mình có tài, chớ dùng riêng. Người có tài, không chỉ trích”.

5.3.1. “Mình có tài, chớ dùng riêng”

Bản thân mình có tài hoa, có năng lực, chỉ cần giúp được người khác thì không nên ích kỷ, mà nên đưa tay ra

giúp đỡ. Điềm này tôi có cảm nhận rất sâu sắc, bởi vì trong khoảng thời gian tôi học thêm, chỉ cần bạn học đến hỏi tôi vấn đề gì, tôi nhất định tận tâm tận lực giúp đỡ họ. Khi một người dùng năng lực để giúp đỡ người khác thì họ đã tu được ba loại bố thí. Chúng ta biết giữa trời đất, nếu quý vị cầu nguyện như lý như pháp thì đều sẽ “*có cầu tất có ứng*”.

Người thế gian thích tiền tài, nhưng lại không biết phải trồng nhân gì mới có thể có được tiền tài. Người thế gian cũng muốn được thông minh trí tuệ, vậy nhân ở đâu? Nhân ở việc bố thí pháp. Người thế gian mong muốn khỏe mạnh sống lâu, thì phải trồng nhân gì trước? Bố thí vô úy, luôn luôn làm giảm bớt sự đau khổ của người khác, thậm chí giảm đi sự đau khổ cho chúng sinh thì tự nhiên bản thân họ làm được “*ông trời có đức hiếu sinh*”. Luôn luôn quan tâm đến sự đau khổ của người khác thì họ sẽ có thể có được quả báo khỏe mạnh, sống lâu.

Khi một người hướng dẫn người khác, đem kinh nghiệm của mình nói cho người khác, đó là dùng sức lực, dùng kinh nghiệm giúp người nên họ đã làm được bố thí nội tài. Hơn nữa, bởi vì trong quá trình hướng dẫn người khác, bản thân cũng đã bố thí pháp nên thông minh trí tuệ mỗi ngày sẽ tăng trưởng. Những phương pháp mà chúng ta nói với người khác có thể sau này họ sẽ áp dụng vào công việc và cuộc sống gia đình của họ, cho nên họ sẽ không vì không học được một số phương pháp hay mà lúng ta lúng túng. Nếu như họ không có năng lực thì có thể phải thường xuyên lo lắng: “*Tôi chẳng có cách nào để có thu nhập tốt. Vợ tôi, con cái của tôi trong lòng không có cảm giác an toàn, luôn luôn lo âu, sợ sệt*”. Khi chúng

ta đem những đạo lý làm người, làm việc tặng cho người khác, khiến cho họ trưởng thành thì có thể gia đình họ sẽ được ổn định. Vì vậy, điều này là thuộc về bổ thí vô úy.

Thật sự khi một người bổ thí pháp thì đồng thời đã làm đủ ba loại bổ thí. Hơn nữa, bổ thí pháp là giải quyết vấn đề căn bản của một người.

Trước đây chúng tôi cũng nhắc đến “*giúp ngật chứ không giúp nghèo*” (*giúp nguy chứ không giúp nghèo*). Quý vị có thể giúp đỡ họ nhất thời, nhưng nếu như họ không thay đổi tư tưởng, quan niệm thì có thể càng giúp họ càng y lại. Như vậy có thể sẽ có tác dụng phụ. Vì vậy, giúp đỡ một người căn bản nhất vẫn là phải để cho họ tiếp nhận được sự giáo dục đúng đắn, sửa đổi từ trong quan niệm, tư tưởng thì mới có thể giải quyết được vấn đề căn bản.

Chúng ta cũng cần phải dạy con cái: “*Mình có tài, chớ dùng riêng*”. Tâm lượng lớn thì phước báu mới lớn.

Có một thầy giáo ở chỗ chúng tôi, từ nhỏ thầy ấy đã biết giúp cha mẹ làm công việc nhà, chăm sóc những người em. Xem ra thì thầy rất vất vả. Nhưng khi thầy học tiểu học, học trung học cơ sở, học trung học phổ thông, học đại học, thầy không nghĩ sẽ làm cán bộ lớp, làm lãnh đạo, nhưng tự nhiên cơ hội đều luôn đến với thầy. Như khi học đại học, công việc Chủ tịch Hội học sinh đều giao cho thầy. Bởi vì từ nhỏ thầy đã được rèn luyện, nên khả năng làm việc rất tốt. Thầy không cần danh mà danh cũng tự nhiên đến trước mặt.

Khi con cái bằng lòng nhận làm rất nhiều công việc, rèn luyện nhiều, những đóng góp này nhất định không vô ích, mà càng làm tăng thêm năng lực cho chúng.

Có một lần, các giáo viên cùng nhau làm bánh há cảo. Có một thầy giáo nhìn thấy thầy Thôi làm thì rất kinh ngạc. Thầy ấy nói: *“Tôi làm được một cái bánh thì thầy Thôi đã làm được năm, sáu cái”*. Bởi vì từ nhỏ thầy đã làm việc rất nhiều, nên năng suất làm việc rất tốt. Vì vậy con người tuyệt đối không nên sợ việc, sợ ra sức đóng góp, sợ khổ, bởi vì cuối cùng chính mình là người được lợi ích nhiều nhất.

Trên đây là *“mình có tài, chớ dùng riêng”*.

5.3.2. “Người có tài, không chỉ trích”

Khi chúng ta nhìn thấy người khác rất có tài, rất có năng lực, tuyệt đối không nên xem thường họ, không nên bôi nhọ họ, vì như vậy đối với bản thân mình không tốt. Khi một người sinh tâm đồ kỵ thì đức hạnh của họ sẽ bị giảm xuống. Khi tâm đồ kỵ nổi lên thì tâm lương thiện của chúng ta sẽ bị nó không chế, do vậy mỗi ngày quý vị có thể đều u sầu, không vui. Vậy tại sao chúng ta không mở rộng tâm lượng để làm được *“khen người thiện, tức là tốt. Người biết được, càng tốt hơn”*. Vì thế, trước đây người đọc sách luôn duy trì việc “anh hùng quý anh hùng”, bởi vì rất khó mới có một người tốt xuất hiện làm lợi ích cho xã hội. Thành công là điều không dễ. Phải làm rất nhiều việc tốt có dễ không? Không dễ! Chúng ta nên thành tựu việc tốt đẹp cho người, có bao nhiêu năng lực cũng phải hết lòng giúp họ, cùng nhau làm những việc tốt. Khi chúng ta sống chung với mọi người, với tập thể, có thể phải đối mặt với nhiều việc. Nếu như làm việc không tốt thì rất có thể ảnh hưởng đến không chỉ một người, một gia đình, mà ảnh hưởng rất nhiều người. Vì vậy, chúng ta có cơ hội phục vụ cho mọi người thì tuyệt đối không nên

khởi tâm đồ kỵ, bởi vì tâm đồ kỵ này không chỉ chướng ngại cho chính mình mà có thể làm hỏng việc của mọi người. Chúng ta nên duy trì việc “*không cầu có công, chỉ mong không có lỗi*”. Trong tập thể nên tùy hỷ việc làm tốt của người khác, nên thành tựu việc làm thiện của người khác. Dùng cái tâm như vậy để làm, để giúp họ thành tựu, thì công đức của họ và của chúng ta là như nhau.

5.4. Kinh văn:

“Vật siểm phú, vật kiêu bần. Vật yếm cố, vật hỷ tân”.

“Không nịnh giàu, chớ khinh nghèo. Chớ ghét cũ, không thích mới”.

5.4.1. “Không nịnh giàu, chớ khinh nghèo”

Đối với người có tiền, chúng ta không nên nịnh bợ; đối với người nghèo, chúng ta không nên kiêu ngạo, khinh thường họ. Tử Lộ từng hỏi Khổng Lão Phu Tử là: “*Nghèo mà không nịnh, giàu mà không kiêu, là thế nào?*”. Ý là hỏi Khổng Lão Phu Tử: Người nghèo khó không đi nịnh bợ người giàu, người có tiền cũng không kiêu ngạo, như vậy có được xem là có tu dưỡng hay không? Phu Tử nói được, nhưng vẫn phải tiến thêm bước nữa, phải nên “*bần nhi lạc, phú nhi hiếu lễ*”. Tức là cho dù nghèo khó họ cũng không đi nịnh bợ, bởi họ đã hiểu vì sao hiện giờ họ bị nghèo. Họ nên cố gắng gieo trồng nhân giàu có, đó là bổ thí tài vật thì tự nhiên sau này vận mệnh sẽ do mình làm chủ. Người đọc sách thấu hiểu lý lẽ, vì vậy họ nghèo mà vui, có thể vui vẻ làm quân tử. “*Giàu mà thích lễ nghĩa*” nghĩa là một người cho dù rất giàu có nhưng vẫn khiêm cung, lễ phép, không vì có tiền mà thái độ của họ đối với người trước đó thay đổi một trăm tám mươi độ.

Họ sẽ không như vậy mà họ thích lễ nghĩa. Đương nhiên họ cũng biết cứu giúp những người nghèo khổ. Vì vậy, cho dù là giàu hay nghèo, thật sự chúng ta đều có thể sống một cách tâm an lý đắc.

Trong “Chu Tử Trị Gia Cách Ngôn” có câu: “*Kẻ thấy người giàu có mà nịnh bợ là hổ thẹn nhất*”. Việc này làm cho người ta thấy rất khó chịu, thật xấu hổ. “*Gặp người nghèo mà làm ra vẻ kiêu ngạo là người đê tiện nhất*”. Nhìn thấy người nghèo khó mà làm ra vẻ kiêu ngạo ức hiếp họ, đó là sự đê tiện. Tuy là có tiền, nhưng hành vi của họ không cao thượng mà rất thấp hèn.

Rất thú vị khi tôi cho học trò của tôi đọc “Chu Tử Trị Gia Cách Ngôn”. Tất cả các câu trong đó các em đọc rất bình thường, nhưng chỉ cần đọc đến hai câu này thì các em đọc đồng thanh, mạnh mẽ: “*Kẻ thấy người giàu sang mà nịnh bợ là hổ thẹn nhất, gặp người nghèo khó mà kiêu ngạo là đê tiện nhất*”. Lúc các em đọc lớn như vậy, tin rằng trong tâm của các em sẽ lưu lại ấn tượng sâu sắc. Sau này các em đối nhân xử thế có thể sẽ tuân thủ những lời giáo huấn này, không đến nỗi xem thường người nghèo, nịnh bợ người giàu. Thật sự mà nói, nịnh bợ người có tiền chưa chắc họ đã chấp nhận, bởi vì khi họ đã có tầm mắt thì những lời nịnh hót, bợ đỡ này sẽ khiến cho họ xem thường quý vị.

⁷“Đệ Tử Quy” của chúng ta đã đi vào chương thứ năm: “*Phiếm Ái Chúng*”, yêu thương rộng khắp mọi người, yêu thương động vật, chúng sinh. Đương nhiên chữ “ái” này là chữ hội ý, tức là dùng tâm để cảm nhận

⁷ Bắt đầu tập 36

nhu cầu của đối phương, dùng tâm để thể hội cảm giác của đối phương. Người với người cư xử với nhau như vậy thì rất hòa thuận, an vui, không đến nỗi xảy ra xung đột và tranh chấp. Mạnh Tử nói: *“Thiên thời không bằng địa lợi, địa lợi không bằng nhân hòa”*. Thiên thời, địa lợi và nhân hòa, điều nào là quan trọng nhất? Nhân hòa. Cho nên người với người đối xử tốt với nhau mới có được nhân hòa tốt đẹp, mới có sức mạnh đoàn kết to lớn.

Làm sao để có được nhân hòa? Đương nhiên trong cuộc sống, trong đối nhân xử thế, chúng ta nên thực hiện những lời giáo huấn trong “Đệ Tử Quy”. “Đệ Tử Quy” có nói: *“Mình có tài, chớ dùng riêng”*. Làm được như vậy thì đương nhiên quý vị sẽ có được nhân hòa. Mạnh Phu Tử lại nói: *“Người giữ được đạo đức thì được nhiều người giúp, kẻ đánh mất đạo thì ít người giúp”*. Người giữ được “đạo” thì được nhiều người giúp đỡ, kẻ đánh mất “đạo” thì rất ít người giúp họ. Thưa quý vị, chữ “đạo” này chỉ cho cái gì? Chữ “đạo” này trong “Trung Dung” có nói đến, đó là: *“Tu thân cốt ở đạo, tu đạo cốt ở lòng nhân”*, vì vậy chữ “đạo” này tiêu biểu cho lòng nhân từ. Khi một người luôn lo nghĩ cho người khác thì họ đã ở trong nhân đạo rồi, cho nên một người có được đạo thì tâm tư của họ luôn nghĩ cho đối phương. Người đánh mất đạo thì luôn tự tư tự lợi, không cảm nhận được tâm trạng của người khác, không nhìn thấy nhu cầu của người khác, chỉ thấy có bản thân mình. Trải qua thời gian dài, tất nhiên vì tâm tư khác nhau nên kết quả tuyệt nhiên không giống nhau, người có được đạo tất nhiên được nhiều người giúp đỡ, người đánh mất đạo thì ít người giúp đỡ. *“Ít người giúp đỡ, người thân cũng phản lại họ”* chính là họ tự tư đến cực điểm, đến cả người thân bạn bè cũng bỏ

họ mà đi, gọi là bị thân bằng quyến thuộc chối bỏ. “*Giúp đỡ thật nhiều*”, nếu như họ luôn lo nghĩ cho người khác, làm những chuyện nhân đạo, thì “*thiên hạ theo họ*”, thiên hạ đều cảm được lòng nhân từ của họ, mong muốn đi theo và dốc sức cùng với họ, cùng có cuộc sống tốt đẹp hơn.

Chúng ta đã nhìn thấy, Chu Văn Vương dùng tâm nhân từ mà có được lòng dân. Có một lần, trong lúc đang xây dựng một công trình, nhân công đào đất gặp phải một sọ xương trắng liền đặt qua một bên. Chu Văn Vương nhìn thấy thì vô cùng lo sợ, lập tức đem sọ xương này thận trọng làm lễ cúng tế, chôn cất đằng hoàng. Người dân xung quanh nhìn thấy rất cảm động. Họ nói: “*Ngay cả người chết mà Văn Vương cũng chẳng dám xem thường, còn cung kính như vậy, thiết nghĩ đối với người sống tất nhiên sẽ hết sức quan tâm lo lắng, thương dân như con*”. Vì vậy, nhà Chu dùng tâm nhân từ nhanh chóng thống nhất được thiên hạ, hơn nữa đã tạo nên một triều đại hưng thịnh lâu dài nhất, triều đại nhà Chu kéo dài đến 800 năm.

Chúng ta hãy xem vì sao người chính nghĩa được nhiều giúp đỡ như vậy? “Đệ Tử Quy” có lời dạy “*Phiếm ái chúng*”, trên thực tế cũng là xoay quanh một chữ “*nhân*”, chữ “*nhân*” của nhân từ. Chúng ta hãy xem: “*Mình có tài, chớ dùng riêng*”, vì vậy phải hết lòng phục vụ người khác.

Thời nhà Tống, Tể tướng Phạm Trọng Yêm lúc còn nhỏ đến gặp một thầy xem tướng số và nói rằng: “*Ông có thể xem giúp con có thể làm Tể tướng chăng?*”. Thầy tướng số nghe xong rất kinh ngạc: “*Đứa trẻ này còn nhỏ tuổi mà sao khẩu khí quá lớn!*”. Nghe thầy tướng số vừa nói như vậy, Phạm Trọng Yêm có chút bẽn lễn, cúi đầu

xuống rồi nói tiếp: “Nếu không thì ông xem con có thể làm thầy thuốc được không?”. Thầy tướng số cũng có chút ngờ vực: “Lạ thật, mới đầu thì nói có thể làm Tể tướng hay không, bây giờ thì hạ xuống làm thầy thuốc đông y”, cho nên liền hỏi ông: “Vì sao hai nguyện vọng của con lại khác nhau nhiều như vậy?”. Phạm Trọng Yêm liền nói: “Bởi vì chỉ có Tể tướng tốt và lương y mới có thể thật sự cứu người. Bởi vì một vị tể tướng tốt, chỉ cần xử lý tốt chính sách quốc gia thì có thể giúp được hàng ngàn hàng vạn người dân, mà người thầy thuốc tận tâm tận lực cũng có thể giúp người dân thoát khỏi bệnh khổ”. Thầy tướng số nghe Phạm Trọng Yêm nói như vậy thì rất cảm động, nhìn thấy Phạm Trọng Yêm còn nhỏ mà đã lập chí không vì bản thân mình mà vì giúp đỡ người khác nên rất cảm động, lập tức nói với Phạm Trọng Yêm: “Con có tấm lòng như vậy thì nhất định con có thể làm Tể tướng. Đây mới chân thật là tấm lòng của một vị Tể tướng?”.

Thưa quý vị, Phạm Trọng Yêm sau này có làm Tể tướng hay không? Điều này cũng chẳng bất ngờ, bởi vì ông còn nhỏ như vậy mà đã lập chí làm Tể tướng nên lúc ông đi học, lúc ông học “Tứ Thư”, “Ngũ Kinh” thì ông muốn học điều gì? Muốn học làm sao để trị quốc bình thiên hạ. Những người thông thường khác đi học là vì điều gì? Công danh lợi lộc. Xin hỏi, những điều học được có giống nhau không? Kiến giải có giống nhau không? Thưa quý vị, nên để cho con cái lập chí sớm, mục tiêu đã xác định thì có thể dốc hết sức lực. Hơn nữa, người chính nghĩa thì được nhiều người giúp, nên khi con cái của quý vị thật sự phát tâm làm lợi ích cho xã hội thì có thể trong quá trình chúng trưởng thành sẽ có rất nhiều quý nhân giúp đỡ.

Trong quá trình làm quan vào thời nhà Tống, Phạm Trọng Yêm đã mua rất nhiều nghĩa điền (ruộng để làm việc nghĩa), thân tộc của ông hơn 300 người đều do ông chăm sóc. Để cho họ canh tác số ruộng này là giúp cho cuộc sống của họ không bị thiếu thốn. Còn phần bổng lộc của ông, chỉ cần nhìn thấy bạn bè thân thuộc có khó khăn trong hôn nhân hỷ sự hay tang lễ, ông rất hào phóng giúp đỡ. Có cho đi thì sẽ được nhận lại, ông nhận lại điều gì? Thành tựu của Phạm Trọng Yêm chỉ thua Khổng Lão Phu Tử. Thành tựu của họ lớn hơn các đời đế vương, gia tộc của Phạm Trọng Yêm đã hơn 800 năm không bị suy, gia tộc của Khổng Lão Phu Tử hơn hai ngàn năm không bị suy, bởi vì họ dùng sự chân thành để cống hiến cho xã hội.

Phạm Trọng Yêm ngoài việc hết lòng giúp đỡ tiền tài cho bạn bè người thân ra, ông còn xây một ngôi trường Hưng Nghĩa Học (trường học miễn phí), giúp cho nhiều học trò có thể nhận được giáo huấn của Thánh Hiền, tiến tới có thể đền ơn cho đất nước. Vì vậy, ngôi trường mà Phạm Trọng Yêm xây dựng đến thời nhà Thanh đã có mấy trăm người thi đậu tiến sĩ, mấy mươi người đậu trạng nguyên. Hiện nay, mảnh đất đó cũng là trường trung học phổ thông nổi tiếng của địa phương. Đức hạnh của Phạm Trọng Yêm chân thật vẫn còn ảnh hưởng cho đến tận bây giờ. *“Mình có tài, chớ dùng riêng”*, tự nhiên sẽ thu phục được lòng dân. Đức hạnh của Phạm Trọng Yêm như vậy tất nhiên sẽ làm cho con cháu đời sau của ông có được sự che chở. Kinh Dịch nói: *“Gia đình tích thiện ắt có nhiều niềm vui”*. Cho nên *“mình có tài”* phải *“chớ dùng riêng”*.

“Người có tài, không chỉ trích”. Khi chúng ta nhìn thấy người khác có năng lực mà phê bình, xem thường họ

thì sẽ tạo thành bầu không khí không tốt trong đoàn thể, rất có thể việc tốt đều bị chướng ngại. Mà công việc này là việc của mọi người nên tội của chúng ta rất là lớn, bởi vì đã gây trở ngại cho cả tập thể. Bởi vậy, chúng ta nên mở rộng tâm lượng, tùy hỷ với tài hoa, với năng lực của người khác, cùng nhau làm cho tốt công việc. Suy cho cùng, sự việc thành công cũng không dễ. Thời đại ngày nay, làm việc tốt thật không hề dễ, cho nên chúng ta càng phải tích cực thúc đẩy những việc tốt này cho thành công.

“Không nịnh giàu, chớ khinh nghèo”. Có cái tâm nhân từ thì mới không xem thường người khác, đương nhiên cũng không đi nịnh bợ người khác. Có một hội nghị thu hút đầu tư điện tín các tỉnh thành được tổ chức ở Thượng Hải. Người Thượng Hải thì rất giàu. Người Thượng Hải tổ chức, người ở các tỉnh đến tham gia. Họ có sự phân biệt, đó là một số tỉnh tương đối khá giả thì điều kiện ăn ở tương đối tốt, những nơi thuộc vùng sâu vùng xa, thực lực kinh tế không bằng các tỉnh hùng hậu thì điều kiện ăn ở kém hơn một chút. Đây chính là *“nịnh người giàu”*, không dùng tâm bình đẳng để đối đãi người khác, cũng chẳng có tâm nhân từ. Khi những người bị phân chia đẳng cấp để chiêu đãi này biết được thông tin này thì trong lòng của họ sẽ không vui, sẽ tức giận bất bình: *“Sao có thể xem thường tôi vậy?”*. Lúc đó người Quảng Đông rất thông minh, cũng biết cách làm ăn, họ lập tức xoa dịu những người có tâm trạng không được vui này rồi sắp xếp cho những người này đến những khách sạn mà họ đã đặt phòng sẵn. Sau lần hội nghị khách hàng đó, ai có được mối làm ăn nhiều nhất? Con người không nên quá thông minh lanh lợi, mà phải nên bình đẳng đối đãi, *“không nịnh giàu”*.

Khi con người dùng tiền bạc để giao tiếp với người khác, thì tình nghĩa như vậy có bền vững hay không? Không bền vững. Quý vị xem, các công ty thường dùng tiền để lôi kéo nhân viên của công ty khác thì hôm sau sẽ có người dùng tiền để lôi kéo nhân viên của họ đi. Vì vậy, **quan trọng nhất vẫn là phải dùng đạo nghĩa, dùng tín nghĩa để giao tiếp.** Điều này khá quan trọng.

Chúng ta xem những vị quan, tướng quân nổi tiếng thời xưa, chắc chắn triều đình không phải dùng tiền để mời họ. Cuộc cách mạng sớm nhất của chúng ta là sự nổi dậy của Thương Thang đối với Hạ Kiệt. Lúc đó, Thương Thang phát hiện có một vị nhân sĩ hiền đức tên là Y Doãn, liền đem rất nhiều vàng bạc, quần áo đắt tiền đi mời Y Doãn. Y Doãn thần thái vẫn tự nhiên, nói: *“Lẽ nào những thứ này mời ta đi được sao?”*. Y Doãn không bị những thứ tài vật đó làm động tâm. Thương Thang cũng rất có tâm, nhiều lần đi bái thỉnh, mong muốn Y Doãn có thể ra giúp ông. Sau đó Y Doãn cảm động trước lòng thành của Thương Thang, cũng hiểu được Thương Thang thật sự có tâm cứu nước. Lúc đầu Thương Thang không phải muốn đánh Hạ Kiệt, mà là mời Y Doãn ra giúp Hạ Kiệt, đã chín lần giới thiệu Y Doãn cho Hạ Kiệt nhưng Hạ Kiệt đã chìm đắm trong nữ sắc, chìm đắm trong rượu thịt nên không nghe lời của Y Doãn. Sau đó Thương Thang bắt đắc dĩ, bởi vì Hạ Kiệt đã làm cho dân chúng lầm than, nên Thương Thang liền thề với trời là vì dân mà phạt tội, bắt đắc dĩ mới phát động chiến tranh. Do lấy được lòng dân nên nhanh chóng đánh bại Hạ Kiệt. Sau khi đánh bại Hạ Kiệt, Thương Thang liền thu xếp cho con cháu, người thân của Hạ Kiệt đến ở một vùng đất. Chúng ta thấy những vị vua nhân từ

ngày xưa vạn bất đắc dĩ lắm chứ quyết không tùy tiện giết hại. Hơn nữa, sau khi đuổi Hạ Kiệt đi, tuyệt đối không làm tổn hại đến những người vô tội khác.

Thật sự là phải dùng sự chân thành mới mời được những người hiền đức này. Mà Y Doãn ra phò tá không chỉ vì Thương Thang mà còn là vì thiên hạ muôn dân, do đó chúng ta vẫn phải dùng đạo nghĩa để đối đãi với mọi người, gọi là “người được lòng dân thì sẽ được thiên hạ”, tuyệt đối không phải dùng tiền để tạo mối quan hệ với mọi người. Vì vậy, “*không nịnh giàu*”.

“*Chớ khinh nghèo*”, đối với người nghèo chúng ta không nên kiêu ngạo, không nên xem thường, gọi là “*sông có khúc, người có lúc*”. Đời người có lúc thăng, có lúc trầm. Trong lúc người khác khốn đốn, chúng ta không nên thừa cơ giậu đồ bìm leo, vì đây là việc làm không thuận với đạo đức, sẽ gặp kết quả là “*người bất chính thì ít người giúp đỡ, đến nỗi người thân cũng phản lại họ*”. Cuộc đời không nên để kết cục như vậy mới hối hận vì không còn kịp. Đây là “*chớ khinh nghèo*”. Không chỉ không khinh người nghèo, mà chúng ta cần phải chủ động giúp đỡ họ.

5.4.2. “*Chớ ghét cũ, không thích mới*”

Đây chính là nói “*thích mới, ghét cũ*”. Khi chúng ta nhìn thấy một người thích mới ghét cũ, trong lòng chúng ta sẽ thấy như thế nào? Có thể sẽ lắc đầu: “*Nếp sống xã hội ngày một xấu đi, lòng người không bằng xưa*”. Chữ xưa này nghĩa là phong cách cổ xưa, vô cùng chân thật, cư xử với người thì hiền hậu. Đây là tấm lòng của người xưa. Vì vậy tục ngữ có nói: “*Bạn bè là nghĩa thâm giao*”. Bởi

vì trong quá trình chung sống với nhau, hai bên đều cùng đóng góp, còn có cả ân nghĩa, tình nghĩa, đạo nghĩa mà đôi phương đã đối với chúng ta.

Nói đến chỗ này, chúng ta lại nhớ đến câu chuyện về “Tổng Hoàng nhớ tình xưa” mà trước đây chúng ta đã từng nói. Tuy là có cơ hội có thể trực tiếp làm anh rể của Hán Quang Vũ Đế, bổng chốc đã trở thành anh rể của hoàng đế, đây là cơ hội rất đặc biệt, nhưng ông vẫn như như bất động, còn nói hai câu cho hoàng đế nghe. Đó là hai câu gì? Thói quen xấu [ưa chất vấn mọi người] của tôi lại xuất hiện rồi! Đó là hai câu: “*Không thể quên bạn tâm giao thuở hàn vi, không thể bỏ người vợ cùng chịu gian khổ với mình*”. Quý vị xem, đây là “*chớ ghét cũ, không thích mới*”.

Thưa quý vị, chúng ta cùng đọc qua một lần: “*Không thể quên bạn tâm giao thuở hàn vi, không thể bỏ người vợ cùng chịu gian khổ với mình*”. Nếu như quý vị đọc câu này nhiều lần, bảo đảm thân thể của quý vị rất cường tráng, đó gọi là dưỡng khí trời đất bao la. Thật sự không phải gạt quý vị.

Thật sự, người xưa xem tín nghĩa, đạo nghĩa còn nặng hơn cả mạng sống của mình, cho dù đao có kề ngay cổ mà bảo họ làm chuyện ngược với đạo nghĩa thì họ thà chết chứ không làm. Giống như Văn Thiên Tường, tuy ông đã bị bắt nhưng ông vẫn dũng cảm hy sinh vì đạo nghĩa. Quý vị xem, ở trong tù ông viết: “*Vạc to ngọt như mật*”, đối với với dụng cụ hình phạt này ông hoàn toàn không sợ hãi, mà chỉ mong muốn dũng cảm hy sinh vì đạo nghĩa. Bởi vì có chí khí chính trực như vậy, nên khí phách của ông cũng đã ảnh hưởng đến người đọc sách mấy trăm

năm sau, cũng ảnh hưởng đến chúng ta ngày nay. Nghĩ đến Văn Thiên Tường, chúng tôi lại nghĩ đến một câu nói khác là *“cuộc đời xưa nay ai không chết, hãy để lòng son chiếu sử xanh”*.

Vào thời nhà Hán, có một người trí thức tên là Tuân Cự Bá. Ông đi thăm một người bạn đang bị bệnh. Thời xưa, khi đi thăm bạn bè có phải là chạy xe máy năm phút là đến rồi không? Không phải vậy, mà đều phải trèo đèo lội suối, vượt núi băng rừng mà đi. Điều này tôi có thể khẳng định, vì Trung Quốc núi non rất nhiều. Khi ông đến và đang chăm sóc bạn thì có bọn cướp xâm nhập. Chúng đốt phá, cướp bóc toàn bộ khu vực này. Tất cả mọi người nhanh chóng chạy trốn. Bởi vì bạn của ông bệnh nặng, đi đứng không thuận tiện nên nói với ông: *“Anh hãy mau chạy đi, tôi chẳng còn sức lực để đi nữa rồi, đừng để bọn chúng gây tổn thương cho anh”*. Nhưng Tuân Cự Bá nói: *“Nếu như tôi bỏ đi thì tôi chẳng còn đạo nghĩa, tôi thà chịu chết chứ không bỏ đi”*. Khi bọn cướp đến, Tuân Cự Bá liền chủ động nói với bọn chúng: *“Bạn của ta bị bệnh nặng, các người không nên làm hại ông ấy. Nếu như các người muốn làm hại thì hãy làm hại ta đi”*. Tuân Cự Bá nói rất khẳng khái, có nghĩa khí.

Kết quả, bọn cướp này thấy mọi người đều chạy trốn hết nhưng lại có một người không sợ chết đứng ở đây đợi họ đến, hơn nữa lại không để họ gây tổn hại đến người bạn đang bị bệnh, họ hiểu ra và rất cảm động. Tên cầm đầu liền nói: *“Bọn chúng ta đây đều là người không có đạo nghĩa, làm sao có thể đến cướp một nơi có đạo nghĩa được chứ!”*, cho nên tất cả bọn cướp đều bỏ đi. Đạo nghĩa của một người, lòng chân thành của một người có thể

đánh thức cái tâm đạo nghĩa của những người khác. Đạo nghĩa của cá nhân Tuân Cự Bá đã cứu được sinh mạng, kiếp nạn của rất nhiều người.

Trong lịch sử, những vở tuồng hay như vậy rất nhiều. Những vở tuồng hay như vậy gần đây có còn diễn nữa hay không? Mấy mươi năm gần đây có còn biểu diễn nữa không? Có lẽ có, nhưng số lần diễn tương đối ít. Điều này cũng không nên trách chúng ta, bởi vì “*người không học, không biết đạo, không biết nghĩa*”, bởi vì lời giáo huấn của Thánh Hiền đã bị gián đoạn hai, ba đời rồi.

Chúng ta nhìn xem, người xưa niệm niệm đều là vì người khác, còn người bây giờ ý niệm đầu tiên đều là vì bản thân mình. Càng vì bản thân mình thì con đường nhân sinh càng nhỏ hẹp lại, bởi vì người bất chính thì ít người giúp đỡ, người chính nghĩa thì được nhiều người giúp. Khi con cái của quý vị từ nhỏ đã có lòng nhân từ, thì con đường của chúng càng đi càng rộng. Như vậy, đối với bạn bè, đối với vợ con, chúng ta đều nên “*chớ ghét cũ, không thích mới*”.

Tôi còn nhớ cách đây nhiều năm, tôi mượn của một người bạn học cấp hai mấy chục ngàn. Lúc anh ấy đi lấy tiền cho tôi mượn, anh đưa tiền xong thì bỏ đi. Tôi liền nói với anh ấy, vì sao anh không hỏi tôi dùng tiền này để làm gì? Anh ấy trả lời: “*Quen biết lâu như vậy, có gì mà phải hỏi*”. Điều này cũng thể hiện được, bạn cũ đối với tính cách của chúng ta, đối với bản chất làm người của chúng ta rất hiểu và vô cùng tin tưởng, vì vậy không cần nói quá nhiều, có thể trong lòng đã quá hiểu nhau.

Vậy làm sao để một người “chớ ghét cũ, không thích mới”, làm sao từ căn bản để giải quyết được cái

tập khí “thích mới, ghét cũ” này? “Thích mới, ghét cũ” chính là quên đi cái tình xưa nghĩa cũ, gọi là vong bản, có phải vậy không? Vậy làm sao giải quyết từ căn bản? Trong khóa học mấy ngày này, chúng ta có giải quyết được vấn đề không? Xin hỏi quý vị: Vì sao tỷ lệ ly hôn cao như vậy? Quý vị không biết rằng đi học đến lúc cuối sẽ có rất nhiều bài kiểm tra sao? Không thể trách quý vị, điều này cần phải ôn tập lâu dài.

Trước đây chúng ta có nói đến, nếu như một cô gái có một người con trai theo đuổi cô ấy ba năm. Trong ba năm này ngày nào cũng vậy, gần như cô ấy muốn gì được nấy. Buổi tối cô gái đó đói bụng liền gọi điện thoại cho anh ấy, anh ấy không nói lời nào bèn lập tức đi mua chè vùng đen hoặc chè hạnh nhân nhanh chóng mang đến nhà cho cô gái ăn. Ăn xong còn hỏi cô có no không, chưa no thì anh lại đi mua. Hễ có nghỉ phép, anh liền nhanh chóng tìm hiểu nhà hàng nào đặc biệt ngon và đặt chỗ mời cô gái đi ăn. Bình thường vào sáng chủ nhật thì ngủ đến tám, chín giờ, nhưng từ khi quen cô gái ấy rồi thì năm, sáu giờ anh đã dậy đi leo núi với cô ấy. Nhưng xưa nay anh chưa từng dẫn cha mẹ đi leo núi bao giờ, cũng chưa từng mời cha mẹ đi ăn cơm bao giờ. Người trong cuộc thì mê mẩn, nên cô ấy sẽ nghĩ rằng “*anh ấy đối với mình thật là tốt*”. Sau ba năm thì anh cầu hôn với cô ấy. May mà tổ tiên của cô gái có đức, có một trưởng bối của cô và cũng là hàng xóm của anh trai này biết được anh ấy không hiếu kính với cha mẹ nên đã nói với cô gái này là: “*Anh ấy không kính trọng cha mẹ, bản thân con nên suy nghĩ lại*”.

Thưa quý vị, có nên lấy anh ấy làm chồng hay không? Quý vị sao mà lý trí đến như vậy? Nhưng nghe

nói con gái quá lý trí thường không lấy được chồng. Từ chỗ này chúng ta phải hiểu được một điểm chính, đó là khi một người không có hiếu thì họ sẽ quên đi cái gốc, sẽ không có tình nghĩa, không có đạo nghĩa, không có ơn nghĩa. Cha mẹ là người có ơn đức lớn nhất với anh ấy mà anh ấy còn có thái độ như vậy.

Tại sao anh ấy đối với cô gái này tốt như vậy? Con người cần phải bình tĩnh một chút. Khi giá trị quan về cuộc đời của anh ấy không phát triển theo chiều hướng tốt thì sẽ phát triển điều gì? Có thể không phát triển theo hướng tốt, cũng không phát triển về hướng xấu không? Học như chèo thuyền ngược dòng, không tiến thì chắc chắn sẽ lùi. Vì vậy, tình nghĩa, ơn nghĩa này không được xây dựng thì sẽ hình thành một thái độ nhân sinh khác, gọi là lợi hại. Quý vị có tìm ra đáp án chưa? Vì sao sự giao tiếp qua lại giữa người với người hiện nay đều cảm thấy mối quan hệ không được ổn định, không được bền chắc? Bởi vì quan hệ giữa người với người hiện nay xây dựng ở lợi hại quá nhiều, đã qua lại với nhau rất nhiều năm nhưng không cảm nhận được tình nghĩa này rất sâu sắc. Cho nên hiện giờ rất nhiều người yêu nhau đã nhiều năm mà không dám kết hôn. Có việc này hay không? Luôn cảm thấy hình như mình không yên tâm chút nào, phụ nữ chúng ta lại mạnh về giác quan thứ sáu, vì thế mà tiêu chuẩn làm việc của họ đều dựa trên sự lợi và hại này.

Khi nhìn thấy đôi phương trẻ trung xinh đẹp, lại làm giáo viên ở một trường tiểu học nào đó, công việc lại ổn định, [chàng trai] cảm thấy có lợi cho mình nên tất nhiên sẽ dốc sức theo đuổi. Khi theo đuổi được và kết hôn rồi, ba năm sau [cô gái] đã sinh cho anh ấy một đứa con trai

mập mạp trắng trẻo. Nhưng vì sau khi sinh con thì rất vất vả, phải chăm sóc con cả ngày lẫn đêm nên xuất hiện mấy nếp nhăn, không còn trẻ trung xinh đẹp như trước kia. Anh ấy ở bên ngoài chợt nhìn thấy cô gái khác trẻ trung xinh đẹp hơn, lúc này lợi sẽ biến thành gì? Người chỉ biết đến lợi hại thì chỉ cần có thể lấy được thứ họ muốn, họ sẽ bất chấp thủ đoạn, vậy thì lúc này từ lợi sẽ biến thành hại. Hại thì phải làm như thế nào? “*Trừ bỏ*”. Sao anh kia lại nói lớn như vậy? Đây là quý vị nói đấy nhé, tôi không làm như vậy. Quý vị xem, không có đạo nghĩa thì sẽ làm ra những việc rất bạc tình. Hành động này vừa làm thì bị kịch liền xuất hiện, tỷ lệ ly hôn tăng, con cái thiếu sự chăm sóc của một gia đình ổn định, vì vậy tỷ lệ phạm tội cũng gia tăng. Rút dây động rừng, mỗi cặp vợ chồng là một tế bào quan trọng của toàn xã hội, cho nên chỉ cần mối quan hệ vợ chồng không ổn định thì cả xã hội tất nhiên sẽ động loạn. Đây là lý do vì sao hiện nay tỷ lệ phạm tội càng ngày càng cao. Như vậy, muốn con người không bạc tình thì “*chớ ghét cũ, không thích mới*”.

Phải bắt đầu dạy từ đâu? “*Chuyện đã qua không cách nào cứu vãn, nhưng việc tương lai vẫn có thể đuổi kịp*”. Đối với con cái, chúng ta nhất định phải dạy dỗ, đối với người lớn cũng phải dạy nhưng phương pháp dạy không giống nhau. Trẻ em còn có thể dùng lời nói, người lớn thì phải dùng việc làm, phải dùng đức hạnh để cảm hóa họ, có lẽ dần dần họ sẽ biết được sai lầm mà sửa chữa. Vì vậy, “*chớ ghét cũ, không thích mới*”.

Một người hiền hậu thì đối với người khác họ không chỉ ghi nhớ ơn nghĩa, mà thậm chí đối với vật cũng có tình cảm. Thí dụ nói bộ quần áo này là do mẹ của anh ấy

may cho, bởi vì anh có tình nghĩa đối với cha mẹ nên nhìn thấy bộ quần áo đó thì nhất định sẽ vô cùng quý trọng, rất có thể mặc một bộ quần áo đó mấy mươi năm. Khi họ thông cảm được sự vất vả của người khác, thì tất cả đồ đạc người thân mua cho, họ tuyệt đối không lãng phí, bởi vì sự hiếu thảo, tâm cung kính đã thành chủ tâm của họ. Vì vậy, sự cung kính đối với sự, đối với vật tất nhiên được xây dựng trên sự cung kính đối với người. Do đó, từ căn bản mà nói, vẫn là phải dạy con cái biết quý trọng tình nghĩa, quý trọng ơn nghĩa.

5.5. Kinh văn:

“Nhân bất nhân, vật sự giáo. Nhân bất an, vật thoại nhiều”.

“Người không rảnh, chớ nào phiền. Người bất an, không quấy nhiễu”.

Lòng nhân từ của chúng ta đều phải được thể hiện ở khắp mọi nơi, tuyệt đối không phải nói ở nơi cửa miệng là *“tôi đối với mọi người rất tốt, tôi rất có lòng nhân từ”*, nhưng có thể người khác sống chung với ta sẽ cảm thấy rất khó chịu. Lúc này chúng ta cần phải nỗ lực phản tỉnh lại xem rốt cuộc vấn đề xảy ra là do đâu? Vì sao tôi có thể nhận thức được điều này? Là do lúc tôi tốt nghiệp tiểu học, giữa các bạn học đều sẽ viết một quyển lưu bút, mỗi bạn viết một trang. Lúc đó tâm vẫn còn rất bình đẳng, mỗi bạn học đều viết một trang. Kết quả khi thu lưu bút lại, đa số mọi người viết về tôi là tôi quá nhiệt tình. Nhiệt tình thì tốt, nhưng còn thêm phía trước chữ “quá” nữa. Chúng ta có tâm rất tốt nhưng có thể khiến người khác thêm áp lực. *“Người không rảnh, chớ nào phiền”*, cho dù quý vị có

đem rất nhiều thứ tốt cho họ nhưng cũng cần phải xem lúc đó có tiện cho họ hay không, lúc đó họ có rảnh hay không? Vì vậy, việc tiến thoái có chừng mực này, chúng ta cũng nên nhạy bén một chút.

Khi chúng ta gọi điện thoại cho bạn bè, tuyệt đối không nên nói mãi không ngừng, mà câu đầu tiên nhất định phải hỏi là: “*Xin hỏi hiện giờ anh có tiện nói chuyện không?*”. Khi đối phương nghe chúng ta nói như vậy, trong lòng họ sẽ cảm thấy rất dễ chịu. Hơn nữa, nếu họ thật sự có công việc thì họ sẽ rất tự nhiên nói với quý vị là: “*Hiện giờ tôi đang có chút việc, lúc khác hãy gọi lại cho tôi nhé*”. Cho nên sự lễ phép được thể hiện ở khắp mọi nơi trong cuộc sống, là khoảng cách đẹp giữa người với người. Có sự lễ phép sẽ không dễ gì xảy ra những xung đột, những chuyện khó xử.

Ngoài việc gọi điện thoại phải hỏi trước ra, bình thường vào thời gian ăn cơm phải hết sức tránh không nên gọi điện thoại. Nếu không, giả như họ bị bệnh đau dạ dày mà quý vị lại gọi đến, khiến cho họ căng thẳng. Điều này chúng ta cũng cần phải cân nhắc. Nếu không, họ đang ăn được nửa chừng mà quý vị lại nói mãi không ngừng, thì họ phải từ chối quý vị hay là họ không ăn cơm tiếp? Điều này cũng cần phải nghĩ cho đối phương.

Ngoài thời gian ba bữa ăn không nên gọi điện thoại ra, buổi tối đã quá muộn cũng không nên gọi điện thoại, nếu không thì rất có thể ảnh hưởng đến sự ngủ nghỉ của cả gia đình.

Ngoài việc gọi điện thoại ra, khi chúng ta muốn đi bàn bạc công việc với người khác cũng cần phải quan sát

trước là hiện giờ họ có bận rộn hay không? Đợi khi họ rảnh rồi thì chúng ta mới đi tìm họ để bàn bạc. Vì vậy phải biết quan sát. Quý vị xem, rất nhiều trẻ em vừa nghĩ đến điều gì thì bất kể là thế nào cũng lập tức kéo áo quần người lớn rồi nói liên tục. Có chuyện này hay không? Ví dụ mẹ đang làm cơm, chúng muốn nói gì đó thì liền chạy đến. Ngay lúc đó phải nhân cơ hội mà giáo dục. Không chỉ trẻ con phải nhân cơ hội mà giáo dục, mà người lớn cũng cần như vậy. Bởi vì thật sự nếu không có người nhắc nhở, chúng ta đều khó tránh khỏi mất đi sự nhạy bén này. Vì vậy, chỉ cần có bạn bè cùng nhắc nhở nhau một chút, chúng ta sẽ nhớ lại thái độ này. Đương nhiên lúc chúng ta nhắc nhở người lớn thì nhất định phải nhớ “*mặt ta vui, lời ta dịu*”, luôn luôn tươi cười. Cho dù là khuyên họ không nên hút thuốc thì cũng phải: “*Xin lỗi anh, tôi bị hen suyễn*”, như vậy sẽ không có tình huống xấu xảy ra. Vì vậy, chúng ta có thể ứng dụng linh hoạt “Đệ Tử Quy” vào những việc nhỏ trong cuộc sống.

“*Người không rảnh, chớ não phiền; người bất an, không quấy nhiễu*”. Khi một người tâm trạng không được tốt, họ sẽ muốn tĩnh lặng một chút. Lúc này quý vị không nên đến nói lời nhai với họ. Khi chúng ta xem phim thường thấy có một lời thoại là: “*Anh đi ra ngoài đi! Hãy để tôi một mình yên tĩnh một chút*”. Vì vậy chúng ta cần phải quan sát nét mặt.

Nhưng nếu như người thân của chúng ta tâm trạng đang rơi xuống vực, thậm chí còn có khả năng muốn kết thúc cuộc đời, lúc đó chúng ta cũng không thể không hỏi thăm. Có đúng vậy không? Nhiều người gây ra những chuyện không thể cứu vãn nổi chỉ do vì một ý niệm của

họ chưa thay đổi được, vì vậy chúng ta cũng không thể không đề phòng. Thí dụ như khi tâm trạng của anh chị em của quý vị đang rơi xuống đến cực điểm, lúc này quý vị hãy bùng một tách trà nóng một cách cẩn thận, nhẹ nhàng đi vào phòng của họ, cũng không nên nhìn vào mặt họ, đặt tách trà nóng lên bàn rồi từ từ lui ra khỏi phòng. *“Tiến phải nhanh, lui phải chậm”*, để cho họ cảm giác có người đang quan tâm đến họ. Thật sự lúc không chống chọi nổi nữa, họ sẽ đi tìm ai? Chắc chắn sẽ đi tìm quý vị để tâm sự một chút, bởi vì con người chỉ cần cảm nhận được có người quan tâm đến họ, họ sẽ không đi vào đường cùng. Cho dù người thân có thân hơn đi nữa, thì trong sự tiến thoái, chúng ta cũng nên nghĩ đến cảm nhận của họ thì mới có thể chung sống với nhau rất hòa hợp. Điều này gọi là *“người bất an, không quấy nhiễu”*.

5.6. Kinh văn:

“Nhân hữu đoãn, thiết mạc yết. Nhân hữu tư, thiết mạc thuyết. Đạo nhân thiện, tức thị thiện. Nhân tri chi, dã tư miễn. Dương nhân ác, tức thị ác. Tật chi thậm, họa thả tác”.

“Người có lỗi, chớ vạch trần. Việc riêng người, chớ nói truyền. Khen người thiện, tức là tốt; người biết được, càng tốt hơn. Khen người ác, chính là ác; ác cùng cực, tai họa đến”.

5.6.1. “Người có lỗi, chớ vạch trần. Việc riêng người, chớ nói truyền”

Tâm lòng nhân từ này còn phải áp dụng vào trong lời nói. Thưa quý vị, cho đến lúc này, Kinh văn trong “Đệ Tử Quy” đề cập đến vấn đề lời nói có nhiều không? Rất

nhieu. Nói chuyện có cần phải học không? Cần. **Trong giáo huấn của Khổng Môn Tứ Khoa, “ngôn ngữ” chỉ có đứng sau “đức hạnh”**. Vì vậy, chúng ta càng phải tăng cường giáo dục cho trẻ con phải nói chuyện đúng mực ngay từ nhỏ. *“Người có lỗi, chớ vạch trần. Việc riêng người, chớ nói truyền”*. Thật sự *“điều mình không thích, chớ làm cho người”*. Khi chúng ta có chuyện riêng tư hay khuyết điểm thì có muốn người khác đi tuyên truyền khắp nơi không? Không muốn. Chúng ta không muốn người khác làm như vậy thì chúng ta cũng không nên làm như vậy.

Phản trước, Kinh văn cũng có nhắc đến: *“Thấy người xấu, tự kiểm điểm, có thì sửa, không cảnh giác”*. Vì vậy, cho dù thấy những chỗ không tốt của người khác, chúng ta cũng nên lấy đó để phản tỉnh bản thân mình.

Trước đây chúng ta cũng có nói đến, có một người bạn nói là thật sự anh ấy luôn nhìn thấy lỗi lầm của người khác, chẳng có cách nào sửa đổi. Kết quả, sự trưởng của anh ấy dạy cho anh một cách rất hữu hiệu. Thưa quý vị, quý vị có dùng đến chưa? Đó là nhìn thấy vợ không tốt liền nghĩ là do mình không tốt, bởi vì mình làm chưa được tốt, không làm cho cô ấy cảm động đến chảy nước mắt. Nhìn thấy con cái không tốt chính là do mình dạy chưa được nghiêm túc. Nhìn thấy xã hội hỗn loạn chính là tôi không tốt, không nhặt rác cho họ thấy, không dìu người lớn tuổi cho họ thấy. Vì vậy, thấy điều không tốt của người nên xem là điều không tốt của chính mình, là bản phận của mình thì mới nỗ lực tu thân. Tin rằng chỉ cần chuyển về thái độ như vậy thì tuyệt đối có thể tu thân, tề gia, trị quốc, bình thiên hạ.

Giáo viên ở trung tâm chúng tôi còn đặc biệt viết một tập văn chương tên là “Nhặt Rác”. Câu chuyện về nhặt rác này rất nhiều, không nên xem thường hành động nhặt rác này.

Giáo viên của trung tâm chúng tôi có một lần đến Vạn Lý Trường Thành. Khi leo lên Vạn Lý Trường Thành, trên đường đi, chúng tôi rất tự nhiên bắt đầu nhặt rác thì đột nhiên có một người nước ngoài chụp ảnh hành động nhặt rác của chúng tôi. Vì sao họ chụp ảnh này vậy? Hiếm thấy. Lúc đó tôi cũng không mặc đẹp như bây giờ. Ở nơi có người Trung Quốc rất hiếm khi nhìn thấy cảnh nhặt rác.

Có một lần, tôi cùng với thầy Lý và hai thầy giáo (đi phía sau chúng tôi) đi trên một con đường, tôi và thầy Lý bắt đầu nhặt rác dọc đường. Đi ngược chiều chúng tôi có rất nhiều học sinh cấp hai, các em vừa ăn vừa vứt rác. Nhưng khi nhìn thấy chúng tôi đang nhặt rác, các em liền ngẩn người. Khi chúng tôi đi qua rồi thì có một em học sinh nói rằng: “*Ít thấy, hiếm có*”. Bởi vì phía sau chúng tôi có hai thầy giáo nữa, các thầy cũng rất nhạy cảm trong việc giáo dục nên lập tức nói với em đó: “*Đã là ít thấy, hiếm có thì các em hãy cùng nhặt rác nhé, như vậy sẽ không còn ít thấy, không còn hiếm gặp nữa đúng không?*”. Em học sinh đó nói: “*Rất có lý*”, và em ấy cúi người xuống, nhặt rác lên.

Vì vậy, chúng ta phải “*hành vi thế phạm*”, đánh thức tâm thiện của mọi người, tấm lòng đối với gia đình, trách nhiệm đối với xã hội. Vì vậy, thấy điều xấu của người khác không nên để trong tâm, phải luôn luôn nghĩ làm thế nào để làm tấm gương tốt để ảnh hưởng đến người khác, càng không nên đem lỗi lầm của người ta tuyên truyền

khắp nơi, như vậy thì không tốt. Người khác sai cũng là đúng, bản thân mình đúng cũng là sai. Các vị nghe đến nỗi đầu óc cũng hoang mang rồi, chúng tôi xin nói lại lần nữa: Người khác sai, chúng ta cũng nên coi là đúng; chúng ta đúng cũng nên xem như là sai. Mọi người đoán thử xem, câu nói này có ý nghĩa gì? Thật sự điều này có ý nghĩa rất sâu.

Tại sao người khác sai cũng là đúng? Đương nhiên là đúng, vì do họ không đọc “Đệ Tử Quy”, cho nên mới làm sai. “*Người không học, không rõ đạo lý*”. Người khác thể hiện nhu cầu của xã hội cho chúng ta thấy, chúng ta nên nhanh chóng giúp đỡ họ hết lòng, làm gương cho họ.

Tại sao chúng ta đúng cũng là sai? Quý vị thường ở đó nói tôi đúng, anh sai là đang gây ra sự đối lập, gây ra sự cao thấp. Quý vị có phát hiện ra rất nhiều người thường hay nói tôi đúng, anh sai rồi không? Những người như vậy thì nhân duyên như thế nào? Vì vậy bản thân mình có đúng cũng là sai, bởi vì luôn lấy cái đúng của mình để đê người. Như vậy là không đúng. Nên dùng lời lẽ hòa nhã, dĩ hòa vi quý mới đúng. Khi con người tâm khí đã ôn hòa thì mới cảm hóa được người khác. Họ cảm thấy đồng hành cùng với quý vị, cùng học tập với quý vị sẽ có cảm giác rất tốt. Vì vậy, “*người có lỗi, chớ vạch trần; việc riêng người, chớ nói truyền*”. Thật sự mà nói, chúng ta chỉ tìm khuyết điểm của bản thân mình thôi thì cũng đã đủ bận rộn lắm rồi, có phải không? Bởi vì khuyết điểm chúng ta vừa tìm ra, vẫn chưa sửa chữa kịp thì đã phát hiện ra khuyết điểm mới rồi. Vì vậy “*người thật sự tu đạo, không thấy lỗi thế gian*”.

5.6.2. “Khen người thiện, tức là tốt. Người biết được, càng tốt hơn”

⁸Câu “khen người thiện, tức là tốt” này nghĩa là khi mọi người nghe thấy sự hành trì và khí phách của các bậc thiện nhân thì trong lòng mỗi người đều khởi tâm muốn noi theo. Chắc chắn sẽ là như vậy, bởi vì “*nhân chi sơ, tính bản thiện*”. Tôi tin là trong mấy ngày qua, nhất định đã có người làm được câu “càng tốt hơn”, nhất định đã có người đã học được điều này. Từ sắc mặt của các vị thì tôi có thể nhìn thấy được đã xuất hiện pháp hỷ. Pháp hỷ này tuyệt đối không phải do đọc Kinh có được, mà là từ thực hành trong cuộc sống. Cho nên câu “khen người thiện” này rất là hay, bởi vì nó sẽ làm cho càng nhiều người được lợi ích. Hiện nay, tên tuổi của chú Lư đã truyền đi khắp Trung Quốc rồi. Đây là kết quả của việc tôi thực hiện “Đệ Tử Quy”: “Khen người thiện, tức là tốt; người biết được, càng tốt hơn”. Cho nên chúng ta cũng phải dụng tâm ghi nhớ những tấm gương tốt trong đầu, để bất cứ khi nào cũng có thể kể cho người khác nghe, để cho người khác cũng có được một tấm gương để noi theo, thậm chí từ đó họ có thể tìm được phương pháp tốt.

5.6.3. “Khen người ác, chính là ác. Ác cùng cực, tai họa đến”

Nếu chúng ta đi rêu rao lỗi lầm của người khác mà đối phương biết được thì có thể sẽ rất khó chịu. Cho nên có câu “*bối hậu chi nghị*”, tức lời nói sau lưng, việc nói thị phi sau lưng người khác, “*thụ hám giả, thường nhược khắc cốt*”. Khi chúng ta nói những lời không tốt, phê bình sau

⁸ Bắt đầu tập 37

lưng người khác, thì họ sẽ “*khắc cốt ghi tâm*” trong lòng, sẽ luôn nghĩ cách để báo thù chúng ta. Đây là xử sự bằng cảm tình. Tuyệt đối không nên làm như vậy! Không nên rêu rao lỗi lầm của người khác, vì làm như vậy các vị sẽ trở thành kẻ thù của họ. Có mười người bạn cũng không chê là nhiều, nhưng có một kẻ địch thôi cũng đủ làm các vị phiền phức lắm rồi. Cho nên chúng ta phải giữ tâm nhân hậu, không nên gây xung đột với người khác. Nếu như khi người khác làm việc thiện mà chúng ta không tán dương, nhưng khi người ta có một lỗi lầm nho nhỏ thì chúng ta lập tức đi rêu rao khắp nơi, như vậy chúng ta không chỉ làm giảm bớt phúc phần của mình mà còn mắc một tội lớn hơn nữa, đó là làm ảnh hưởng đến nếp sống của cả tập thể và xã hội. Các vị suy nghĩ xem, nếu như mỗi người đều không nói đến cái tốt của người khác mà chỉ rêu rao khuyết điểm của người ta, thì sẽ gây ra vấn đề rất lớn cho xã hội, người với người sẽ không ngừng tranh chấp lẫn nhau. Chúng ta phải biết rằng lời nói, cử chỉ của một người đều đang ảnh hưởng đến nếp sống của toàn xã hội. Cái tội này không chỉ là đắc tội với riêng một cá nhân nào, mà còn có thể tạo tội với cả xã hội. Do đó, lời nói không thể không cẩn thận.

5.7. Kinh văn:

“Thiện tương khuyến, đức giai kiến. Quá bất quy, đạo lưỡng khuy”.

“Cùng khuyến thiện, cùng lập đức. Lỗi không ngăn, đôi bên sai”.

5.7.1. “Cùng khuyến thiện, cùng lập đức”

“Cùng khuyến thiện”, trong tiết học lần trước chúng ta đã nhắc đến “*thiện*”, đầu tiên phải phân biệt được

chân thiện và giả thiện, thiện đúng và thiện sai, và còn rất nhiều phán đoán nữa được dạy rõ trong quyển “Liễu Phàm Tứ Huấn”. Chúng ta phải phán đoán chính xác rồi mới có thể khuyên can người khác. Nếu không, đúng - sai vẫn chưa phân biệt rõ ràng thì chưa chắc đem lại lợi ích cho người khác.

Người xưa khi đối mặt với sự khuyên can khuyến thiện của người khác, hoặc là nghe thấy những lời nói, hành vi thiện thì họ sẽ dùng thái độ gì để tiếp nhận? Khổng Tử từng khen Nhan Uyên là: “*Đắc nhất thiện tắc quyền quyền phục ung, nhi phát thất chi hĩ*”. Tức là Nhan Uyên chỉ cần nghe nói tới một hành vi thiện nào đó thì lập tức luôn ghi nhớ trong lòng và nhất định sẽ thực hiện. Cho nên chỉ cần nói đến người hiền đức thì Khổng Tử sẽ trực tiếp nói ngay: “*Có trò Nhan Hồi hiếu học*”. Đối với người học trò Nhan Uyên này, Khổng Tử vô cùng hoan hỷ, cũng bởi vì sự học của ông vô cùng chắc chắn. Chỉ cần thầy nói qua hoặc nói đến cái thiện là ông luôn luôn ghi nhớ mà thực hiện. Khi chúng ta có thái độ học tập về điều thiện như vậy, thì tự nhiên có thể “*cùng lập đức*”.

Tất cả những người làm quan thời xưa chúng ta đều gọi là “*quan phụ mẫu*”. Tại vì sao gọi là “*quan phụ mẫu*”? Ví dụ, một vị huyện lệnh thì phải chung sống rất gần bó với nhân dân. Hơn nữa, nội dung giáo dục, phương châm giáo dục của cả một huyện đều do vị huyện lệnh này phụ trách. Vì thế, ông phải có trách nhiệm giáo dục tốt nhân dân trong huyện của mình. Có được thái độ “*yêu dân như con*” thì mới được gọi là “*quan phụ mẫu*”. Vậy thì đương nhiên những vị lãnh đạo địa phương này cũng phải thực hiện được “*cùng khuyến thiện, cùng lập đức*”, khiến cho

nếp sống của toàn xã hội càng ngày càng tốt hơn. Những người làm quan thời nay có được thái độ như vậy không? Cũng có. Chúng ta phải nên “*ẩn ác giương thiện*”. Nhưng vì sao tỷ lệ không cao giống như ngày xưa vậy? Điều này cũng không thể trách họ được bởi vì đó là lỗi của chúng ta, chúng ta không đem “Đệ Tử Quy” giảng giải cho họ nghe. Hiện nay chủ nghĩa công danh, lợi lộc rất thịnh vượng nên con người đều trọng lợi, khinh nghĩa. Chỉ cần họ có cơ duyên xem được “Đệ Tử Quy” thì có thể đánh thức lòng trách nhiệm của một vị quan trong con người họ.

Vào thời nhà Tùy, có một học trò tên là Tân Công Nghĩa. Họ “Tân” ở đất nước chúng ta xem ra rất ít. Quý vị thân mến! Cha ông đặt tên này cho ông nghe có hay không? Người cha đặt cho con tên này thì tuyệt đối người con sẽ không thể làm ra những chuyện gian ác, bởi vì hàng ngày người ta đều gọi ông là: “*Công Nghĩa à!*”. Nhất định toàn thân ông đều là chính khí cương trực. Cha tôi đặt cho tôi cái tên này thì tôi không thể không có lễ phép được.

Vào thời điểm Tân Công Nghĩa đến khu vực Mân Châu (hiện nay là Cam Túc) làm Thứ Sử, ở nơi đó có một phong tục là có người trong nhà bị nhiễm phải dịch bệnh thì gia đình liền bỏ mặc để họ tự sinh tự diệt. Khi ông đến đó, cảm thấy vấn đề rất nghiêm trọng, sống như vậy thì không còn “*hiếu*” với “*nghĩa*” nữa, nên ông chủ động đón những người bệnh bị vớt ở ngoài đường về nhà môn để chăm sóc và tìm rất nhiều thầy thuốc đến chữa bệnh cho họ. Khi những người bệnh này khỏe mạnh trở lại thì ông mời người nhà của họ đến đón về. Lúc người nhà đến đón, ông liền nói với họ là: “*Các vị xem, ta ở với cha các vị lâu như vậy mà ta cũng đâu bị lây bệnh chứ?*”. Những người làm con này

cảm thấy rất xấu hổ. Ông đã lấy đức để đánh thức lòng hổ thẹn của những người dân này. Cho nên họ nhanh chóng đón người nhà về phụng dưỡng, nếp sống không có hiếu nghĩa đã được thay đổi. Bởi vậy, người dân địa phương gọi ông là “*từ mẫu*”, xem ông như mẹ của mình vậy. Vị từ mẫu này không chỉ cứu vớt sức khỏe người thân của dân, mà còn cứu vớt lương tâm của mỗi con người.

Khi con người không có lương tâm thì cho dù còn sống cũng như cái xác không hồn. Vì vậy, người thời xưa thà chết chứ không bằng lòng làm trái đạo nghĩa.

Trong bài giảng mấy ngày hôm nay, chúng ta cũng nêu ra không ít ví dụ. Bài trước tôi có nói đến một đứa bé tên là Dữu Cỗn. Dữu Cỗn đã không đành lòng bỏ mặc anh trai cho nên đã tự mình ở lại. Tất cả những người trong thôn đều bỏ đi hết, chỉ còn một mình cậu bé ở lại chăm sóc cho anh trai. Và rồi “*ở hiền thì gặp lành*”, sau đó người anh trai cũng bình phục. Đây chân thật là: “*Tinh thành sở chí, kim thạch vi khai*” (lòng thành cảm động đất trời, đến đá vàng cũng phải vỡ). Cho nên “*cùng khuyên thiện*” thì mới có thể “*cùng lập đức*”.

5.7.2. “*Lỗi không ngăn, đôi bên sai*”

Nếu như lúc cần khuyên bảo nhưng không khuyên bảo là chúng ta đã không làm tròn bổn phận của bạn bè, của vợ chồng, của con cái. Cho nên chúng ta phải nắm lấy thời cơ lúc nào nên khuyên bảo, đồng thời phải có thái độ và phương pháp đúng đắn. Điều này trước đây chúng ta đã từng đi sâu nghiên cứu rồi, ở đây tôi sẽ không nói thêm nữa. Khi chúng ta có thể “*người có lỗi, chớ vạch trần. Việc riêng người, chớ nói truyền*” thì có thể hình thành được

nếp sống tốt đẹp hòa nhã, và còn có thể *“khen người thiện, tức là tốt; người biết được, càng tốt hơn”*. Nếu như một tập thể có thể sống hòa thuận, hài hòa với nhau, thì tập thể này nhất định sẽ vô cùng thịnh vượng. Do đó, chúng ta sống chung với mọi người thì phải *“dĩ hòa vi quý”*. Sau đó thấy cần phải khuyên bảo thì chúng ta nên nắm lấy cơ hội, nhưng phải *“khen người nơi công đường, nói lỗi nơi phòng riêng”*, phải giữ thể diện cho người khác.

Chúng ta xem tiếp phần kinh văn bên dưới. Chúng ta cùng nhau đọc một lần.

5.8. Kinh văn:

“Phàm thủ dư, quý phân hiểu; cư nghi đa, thủ nghi thiểu”.

“*Hễ nhận cho, phân biệt rõ; cho nên nhiều, nhận nên ít*”.

Chữ *“nhận”* và *“cho”* trong câu Kinh văn này là để nói ví dụ như trong gia đình, gia tộc, khi phân chia thứ gì thì chúng ta phải xét theo tình huống, nếu người khác có khó khăn thì chúng ta nên nhường cho họ phần nhiều hơn, chúng ta lấy phần ít hơn. Khi con người có được thái độ lễ nhượng như vậy thì nếp sống trong gia đình sẽ luôn luôn thông cảm lẫn nhau, luôn luôn nhường nhịn lẫn nhau và sẽ không bao giờ tranh giành với nhau. Khi mỗi gia đình đều có sự hòa thuận như vậy, thì cả gia tộc đích thực sẽ được hưng vượng. Trước đây chúng ta đã từng nói *“cư gia giới tranh tụng” (trong nhà tránh kiện tụng)*, chỉ cần có sự tranh giành hoặc bởi vì phân chia không công bằng mà phải đưa ra tòa án xét xử thì có thể sẽ không có được kết cục tốt, thậm chí chúng ta sẽ để lại cho con cháu tấm

gương xấu. Đến lúc đó thì cho dù gia đình có vô cùng giàu có cũng sẽ lụn bại thôi. Do vậy, chúng ta phải cố gắng nhường được thì nên nhường.

Thời nhà Chu, bởi vì Thái Bá và Trọng Ung biết nhường thiên hạ cho em trai, cho cháu trai của mình nên đã khiến cho triều nhà Chu có được 800 năm thịnh vượng, và cũng khiến cho nhân dân cả nước noi theo tinh thần “hiếu”, “đễ”. Thực ra con người ta ai cũng sợ phải nhường, cảm giác rằng sau khi nhường cho người khác thì mình không còn gì nữa. Con người không thể chỉ biết nhìn ngay trước mắt. Khi chúng ta nhường cho người khác thì đã thành toàn đức hạnh, thành toàn sự hòa thuận trong gia đình rồi. Và sự nhường nhịn này cũng tích lũy phước phần cho chính chúng ta. Khi chúng ta có được nhiều phúc/phước phần như vậy, tự nhiên sau này sẽ có sự hồi báo. “*Thiên đạo vô thân, thường dũ thiện nhân*” (đạo Trời không thiên vị, thường giúp cho người lành), điều này là chân lý bất biến từ xưa tới nay. Bởi vậy, con người không nên thuận theo phiền não, không nên thuận theo thói quen của mình để ứng đối với sự việc, mà phải thuận theo đạo trời, thuận theo lòng người mà hành động. Vì vậy, “*hễ nhận cho, phân biệt rõ; cho nên nhiều, nhận nên ít*”.

5.9. Kinh văn:

“Tương gia nhân, tiên vấn kỷ. Kỷ bất dục, tức tức kỷ”.

“Sắp cho người, trước hỏi mình. Mình không thích, phải mau ngưng”.

Chúng ta không muốn người khác phê bình mình, không muốn người khác làm nhục hoặc làm hại mình.

Chúng ta đều không mong muốn người khác đối xử với mình như vậy. Giống với tâm lý này của chúng ta, người khác cũng có tâm lý như vậy. Vì vậy chúng ta cũng không được làm hại, không nên phê bình và chỉ trích người khác, mà phải dùng tấm lòng để thông cảm cho người khác.

Vua Càn Long có một câu đối đề trên ngọc bích là: *“Nguyện cho cha mẹ chồng trong thiên hạ bỏ ra ba phần thương yêu con gái để thương yêu con dâu của mình”* và *“mong cho người làm con trai trong thế gian lấy bảy phần chiều theo ý vợ để chiều theo ý của cha mẹ mình”*. Câu đối này rất có triết lý nhân sinh, khiến cho chúng ta phải suy nghĩ kiểm điểm lại bản thân.

Chúng ta xem câu thứ nhất: *“Nguyện thiên hạ ông cô”* (*nguyện cho cha mẹ chồng*). *“Ông cô”* là chỉ cha mẹ chồng, bởi từ nghìn xưa đến nay có một mâu thuẫn khó mà giải quyết được, đó là cuộc phân tranh giữa mẹ chồng và nàng dâu. Nguyên nhân của sự phân tranh giữa mẹ chồng và nàng dâu là do họ chưa xem câu *“sắp cho người, trước hỏi mình”* trong *“Đệ Tử Quy”*. Bởi vì con dâu cũng là con gái của người ta, nên nếu cha mẹ chồng có thể dùng ba phần tình cảm thương yêu con gái để đối xử với con dâu thì tin rằng tuyệt đối sẽ không xảy ra xung đột với con dâu. Thật ra con người cũng thật là kỳ lạ! Ví dụ như một người mẹ rất tức giận vì chồng của cô rất lười biếng, không làm việc nhà, cũng không giúp đỡ được gì cả, nhưng cô lại nói với con trai là: *“Chỉ cần con học hành chăm chỉ là được rồi, những việc khác con không cần con phải lo”*. Như vậy là cô đã nuôi dạy con trai thành một người sẽ làm cho một người phụ nữ khác phải tức giận. Có việc này không?

“Sắp cho người, trước hỏi mình”. Tại sao có rất nhiều người rất hà khắc với con dâu? Bởi vì họ cũng từng phải chịu đựng việc mẹ chồng đối xử với họ không tốt. *“Điều mình không muốn thì không nên đem cho người khác”*. Chúng ta đã từng nghèo khổ nên khi nhìn thấy người khác nghèo khổ thì lẽ ra phải càng thêm quan tâm mới đúng.

Chúng ta xem câu thứ hai: *“Mong cho người làm con trai trong thế gian lấy bảy phần chiều theo ý vợ để chiều theo ý của cha mẹ mình”*. Có một số người nam sau khi lấy vợ rồi thì lời nói của ai sẽ có trọng lượng? Thái độ này còn cần phải xét lại, bởi vì sau khi quá thân rồi thì người ta thường sẽ hành động theo cảm tính. Đối với sự được - mất, lợi - hại trong cách làm của họ có thể sẽ nhìn không được rõ ràng. Nếu như nghe theo lời vợ mà xa lánh cha mẹ thì cái tướng suy bại đã hiện ra ngoài rồi. Bởi con cái của họ tất nhiên cũng sẽ không học được *“hiếu đạo”*, cho dù cả đời này họ có cố gắng đến đâu thì đến sau cùng cũng chỉ là con số không. Vì vậy chúng ta không nên dùng cảm tính để xây dựng cuộc đời, bởi vì cảm tính thì luôn luôn có sự thiên lệch, chúng ta nên phải dùng lý trí để đối xử.

Hiện nay người ta thường nhắc đến IQ, EQ, CQ và HQ. Đây đều là sản phẩm của người nước ngoài. Nếu họ làm mọi thứ trở nên đơn giản hơn thì như thế nào? Họ không phức tạp hóa vấn đề thì sẽ không có bản quyền để mà giữ. Thật ra rất nhiều đạo lý về bản chất cũng chỉ là một nhưng lại được nói ra thành nhiều thứ, khiến chúng ta cũng không biết phải từ phương hướng nào để đi. Cái gì được gọi là EQ? Daniel Goleman viết rằng EQ (Emotional

Quotient) được gọi là chỉ số tình cảm. Còn IQ là gì? Đó là chỉ số thông minh (Intelligent Quotient). Hai cái này phân biệt như thế nào? Biết nói lời ngon tiếng ngọt được gọi là chỉ số tình cảm, có phải không? Cái gì được gọi là chỉ số thông minh? Trí lực tốt là chỉ số thông minh. Hai cái này là hai thứ khác nhau sao? Ví dụ như có một người nam nói là: *“Tôi rất có lý trí, tôi phải chăm chỉ kiếm tiền nên không có thời gian ở bên cạnh con cái. Tôi phải ngủ ở công ty”* thì người này có lý trí không? Ông ấy vỗ ngực mà nói là: *“Tôi vì gia đình mà phải ra sức làm việc”*. Nghe thì có vẻ rất có lý trí, nhưng điều này đâu có lý trí chứ. Có lý trí là phải có thể phát triển cuộc sống một cách toàn diện. Các vị nói tình cảm của người này rất phong phú, vô cùng thương yêu con cái, việc gì cũng không để cho con cái làm, như vậy có được gọi là chỉ số tình cảm không? Quá yêu thương con cái là làm hại chúng. Trong tình cảm mà không có trí tuệ thì gọi là phóng túng tình cảm. Trong trí tuệ mà không có tình cảm thì được gọi là bạc tình. Rất nhiều nhà doanh nghiệp tạo dựng sự nghiệp rất lớn nhưng vợ và con cái của họ đã đi đâu? Ngay cả vợ cũng chào tạm biệt họ. Họ cũng không hiểu tại sao vợ lại bỏ họ. Có những người như vậy không? Bởi vì người vợ cảm thấy có nói với họ thì họ cũng không hiểu.

Cái gì là tình? Cái gì là trí? Người có *“chân tình”* thì tất có *“chân trí”*. Người có *“chân trí”* tất có *“chân tình”*. Tình và trí là một chẳng phải hai thì mới là chân tình, chân trí. Rõ ràng là một cái tâm chân thật mà lại nói ra thành nhiều thứ như vậy, làm cho chúng ta không biết phải đi theo hướng nào. Bởi vậy, cho dù chú Lư có bận gì đi nữa thì chú vẫn kiên trì chủ nhật hàng tuần đều ăn cơm

cùng với gia đình. Xin hỏi: Đây là chỉ số tình cảm hay là chỉ số thông minh vậy? Bởi vì có cảm tình chân thật, có lý trí chân thật đối với vợ con thì chú mới có thể loại bỏ trăm ngàn khó khăn để chăm lo cho gia đình. Chúng ta học được những đạo lý và thái độ làm người này của Thánh Hiền thì mới được gọi là sống cuộc đời chân tình, chân nghĩa, chân trí tuệ. Quý vị bằng hữu cảm thấy chỉ số tình cảm của tôi tốt hay chỉ số thông minh của tôi tốt? Bởi vậy, chúng ta nên “*y pháp bất y nhân*” để học tập theo “Đệ Tử Quy”, học tập theo “Tứ Thư”. Chúng ta không nên đi sâu vào nghiên cứu những danh từ chuyên môn này nữa, bởi khi đã vào rồi thì khó mà tìm được đường ra.

Đây là “*sắp cho người, trước hỏi mình. Mình không thích, phải mau ngưng*”. Chúng ta có lý trí để thấu hiểu cảm nhận của người khác thì sẽ không bắt buộc người khác phải tiếp nhận những gì mà họ không muốn.

5.10. Kinh văn:

“Ân dục báo, oán dục vong. Báo oán đoản, báo ân trường”.

“Ân phải báo, oán phải quên. Báo oán ngắn, báo ân dài”.

5.10.1. “Ân phải báo, oán phải quên”

Thật ra khi một người luôn luôn không quên ân đức của cha mẹ, không quên ân đức của thầy cô, không quên ân đức của mọi người đối với họ thì cuộc sống tinh thần của họ nhất định rất là sung mãn. Cho nên, căn nguyên hạnh phúc của một người đến từ lòng yêu thương và cảm ân. Khi họ hiểu được sự yêu thương, hiểu được bỏ công sức ra cho người khác thì họ sẽ cảm nhận được giá trị của

chính mình. Cho đi thì có phúc/phước hơn là nhận. Chúng ta thấy có rất nhiều người làm việc tình nguyện, hàng ngày nét mặt của họ lúc nào cũng tươi cười. Các vị xem, cư sĩ Hứa Triết của chúng ta đã 106 tuổi rồi. Khi ở Cao Hùng tôi cũng từng gặp bà, bà cười giống như là đứa trẻ vậy, không có gì khác biệt. Thật là một tấm lòng son! Bởi vậy “*ân phải báo, oán phải quên*”, bà luôn luôn nghĩ cách giúp đỡ người khác là bà đang sống trong một thế giới yêu thương người. Khi một người lúc nào cũng nghĩ đến ân nghĩa thì họ sẽ sống với tâm muốn báo ân. Khi một người sống với tâm muốn báo ân thì trong lòng họ sẽ cảm thấy rất là tràn đầy. Giống như tôi hơn một năm nay đi nhiều nơi như vậy, cuối cùng cũng cảm thấy có một chút an ủi.

Tôi cảm thấy cuộc đời mình thật may mắn vì có thể theo học những điều giáo huấn từ cô giáo Dương, từ chú Lu, từ Sư Trưởng của tôi và từ những vị Thánh Hiền ngày xưa. Tôi là người rất may mắn nên tôi cũng mong rằng có thể làm được một chút việc để cho họ được vui lòng. Vì vậy hơn một năm nay, tuy rất bận rộn, nhưng trạng thái tinh thần của tôi ngược lại càng ngày càng tốt hơn. Sống trong sự cảm ân thì đích thực là có khác. Khi quay đầu nhìn lại con đường đã đi qua thì tôi cảm thấy có một chút gì đó đầy đủ, một chút gì đó vững vàng.

Tôi còn nhớ có một lần cô giáo Dương cho tôi một phong lì xì, bên trên có viết là: “*Thầy Thái! Thầy đã vất vả rồi!*”. Sau khi xem xong tôi lập tức rơi lệ, bởi vì cuộc đời này của tôi lại có thể may mắn như vậy, tôi có thể đi trên con đường thúc đẩy hoằng dương văn hóa ngàn năm của Tổ Tiên để lại cũng là do cô giáo Dương thành tựu. Trên con đường này, tuy cô không ở bên cạnh tôi nhưng

cô đã nhắc nhở, chăm sóc cho tôi từng chút một. Nếu như không có cô quyết tâm để tôi ở Hải Khẩu, thì tôi đã không có cơ hội được rèn luyện như thế này. Hơn nữa, bởi vì cô đã nhận việc thúc đẩy hoằng dương văn hóa Thánh Hiền là trách nhiệm của mình nên rất nhiều việc cũng đều do cô lập ra chiến lược. Thời kỳ đầu, cô lập ra kế hoạch phát triển còn tôi chỉ làm công tác giảng dạy mà thôi. Đối với sự sắp xếp sau này, cô cũng luôn luôn nghĩ cho những người hậu bối chúng tôi. Cho nên, chúng ta được theo những vị thiện tri thức này để học tập thì những ân đức này chúng ta phải luôn luôn ghi nhớ không bao giờ quên. Cách thức tốt nhất để báo đáp những vị trưởng bối này là y giáo phụng hành. Vì vậy, khi tôi tặng quà cho chú Lư, có thể những món quà này chú không thiếu, nhưng điều quan trọng nhất là chú có thể thấy được những người hậu bối chúng ta nghe theo những giáo huấn của chú để tu thân, hành đạo. Như vậy sẽ làm cho chú có được sự an ủi lớn nhất. Chúng ta phải luôn luôn nghĩ đến công ơn của cha mẹ, luôn luôn nghĩ đến công ơn của thầy cô, và luôn luôn nghĩ đến công ơn của những Thánh Hiền mấy nghìn năm trở lại đây của chúng ta.

Cứ mỗi lần xem đến “*Những câu chuyện về giáo dục đạo đức*” thì tôi đều rơi nước mắt, giống như là những vị Thánh nhân này đã soi sáng tâm hồn của tôi vậy. Hôm đó tôi xem đến đoạn Tổ Thích dẫn tất cả những người thân của ông đi lánh nạn, mấy trăm người ông cũng đều chăm sóc hết. Sau đó ông tự mình đi bộ, những xe ngựa đều nhường cho người khác. Ông khiến cho những vị trưởng bối trong làng đều nói là: “*Chúng ta đã lớn tuổi rồi nhưng trong hàng hậu bối có thể gặp được người như vậy, gặp*

được người như là cha mẹ tái thế này thì có chết cũng không ân hận”. Tôi xem đến đây thì rất cảm động. Xã hội hiện nay của chúng ta khiếm khuyết nhất là điều gì? Chính là sự yêu thương và quan tâm. Khi chúng ta chịu noi theo những vị Thánh nhân này thì tôi tin là chúng ta cũng có thể diễn ra những vở tuồng hay giống như Tổ Thích vậy. Thánh nhân đã soi sáng tâm hồn của chúng ta thì chúng ta nhất định phải noi theo tấm gương của họ.

Do vậy, *“ân phải báo, oán phải quên”*.

Giữa người với người khó tránh khỏi sự xung đột. Bài trước chúng ta có nói đến *“người đáng ghét cũng có chỗ đáng thương”*. Họ cũng vì chưa từng được học cách làm người nên mới xung đột với chúng ta, vì vậy trước tiên chúng ta phải tự kiểm điểm lại mình, nếu như mình không làm sai thì nên tiến thêm một bước để bao dung người khác. **Chúng ta không nên giữ lỗi lầm của người ở trong tâm mình, vì như vậy là đem cái dơ bẩn nhất của người khác để vào tâm hồn trong sạch nhất của chúng ta.** Đó là việc làm ngốc nghếch. Khi chúng ta chịu tha thứ cho người khác thực ra là tha thứ cho chính mình. Khi hàng ngày các vị đem lỗi lầm của người khác để ở trong lòng thì thật không dễ chịu chút nào. Chúng ta phải làm được *“không nhớ lỗi cũ, không ghét người phạm lỗi”*. Đối với những xung đột đã xảy ra, chúng ta cũng không nên để ở trong lòng. Bởi khi các vị chất oán hận trong lòng thì đối phương có cảm nhận được hay không? Có thể cảm nhận được. Khi quý vị oán hận thì có thể hiện ra ở ánh mắt hay không? Có hiện ra trên nét mặt hay không? Nhất định là có. *“Sự thành thật ở bên trong sẽ biểu hiện ra hình dáng bên ngoài”*, vì vậy tâm không thành thật

cũng đương nhiên sẽ biểu hiện ra bên ngoài. Do đó, khi các vị không buông bỏ được oán thù thì quan hệ giữa hai bên nhất định sẽ càng ngày càng xa. Như vậy là không tốt, bởi vì rốt cuộc thì sáng tối hai bên cũng phải chung sống với nhau, hoặc ở trong công ty thường xuyên phải gặp nhau. Cho nên khi hai người không thể tiếp nhận nhau thì rất có thể sẽ ảnh hưởng đến sự hài hòa của gia đình và tập thể. Tội gì mà phải khổ như vậy chứ!

Tôi có một vị trưởng bối, ông rất có tài nên trong công ty có rất nhiều việc đều nhờ ông làm. Bởi vì ông biểu hiện đặc biệt tốt nên có rất nhiều giải thưởng đều về tay ông. Điều này đã làm cho các đồng nghiệp khác đố kỵ. Nhưng vị trưởng bối này nói là: *“Làm cho người khác đố kỵ cũng là một vinh dự, bởi mình có bản lĩnh thì mới bị người ta đố kỵ, cho nên mình không cần phải tức giận”*. Tiếp đó ông kể là có một người bạn đã phê bình ông rất kịch liệt, nhưng ông cũng không để trong tâm. Về sau người bạn này có một việc mà mọi người không ai muốn giúp đỡ nhưng vị trưởng bối của tôi lại biết làm việc này, nên ông đã chủ động đến giúp người bạn kia. Khi ông giúp thì đối phương rất là xấu hổ với những gì trước đây mình đã làm, sau đó thì họ trở thành bạn thân của nhau. Đây chính là *“oán thù nên giải, không nên kết”*. Hơn nữa, sau khi đã thật sự chơi với nhau thì chúng ta mới hiểu được rằng, một người luôn luôn phê bình người khác là do nội tâm của họ bất bình. Vậy tại sao tâm của họ lại bất bình? Có thể bởi vì trong quá trình trưởng thành hoặc là tình trạng gia đình hiện tại làm cho tâm của họ không thể an định, đều là do trong lòng có rất nhiều nỗi khổ chưa được giải quyết. Bởi vì vị trưởng bối này của tôi không chấp nhậ với người bạn của mình,

lại còn chủ động giúp đỡ ông ấy, cái tình nghĩa này đã hóa giải được nút thắt này, tiến thêm một bước có thể chỉ dẫn, giúp đỡ bạn của mình về mặt quan niệm và tư tưởng. Chúng ta “*hữu duyên thiên lý nan tương ngộ*”, bất luận là thiện duyên hay là ác duyên, chỉ cần tâm chúng ta duy trì được sự bình đẳng, duy trì được sự từ bi thì tin rằng cho dù là ác duyên cũng sẽ chuyển hóa thành thiện duyên. Do vậy, chúng ta phải làm được “*oán thân bình đẳng*”. Chân thật khi chúng ta có thể xem kẻ thù và người thân của mình đều bình đẳng như nhau, thì mới có thể làm cho người khác khâm phục từ trong tâm.

Chúng ta hãy xem lại câu thành ngữ “*oán thân bình đẳng*” này. Chữ gì đặt ở trước vậy? Chữ “oán”. “*Oán thân bình đẳng*”, cho nên phải mở rộng tâm lượng, đó là “*ân phải báo, oán phải quên*”. Thật ra có rất nhiều chấp trước mà chỉ cần chúng ta vừa thay đổi suy nghĩ thì lập tức từ chỗ chấp trước sẽ biến thành trí tuệ. Cho nên con người cũng cần thay đổi suy nghĩ. Chúng ta nên cảm ơn những người đã làm cho ta bị tổn thương, bởi vì họ rèn luyện tâm trí cho ta. Cảm ơn những người đã lừa dối ta, bởi vì họ làm chúng ta tăng thêm kiến thức. Cảm ơn người đã làm ta vấp ngã, vì họ đã làm năng lực của ta thêm mạnh mẽ. Cảm ơn người đã bỏ rơi chúng ta, bởi họ đã dạy chúng ta phải tự lập. Cuộc đời của các vị có thể dựa vào ai cho đến hết đời vậy? Không thể dựa vào bất kỳ người nào! Chữ “*dựa*” ở đây không phải là dựa bằng cơ thể. Mỗi một người phải có sự trưởng thành về mặt tâm trí, thứ quan trọng nhất mà các vị có thể nương tựa chính là trí tuệ chân thật của chính mình. Do vậy, phải cảm ơn những người đã khiển trách chúng ta, những người mắng chúng ta, bởi vì họ đã làm

cho chúng ta tăng thêm định tuệ. Cho nên *“cha mẹ dạy, phải kính nghe; cha mẹ trách, phải thừa nhận”*. Đây không chỉ nói đến cha mẹ mà khi tất cả những người khác trách mắng chúng ta, chúng ta vẫn có thể khiêm nhường, cung kính lắng nghe. Như vậy thì ngay lúc đó, học vấn và đạo đức của chúng ta đều đang được nâng lên.

Một người chỉ cần thay đổi quan niệm thì tất cả phiền não cũng có thể biến thành trí tuệ. Cũng bởi vì chúng ta có thể thay đổi nên có thể khiến cho những người làm chúng ta tổn thương, vấp ngã hay lừa dối chúng ta cảm thấy rất kinh ngạc. Tiến thêm một bước là họ sẽ khâm phục chúng ta: *“Ồ! Sự tu dưỡng của anh có thể đạt đến trình độ như thế, rốt cuộc là anh đã học ai vậy?”*. Lúc này chúng ta có thể đem “Đệ Tử Quy” ra để giới thiệu với họ rồi! Cho nên chúng ta phải làm mát mặt các Thánh nhân ngày xưa, chứ đừng chịu không nổi mà đi chấp nhặt với người khác, để đến sau cùng đối phương lại nói là: *“Còn nói là mình đã học Đệ Tử Quy nữa!”*. Như vậy thì thật là phiền phức. Vì vậy, *“oán phải quên”*.

5.10.2. “Báo oán ngắn, báo ân dài”

Câu *“báo oán ngắn”* này không phải thật sự đi báo oán mà là nhanh chóng đem cái ý nghĩ oán hận này chuyển đổi đi. Chữ *“dài”* trong *“báo ân dài”* ở đây không phải chỉ thời gian mà là chỉ sự lâu dài, vĩnh cửu. Làm sao có thể báo hết ơn đức đối với cha mẹ? Làm sao báo hết ơn của sư trưởng được đây? Đối với những ơn đức này chúng ta đều phải có thái độ *“một lòng tận tụy, đến chết mới thôi”*. Khi tôi nói câu này, các vị có chợt thấy ánh sáng lóe lên hay không? Khi tôi học cấp ba cũng có

hai lần được khai sáng. Tôi cũng đã từng kể cho các vị nghe rồi phải không?

Lần thứ nhất là khi tôi nghe “*Nhạc Dương Lâu Ký*” của Phạm Trọng Yêm, đến câu “*lo trước nỗi lo của thiên hạ, vui sau cái vui của thiên hạ*” thì tôi chợt thấy mình được khai sáng trong khoảng năm đến mười giây, sau đó lại tiếp tục hôn trầm. Bởi vì hồi đó đối với “*văn ngôn văn*”, tôi chưa được thông suốt lắm. Lần thứ hai khi đọc “*Xuất Sư Biểu*”, xem đến câu “*một lòng tận tụy đến chết mới thôi*” của Không Minh thì tôi bất chợt lại được khai sáng. Nhưng sự sáng suốt này cần phải duy trì mới được, cho nên khi gặp được Thánh giáo thì tôi không thể để vượt mất. Tôi sẽ không để vượt mất cơ hội một lần nữa. Khi vượt mất cơ hội rồi thì sẽ rất ân hận, quay lại một vòng mất hơn mười mấy năm. Khi đó tôi chỉ mới mười mấy tuổi mà đã “*vị phú tâm từ cường thuyết sâu*” (gò chữ, ép thơ gượng tả sâu), tôi đã ôm một đống những cảm xúc đau khổ vào lòng, bởi vì không hiểu đạo lý nên tôi còn hát những bài tình ca này một cách rất là đau khổ. Vì không có người chỉ bảo cho nên tôi đã lãng phí mất tuổi thanh xuân đẹp đẽ như vậy. Mỗi người chúng ta ai cũng có duyên sâu với những vị Thánh Hiền này. Tôi có nói với bạn bè là nếu như có kiếp trước thì nhất định tôi là người lính bưng com, rót nước cho Không Minh, bởi vì khi nhìn thấy Thừa tướng càng ngày ăn càng ít thì tôi rất đau lòng. Đây là khi tôi xem Tam Quốc Diễn Nghĩa đến cảnh Không Minh không cầm nổi cây bút, binh sĩ bưng com cho ông nhưng ông cũng không ăn thì tôi vô cùng thương cảm mà rơi nước mắt. Thánh Hiền đã dùng sự chân thành của họ để diễn ra những vở tuồng hay, thì chúng ta nhất định phải noi theo những tấm gương đó, cho nên mới gọi là

“*báo ân dài*”. Bởi có những ân đức của các Ngài thì cuộc đời của chúng ta mới có thể đi theo phương hướng tốt đẹp như vậy. Nếu như không có họ thì sẽ không có chúng ta. Khi có được thái độ như vậy thì chúng ta sẽ tận tâm, tận lực với bổn phận của chúng ta, để những người có ơn đối với chúng ta có thể hoan hỷ nhìn thấy được sự trưởng thành và cuộc đời của chúng ta.

5.11. Kinh văn:

“Đãi tì bộc, thân quý đoan. Tuy quý đoan, từ như khoan”.

“Đối người ở, thân đoan chính. Tuy đoan chính, lòng độ lượng”.

5.11.1. “Đối người ở, thân đoan chính”

Chữ “*tì bộc*” này tôi giải nghĩa rộng ra, ví dụ như gia đình các vị thuê nhân viên về giúp việc thì cũng được tính trong phạm vi này. Đương nhiên khi họ bỏ sức lao động ra thì chúng ta cũng phải tôn trọng sức lao động của họ. Do đó, trong nhà có thuê người giúp việc thì chúng ta cũng phải giáo dục con cái xem những người giúp việc này như là trưởng bối để đối xử, không nên để chúng từ nhỏ đã đối xử phân biệt với người khác, vì như vậy trẻ nhỏ sẽ không có được tâm bình đẳng, tâm cung kính. Chúng ta phải thật cẩn thận. Cho dù là tài xế lái xe thì bọn trẻ cũng phải gọi họ là chú, là bác, không được mất đi sự cung kính. Có thể cùng sống trong một gia đình là một duyên phận hiếm có, chúng ta cũng nên luôn luôn thông cảm, chăm sóc lẫn nhau.

Ví dụ khi năm hết Tết đến, đại đa số con trai, con dâu, cháu nội ngoại đều về nhà. Hiện nay có rất nhiều phụ nữ

cũng phải làm việc như nam giới, cho nên bình thường họ cũng rất là bận rộn. Họ đã bận rộn và mệt mỏi như vậy, rất khó khăn mới có được ngày nghỉ Tết, vậy mà sau khi về nhà thì họ lại càng mệt hơn. Thậm chí công việc nhà lại còn nhiều hơn công việc bình thường họ làm ở công ty. Cho dù chúng ta là mẹ chồng thì cũng nên thông cảm với sự vất vả của con dâu, không thể nói con dâu thì phải làm tất cả những việc đó, mà nên xem xét tình hình để quyết định. Hiện nay thuê người nấu một bữa cơm tất niên cũng rất là tiện lợi. Nếu như con dâu thật sự đã mệt mỏi rồi thì có thể gọi đồ ăn ở bên ngoài về, như vậy thì mọi người cũng sẽ rất vui vẻ, thoải mái, con dâu cũng sẽ cảm thấy rằng mẹ chồng cũng đã nghĩ cho họ. Chúng ta yêu thương người khác thì họ cũng sẽ yêu thương lại chúng ta. Đó là *“người biết yêu người thì luôn được người yêu lại, người biết kính người thì luôn được người kính lại”*. Thật ra, con người sống hòa thuận với nhau thì có khó hay không? Làm gì mà phức tạp đến vậy? Chỉ là do chúng ta hay để tâm đến những chuyện vụn vặt. Đương nhiên khi mẹ chồng làm những việc rất thông cảm với con dâu thì những người con dâu cũng phải biết nói lời khen ngợi. Khi đi ra ngoài mà đúng lúc mẹ chồng cũng ở đó thì các vị có thể nói với người thân và bạn bè rằng: *“Mẹ chồng tôi rất tuyệt vời! Mẹ đã giúp đỡ tôi việc gì đó, làm cho tôi việc gì đó”*. Sau khi nghe xong, mẹ chồng sẽ rất vui vẻ. Đây gọi là *“một câu nói hay ấm lòng người khác”*. Mọi người nói những câu khen ngợi thì sẽ vui vẻ với nhau, giúp đỡ lẫn nhau.

⁹Chúng ta sẽ tiếp tục bài học ở trên. Chúng ta đã học đến câu *“Đối người ở, thân đoan chính. Tuy đoan chính,*

⁹ Bắt đầu tập 38

lòng độ lượng. Thế phục người, người không phục. Lý phục người, tâm mới phục”.

Hôm qua chúng ta cũng đã nói là phải có duyên thì người ta mới có thể gặp nhau, cùng nhau ở chung dưới một mái nhà, cùng làm việc với nhau, đều là những nhân duyên khó gặp. Cho nên đối với những nhân viên và người giúp việc, chúng ta nên có sự quan tâm, yêu thương. Chúng ta cũng phải dạy bảo con cái cung kính đối với những nhân viên và những người giúp việc, phải gọi họ là “chú Trần, cô Trần” chẳng hạn, để các con từ nhỏ đã có thái độ kính trọng đối với tất cả những người lớn tuổi hơn mình.

Vào thời nhà Hán ngày xưa, có một học trò tên là Lưu Khoan. Chúng ta nghe tên thì có thể biết được tính cách của ông, ông là một người khoan hồng, rộng lượng. Bởi vì khi ông còn nhỏ, cha ông đã mong đợi ông như vậy cho nên tính nết của ông tương đối tốt. Người nhà của ông muốn thử xem có thật là ông không biết tức giận không, cho nên đã dặn người làm bưng trà nóng cho ông uống, nhưng lại cố ý làm đổ. Lúc đó Lưu Khoan đang mặc triều phục, sắp vào chầu vua, kết quả là trà nóng đổ lên người của ông. Nhưng phản ứng đầu tiên của Lưu Khoan là hỏi người hầu: *“Tay của anh có bị bỏng không?”*. Khi một người có đức hạnh như vậy thì tôi tin là gia đình của ông sẽ vô cùng vui vẻ hòa thuận mà noi theo đức hạnh của ông. Hơn nữa, ông lại là quan lớn trong triều nên sẽ ảnh hưởng đến toàn thể triều đình, ảnh hưởng đến toàn thể nhân tâm.

5.11.2. “Tuy đoan chính, lòng độ lượng”

Chúng ta phải hiểu được chữ *“đoan chính”* này tuyệt đối không chỉ có địa vị mà thôi, bởi ngoài địa vị còn có

một thứ thực chất còn quan trọng hơn, đó là bổn phận. Khi chúng ta có địa vị càng cao thì trách nhiệm phải gánh vác đối với xã hội càng nặng hơn, chúng ta càng phải thận trọng, dè dặt, luôn luôn phải cảm nhận được nhu cầu của cấp dưới, nhu cầu của nhân dân thì chúng ta mới xứng đáng với địa vị này. Khi chúng ta luôn luôn có ý nghĩ như vậy thì mới thật sự khế nhập với ý nghĩa chân thực của sự phú quý. Trước đây chúng ta cũng đã nói đến như thế nào mới là quý, đó là “*được người kính trọng mới gọi là quý*”. Khi tất cả mọi người trong lòng đều kính trọng chúng ta thì chúng ta mới thật sự là người cao quý.

Có nhiều người đến nhà chúng ta để giúp việc có gia cảnh rất khó khăn, rất nghèo khổ. Khi họ đã đến nhà của chúng ta thì ngoài việc phải yêu thương họ ra, còn có một điều rất quan trọng là chúng ta cần phải chỉ bảo họ tận tình. Có nhiều em chỉ mới mười ba, mười bốn tuổi không có cơ hội để đi học nhiều, chúng ta phải nhanh chóng đem những Kinh điển của Thánh Hiền này ra chỉ dạy cho các em, bởi vì sau này các em cũng phải làm cha, làm mẹ. Sau khi các em có được những quan niệm, tư tưởng đúng đắn như vậy, thì tôi tin là cuộc đời của các em nhất định sẽ có sự chuyển biến, gia đình sau này nhất định cũng sẽ có được sự phát triển rất tốt. Thực tế mà nói, chỉ cần chúng ta có lòng thì nhất định có thể làm cho cuộc sống của những người xung quanh chúng ta được tỏa sáng. Đợi đến khi họ hết duyên và rời khỏi gia đình chúng ta, thì tôi tin là họ sẽ luôn luôn quay đầu nhớ lại giai đoạn này, trong lòng họ sẽ cảm thấy vô cùng ấm áp, vô cùng biết ơn. Mở đầu tốt đẹp sẽ có kết thúc tốt đẹp, hãy để mỗi một nhân duyên khi kết thúc đều trở thành

những kỷ niệm tốt đẹp. Đây là *“đôi người ở, thân đoan chính; tuy đoan chính, lòng độ lượng”*.

Nếu như họ là khách thuê nhà chúng ta, khách thuê nhà thì có quan hệ gì với chủ nhà? Quan hệ tiền bạc, nhưng cũng là người sống chung dưới một mái nhà, cho nên chúng ta gặp mặt cũng phải có ba phần tình cảm với họ mới được. Nếu như chúng ta chỉ xây dựng quan hệ dựa trên tiền bạc mà thôi thì khi gặp mặt cũng không chào hỏi nhau thì có được hay không? Như vậy họ sẽ sinh bệnh mà chúng ta cũng sẽ sinh bệnh. Do vậy, chúng ta phải nên trân quý mỗi nhân duyên này. Ví dụ như có món gì ngon hoặc quần áo tốt, chúng ta hãy chủ động đem tặng cho họ một ít, tôi tin là họ sẽ cảm thấy rất ấm áp. Suy cho cùng, đa số họ là những người xa quê hương. Khi chúng ta tỏ ra quan tâm họ thì chúng ta đã thực hiện được lời dạy *“tứ hải chi nội giai huynh đệ dã”* (bốn biển đều là anh em một nhà) của Thánh Hiền. Các vị độ lượng như vậy thì khi đi đến nơi đâu, tôi tin là sẽ có rất nhiều người xem các vị như là anh em, như là người trong nhà.

5.12. Kinh văn:

“Thế phục nhân, tâm bất nhiên. Lý phục nhân, phương vô ngôn”.

“Thế phục người, người không phục. Lý phục người, tâm mới phục”.

Nếu như chúng ta dùng uy quyền, dùng địa vị của mình để chèn ép người khác thì trong lòng họ sẽ không nể phục. Tuy rằng ngoài mặt đối với chúng ta rất cung kính, nhưng sau khi cúi chào cung kính rồi, chúng ta vừa đi khỏi thì họ có thể sẽ trở mặt, có thể sẽ mắng chửi chúng ta. Nếu

như chúng ta chỉ được người khác kính trọng ngoài mặt, thì chúng ta cũng nên kiểm điểm lại bản thân. Bởi vì sự tôn trọng như vậy rất là phù phiếm và giả dối, trong khi cái mà đòi người truy cầu thì lại rất thực tế, phải là một cuộc đời chân thực. Có một em nhỏ nói là: *“Trong quá trình trưởng thành, mẹ đánh em, em đều quên hết, nhưng em lại nhớ rất rõ mỗi lần cha đánh em”*. Cũng đều là sự trừng phạt nhưng tại vì sao lại khác nhau đến vậy? Động cơ mẹ đánh em là gì? Là yêu thương em, là dạy dỗ em, cho nên sau khi bị mẹ đánh thì trong lòng em biết được là em đã sai và sẽ sửa sai. Nhưng động cơ của cha khi đánh em không phải là để dạy bảo, mà có thể khi con giận nổi lên thì cha đánh em một trận. Cho nên trong lòng em rất không phục cha của mình và mỗi lần ăn đòn em cũng đều nhớ rõ. Trẻ nhỏ cũng rất biết chúng ta dùng thái độ gì để đối xử với chúng. Chúng cảm nhận được rất rõ ràng. Cho nên chúng ta phải *“lý phục người, tâm mới phục”*.

Trong gia đình là như vậy, trong công việc, trong công ty của chúng ta cũng phải như vậy. Cho nên người làm lãnh đạo nhất định phải có quy củ. Không thể hôm nay thích người này thì trọng dụng họ, ngày mai không thích nữa thì cho dù họ có năng lực, các vị vẫn chèn ép họ. Dùng quyền lực để ép buộc người khác thì không thể nào có được lòng người ủng hộ. Nên tuân thủ đạo lý: *“Lý phục người, tâm mới phục”*, phải dùng sự bình đẳng thì mới có thể làm cho lòng người được bình hòa. Phải dùng sự quan tâm, dùng lòng thương yêu kính trọng thì chúng ta mới có thể làm cho không khí của cả tập thể càng ngày càng hòa thuận, càng ngày càng tốt lành. Chúng ta hãy xem tổng quan lịch sử trong mấy nghìn năm của dân tộc

chúng ta, triều đại nào chỉ dùng quyền lực, dùng vũ lực để chiếm lấy thiên hạ thì thời gian tồn tại của triều đại đó không được lâu dài. Còn những triều đại nào lấy đạo đức, lấy “hiếu”, “đễ” giáo hóa nhân dân, lấy thân làm gương thì thời gian tồn tại của triều đại đó khá lâu dài, hơn nữa còn có sự ảnh hưởng rất sâu xa đến đời sau.

Chúng ta hãy xem, triều đại nào ở Trung Quốc duy trì lâu dài nhất? Là triều nhà Chu. Nhà Chu lấy đức để trị thiên hạ, dùng đạo lý để thu phục lòng người. Chúng ta hãy xem, dùng vũ lực để chiếm lấy thiên hạ như triều đại nhà Tần chỉ được mấy mươi năm thì bị lật đổ. Cho nên từ trong lịch sử chúng ta có thể học được rất nhiều tấm gương, đó là muốn quản lý gia đình, quản lý xí nghiệp lâu dài, an ổn thì chúng ta tuyệt đối phải dùng đạo đức, tuyệt đối phải dùng lý trí mới có thể cảm được lòng người. Nhờ lịch sử chúng ta có thể từ việc quá khứ mà đoán biết được tương lai, không nên dẫm lên vết xe đổ của người xưa. Như vậy mới không phụ lòng Tổ tiên chúng ta đã để lại bộ sách “*Nhị Thập Ngũ Sử*” (25 Bộ Sử Ký) của Trung Quốc để giúp đỡ cho cuộc đời của chúng ta.

Đây là câu Kinh văn cuối cùng trong chương “Yêu bình đẳng”. Cụm từ “*Yêu bình đẳng*” này, dùng danh từ thời nay mà nói thì chính là học vấn về mối quan hệ giao tế giữa người với người. Làm thế nào để người và người giao tế với nhau được tốt? Đó là phải thực hiện được những lời dạy trong chương “Yêu bình đẳng” của “*Đệ Tử Quy*”. Thật ra, để thương yêu tất cả mọi người thì trước tiên chúng ta phải bắt đầu từ cái gốc căn bản là “hiếu” và “đễ”. Có người nào mà ngay lập tức liền có thể thương yêu tất cả mọi người không? Nhất định chúng ta phải bắt đầu học quan tâm, công

hiển cho những người trong gia đình. Cho nên, Không Phu Tử mới nói trong “*Luận Ngữ*” là: “*Hiếu để đã giả, kỳ vì nhân chi bản dữ*” (*Hiếu và để là cái gốc của việc làm người*). Tất cả năng lực xây dựng mối quan hệ giữa người với người tất nhiên đều xuất phát từ trong gia đình. Việc xây dựng nhân cách của con người, mẫu chốt vẫn là từ trong gia đình. Cho nên người làm cha mẹ nhất định phải rất cẩn thận, bởi vì sự giáo dục trong gia đình hàng ngày đều ảnh hưởng một cách âm thầm lên tính cách con trẻ. Chúng tôi đem mối quan hệ giữa người với người này biến thành một chữ “*nhường*”, chữ “*nhường*” trong từ “*nhường nhịn*”: “*Nhượng tắc hữu dư, tranh tắc bất túc*” (*nhường nhịn ắt có dư, tranh giành ắt thiếu hụt*). Vì vậy, con người chung sống với nhau phải biết nhường nhịn. Nhường nhịn là khoảng cách đẹp nhất giữa người với người. Khi gặp một người bạn rất lịch sự thì các vị có cảm giác như thế nào? Rất thoải mái, rất vui vẻ. Cho nên thái độ lịch sự này là khoảng cách đẹp nhất giữa người với người. Cho dù là thân thiết đến mấy, hoặc là vợ chồng hay cha con cũng phải dùng lễ mà đối xử với nhau, không thể vì quá thân mà không tôn trọng họ nữa. Ví dụ như chúng ta vào phòng người khác cũng không gõ cửa mà cứ đi vào, một lần, hai lần thì có thể họ còn chấp nhận, nhưng nhiều lần thì họ sẽ oán giận. Do vậy, người thân đến mấy cũng phải tôn trọng, cũng phải dùng lễ mà đối đãi, duy trì khoảng cách tốt đẹp nhất. Khi một đứa trẻ từ nhỏ đã biết dùng lễ để đối đãi với người khác thì chúng sẽ trở thành người hiểu được chừng mực, có chừng mực. Do đó, việc học lễ rất quan trọng.

Thật ra tất cả những lời giáo huấn trong “*Đệ Tử Quy*” đều có liên quan đến lễ nghĩa:

- Cung kính đối với cha mẹ chính là chương “Ở nhà phải hiếu”, cũng là lễ.

- Tiếp theo là chương “Biểu hiện của người em”: Anh em yêu thương lẫn nhau, tôn trọng trưởng bối cũng là lễ.

- Trong chương về “Cẩn thận”: Đối với đồ vật cũng phải quý trọng, để đồ vật phải có vị trí, đối với thực phẩm không được lãng phí, “*với ăn uống, chớ kén chọn*”. Đây là dùng lễ mà đối xử với thực phẩm.

- Chương tiếp theo về “Tín”, “*phàm nói ra, tín trước tiên*” cũng là sự lễ phép trong lời nói của chúng ta đối với người khác. Những lời đã nói thì không thể không thực hiện, nếu không thì sẽ thất tín, sẽ thất lễ. Trong “Nhạc Kinh” có nhắc tới: “*Lễ giả thiên địa chi tự dã (lễ là trật tự của trời đất)*, cho nên chữ “lễ” trong từ “lễ phép” có sự tương thông với đạo lý. Tục ngữ có câu: “*Hữu lý tẩu biến thiên hạ*” (có lý có lễ đi đâu cũng thuận buồm xuôi gió), đó là quy luật rất tự nhiên giữa người với người. Chúng ta không thể vượt qua quy luật này, nếu không sẽ xảy ra xung đột.

- Trong chương “Yêu bình đẳng” cũng nói về thái độ lễ phép.

- Trong hai chương tiếp theo là “*Gần người hiền*” và “*Có dư sức thì học văn*”, đương nhiên là đối với người nhân đức, đối với thầy cô thì chúng ta nhất định phải lấy lễ để đối xử. Đối với việc cầu học văn, chúng ta phải dùng đến tâm cung kính. Cho nên mới nói: “*Một phần thành kính được một phần lợi ích, mười phần thành kính được mười phần lợi ích*”.

Bản chất của lễ là tâm cung kính, mà tâm cung kính chính là bản chất thiện của chúng ta, là chân tâm của chúng ta. Cho nên chúng ta phải học lễ nghĩa, nhường nhịn. Con người chung sống với nhau cũng cần phải học cách nhẫn nhịn. Chúng ta hãy xem chữ “*nhân*” gồm một chữ “*dao*” và một chữ “*tâm*”. Đây là chữ hội ý, thể hiện bản lãnh của chữ “*nhân*” phải đạt đến cảnh giới là người ta cầm dao đâm vào ngực chúng ta, chúng ta cũng không vì thế mà lay động. Đây không phải là người ta thực sự cầm dao đâm vào ngực chúng ta, mà con dao này đại biểu cho những lời nói sắc nhọn của người khác phỉ báng, chế nhạo chúng ta. Những lúc này thì chúng ta cũng phải có thể nhẫn nhịn được. Bởi chúng ta phải hiểu là những phản ứng tình cảm này cũng chỉ là tạm thời, chúng ta không nên chấp nhất với họ mà phải có thái độ bao dung.

Có một câu châm ngôn là: “*Đem cái tâm khoan thứ chính mình mà khoan thứ người khác, ắt sẽ kết giao nhiều bạn bè; Đem cái tâm trách người mà trách bản thân, ắt sẽ ít phạm sai lầm*”. Thật ra có rất nhiều thái độ mà chỉ cần chúng ta thay đổi quan niệm thì có thể từ địa ngục lên đến thiên đường. Đạo lý này mọi người đều có thể cảm nhận được. Hàng ngày chúng ta tha thứ cho chính mình bao nhiêu lần? Rất nhiều lần. Vậy mà khi người khác phạm phải sai lầm thì chúng ta lại không kìm nén nổi. Cho nên chúng ta phải thay đổi cách nhìn, lấy lòng khoan thứ chính mình mà khoan thứ người khác, như vậy thì người khác sống với chúng ta sẽ cảm thấy thoải mái, không có áp lực. Vì vậy, chúng ta mới có thể “*toàn giao*”, có thể kết giao với rất nhiều bạn bè.

“*Dĩ trách nhân*”, chúng ta hàng ngày đều nhìn thấy người khác có rất nhiều lỗi lầm. Vậy hãy dùng thái độ chỉ trích người khác để kiểm điểm lại bản thân, xét lại bản thân, yêu cầu bản thân. Như vậy thì đức hạnh của chúng ta sẽ tiến bộ nhanh chóng, chúng ta mới ít phạm sai lầm. Cho nên điều quan trọng nhất trong sự nhường nhịn đó là phải có tấm lòng khoan thứ. Tử Cống từng hỏi Khổng Tử là: “*Thưa Phu Tử! Có chữ nào có thể phụng hành cả đời không?*”. Khổng Tử liền đưa ra chữ “*thứ*” trong “*khoan thứ*”. Thật ra ý nghĩa của chữ “*thứ*” với chữ “*nhân*” trong “*nhân ái*” hoàn toàn dung hòa với nhau. Người khoan thứ dùng tâm khoan thứ mình mà khoan thứ người khác (“*thứ giả như kỳ tâm*”). Chữ bên trên chữ “*thứ*” là chữ “*như*”, bên dưới là chữ “*tâm*”, đó là luôn luôn suy nghĩ từ góc độ của người khác thì tự nhiên rất nhiều xung đột sẽ được giải quyết. Cho nên biết “*nhẫn nhịn*” thì có thể hóa giải được sự nóng giận dẫn đến đấu tranh.

Tục ngữ có câu: “*Nhẫn một lúc sóng yên gió lặng, lùi một bước biển rộng trời cao*”. Thật ra trong lúc nhẫn nhịn, chúng ta đã mở rộng tấm lòng, vậy là chúng ta đã thực hiện được câu “*lý phục người, tâm mới phục*”, và đồng thời sẽ thức tỉnh tâm hổ thẹn của họ. Bởi rốt cuộc khi một người đang nóng giận thì họ luôn luôn xử sự theo cảm tính, đến khi bình tĩnh trở lại thì họ sẽ cảm thấy mình đã sai. Cho nên sự nhẫn nhịn này đã nhẫn nhịn ra đức hạnh của mình, cũng nhẫn nhịn ra sự hổ thẹn của đối phương, hơn nữa còn duy trì được mối quan hệ giữa hai bên. Bất luận là nhân duyên đối với người thân hay bạn bè thì cũng rất khó mà có được, do đó đừng để cho tình bạn ấm áp trong nhiều năm chỉ vì một câu nói đau lòng mà

mất đi. Như vậy thật không tốt. Cho nên lúc này chúng ta phải nghĩ đến “*lời nhường nhịn, tức giận mất*”, nhất định phải kìm nén tâm trạng, kìm nén sự tức giận.

Người với người sống chung với nhau, ngoài việc phải “*lễ nhường*” ra thì còn phải “*nhẫn nhịn*”, tiếp đến còn phải “*khiêm nhường*”. Khi chúng ta hiểu được “*khiêm nhường*” thì người khác như được tắm trong gió xuân. Ngược lại, khi chúng ta có tiền của, có tài mà dương dương đắc ý thì thái độ kiêu ngạo này sẽ làm cho bạn bè, người thân xung quanh cảm thấy bị áp lực. Các vị xem, khi chúng ta còn nhỏ, một số bạn học khi thi có thành tích rất tốt. Họ nói với chúng ta là họ về nhà cũng không ôn bài mà thi được như vậy. Chúng ta về nhà ôn bài rất vất vả thế mà khi thi lại không bằng họ. Họ còn nói với chúng ta: “*Tôi về nhà cũng chỉ chơi thôi, không ôn bài gì cả*”. Thái độ như vậy là không tốt. Khi người khác đang không được như ý mà các vị lại kể những việc đắc ý của mình thì sẽ làm cho người ta không còn mặt mũi nào nữa. Thái độ kiêu ngạo này sẽ làm người khác bị áp lực, làm tổn thương ấn tượng tốt đẹp và mối quan hệ tốt giữa người với người. Cho nên, “*khiêm nhường*” rất quan trọng. Khiêm nhường có thể cho người khác một lối thoát. Không nên để cho người khác cảm thấy kém cỏi hơn mình, cảm thấy khó chịu.

Ngoài việc để cho người khác cảm thấy thoải mái, dễ chịu, khi chúng ta khiêm tốn thì chúng ta sẽ có nhiều cơ hội để học hỏi, có thể rất nhiều trưởng bối muốn dìu dắt, hướng dẫn chúng ta. Cho nên, chữ “*khiêm*” có rất nhiều lợi ích. Trong “*Kinh Dịch*” có nói: “*Khiêm quá lục hào giai cát*” (sáu hào trong quẻ khiêm đều tốt lành). Khi

chúng ta luôn luôn khiêm tốn ẩn giấu tài năng của mình, luôn luôn cho người khác cơ hội thể hiện thì chúng ta dần dần sẽ trở thành một người luôn biết nghĩ cho người khác.

Khi chúng ta:

- Dạy bảo con cái từ nhỏ đã biết lễ nhượng thì chúng sẽ trở thành người biết chừng mực.
- Dạy bảo con cái nhẫn nhịn thì chúng có thể sống hòa thuận với người khác mà không xảy ra xung đột.
- Dạy bảo con cái biết khiêm nhượng thì chúng sẽ luôn luôn khiêm tốn, biết nghĩ cho người khác, biết nhường đất diễn cho người khác.

Chúng ta không nên tranh giành, vì tranh giành thì nhất định sẽ bắt đầu từ cạnh tranh, cuối cùng sẽ trở thành đấu tranh, tiếp đến sẽ là chiến tranh. Nhường nhịn có thể có được tình bạn, tranh giành tất nhiên sẽ có thêm kẻ thù. Cuối cùng thì phần lớn sức lực của cuộc sống đều hao tốn vào việc làm sao để phòng chống người khác làm hại mình. Sống như vậy thì rất là mệt mỏi.

CHƯƠNG SÁU

THÂN NHÂN – GẦN NGƯỜI HIỀN

Chương thứ sáu là “*Thân nhân - Gần người hiền*”. Chữ “*thân*” trong từ “*thân nhân*” là thân cận, ý nghĩa là học tập, thân cận người nhân đức. Có hai yếu tố tiên quyết để thành tựu học vấn của một người: Một là có thầy giỏi, hai là có bạn học tốt. Thầy giỏi chỉ đường giúp chúng ta, đem những lời giáo huấn quan trọng chỉ dạy cho chúng ta. Bạn học tốt có thể dìu dắt, nhắc nhở lẫn nhau, có thể “*cùng khuyên thiện, cùng lập đức*” và có thể “*nghe khen sợ, nghe lỗi vui*”. Có thái độ như vậy thì nhất định sẽ được “*người hiền lương, dần gần gũi*”.

Các vị xem, có phải “Đệ Tử Quy” có thể giải quyết được tất cả mọi vấn đề trong cuộc sống không? Sau này khi có người hỏi chúng ta những vấn đề về cuộc sống thì chúng ta không cần phải căng thẳng nữa rồi. Chỉ cần một quyển “Đệ Tử Quy” là đảm bảo các vị không có gì phải lo lắng cả. Các vị có tin hay không vậy? Phải có đủ lòng tin như vậy.

Một hôm có người hỏi chúng ta là cuộc sống của vợ chồng họ không được tốt đẹp thì phải làm sao. Chúng ta phải giúp đỡ họ. Cuộc sống vợ chồng không được tốt đẹp thì phải làm sao? Các vị phải nói ra câu gì để giúp họ hóa giải? Vì họ không biết nên các vị phải dùng những quan niệm sau để chỉ dẫn họ hóa giải sự xung đột giữa vợ chồng:

- “*Ân phải báo, oán phải quên*”. Bởi vì chúng ta chỉ nghĩ đến oán hận thì mới ở đó mà giận dữ, nếu luôn luôn nghĩ đến sự công hiến của đối phương thì sự giận dữ đó có thể giảm đi phần lớn.

• “*Sắp cho người, trước hỏi mình*”, không nên luôn luôn đòi hỏi người khác mà phải xem mình đã làm được bao nhiêu.

• “*Lời nhường nhịn, tức giận mất*”; “*vợ chồng lỗi, khuyên thay đổi, mặt ta vui, lời ta dịu*”. Khi nói chuyện mà sắc mặt khó coi thì ai mà tiếp thu được, như vậy nhất định sẽ xảy ra xung đột rồi.

Khi bạn nói ra những câu Kinh văn này thì họ có thể tự kiểm điểm lại mình, vấn đề nan giải sẽ từ từ được hóa giải. Nếu như họ không tự kiểm điểm lại mình thì đảm bảo bài toán này sẽ không có cách giải. Cho nên cương lĩnh về đạo lý nhân sinh đã bao hàm trong “*Đệ Tử Quy*”. Chỉ cần bạn một môn thâm nhập “*Đệ Tử Quy*”, thực sự giải hành tương ứng thì sẽ khai mở trí tuệ.

Trong quan hệ giữa thầy và trò, quan hệ giữa bạn học với nhau, chúng ta cũng cần nắm được “*cùng khuyên thiện, cùng lập đức*”. Khi đối diện với thầy cô thì phải có thái độ ra sao để học tập thầy cô? “*Cha mẹ gọi, trả lời ngay; cha mẹ bảo, chớ làm biếng*”. Những bài học mà thầy cô dạy, chúng ta có được cắt giảm bớt không? Không được. Cho nên chỉ cần thầy cô sai bảo là chúng ta phải nhanh chóng thực hiện, không được trì hoãn. Thời nay làm giáo viên rất khó, giáo viên rất sợ gây thù, kết oán với học sinh. Thấy học sinh không mấy vừa lòng thì thầy giáo sẽ rất tôn trọng học sinh để tránh đắc tội với chúng. Nếu như học sinh làm theo lời chỉ bảo, thì thầy cô nhất định sẽ tận tâm, tận lực chỉ dạy. Cho nên chỉ cần chúng ta có thái độ “*hiếu*” trong chương “*Ở nhà phải hiếu*” để đối xử với thầy cô, thì tự tính lương thiện của chúng ta đã hiển lộ ra

bên ngoài và chúng ta có thể nhanh chóng xây dựng được lý trí. Khi chúng ta dùng lòng chí thành, hiếu thảo, cung kính để đối xử với thầy cô thì tự tính lương thiện, trí tuệ của chúng ta sẽ nhanh chóng biểu lộ ra ngoài.

Dân tộc chúng ta có hai tinh thần quan trọng nhất đó là “hiếu đạo” và “sư đạo”. “Sư đạo” được xây dựng trên nền tảng của “hiếu đạo”. Cho nên mới nói: “Phù hiếu, đức chi bốn dã”, căn bản của “đạo đức” là ở chữ “hiếu”. Người biết hiếu thuận với cha mẹ thì họ nhất định sẽ mong muốn bản thân có thành tựu để lưu danh hậu thế, để cha mẹ được vinh hiển. Vì vậy đối với thầy cô, họ nhất định cũng sẽ vô cùng kính trọng.

Chúng ta cũng đã nói đến sự hợp tác giữa thầy cô và cha mẹ. Nếu giữa cha mẹ và thầy cô mà có sự hợp tác mật thiết thì có thể dạy bảo con trẻ được rất tốt. Tình hình hợp tác giữa thầy cô và cha mẹ thời nay có được tốt không? Một là phụ huynh không nhận thức được sự quan trọng của giáo dục trong gia đình, có phụ huynh lại cảm thấy việc giáo dục con cái là việc của thầy cô. Hơn nữa, cũng do cương chiều con cái, nên khi ở trường xảy ra chuyện gì, ví dụ như thầy giáo có mắng đứa trẻ này nhiều quá, đứa trẻ về nhà cũng không biết đã truyền đạt lại như thế nào, phụ huynh nghe xong thì dùng dằng dằng nổi giận. Rồi phụ huynh sẽ đi tìm ai? Đi tìm thầy giáo còn đỡ, thậm chí họ còn muốn trực tiếp đi gặp thầy hiệu trưởng để làm rõ sự tình, làm cho sự việc càng phức tạp hơn, bởi vì Hiệu trưởng cũng không có mặt tại hiện trường. Hơn nữa, ban đầu thầy giáo cũng chỉ là muốn răn dạy, hy vọng uốn nắn, muốn tốt cho con cái họ, nhưng họ làm ra hành động này thì có thể Hiệu trưởng sẽ phải đi gặp thầy giáo để nói chuyện. Thế là lòng

nhật tình của người thầy đã bị dập tắt rồi. Như vậy không chỉ làm ảnh hưởng đến tâm tình của thầy giáo, mà càng phiền phức hơn là làm ảnh hưởng đến thái độ của con cái đối với thầy cô giáo. Trong việc học thì *“một phần thành kính được một phần lợi ích”*. Khi con cái thấy hơi một tí là cha mẹ đi kiện thầy cô, thì chúng có tôn trọng thầy cô không? Không thể nào. Khi thầy cô không dám dạy bảo nữa thì bọn trẻ làm sao có được đạo đức, làm sao mà hiếu thảo cho được! Đây là một vòng tuần hoàn xấu rồi.

Đương nhiên chúng ta là thầy cô giáo thì cũng phải tự kiểm điểm lại mình, tuyệt đối không thể cầu xin học sinh hay phụ huynh tôn trọng chúng ta. Thời nay không thể cầu xin như vậy được, *“sư đạo”* cũng tương đối suy thoái rồi. Phải nói như thế nào nhỉ? Giống như sau khi tôi thi vào trường sư phạm làm giáo viên, tôi gặp rất nhiều bạn bè, câu đầu tiên họ hỏi tôi gì? *“Tiền lương một tháng của anh là bao nhiêu?”*. Như vậy có sư đạo không? Tại sao không có người nào gặp tôi và nói: *“Anh đã thi vào trường sư phạm làm thầy giáo. Hàn Dũ có câu nói: Làm thầy chính là truyền đạo, truyền đạt kiến thức và giải đáp nghi hoặc đó”*. Nếu nghe được như vậy thì tôi nhất định sẽ tràn đầy niềm vui. Họ lại không nói với tôi là: *“Muốn giải đáp sự nghi hoặc của người khác thì trước tiên phải giải đáp được sự nghi hoặc của chính mình. Cho nên làm thầy giáo vẫn phải tiếp tục học tập, học làm thầy giáo thì phải khai mở trí tuệ mới được”*. Nếu họ nói như vậy thì đối với nghề giáo tôi nhất định sẽ đầy ắp động lực, hơn nữa cũng không dám buông lời. Cho nên *“sư đạo”* cũng cần những người làm thầy cô như chúng ta đi xây dựng lại, chứ không thể đi cầu xin sự tôn trọng.

Có rất nhiều thầy cô giáo ở Hải Khẩu cũng tận tâm, tận lực đi dạy “Đệ Tử Quy”, thực hiện “Đệ Tử Quy”. Có một bà mẹ đã ghi vào sổ liên lạc: “*Vô cùng cảm tạ! Vô cùng cảm tạ! Vô cùng cảm tạ!*”. Bà dùng liên tiếp ba câu “*vô cùng cảm tạ!*” để nói lời cảm ơn với thầy giáo. Có một vị phụ huynh quê ở nội địa, trước hôm ba mươi Tết, khi đang ở sân bay Hải Khẩu đợi để lên máy bay về quê ăn Tết đã gọi điện thoại cho thầy giáo của con ông và nói là: “*Thưa thầy Lưu! Hiện nay cả gia đình chúng tôi chuẩn bị về nội địa để ăn Tết, tôi đặc biệt gọi điện cho thầy để cáo từ*”. Điều này thể hiện rằng vị phụ huynh này đối với thầy giáo rất kính trọng. Sự vô cùng kính trọng này là kết quả, vậy nguyên nhân là ở đâu? Là do sự công hiến chân thành của thầy giáo khiến cho phụ huynh cũng có thể cảm nhận được. Sự tôn nghiêm của “*sư đạo*” cần phải nhờ vào sự giáo dục con cái của phụ huynh và chính bản thân các thầy cô giáo làm ra tấm gương tốt cho người ta tôn trọng.

Người thầy vào thời xưa đều sống thanh bần vui với đạo, rất được đại chúng trong xã hội tôn trọng. Phụ huynh chân thật cũng rất biết nắm lấy cơ hội để dạy bảo con cái kính trọng thầy. Cho nên thời xưa có lễ bái sư. Người cha dẫn theo đứa con (đứa bé có thể mới lên năm, sáu tuổi hoặc bảy, tám tuổi) đến phòng dạy học của thầy giáo, cha đứng ở phía trước, con đứng ở phía sau, đầu tiên là hành đại lễ “tam quỳ, cửu khấu” (ba lần quỳ, chín lần khấu đầu) trước tượng của Khổng Phu Tử. Bởi vì những giáo huấn của tất cả các vị Thánh Hiền trong “Ngũ Kinh” đều được Khổng Phu Tử trích ra chỉnh lý vô cùng hoàn thiện, cho nên chúng ta tôn Khổng Phu Tử là “*Chí Thánh Tiên Sư*”. Khi hành lễ bái sư, đầu tiên, mọi người phải quỳ lạy ba

lần, dập đầu chín lần để hành lễ với Không Phu Tử. Sau khi hành lễ xong thì thầy giáo ngồi lên trên ghế, người cha dắt theo con mình cũng hành lễ ba lần quỳ, chín lần khấu đầu đối với thầy giáo. Người mà đưa bé năm, sáu tuổi tôn trọng nhất là ai? Là cha mẹ, đặc biệt là người cha. Bởi vì “cha nghiêm, mẹ hiền”, đối với cha thì trẻ nhỏ rất kính sợ, nên khi người cha cung kính đối với thầy giáo như vậy thì trong tâm hồn non nớt của chúng, đối với thầy giáo chúng nhất định sẽ không dám lơ là chậm trễ, không dám khinh suất mà vô cùng kính trọng. Tuy chỉ là lễ nghi tam quỳ cửu khấu, nhưng đã làm cho cái gốc của sự học của con trẻ được cắm xuống. Đó là sự kính trọng.

Thời nay có còn lễ nghi hay không? Không còn nữa. Năm thứ nhất khi tôi làm thầy giáo, tôi dạy lớp 6. Có một bà cụ khoảng sáu - bảy mươi tuổi, vì cháu quên không đem vở bài tập đến lớp nên bà đã đem tới giúp cháu. Bà phải leo bốn tầng lầu, đến nổi thở gấp. Việc bà cụ giúp cháu như vậy là đúng hay sai? Không đúng rồi. Cháu đã lớn như vậy thì phải tự mình chịu trách nhiệm lấy, nếu không thì cả đời cháu sẽ không học được tinh thần trách nhiệm. Khi vị trưởng bối này ngẩng đầu lên nhìn thấy tôi thì liền lập tức gấp người xuống tới chín mươi độ để cúi chào tôi. Bà nói: “*Thầy Thái! Chào thầy!*”. Cái cúi chào đó làm cho tâm cảnh của tôi cảm thấy khác hẳn: “*Liệu hai chữ “thầy giáo” đó gánh vác có dễ không?*”. Các vị có biết tại sao lưng của tôi hơi bị còng không? Trưởng bối cúi chào và nói “*chào thầy!*” như vậy, trách nhiệm của người làm thầy giáo thật nặng nề. Nếu như chúng ta không cố gắng dạy dỗ con cháu của họ thì làm sao mà xứng đáng với cái cúi chào chân thành này! Vì vậy tôi

chợt hiểu ra rằng, thời xưa hành lễ bái sư, khi cha của học sinh hành lễ tam quỳ cửu khấu với thầy giáo, xin hỏi trong lòng của vị thầy đó có cảm nhận như thế nào? Cảm thấy có trách nhiệm. Người ta đối xử với mình như vậy, nếu như mình không dạy dỗ tốt con cái của người ta thì làm sao mà xứng đáng chứ! Trong lòng người thầy giáo như có đeo một khối đá lớn vậy. Đến khi con trẻ thực sự có thành tựu thì trong lòng người thầy mới có một chút an ủi. Bởi vậy, những vị thầy ngồi bên trên để cho người ta cúi lạy sẽ không có cảm giác thoải mái dễ chịu đâu, mà có cảm giác nơm nớp lo sợ, như đến gần vực sâu, như là đi trên băng mỏng vậy.

Thầy giáo không chỉ nghĩ đến trách nhiệm đối với con cái của người ta, đối với gia đình người ta mà còn vì không muốn sự truyền thừa văn hóa ngàn năm của Tổ Tiên đến đời mình thì bị thất truyền. Đây cũng là bản phận mà họ luôn luôn phải ghi nhớ. Cho nên Đạo Nho đặc biệt nhấn mạnh đến “kế nghiệp thầy”. Thế nào gọi là kế nghiệp thầy? Điều này đáng để chúng ta tìm hiểu.

Thầy của tôi là giáo sư Thích Tịnh Không. Ngài đến Đài Trung để thọ giáo với Ngài Lý Bình Nam. Lần đầu tiên đến, Lý lão sư nói với Ngài là: “*Nếu con theo thầy học thì thầy có ba điều kiện con nhất định phải tuân thủ. Con phải tuân thủ được thì thầy mới dạy con.*”

- *Điều thứ nhất là con chỉ được nghe theo lời của một mình ta.*

- *Điều thứ hai là những sách con muốn xem, những gì con muốn tiếp cận phải được sự đồng ý của ta thì mới được xem.*

• *Điều thứ ba là những điều trước đây con đã học, ta không thừa nhận”.*

Bởi vì lão sư của tôi lúc đó cũng đã đi giảng Kinh rồi, nhưng Lý lão sư lại nói là những gì Ngài học trước đây đều không thừa nhận. Chúng ta hãy xem xét kỹ càng ba quy định này. Chúng ta không nên chỉ nhìn thấy mặt nghiêm khắc của quy định này, mà phải xem sự ảnh hưởng, lợi ích của quy định này về sau, như vậy chúng ta mới có thể yên tâm tuân thủ.

Tại vì sao điều kiện thứ nhất là chỉ được nghe một mình thầy giảng? Bởi vì khi chúng ta chưa khế nhập được học vấn chân thật thì rất có khả năng sẽ loay hoay ở trên phần ngọn. Các vị càng tiếp xúc với nhiều sự vật thì đến cuối cùng sẽ không tìm ra được đầu mối. Một vị thầy thì một con đường, hai vị thầy thì hai con đường, ba vị thầy thì chúng ta sẽ đứng ở ngã ba, bốn vị thầy thì chúng ta đứng ở ngã tư rồi. Các vị hãy bình lặng mà suy xét và quan sát, các vị có thấy rằng xung quanh chúng ta có rất nhiều người thích đọc sách, nhưng khi họ đọc được ba năm, năm năm thì tư tưởng của họ càng ngày càng lộn xộn hay không? Ví dụ như họ thấy một tác giả nước ngoài nào đó đã viết như thế này, rồi lại đọc một cuốn sách khác viết như thế nọ, cứ như vậy thì tư tưởng quan niệm của họ sẽ không nắm vững được cương lĩnh đạo đức. Cho nên “*giáo chi đạo, quý dĩ chuyên*”. Dạy và học là một việc, nên đạo học phải quý ở chữ “*chuyên nhất*” mới được. Nếu như học bốn vị thầy giáo thì sẽ biến thành ở ngã tư đường rồi. Hơn nữa, khi chúng ta học đã loạn rồi, ví dụ như các vị học được ba năm, năm năm đã bị loạn rồi, phải học lại từ đầu thì có dễ hay không? Như vậy không dễ rồi,

chúng ta phải mất rất nhiều năm để loại bỏ những tư tưởng sai lầm. Do đó, chọn thầy không thể không cẩn thận. Chọn thầy phải thật cẩn thận.

Từ bài giảng trong mấy ngày hôm nay của chúng ta, quý vị có cảm thấy sự quan trọng của việc “*thận ư thủy*” (*cẩn thận từ lúc ban đầu*) hay không? Các vị phải có trí tuệ thì mới giúp cho con cái có thể “*cẩn thận ngay từ lúc ban đầu*”. Các vị có trí tuệ thì mới không khiến cho quyết định của mình bị thiên lệch. Như vậy, vì sao thầy giáo đưa ra điều kiện thứ nhất là ngoài thầy ra thì học sinh không được nghe bất kỳ một người nào khác? Là để bảo vệ tri kiến của học trò mình.

Điều thứ hai là những sách vở muốn tiếp xúc phải được sự đồng ý của thầy, nếu không thì không được xem. Đây cũng là yêu thương bảo vệ học trò, để cho học trò chuyên tâm, không bị rối loạn. Bởi vì có chuyên tâm thì mới đạt được định, có định rồi thì mới khai mở trí tuệ. Do đó, điều kiện thứ hai này là tất cả các cuốn sách muốn xem phải được sự đồng ý của thầy thì mới được xem. Đây cũng là bảo vệ học trò của mình.

Điều thứ ba là tất cả những điều trước đây đã học đều không được thừa nhận. Điều này có dụng ý gì? Dụng ý ra sao? Có câu nói: “*Bình rỗng thì kêu to, người biết nửa vời là người khó dạy nhất*”. Cho nên Lý lão sư muốn Ngài Tịnh Không buông bỏ hết toàn bộ, buông bỏ hết mọi thứ để trong tâm được trống rỗng, dùng thái độ khiêm tốn, nhún nhường để thọ giáo, như vậy mới có thể học được tốt.

Ba điều kiện trên đây có ý nghĩa rất sâu xa. Thầy của tôi đã đồng ý. Kết quả khi tuân thủ được ba tháng thì trong

lòng Ngài vô cùng hoan hỷ, Ngài liền chạy đến nói với Lý Lão sư là: *“Thưa thầy! Trong ba tháng này con đã cảm nhận được, nhờ tuân thủ ba điều kiện này mà tâm của con càng ngày càng thanh tịnh”*. Tâm thanh tịnh mới có thể sinh trí tuệ, mới có sự giác chiếu, cho nên Ngài đã nói với Lý Lão sư là: *“Con không chỉ tuân thủ trong năm năm, con xin tăng lên gấp đôi”*, nghĩa là sẽ tuân thủ trong mười năm.

Khi chúng ta muốn học tập theo Thánh Hiền thời xưa thì nhất định chúng ta phải tuân thủ theo ba điều kiện trên, không được xem quá nhiều sách tạp nhạp! Nhất định phải đi theo con đường cũ, nếu không thì sẽ là *“không nghe lời người xưa, thiệt thòi ngay trước mắt”*. Chúng ta muốn tìm thầy, muốn theo thầy học cho tốt, điều cốt yếu nhất của chữ *“theo”* này không phải là theo bằng thân thể này mà là tâm phải theo. Thầy giáo dạy một câu, chúng ta phải thực hiện một câu. Giống như ngày xưa, Mạnh Phu Tử tuy không gặp được Khổng Phu Tử, nhưng Mạnh Phu Tử vô cùng kính trọng và thành kính bái Khổng Phu Tử làm thầy. Tấm lòng kính trọng và chân thành của ông đã vượt qua không gian và thời gian, cho nên ông đã học tập rất tốt và được tôn là *“Á Thánh”*, là Thánh nhân đứng sau Khổng Phu Tử. Tư Mã Thiên cũng bái Tả Khâu Minh làm thầy, vô cùng kính trọng khi đọc sách *“Tả Truyện”*. Sau đó Tư Mã Thiên cũng tiến sâu vào công phu nghiên cứu văn chương của Tả Khâu Minh, nhờ vậy ông đã viết ra một tác phẩm bất hủ và vĩ đại, đó là bộ *“Sử Ký”*. Như vậy, chúng ta có thể theo Thánh nhân học được tốt hay không, quan trọng nhất là phải nâng cao sự hiếu học và lòng thành kính của bản thân mình đối với Kinh điển, đối với thiện hữu, đối với thiện tri thức.

¹⁰Chúng ta tiếp tục xem chương “Gần người hiền”, thân cận người nhân đức. Bài trước chúng ta có nói đến chữ “*nhân*” là chữ hội ý, gồm hai chữ người. Vậy đó là hai người nào? Có thể nghĩ đến mình và cũng có thể nghĩ đến người khác, đây chính là thái độ: “*Điều mình không muốn thì đừng làm cho người khác*” và “*kỷ dục lập nhi lập nhân, kỷ dục đạt nhi đạt nhân*” (mình muốn có thành tích thì cũng mong người khác có thành tích, mình muốn làm điều hay thì cũng mong người khác làm điều hay). Nói rõ hơn một chút là mình luôn luôn biết nghĩ cho người khác.

Muốn biết một người có nhân đức hay không, chúng ta từ một số góc độ có thể thấy được. Thứ nhất là phải có tâm nhân hậu, thứ hai là luôn luôn khiêm tốn, thứ ba là có thể lấy mình làm gương.

Thứ nhất, phải có tâm nhân hậu. Khi chúng tôi tổ chức diễn giảng ở Bắc Kinh, lúc đó cô giáo Dương phải đến Sơn Đông giải quyết một số việc nên phải ngồi xe thâu đêm mấy tiếng đồng hồ, đến khoảng tám, chín giờ thì cô về tới Bắc Kinh. Khi đó chúng tôi đang tổ chức lớp bồi dưỡng năm ngày, cô giáo Dương cũng không nghỉ ngơi liền đến khách sạn nơi chúng tôi tổ chức để gặp mọi người. Lúc đó có gặp một số học viên, cô liền nói với họ rằng: “*Nếu như chúng tôi giảng bài không được tốt thì quý vị nhất định phải chỉ ra khuyết điểm giúp chúng tôi*”. Điều thứ hai là cô hỏi những học viên này rằng: “*Nếu quý vị ăn không được ngon, ngủ không được tốt thì nhất định phải phản ánh với chúng tôi, nhất định phải nói cho chúng tôi biết. Nếu không, chúng tôi tiếp đãi sẽ không*

¹⁰ Bắt đầu tập 39

được chu đáo”. Điều thứ ba cô nói với các học viên rằng: *“Đi học thế này rất vất vả, cho nên mọi người phải nghỉ ngơi nhiều một chút*”. Đi học có vất vả hay không? Vất vả! Cho nên hôm nay quý vị cũng phải nghỉ ngơi nhiều một chút. Cô giáo Dương quả thật là luôn luôn nghĩ cho người khác!

Có một lần cô giáo Dương đến Hải Khẩu. Tôi đi bộ cùng cô trên đường thì nhìn thấy một bà cụ đẩy xe hoa quả đi bán. Cô liền dẫn tôi đến mua chuối của bà cụ. Cô chọn những quả đã bị dập, sắp hỏng để mua. Khi *“tâm có nghi”* thì phải hỏi, cho nên tôi đã hỏi cô rằng: *“Cô giáo à! Sao cô lại mua những quả không còn ngon này vậy?”*. Cô liền nói: *“Những quả này không còn ngon nữa, nếu như không có người mua thì sẽ hỏng hết. Bởi vì chúng ta mua về ăn liền nên hãy mau mua chúng”*. Thực ra cô không muốn mua trái cây, nhưng khi nhìn thấy bà lão già cả như vậy thì cô đã đến mua giúp bà. Hơn nữa, cô cũng vì quý tiếc những thực phẩm này, không muốn chúng bị lãng phí. Qua đây chúng ta có thể quan sát được tấm lòng nhân hậu của cô.

Thứ hai là tâm khiêm tốn. Chúng ta thấy cây lúa nào càng cho nhiều hạt thì nó càng cúi xuống thấp. Trăm sông đều đổ ra biển, nhưng vị trí của biển lại thấp hơn so với trăm sông. Khổng Phu Tử cả đời giáo hóa nhiều học trò như vậy, nhưng Ngài lại nói rằng cả đời Ngài chỉ *“thuật nhi bất tác”* (*thuật lại học thuyết của người xưa chứ không sáng tác*). Điều này thể hiện rằng Khổng Phu Tử rất khiêm tốn. Ngài thường nói: *“Những đạo lý mà ta giảng giải đều là do cổ Thánh tiên Vương ngày xưa, đều là do Nghiêu Thuấn, Vũ Thang, Văn Võ Chu Công truyền lại”*. Ngài vô cùng khiêm tốn! Duy chỉ có khiêm tốn mới

có thể tương ứng với đạo đức. Cho nên chúng ta có thể lấy điều thứ hai là khiêm tốn để xem xét một người nhân đức.

Về điểm này, khi tôi ở Úc cũng có học được, bởi vì chú Lư ngồi bên cạnh tôi khoảng một - hai tuần nhưng lúc đó tôi vẫn chưa biết rõ chân tướng, chưa hiểu rõ về chú. Sau này, may mà tôi đã học được câu “*việc chú bác, như việc cha*” nên tôi mới biết chủ động cúi chào chú: “*Con chào chú Lư ạ!*”. Nếu không thì tôi đã bỏ lỡ cơ hội trước mặt rồi, có thể tôi bây giờ sẽ kém cỏi hơn rất nhiều. Cũng từ việc này chúng ta mới hiểu được rằng, ***người chân thật có đức hạnh là người giản dị, dễ gần và vô cùng khiêm tốn***. Cho nên sau này nếu như tôi có gia nhập vào tập thể mới thì tôi tuyệt đối cũng không dễ bị người khác đánh lừa. Đại đa số những người trẻ tuổi nghe một số người nói ba hoa rằng họ quen thân với vị quan chức nào đó, nhà của họ có bao nhiêu tài sản, sự nghiệp to lớn như thế nào v.v.... thì sẽ nghĩ: “*Ồ, sao mà giỏi thế!*”. Rất có thể họ sẽ bị dẫn dắt vào con đường sai lầm. Như vậy, một người có nhân đức là phải khiêm nhường.

Thứ ba, chính mình phải làm gương. Đó là nói được thì phải làm được, thậm chí làm xong rồi mới nói ra. Làm xong mới nói thì là “*Thánh nhân*”, nói xong rồi làm được thì gọi là “*Hiền nhân*”, nói xong lại không làm thì gọi là “*kẻ lừa dối*”. Chúng ta phải nên làm “*Thánh nhân*” hoặc “*Hiền nhân*”, chứ không nên là “*kẻ lừa dối*”.

“*Chớ tự chê, đừng tự bỏ. Thánh và Hiền, dần làm được*”. Tất nhiên chúng ta phải luôn luôn nhắc nhở chính mình, lấy mình làm gương, đầu tiên phải bắt đầu từ tu thân. Tôi đã từng đến nhà tưởng niệm của thầy Lý Bình Nam, tôi có được cảm nhận rất sâu sắc rằng Ngài chân thật luôn

luôn lấy mình làm gương. Quần áo Ngài mặc mấy chục năm cũng không thay đổi. Khi chúng tôi xem quần áo thì thấy thật sự rất sạch sẽ, giản dị. Thái độ yêu quý đối với đồ vật đã biểu hiện ra bên ngoài. Nhưng áo lót và tất (vớ) của Ngài thì có rất nhiều chỗ vá chồng chất lên nhau. Phần bên ngoài để mọi người nhìn thấy thì rất là chỉnh tề, thể hiện sự tôn trọng đối với người khác, nhưng phần bên trong không ai nhìn thấy thì Ngài đều tận tâm, tận lực khâu vá lại, thể hiện thái độ “*quý trọng đồ vật*”. Học trò của thầy Lý Bình Nam có nhiều hay không? Rất nhiều. Họ biếu tặng quần áo cho Thầy nhiều hay không? Cũng nhiều. Nhưng Thầy đem những thứ được biếu này tặng cho người khác, Thầy luôn luôn thấy được nhu cầu của người khác. Thầy Lý Bình Nam sống đến chín mươi bảy tuổi mới vãng sinh. Chín mươi bảy tuổi Ngài vẫn còn giảng bài. Học trò của Thầy nói với Thầy rằng: “*Thưa Thầy! Thầy có rất nhiều học trò như vậy, để chúng con giúp Thầy giảng là được rồi. Thầy không cần phải vất vả như vậy nữa!*”. Kết quả Ngài đã nói rằng: “*Đại chúng cần tôi giảng một ngày thì chỉ cần tôi còn sống một ngày cũng phải tận hết sức để giảng một ngày*”. Thái độ như vậy là chân thật lấy thân để làm gương. Thầy Lý có làm một bài thơ viết rằng:

“*Vị cải tâm trường nhiệt
Toàn lân ám lộ nhân
Đẫn năng quang chiếu viễn
Bất tích tự phần thân*”.

Mọi lúc mọi nơi Thầy đều không quên tấm lòng giúp đỡ chúng sinh. “*Toàn lân ám lộ nhân*”, thầy thương xót những người còn trong con đường tối tăm, những người

tìm không ra lối thoát của cuộc đời, những người không có cách nào mở mang trí tuệ. Thầy đều có một tấm lòng thương xót như vậy. “*Dẫn năng quang chiếu viễn*”, chỉ cần có thể giúp cho mắt họ thấy được ánh sáng trước mắt, “*bất tích tự phần thân*”, thì Thầy không tiếc đốt cháy chính mình để soi sáng người khác. Ngài đã thể hiện ra tinh thần hy sinh phụng hiến.

Học trò của Ngài là Hòa thượng Tịnh Không cũng là “*sư chí như kỷ chí*” (*chí thầy như chí ta*), hoàn toàn đem chí hướng của thầy làm chí hướng của chính mình. Vì vậy, thầy của tôi cũng đã hơn tám mươi tuổi nhưng Ngài vẫn vì sự hòa hợp của các tôn giáo, hòa bình của thế giới mà không ngừng bốn ba khắp các nơi trên thế giới. Có một lần, trong lúc Ngài giảng pháp có nói rằng: “*Các vị là những người trẻ tuổi thì nên phát tâm lợi ích cho đại chúng. Tôi tuổi đã cao rồi mà vẫn phải bốn ba khắp thế giới. Nếu có vị trẻ tuổi nào phát nguyện đi làm những việc này, có thể vì xã hội, vì quốc gia, vì thế giới này mà làm việc, thì một người lớn tuổi như tôi cũng bằng lòng khấu đầu cúi lạy các vị*”. Khi tôi nghe Thầy nói như vậy xong, chúng tôi làm học trò thật sự cảm thấy vô cùng hổ thẹn. Có thể gặp được người thầy tốt như vậy dạy dỗ thì chúng ta phải biết quý trọng.

“*Sư chí*”, phải đem chí hướng của thầy làm chí hướng của mình. Tuy là năng lực của mình không được tốt, nhưng vẫn phải cố gắng tận lực y giáo phụng hành, phải khởi niệm “*nhất định mình phải giúp Thầy làm nhiều việc hơn một chút*”. Kết quả sau đó không bao lâu thì Thâm Quyển có mời tôi đến diễn giảng. Cho nên cảnh giới của một người chân thật đều hoàn toàn do tâm của người đó chiêu cảm: “*Năng cảm là chân tâm, sở cảm là*

cảnh giới”. Từ tháng ba đó trở về sau, tôi bay đi bay lại khắp nơi. Thật sự là xã hội hiện tại, thế giới hiện tại này có rất nhiều việc quan trọng cần đến sự cống hiến chân thành của chúng ta. Trong gia đình, trong rất nhiều đoàn thể, ở rất nhiều quốc gia đều có những việc cần làm ngay không thể trì hoãn được nữa.

Tuy nhiên, muốn làm những công việc này được viên mãn thì chúng ta nhất định phải phát nguyện mới được. Chúng ta tin rằng *“nhân hữu thiện nguyện, thiên tất tùng chi”* (người có chí nguyện thiện lành thì ông Trời cũng chiều theo vậy). Do đó, có được nhiều vị trưởng bối tốt như vậy cho tôi học tập, trong lòng tôi rất là vui sướng nhưng cũng nơm nớp lo sợ rằng mình làm không tốt sẽ phụ tấm lòng dạy dỗ của rất nhiều thầy cô và các vị trưởng bối.

Hai năm trước, tôi ở Đài Trung nửa năm. Lúc đó cô giáo Dương có dẫn tôi đi bái kiến thầy Từ Tĩnh Dân. Thầy Từ khi ấy cũng tám mươi tuổi rồi. Hôm đó đúng vào ngày ba mươi Tết cho nên đường phố rất đông người, nhất là khi đi qua những khu chợ. Vì vậy chúng tôi đã đến chậm hai mươi phút đồng hồ. Khi chúng tôi lái xe đến đầu ngõ, còn chưa đến nhà thầy thì đã thấy thầy đứng ở đầu ngõ đợi chúng tôi từ lâu, bởi vì thầy sợ chúng tôi tìm không thấy nhà. Nhìn thấy thầy cung cung kính kính đứng đợi ở đó, tôi có ấn tượng rất sâu sắc rằng **học vẫn tuyệt đối không phải chỉ có nói trên miệng, mà học vẫn cần phải chân thật làm ra mới được!** Vì vậy, chúng ta cần phải lấy mình làm gương. Rất nhiều lần cô giáo Dương phải奔波 khắp nơi ở Đại Lục để giải quyết rất nhiều việc. Có một lần, cô xuống máy bay thì đã hơn mười giờ, về đến Đại Phương Quảng vẫn còn rất nhiều việc phải làm nên cô cũng không

ngủ ngơi mà lập tức làm việc, thông thường cô phải làm đến tận hai, ba giờ sáng. Có một lần do bị cảm, cơ thể cô có một chút khó chịu, nhưng lượng công việc quá nhiều nên cô cũng không nghỉ ngơi. Kết quả là cô thức thâu đêm đến hơn bốn giờ sáng thì tự nhiên hết cảm. Điều gì đã chữa khỏi cảm cho cô vậy? Là do hạo nhiên chính khí (nguồn năng lượng tốt lành trong trời đất) đã giải độc cho cô. Bởi vậy, ở Bắc Kinh chúng tôi lưu hành một câu nói là: “*Thức đêm sẽ trị được bệnh cảm*”. Nhưng điều này còn tùy theo từng người, nhất định phải là vì Thánh Hiền, vì đại chúng thì mới có hiệu quả, nếu không sẽ không có hiệu quả. Đây là tấm gương mà trưởng bối cho chúng ta thấy, chúng ta phải luôn luôn ghi nhớ trong lòng.

Tôi rất quý trọng những cơ hội có thể thân cận với người nhân đức, nhưng trong thời gian này, số lần tôi gặp chú Lư chân thật là chỉ có thể đếm trên đầu ngón tay. Nhưng chỉ cần trở về Đài Loan là tôi liền nắm lấy cơ hội để được thân cận với chú. Thời gian chú nói chuyện chia sẻ với mọi người trong một ngày tuyệt đối cũng không ít hơn tôi. Có lúc tôi theo chú đến tối, thấy giọng chú nói chuyện với một số người trẻ tuổi có chút khàn đi, nhưng chú vẫn không mệt không chán. Người nhân đức thật sự đều có thể lấy mình làm gương. Khi chúng ta dựa vào điều này để phán đoán thì chúng ta có thể xác định được người như vậy sẽ là tấm gương tốt cho chúng ta học tập, cũng sẽ là người bạn đạo tốt của chúng ta.

6.1. Kinh văn:

“Đồng thị nhân, loại bất tề, lưu tục chúng, nhân giả hi. Quả nhân giả, nhân đa úy. ngôn bất hứ, sắc bất mị”.

“Cùng là người, khác tộc loại, thô tục nhiều, nhân từ ít. Đứng người nhân, người kính sợ. Nói thẳng lời, không dễ nịnh”.

6.1.1. “Cùng là người, khác tộc loại, thô tục nhiều, nhân từ ít”

Quý vị thân mến! Câu nói này bây giờ quý vị có thể cảm nhận được chưa? Thực sự là được! Nhưng “*thô tục nhiều, nhân từ ít*” là kết quả, chúng ta có oán trách kết quả cũng vô dụng thôi, phải tìm ra nguyên nhân mới được. Tại sao bây giờ lại là “*thô tục nhiều, nhân từ ít*”? Bởi vì con người không được dạy bảo, không có Thánh Hiền chỉ dạy, không phân biệt được đúng sai, thiện ác. Do đó, cho dù thời nay là người “*thô tục nhiều*” nhưng thực ra họ cũng là người bị hại. Bởi vậy mới nói: “*Tiên nhân bất thiện, bất thức đạo đức, vô hữu ngữ giả, thù vô quái dã*” (*người xưa bất thiện, không biết đạo đức là do không có người dạy, xin đừng trách họ*). Vậy thì bây giờ phải trách ai? Nếu chúng ta trách người sống trước chúng ta một đời thì người đời trước nữa sẽ nói: “*Ta cũng không được học*”. Chúng ta lại tìm đến đời trước nữa phải không? Có nên tìm nữa không? Không cần phải tìm nữa.

Vậy phải bắt đầu từ đâu? Bắt đầu từ đời của chúng ta! Chúng ta không thể để cho giáo huấn của Thánh Hiền bị mai một, mà phải để giáo huấn của Thánh Hiền phát triển và có thể chiếu sáng thế gian này. Bởi vì không được giáo dục, thêm vào đó, mức độ ô nhiễm ở bên ngoài càng ngày càng nặng, cho nên mới nói là bên trong không có nền tảng, lực lượng bên ngoài lại rất mạnh, bên trong đánh ra bên ngoài đánh vào thì tất nhiên binh sĩ sẽ thua không còn một manh giáp. Vì vậy, bây giờ mọi người

cũng không nên xem ai là “*thô tục nhiều*”. Đầu tiên chúng ta phải để cho hai chân của chính mình đứng cho thật vững, đầu tiên phải bảo đảm chính mình không bị sóng cuốn đi. Đợi cho hai chân của chúng ta đứng vững rồi thì hai tay mới có thể kéo được người khác, có thể nâng đỡ người khác. Sau khi năng lực của mình dần dần lớn mạnh thì chúng ta có thể đem sức ảnh hưởng từ sự tu thân để tề gia, trị quốc, bình thiên hạ phát triển ra. Chúng ta phải có niềm tin! Người mà chân thật có nền tảng vững chắc đối với học vấn của Thánh Hiền thì tuyệt đối sẽ không bị cuốn theo sóng dữ. Một mình họ tuyệt đối có thể xoay chuyển được cả gia đình, đoàn thể và thậm chí cả xã hội. Chúng ta cũng cần phải có niềm tin như vậy.

Khi chúng tôi dạy tới câu “*thô tục nhiều, nhân từ ít*”, chúng tôi nói với bọn trẻ rằng: “*Trong xã hội hiện nay, các em không vứt rác bừa bãi nhưng có thể người khác sẽ vứt rác bừa bãi*”. Chúng ta phải hướng dẫn cho các em từ nhỏ đã có được thái độ “*học vi nhân sự, hành vi thế phạm*”. Hơn nữa, chúng ta phải nói với các em rằng, năm cộng với hai tuyệt đối không thể bằng không. Tại sao gọi là: “*Năm cộng với hai bằng không*” ($5+2=0$)? Đây là một bài toán rất phổ biến. Các vị có làm đúng không? Năm cộng với hai bằng không, đôi khi còn nhỏ hơn không. Đó là khi chúng đi học năm ngày ở trường, thứ Bảy và Chủ nhật về nhà xem ti vi đến nửa đêm, ngày hôm sau ngủ đến giữa trưa. Hai ngày đó trôi qua, chúng có chút tiến bộ nào không? Có thể không bị thụt lùi là đã có chút an ủi rồi. Đại đa số thì bị thụt lùi, còn nhỏ hơn cả con số không nữa. Chúng tôi đã nói với các em như vậy. Bọn trẻ nghe xong đều cười ha ha. Đợi chúng cười xong, tôi liền nói với

chúng rằng: “*Các em tuyệt đối không được giống như vậy nữa! Chúng ta sau khi về nhà phải làm gương cho các bạn nhỏ khác, hơn nữa còn phải làm gương cho cha mẹ*”. Cho nên những đứa trẻ này cũng rất hăng hái không chịu thua kém, khi về nhà, như thường lệ sáu giờ rưỡi sáng thức dậy, bảy giờ bắt đầu đọc “*Đệ Tử Quy*”. Có một lần, người mẹ sợ con ngủ không đủ giấc nên không gọi con dậy. Khi em đi ra khỏi phòng, nhìn thấy đồng hồ ở phòng khách đã quá bảy giờ thì em chợt khóc òa lên. Thái độ này của con trẻ chính là thói quen đã trở thành tự nhiên. Hơn nữa, đứa bé đó khóc không chỉ vì không được đọc “*Đệ Tử Quy*”, mà còn có một nguyên nhân quan trọng hơn nữa, đó là bé đã không nghe lời thầy giáo, bởi vì bé vô cùng kính trọng thầy giáo. Cho nên “*thô tục nhiều, nhân từ ít*”, chúng ta hiểu được tình huống thực tế này thì cũng nên thường xuyên khích lệ bản thân, nâng cao bản thân.

6.1.2. “Đúng người nhân, người kính sợ. Nói thẳng lời, không dễ nịnh”

Quả đúng là người nhân nghĩa thì những người bình thường thấy họ đều có lòng kính sợ. Cho nên trong “*Luận Ngữ*”, học sinh hình dung Không Phu Tử là: “*Vọng chi nghiêm nhiên*”, ở đằng xa nhìn thấy Ngài rất có uy nghi, làm cho người khác nhìn thấy mà sinh lòng kính trọng; “*túc chi dã ôn*”, đến khi thực sự thân cận Ngài, cùng Ngài thảo luận nghiên cứu học vấn thì cảm thấy Ngài thật là thân thiết. Bởi vì Không Phu Tử là người nhân đức, luôn nghĩ cho người khác, những lời Ngài nói ra luôn luôn là muốn khai trí tuệ cho mọi người, nên đương nhiên chúng ta có cảm giác sâu sắc rằng Ngài biết nghĩ cho học trò, vì vậy “*khi thân*

cận cảm thấy ám áp”. Cho nên, “*đúng người nhân, người kính sợ, nói thẳng lời, không dễ nịnh*”. Lời nói của họ tuyệt đối sẽ không hù y điều gì, họ đều chính trực mà nói thẳng ra, bởi vì “*không có tư dục nên mới có thể cương trực*”. Chúng ta có câu châm ngôn rằng: “*Bích lập thiên nhân, vô dục tắc cương*” (vách núi sừng sững nghìn trượng, vì không mang dục vọng mới có thể giữ mình cương trực). Bởi vì người nhân đức sẽ tuyệt đối không đi cầu “*danh*”, cầu “*lợi*”, cho nên lời nói của họ đều là những lời nói thẳng thắn không hù y để chỉ bảo chúng ta, giúp đỡ chúng ta.

Thế nào là “*không dễ nịnh*”? Từ “*dễ nịnh*” này là chỉ nịnh hót, a dua. Bởi vì họ “*không có tư dục nên mới có thể cương trực*”, không cầu cạnh người khác, vì vậy cũng sẽ không có thái độ lấy lòng người khác.

6.2. Kinh văn:

“*Năng thân nhân, vô hạn hảo, đức nhật tiến, quá nhật thiếu. Bất thân nhân, vô hạn hại, tiểu nhân tiến, bá sự hoại*”.

“*Gần người hiền, tốt vô hạn. Đức tiến dần, lỗi ngày giảm. Không gần hiền, hại vô cùng, tiểu nhân đến, trăm việc hư*”.

6.2.1. “*Gần người hiền, tốt vô hạn, đức tiến dần, lỗi ngày giảm*”

Chữ “*gần người hiền*” này có phải chúng ta nên hiểu rằng một - hai tháng mới thân cận một lần hay không? Mà phải thân cận trong bao lâu? “*Từng giờ từng phút*”. Xin vỗ tay tán thưởng cho đáp án tiêu chuẩn! Vậy tôi xin hỏi một chút: Như thế nào là từng giờ từng phút? Các vị

không thể đang đi trên đường mà vẫn cầm lấy quyển Kinh đọc: “*Phép người con, Thánh nhân dạy*”. Vậy như thế nào thì mới gọi là từng giờ từng phút? **Phải y giáo phụng hành, sau đó để ở trong lòng.** Sau khi học thuộc lòng hết Kinh văn thì có thể ghi nhớ vào lòng.

Có một tâm pháp có thể cô đọng văn hóa ngàn năm của Tổ Tiên, đó là ba chữ chúng ta có thể luôn luôn nhắc nhở mình, kiểm điểm lại bản thân xem có phải là mình đang ở trong Thánh giáo hay không. **Tâm pháp của văn hóa ngàn năm của Tổ Tiên là ba chữ “Quân, Thân, Su”.** Sự tôn quý nhất trong trời đất là Thiên, Địa, Quân, Thân, Su. Hiện nay Từ đường ở nhiều tỉnh vẫn còn có bài vị thờ Thiên, Địa, Quân, Thân, Su. Thật ra, điều quan trọng nhất của “Quân - Thân - Su” là phải đem cái đức của trời đất thực hiện vào việc tu thân, thực hiện vào việc tề gia, thực hiện vào việc cống hiến cho xã hội. Cho nên dân tộc chúng ta đối với “Quân, Thân, Su” đặc biệt kính trọng. Ba chữ “Quân, Thân, Su” này ngoài việc chỉ thân phận ra thì còn có ý nghĩa nội tại của nó. Chúng ta phải thời thời khắc khắc nhắc nhở mình xem có “*tác chi quân, tác chi thân, tác chi su*” hay không? Như vậy chúng ta mới có thể luôn luôn ở trong Thánh đạo.

Có rất nhiều người nói rằng: “*Tôi không phải là ông chủ của một công ty thì làm sao có thể làm được tác chi quân?*”. Chữ “Quân” ở đây ý nói là lấy mình làm gương, là lãnh đạo phải lấy mình làm gương cho người khác. Đó là lấy thân mình để giáo dục người khác (thân giáo).

Tiếp đến “*tác chi thân*”. Chữ “thân” ở đây là chỉ sự quan tâm, thương yêu, xem mọi người như người trong một nhà, nên gọi là “*tác chi thân*”.

Kế tới “*tác chi sư*”, là đại biểu cho sự giáo dục, đại biểu cho việc dạy học theo năng khiếu, trình độ. Đây là dạy học bằng lời nói (ngôn giáo), nghĩa là nắm lấy nhiều cơ hội để giáo dục.

Cho nên “Quân, Thân, Su” nhất định có thể giải quyết được tất cả mọi vấn đề giữa người với người. Khi vấn đề giữa người với người có thể giải quyết, thì vấn đề giữa người với xã hội có thể giải quyết được không? Cả xã hội cũng chỉ là con số đông người gộp lại mà thành. Chỉ cần các vị nắm vững được thái độ đối xử với mọi người thì vấn đề giữa người với xã hội liền được giải quyết. Như vậy thì người và tự nhiên nhất định sẽ có thể chung sống hòa thuận với nhau. Bởi vì Mạnh Phu Tử có nói với chúng ta rằng: “*Thân thân nhi nhân dân*”, đó là có thể thương yêu nhân dân, thương yêu mọi người; “*Nhân dân nhi ái vật*”, có thể phát triển tâm nhân từ này thành sự quan tâm, tôn trọng vạn vật. Cho nên chỉ cần giải quyết tốt mối quan hệ giữa người với người thì thiên hạ sẽ thái bình. Giữa người với người, chúng ta phải luôn luôn nhắc nhở mình đã làm được “Quân, Thân, Su” hay chưa? Có thái độ như vậy thì đạo nghiệp sẽ phát triển rất nhanh.

Thời nay chúng ta thường nghe thấy phụ huynh nói rằng con cái khó quản lý, thầy cô giáo nói học sinh khó dạy, chủ doanh nghiệp nói công nhân khó bảo. Đây là kết quả, nguyên nhân là ở đâu? Nhà Nho có một câu tâm pháp gọi là: “*Hành hữu bất đắc, phản cầu chư kỷ*” (làm mà không thành thì nên xét lại bản thân). Câu này rất có ý nghĩa, điển tích của nó là lấy từ sách “Trung Dung”. Trong “Trung Dung”, Khổng Phu Tử nói đến: “*Xạ hữu tự hồ quân tử*”, bản tên giống như đạo của người quân tử.

Chúng ta hãy xem, khi bắn tên, người bắn phải kéo căng dây cung để chuẩn bị bắn. “*Xạ hữu tự hồ quân tử*”. Mũi tên được bắn đi nhưng không bắn trúng đích, đó được gọi là “*thất chư chính cốc*”. Ý nghĩa của “*chính cốc*” là chỉ mục tiêu. Bắn mũi tên ra mà không trúng mục tiêu thì trách ai? “*Phản cầu chư kỳ thân*”, trách kỹ thuật của mình không tốt. Nhưng người thời nay khi bắn tên ra không trúng đích thì liền nói ngay rằng: “*Cái mũi tên đó là do công ty nào sản xuất vậy? Sao lại làm kém thế! Cái cung này do công ty nào sản xuất vậy? Sao có thể tệ như vậy được chứ!*”. Người ta đều không tìm thấy mấu chốt của vấn đề, cho nên bọn trẻ mới khó dạy, công nhân mới khó bảo, đều là do không “*xét lại bản thân*”.

Chúng ta hãy thử suy nghĩ xem tại sao thời nay phụ huynh cảm thấy con cái khó dạy? Đó là bởi vì họ chưa thực sự thực hiện “*Quân, Thân, Sư*”. Chúng ta hãy xem phụ huynh thời nay đã lấy mình làm gương hay chưa? Có thể là chúng ta đều dạy bảo con cái phải làm theo “*Đệ Tử Quy*”, phải hiếu thuận với cha mẹ, nhưng thái độ nói chuyện của bản thân đối với cha mẹ thì lại không được tốt. Như vậy bọn trẻ cũng sẽ “*trên làm dưới noi theo*”.

Tôi còn nhớ có một câu chuyện có thật. Ở một nơi nọ có một phong tục không tốt. Đó là khi cha mẹ già đến một độ tuổi nào đó thì con cái sẽ công cha mẹ lên núi rồi bỏ mặc họ ở đó, còn mình thì đi về nhà. Đứa con trai của đôi vợ chồng đó nhìn thấy vậy thì không nhẫn tâm cho nên em cứ khuyên họ mãi rằng: “*Cha mẹ đừng mang ông nội bỏ lên núi!*”. Nhưng người cha của đứa bé không nghe theo. Sau đó, đứa bé đi theo người cha công ông nội lên núi, bỏ ông ở đó rồi chuẩn bị đi về. Kết quả là đứa bé đã

chủ động lấy cái sọt đem về. Cha đưa bé liền hỏi: “*Cái sọt để ở đó là được rồi, sao con còn lấy đem về làm gì?*”. Đứa bé liền nói với cha rằng: “*Con mang về để sau này có thể cống cha lên núi*”. Đứa bé này có trí tuệ không? Rất có trí tuệ. Đứa bé dùng phương tiện thiện xảo này để thức tỉnh tấm lòng hiếu thảo của người cha. Người cha liền nghĩ rằng: “*Nếu như mình không hiếu thảo thì con trai mình cũng sẽ học theo*”. Vì vậy, nếu như phụ huynh không làm gương tốt thì “*kèo sà trên không thẳng, kèo sà dưới ắt sẽ cong*”. Bởi vậy, càng tiếp xúc với nhiều người thì chúng ta càng thấu hiểu rằng: “*Gia giáo chân thực không hư dối*”. Do đó, chúng ta là phụ huynh thì nhất định phải suy nghĩ xem mình đã thực hiện được ba chữ “*Quân, Thân, Su*” hay chưa?

Có một số phụ huynh nói là: “*Tôi đã làm được thân rồi. Thân là yêu thương bảo hộ. Mỗi ngày đều tận tâm, tận lực đi kiếm tiền để cho con cái tiêu sài*”. Đó có phải là yêu thương con không? Nếu như sự thương yêu này không có trí tuệ thì quá thương yêu sẽ thành ra hại con, cung chiều quá làm hư hỏng chúng. Như vậy làm sao được!

Cho nên tiếng Phúc Kiến có câu: “*Sùng trư cử tảo, sùng tử bất hiếu, sùng mỗ sao náo, sùng phu bán dạ bà khởi lai khóc, sùng tra mỗ tử, nan nhập nhân gia đích gia giáo*”. Chúng ta xem, lời nói địa phương quê mùa nhưng đã bao hàm trí tuệ nhân sinh rất sâu sắc. Bởi vì những điều này cũng là do Tổ tiên truyền lại, đều là tinh hoa được chắt lọc ra, nếu bỏ đi phần thô thì mỗi một câu nói đều là sự nhắc nhở rất quan trọng.

Chúng ta hãy xem câu: “*Sùng trư cử tảo*”, cung chiều lợn đến nỗi để nó chạy vào trong bếp, làm cho bếp

rồi tung cả lên. Các vị thấy câu nói này có lý không? Người thời nay nuôi chó cũng không dạy bảo chúng cẩn thận, chúng nhảy lên giường rồi vầy đuôi. Người chủ nói: “*Đi xuống!*”, nhưng nó cũng chẳng thềm đề ý, bởi nó quá thấu hiểu lòng dạ của chủ nhân rồi. Chó còn biết được lòng dạ của chúng ta, vậy thì người liệu có thấu hiểu được chúng ta không? Cho nên giáo dục con cái, các vị nhất định phải rất có nguyên tắc. Nếu không nhất định sẽ bị con cái nhìn thấy hết lòng dạ của các vị. Lợn còn không được cung chiều thì đối với người, chúng ta lại càng không được cung chiều.

“*Chiều con cái thì chúng bất hiếu*”. Tôi từng nghe một người bạn kể rằng, có một cặp vợ chồng có sáu người con trai. Có vui hay không? Sáu người đều là con trai! Họ nuôi dưỡng sáu người con trai và mua cho chúng sáu căn nhà, cưới cho chúng mỗi người một người vợ, họ đều sắp xếp ổn thỏa cho chúng. Cha mẹ như vậy có vĩ đại hay không? Nhưng kết quả lại có kết cục như thế nào? Cha mẹ không có nơi để ở. Như vậy có phải là thương yêu con cái không? Là hại chúng! Từ nhỏ tới lớn, cái gì cha mẹ cũng giúp chúng làm hết thì chúng sẽ sinh ra thái độ là: “*Những gì cha mẹ làm giúp đều là đáng phải như vậy*”. Bởi vậy đến cuối cùng, người con cả còn có chút lương tâm đi xây một căn nhà gỗ bên cạnh chuồng lợn cho cha mẹ ở. Những người hàng xóm xung quanh cảm thấy tức giận thay cho họ và nói với họ rằng: “*Hãy đi kiện sáu người con của các vị đi*”. Có nên kiện không? “*Cư gia giới tranh tụng, tụng tắc chung hung*” (trong nhà chó nên tranh kiện, tranh kiện tất kết cục chẳng lành). Dù kiện có thắng đi nữa, sáu người con sẽ chia nhau ra mỗi người

nuôi cha mẹ hai tháng. Nuôi như vậy thì sẽ dẫn tới kết cục gì? Có khi con dâu mang cơm ra vớt đồ rồi nói: “*Ăn nhanh lên!*”. Đáng lẽ sau khi nghỉ hưu xong, cha mẹ có thể sống được mười năm, hai mươi năm, nhưng khi được sáu người con nuôi dưỡng như vậy thì họ chỉ có thể sống được ba năm, sau đó lại bị bệnh ung thư vì hàng ngày đều tức giận. Sớm biết có ngày hôm nay thì lúc đầu họ đã không làm như vậy rồi. Cho nên **giáo dục con cái thì phải lấy đức làm căn bản. Như vậy mới thật sự là thương yêu chúng.**

Tiếp theo chúng ta hãy xem đến: “*Sùng tử bất hiếu, sùng mẫu sao náo*”. Ngay cả vợ, chúng ta cũng không được cung chiều. Bởi vì sau khi cung chiều vợ thì vợ sẽ một là khóc, hai là gây náo loạn, ba là treo cổ. Một hôm các vị đi làm được nửa chừng đột nhiên có chuông điện thoại reo vang, các vị sẽ lo sợ: “*Không biết có việc gì nữa đây?*”. Đến cuối cùng thì sự nghiệp, gia đình đều trở nên rối tung cả lên. Cho nên lấy vợ thì phải lấy người thế nào? Lấy vợ hiền! Nhưng đàn ông thời nay có biết vậy không? Không biết. Không thể trách họ được, vì họ chưa được học “Quan Thu”, chưa được học “Kinh Thi”.

Thiên thứ nhất trong “Kinh Thi” có nói: “*Quan quan thư cư, tại hà chi châu, yếu điệu thực nữ, quân tử hảo cầu*”. “Quan Thu” là thiên thứ nhất của “Kinh Thi”, tại sao lại nói đến chim chóc, lại nói đến yếu điệu thực nữ? “Kinh Thi” là một quyển Kinh điển tương đối quan trọng của dân tộc chúng ta. Tại sao thiên thứ nhất lại nói đến “Quan Thu”? Bởi vì đây là học vấn to lớn, đứng đầu trong ngũ luân. **Trong ngũ luân thì mối quan hệ giữa vợ chồng là quan trọng nhất**, cho nên thiên thứ nhất nói đến

đạo vợ chồng. Tại vì sao lại dùng chim chóc để nói về con người? Điều là học vấn cả!

Tôi từng hỏi học sinh cấp hai rằng: “*Yếu điệu có ý nghĩa gì?*”. Có một nữ sinh lớp tám trả lời rằng: “*Là người nữ có dáng vẻ đẹp*”. Tôi nói: “*Ý của Thánh nhân hoàn toàn đã bị hiểu sai*”. Chúng ta không thể trách em học sinh này, bởi vì có rất nhiều quảng cáo về giảm béo đều nói đến từ yếu điệu, tưởng như đúng mà lại sai, nên chúng ta cũng không thể trách họ được. “***Yếu điệu***” là chỉ người con gái vô cùng hiền đức.

Tại sao “Quan Thu” lại được sắp xếp ở thiên thứ nhất? Bởi vì con chim “Quan Thu” này một khi đã chọn bạn đời rồi thì cả đời sẽ không thay đổi. Con người hay thích thể diện. Nếu như các vị trực tiếp nói với họ rằng: “*Sao các vị lại lạnh nhạt với vợ của mình vậy?*”, thì họ sẽ hỏi lại các vị rằng: “*Sao anh lại quan tâm đến tôi nhiều như vậy?*”. Có phải vậy không? Nhưng các vị dùng câu thơ này mà nói với họ rằng: “*Các vị xem, chim còn không muốn phản bội người bạn đời của nó. Chúng ta là người thì sao có thể không bằng chim được?*”. Dùng phương pháp như vậy, nếu như họ có tâm hổ thẹn thì lập tức sẽ bột phát nóng nảy. Nếu như họ không có tâm hổ thẹn thì các vị cũng không gây thù, kết oán với họ. Cho nên trong “Kinh Thi” có nhiều loại tên của côn trùng, chim muông đến vậy đều là dùng để ví dụ, dùng để đánh thức tính đức, đánh thức lương tri của con người. Như vậy, tìm người bạn đời phải tìm người hiền đức.

Trong “Quan Thu” cũng nói đến: “*Sâm si hạnh thái, tả hữu thái chi*” (rau hạnh mọc so le um tùm, cả bờ trái qua tới bờ phải theo dòng nước chảy). “Rau hạnh” này sẽ

được đặt trước mặt Tổ tiên khi làm lễ cúng tế. Vậy thì ai là người đi hái “rau hạnh”? Là nàng dâu đi hái. Điều này rất có ý nghĩa. Thể hiện rằng nàng dâu tốt đi hái rau hạnh này về cúng tế Tổ tiên, thì Tổ tiên ở trên trời có linh thiêng cũng cảm thấy được an ủi, bởi “*lấy được một nàng dâu tốt thì có thể hưng vượng ba đời*”. Nhưng lấy phải nàng dâu không tốt thì Tổ tiên phải rơi lệ ba đời. Cho nên, lấy vợ, gả chồng rất quan trọng. Bởi vậy, trong lễ nghi của dân tộc chúng ta, hôn lễ phải thận trọng nhất. Nguyên nhân là như vậy. Do đó, **chồng không được cưng chiều vợ**.

Vợ cũng không được cưng chiều chồng: “*Sủng phu bán dạ bà khởi lai khóc*”, đó là phụ nữ cưng chiều làm hư chồng. Họ ở bên ngoài vui chơi quên đường về, còn các bà, các cô ở nhà phải chần đờn gối chiếu, một mình mà khóc thầm. Như vậy rất là không tốt.

Cuối cùng, **chúng ta cũng không được cưng chiều con gái**, bởi vì cưng chiều làm hư con gái của mình thì khi gả về nhà người ta, con gái mình có thể làm cho gia đình người ta “*gà chó cũng không được yên*”, rối loạn, kinh hoàng (gà bay chó nhảy). Cho nên dạy con gái là một chuyện lớn. Thời nay nhiều người trẻ tuổi đi lấy chồng mang theo tính khí cáu kỉnh, cứ hai - ba ngày tức giận lên thì liền nói: “*Tôi về nhà mẹ đẻ tôi đây*”. Kết quả khi quay về nhà mẹ đẻ, cha mẹ cô gái lại nói với cô ấy rằng: “*Không sao! Con cứ về đây, đã có cha mẹ lo*”. Có tình trạng này không? Làm như vậy có phải là thương yêu con cái không? Không phải! Cuộc đời này của con gái đã là vợ của người ta, là mẹ của người ta thì nhất định phải học được cách nhẫn nhịn, học được cách vượt qua thử thách khi đối diện với hoàn cảnh. Nếu như mới gặp thử thách đã lập tức lùi bước, thì những học vấn cần học trong

cuộc đời, cô ấy sẽ không học được. Cho nên mới nói, cha mẹ không được cưng chiều con gái.

Tôi còn nhớ hồi còn nhỏ, ông bà ngoại từng đến nhà của chúng tôi. Số lần ông bà đến nhà chúng tôi cũng rất ít, hầu như chỉ có thể đếm trên đầu ngón tay. Mỗi lần bà ngoại đi vào trong nhà tôi, tôi đều nhìn thấy bà ngoại nắm lấy tay bà nội, vừa đi vừa nói: *“Đứa con gái này của tôi ăn nói không được nhẹ nhàng, khi làm việc lại không được nhanh nhẹn cho lắm. Đứa con gái này của tôi có rất nhiều khuyết điểm”*. Và cứ thế bà ngoại nói từng khuyết điểm của mẹ tôi ra. Kết quả, khi hai bà đều ngồi xuống ghế thì bà nội của tôi liền nói: *“Người con dâu này rất tốt!”*, rồi bà nội kể tốt như thế nào. Tôi ngồi bên cạnh nghe mà cảm thấy rất kỳ lạ, chẳng hiểu ra làm sao cả. Bây giờ thì tôi đã hiểu rồi. Người nhà mình có gì không tốt thì mình phải nói trước, còn những điều tốt của con gái mình thì nhường cho mẹ chồng nói. Cho nên *“thông đạt nhân tình thì sẽ có những câu chuyện hay để kể”*. Mà những điều từng trải về tình người này, chúng ta luôn luôn học được từ những vị trưởng bối có nhiều năm kinh nghiệm từng trải trong cuộc sống. Do đó, chúng ta là những người trẻ tuổi thì phải nên chú trọng đến luân lý, nhất định phải kính trọng người lớn tuổi, quý trọng người hiền tài. Nếu không thì trong cuộc đời, chúng ta sẽ phải chịu thiệt thòi lớn.

Phương pháp thương yêu con cái của cha mẹ cũng phải đúng cách. Như vậy người làm cha mẹ mới chân thật làm được chữ “Thân”.

Tiếp theo cần làm được chữ “Su”. Khi cần giáo dục thì nhất định phải quý trọng cơ hội này. Có một số cha mẹ có độ nhạy cảm trong giáo dục rất thấp. Khi cần phải giáo dục lại không giáo dục, dần dần để trẻ nhỏ tập thành thói quen

xấu, đến khi muốn giáo dục thì đã muộn rồi. Cho nên, tại vì sao cha mẹ không dạy được con cái? Bởi vì họ đã không thường xuyên lấy “Quân, Thân, Su” ra để quán chiếu.

Cũng như vậy, tại vì sao cấp trên không thể lãnh đạo được nhân viên? Có thể chúng ta chỉ có cái danh là Giám đốc, là Tổng Giám đốc, nhưng không lấy mình làm gương. Như vậy cấp dưới có phục hay không? Rất khó mà phục được! Tiếp nữa, ngoài làm Giám đốc ra họ có coi nhân viên là người thân của mình không? Nếu như không coi nhân viên là người thân thì bầu không khí làm việc có tốt không? Không tốt. Hàng ngày nhân viên làm việc giống như một cỗ máy vậy. Bởi vậy, chúng ta là cấp trên, ví dụ đi đâu đó chơi một chuyến thì cũng nên mua đặc sản ở nơi đó về làm quà cho nhân viên cùng thưởng thức, nhân viên sẽ cảm thấy lãnh đạo luôn luôn nghĩ đến họ, không khí của công ty sẽ giống như một gia đình. Như vậy lãnh đạo đã làm được chữ “Thân”. Tiếp đến là làm được chữ “Su”. Nhân viên mới vào làm có rất nhiều việc không biết. Chúng ta là lãnh đạo cũng phải thường xuyên dẫn dắt, hướng dẫn họ. Khi lãnh đạo đã thực sự có thể làm được “Quân, Thân, Su” thì tin rằng nhân viên sẽ vô cùng tín phục, vô cùng tôn trọng.

Thầy cô giáo muốn dạy tốt học sinh thì cũng phải lấy mình làm gương, phải làm được chữ “Quân”. Thầy cô giáo cũng phải đối xử với học sinh như con cái của mình, đó là làm được chữ “Thân”. Cuối cùng, khi cần phải dạy bảo, hướng dẫn học sinh thì tận tâm, tận lực chỉ bảo, hướng dẫn, đó là đã làm được chữ “Su”. Tôi tin rằng, khi đã làm được “Quân, Thân, Su” thì chúng ta nhất định sẽ giáo dục tốt học sinh, dạy bảo tốt nhân viên, dạy bảo tốt con cái của mình. Do vậy, chúng ta chỉ cần thường xuyên đem “Quân,

Thân, Su” ra quán chiếu bản thân thì tôi tin rằng học vấn, đạo đức của chúng ta sẽ càng ngày càng tăng thêm.

¹¹Chúng ta đã giảng đến “*gân người hiền, tốt vô hạn*”. “*Gân*” ở đây quan trọng nhất là thời thời khắc khắc phải ghi nhớ lời dạy của Thánh Hiền, không thể buông lơi giải đãi. Chỉ cần thường thường đem “Quân, Thân, Su” ra quán chiếu xem mình đã làm được chưa, tin rằng sẽ “*đức tiến dần, lỗi ngày giảm*”, tin rằng mối quan hệ giữa con người với nhau sẽ càng ngày càng phát triển về cảnh giới viên mãn.

Lần trước tôi đã nói đến, chỉ cần người lãnh đạo, chỉ cần cha mẹ, thầy cô có thể tuân thủ được “Quân, Thân, Su” thì nhất định có thể dạy tốt được công nhân viên, con cái và học trò của mình.

Đồng nghiệp thực hiện “Quân, Thân, Su”

Cũng như vậy, ngày nay giữa các đồng nghiệp với nhau thì có thể làm “Quân, Thân, Su” hay không? Có thể! Giữa đồng nghiệp với nhau, chúng ta đều có thể tuân thủ quy tắc của công ty, lấy thân làm gương cho họ xem, đây chính là “*tác chi quân*”.

Tiếp đến, giữa đồng nghiệp với nhau thường quan tâm chăm sóc lẫn nhau, bạn có cái gì ngon đều không keo kiệt mà đem chia sẻ với mọi người, để cho họ cảm thấy bạn xem họ như là người thân vậy, đây chính là “*tác chi thân*”.

Khi họ có điều gì chưa hiểu, trong khi chúng ta lại có kinh nghiệm phong phú hơn thì chúng ta cũng rất sẵn lòng mà chỉ dẫn cho họ, đây gọi là “*tác chi sư*”.

Vì thế, giữa đồng nghiệp với nhau mà muốn viên mãn thì cũng có thể dùng “Quân, Thân, Su” để quán

¹¹ Bắt đầu tập 40

chiếu, tin rằng quý vị nhất định có thể trở nên vô cùng quan trọng và có sức ảnh hưởng trong mắt của bạn bè, là một người bạn tốt trong lòng của họ.

Con cái thực hiện “Quân, Thân, Su”

Cha mẹ có thể làm “Quân, Thân, Su” được không? “*Có thể*”. Đúng vậy! Bởi vì “*đại đạo bất khi*”, đại đạo chân thật trong vũ trụ đặt ở đâu trong trời đất này cũng đều tuyệt đối đúng. Bởi vì con người khi không huân tập giáo huấn của Thánh Hiền, có thể những năm cuối đời họ sẽ rất tham, cho nên Phu Tử mới khuyên: “*Người già phải răn ở sự tham*”, lo được lo mất, cho nên lúc này người có bổn phận làm con phải dẫn dắt [cha mẹ] cho tốt, khuyên cha mẹ buông bỏ những sự chấp trước này, buông bỏ chấp trước. Khi bạn khuyên cha mẹ buông bỏ những chấp trước này thì thân tâm của họ mới càng ngày càng vui vẻ.

Người già có tốt số hay không tuyệt đối không phải chỉ nhìn vào việc họ ăn có ngon hay không, mà hơn hết là tâm linh của họ có được nâng cao hay không? Vì vậy, khi chúng ta muốn làm người thầy tâm linh tốt cho cha mẹ, trước tiên nhất định phải làm được “Quân”, lấy thân làm gương. Nếu không thì cha mẹ nhất định sẽ nói: “*Con cũng như vậy mà lại đi nói ta*”.

Thêm nữa, nhất định phải tận tâm hiếu thuận, thì sự tin tưởng của cha mẹ đối với chúng ta sẽ càng ngày càng cao. Khi cha mẹ tin tưởng bạn như vậy thì họ sẽ nghe lời của ai? Đương nhiên sẽ nghe lời của bạn rồi. Vì thế, khi có thời gian thích hợp bạn hãy khai đường dẫn lối cho họ. Đây cũng là “*tác chi su*”.

Thường xuyên dùng “Quân, Thân, Su” để quán chiếu lời nói việc làm, khởi tâm động niệm của chính mình. Đây

chân thật là luôn luôn thân cận với nhân đức, thân cận với Thánh Hiền, đó chính là “*gần người hiền, tốt vô hạn, đức tiến dần, lỗi ngày giảm*”.

6.2.2. “Không gần hiền, hại vô cùng, tiểu nhân đến, trăm việc hư”

Khi chúng ta không thân cận với người nhân đức, mà thân cận với những người tiểu nhân thì có thể sẽ bị ảnh hưởng. Có câu “*gần mực thì đen, gần đèn thì sáng*”. Vì vậy, con người đối với việc lựa chọn hoàn cảnh là vô cùng quan trọng.

Các vị bằng hữu! Con cái của các vị có biết lựa chọn thầy hay bạn tốt hay không? Chúng tôi đã từng diễn giảng với học sinh cấp hai, có nêu ra vấn đề là có ba người bạn đi ra biển chơi, đúng lúc gặp phải sóng to gió lớn, thế là thuyền bị chìm. Cũng may là tổ tiên của cả ba người có đức, nên cả ba người không chết mà bị trôi dạt đến một hoang đảo. Ba người ở đó nương tựa nhau để sống. Một hôm, họ đột nhiên phát hiện ở trên bãi cát có một cây đèn thần. Khi thấy đèn thần thì như thế nào? Cũng may họ đã đọc qua câu chuyện “*Aladin Và Cây Đèn Thần*”, nên liền chà xát lên cây đèn. Kết quả vừa chà một cái thì một vị thần xuất hiện. Vị thần nói: “*Thưa chủ nhân, tôi cho các vị ba điều ước. Các vị có ba người, vậy thì một người chỉ được một điều ước*”.

Người thứ nhất là tài xế xe taxi, anh nói: “*Tôi sáng cũng lái xe, tối cũng lái xe, rất vất vả, điều ước của tôi là có thể nào cho tôi vài chiếc xe để tôi cho người ta thuê, còn tôi thì làm ông chủ*”. Vị thần đèn liền nói: “*Không thành vấn đề*”. Thế là người thứ nhất liền được về nhà làm ông chủ cho thuê xe.

Người thứ hai là nhân viên ở một siêu thị, có lúc phải luân phiên trực ba ca, có đêm còn phải trực cả đêm, anh nói: *“Làm công việc như vậy rất là vất vả, tôi ước gì tự mình có thể có một cửa hàng tiện lợi, tôi làm chủ và thuê người ta tới làm”*. Vị thần đèn lại nói: *“Chỉ là việc nhỏ”*, thế là vèo một cái, người thứ hai được về nhà.

Còn người thứ ba thì suy nghĩ một hồi lâu. Cả đời không có chí lớn, cũng không nghĩ ra là nên làm gì, cho nên cũng không có nguyện vọng gì, cả ngày cứ buông trôi thả nổi. Anh chợt suy nghĩ: *“Tôi cũng không có điều mong ước gì cả, tôi thấy hòn đảo hoang này cũng không đến nỗi tệ, nhưng mà tôi chỉ có một mình ở đây thì cô đơn quá, tôi ước gì hai người đó trở lại đây với tôi”*. Vị thần liền biến phép. Có ai nghe thấy tiếng than khóc không vậy?

Rất nhiều học sinh nghe xong đều cười lớn. Tôi liền hỏi chúng: *“Bên cạnh các em có người bạn nào kéo mình xuống nước giống như thế hay không?”*. Đột nhiên những đứa trẻ này nhìn sang bên trái rồi lại nhìn sang bên phải, các em có năng lực phán đoán hay không vậy? Chúng bị tôi hỏi bí, cũng không biết như thế nào mới được.

Tôi nói: *“Các em phải có năng lực phán đoán bạn nào là tốt, bạn nào là xấu. Muốn phán đoán được như vậy thì phải học Đệ Tử Quy”*. “Đệ Tử Quy” là kính chiếu yêu, “Đệ Tử Quy” cũng là chiếc kính hiển Thánh, bạn tốt hay bạn xấu chỉ cần nhìn là biết ngay, chỉ cần dùng “Đệ Tử Quy” để cân đo là biết được. Nếu như họ có thể áp dụng được 30% - 40% là không đơn giản rồi.

“Chu Tử Trị Gia Cách Ngôn” có nói: *“Học vấn nhất định phải dựa vào việc hàng ngày chúng ta không ngừng*

tích lũy”. Cho nên nếu như đức hạnh của chính mình chưa được vững chắc, thì đối với những người bạn tương đối không có đức hạnh, chúng ta kính trọng nhưng không gần gũi. Có thể mắng họ không? Không được! “*Khen người ác, chính là ác, ác cùng cực, tai họa đến*”. Chúng ta vẫn là phải “*kính nhi viễn chi*” (*kính trọng nhưng không gần gũi*).

Trước tiên phải lo tu dưỡng đức hạnh của mình cho tốt. Kẻ tiểu nhân bên ngoài thì dễ đề phòng, nhưng kẻ tiểu nhân trong nội tâm thì khó đề phòng! Vì vậy, chúng ta không thể tiếp tục nhận giặc làm cha. Từ bây giờ phải hạ quyết tâm, quyết định không làm loại việc như vậy. Chúng ta đã nhận giặc gì làm cha vậy? Giặc phiền não, phiền não tập khí. Nó có lợi hại hay không? Rõ ràng không muốn nổi giận mà nó lại đến, rõ ràng không muốn tham mà nó lại nổi lên!

Tôi đã nói với rất nhiều bạn bè rằng, giống như chúng ta đang vác một bao rác mấy mươi năm, rõ ràng là biết nó hôi thối ngút trời. Đột nhiên có người nói với chúng ta: “*Bao đó là bao rác, nó không có lợi ích gì với bạn hết*”. “*Thật vậy sao?*”. Nhìn lại quả thực đều là rác cả, nhưng lại nghĩ: “*Nhưng mà tôi cũng đã ở cùng với nó suốt mấy mươi năm rồi, tôi lại không nỡ bỏ nó đi*”. Cứ ở đó đắn đo.

Cho nên phải “*quán tâm vi yếu*” (việc quán xét tâm là quan trọng), nghĩa là luôn luôn quán chiếu tâm của chính mình có không cung kính hay không, có tham hay không, có lười biếng hay không, có không từ bi hay không? Một khi nhìn thấy bọn giặc này thì phải lập tức sửa đổi, tuyệt đối không để cho nó tiếp tục vùng vẫy. Như vậy thì có thể thật sự đuổi tiểu nhân đi khỏi một cách triệt để.

CHƯƠNG BẢY

CÓ DU SỨC THÌ HỌC VĂN

7.1. Kinh văn:

“Bất lực hành, dẫn học văn, trưởng phù hoa, thành hà nhân. Dẫn lực hành, bất học văn, nhậm kỷ kiến, muội lý chân”.

“Không gắng làm, chỉ học văn, chỉ bề ngoài, thành người nào. Nếu gắng làm, không học văn, theo ý mình, mù lẽ phải”.

Chúng ta hãy đọc qua Kinh văn một lần: “*Không gắng làm, chỉ học văn, chỉ bề ngoài, thành người nào. Nếu gắng làm, không học văn, theo ý mình, mù lẽ phải*”.

Câu Kinh văn này đã chỉ ra rằng học văn của một người muốn tăng trưởng thì phải “*gắng làm*” và “*học văn*”, gọi là giải - hành tương ưng (học đi đôi với hành). Việc này quá quan trọng. “*Giải và hành*” giống như hai bánh xe, giả sử chỉ có một bánh xe thì xe không thể chạy được, nhất định là phải có hai bánh xe thì mới vận hành được nhịp nhàng cân đối. Giả như chỉ có một bánh chạy, một bánh bị hỏng, thì kết quả như thế nào? Chúng ta xem trên Kinh văn viết là: “*Không gắng làm, chỉ học văn*”, chỉ có xem sách, thậm chí là đạt được trình độ học văn thật cao, nhưng kết quả sẽ là “*chỉ bề ngoài*”!

Bạn xem, khi tôi đi dạy “Đệ Tử Quy” cho những đứa trẻ sáu - bảy tuổi, tôi vừa nói: “*Hôm nay chúng ta học Đệ Tử Quy*”, thì chúng lập tức sẽ nói: “*Chúng em đã học qua rồi, đều thuộc hết rồi*”, và đầu của chúng sẽ ngẩng như thế nào? Các vị xem, ngạo mạn có cần phải học hay

không? Tự nó sẽ đến, cho nên phải cẩn thận. Khi bắt đầu nhất định phải khiến bọn trẻ biết được học vấn là nhất định phải làm được, phải nỗ lực thực hiện, nếu không thì sẽ chỉ bề ngoài.

Tôi đã từng xem qua một bài báo nói về một học sinh giỏi nhưng có một đời sống như trẻ thiếu năng. Vì sao học lực cao như vậy, đọc sách nhiều như vậy mà kết quả là không biết cách làm người? Bởi vì những loại sách này dùng để thi mà thôi, không có liên quan gì với cuộc sống cả! Vì vậy tỷ lệ ly hôn cao nhất thuộc về người có trình độ như thế nào? Có thể thạc sĩ, tiến sĩ là những người ly hôn nhiều nhất. Vì sao người đọc sách nhiều, học cao nhưng ngược lại, ngay cả bao dung khoan thứ, ngay cả yêu thương người khác cũng không biết? Vấn đề là ở đâu? Sách đã cho họ những gì? Tăng trưởng về bề ngoài. Họ cảm thấy trình độ của họ cao như vậy nên người khác phải nghe theo họ. Ví dụ như họ là tiến sĩ máy tính, cả ngày làm bạn với máy vi tính, bởi vì máy vi tính rất dễ quản, nhấn chuột là nó làm theo, nhưng phương pháp này đối với người khác thì có được hay không? Tuyệt đối sẽ khiến cho mọi người ghét bỏ! Vì vậy “*dư sức học văn*”, học văn rồi nhất định phải đi thực hành, nếu không sẽ “*chỉ bề ngoài, thành người nào*”.

“*Nếu gắng làm*”, họ cũng rất chăm chỉ, chỉ cần nghe một câu thì họ làm một câu, nhưng trong quá trình này, họ không tiếp tục học tập, không tiếp tục tu sửa, thì có thể sẽ “*theo ý mình, mù lẽ phải*”. Ví dụ như nói họ học “*hiếu*”, họ nói phải hiếu thuận, cho nên cha mẹ giao cho việc gì thì cứ làm việc đó. Ví dụ người cha bảo con hãy ly dị vợ đi thì họ liền làm ngay. Như vậy là không đúng. Người vợ

nếu như không có lỗi lầm gì, chẳng qua chỉ là không xử lý tốt được mối quan hệ với cha mẹ chồng thì có thể đuổi cô ấy đi hay không? Không thể nào, vì như vậy là không có đạo nghĩa. Khi bạn thật sự đuổi cô ấy đi thì có thể hại chính cha mẹ của bạn thành người bất nghĩa, đến lúc đó cũng không biết làng trên xóm dưới sẽ nói cha mẹ của bạn như thế nào. Bởi vì “*bất giáo nhi sát*”, không có dạy dỗ người ta cho tốt, nếu là ngày trước thì giết người ta, còn bây giờ là đuổi người ta ra khỏi nhà. Như vậy là tàn nhẫn.

Do đó, chúng ta phải “*học văn*” thì mới biết chữ “*thuận*” này. Khi cha mẹ đúng thì chúng ta toàn tâm toàn ý làm theo, để cho cha mẹ cảm thấy chúng ta rất hiểu chuyện. Nhưng khi phương pháp của cha mẹ còn có chỗ chưa thỏa đáng, thì chúng ta tùy theo tình thế mà làm. Đương nhiên cũng không nên lập tức chống lại, mà có thể dùng chiến thuật vu hồi (kế hoãn binh), đợi cha mẹ lấy lại bình tĩnh và lý trí, chúng ta nhanh chóng “*cha mẹ lỗi, khuyên thay đổi, mặt ta vui, lời ta dịu*”.

Cho nên chữ “*thuận*” với cha mẹ này nhất định không phải là bảo cái gì thì làm theo cái đó. Nhưng nếu họ không tiếp tục đọc sách, không có tiếp tục nghe khóa trình của các thiện tri thức, họ có thể sẽ “*theo ý mình, mù lẽ phải*”. Cho nên học văn nhất định phải nỗ lực thực hiện và học văn, giải - hành tương ứng, bởi vì bạn hành được càng triệt để thì càng giúp bạn lý giải, bạn lý giải được càng sâu thì hành được càng thích đáng. Hơn nữa, sự giải - hành này thì hành là đầu mối trọng yếu, khi bạn có nỗ lực thực hành thì bạn mới có cảm ngộ. Vì vậy, học một điều thì phải làm một điều.

Các vị bằng hữu! Nếu như các vị không tin thì lấy quyển “Đệ Tử Quy” ra, chọn mười câu và phát nguyện: *“Tôi trong nửa năm này nhất định phải làm cho được mười câu này”*. Khi bạn thật sự trong vòng nửa năm làm được mười câu này, bạn sẽ cảm thấy những câu khác bạn cũng làm được, bởi vì việc thực hành sẽ khai mở ngộ tính/tánh của bạn.

Khi chúng ta học đến *“vén rèm cửa, chớ ra tiếng”*, ngay cả làm một việc nhỏ cũng đặt mình vào hoàn cảnh để hiểu cảm nhận của người khác. Khi bạn làm được triệt để thì động tác này sẽ nội hóa thành chủ tâm của bạn, bạn sẽ thường suy nghĩ cho người khác. Bạn từ việc làm được một câu “Đệ Tử Quy” thì đã làm thành mấy câu vậy? Bạn có thể đột nhiên thể hội được rất nhiều câu như *“người không rảnh, chớ náo phiền; người bất an, chớ quấy nhiễu”*. Khi bạn chân thật làm được câu này, thì tâm cung kính, tâm tỉ mỉ, tâm cảm thông của bạn sẽ nâng cao. Cho nên phải thật thà mà làm. Bạn không nên mới bắt đầu đã nói: *“Nhiều câu như vậy tôi thật sự làm không nổi”*. Bạn chỉ cần lĩnh hội một câu và lập tức ra sức thực hành. Chỉ có ra sức thực hành thì mới khiến chúng ta pháp hỷ sung mãn. Do đó, phải *“giải - hành tương ưng”* (học đi đôi với hành).

7.2. Kinh văn:

“Độc thư pháp, hữu tam đáo. Tâm nhãn khẩu, tín giai yếu”.

“Cách đọc sách, có ba điểm, tâm mắt miệng, tín đều trọng”.

“Cách đọc sách, có ba điểm, tâm mắt miệng, tín đều trọng”. Câu này rất quan trọng. Khi đọc Kinh sách thì

nhất định phải thật chuyên chú, phải chuyên tâm thì mới có chỗ thu hoạch. Do vậy, chúng tôi lên lớp tiết học đầu tiên đã dạy bọn trẻ rất thận trọng, **yêu cầu chúng trước khi đọc Kinh điển nhất định phải ngồi cho ra ngồi, sách phải để ngay thẳng, dùng tâm cung kính để đọc. Khi bắt đầu mà có thái độ như vậy thì sẽ dưỡng thành thói quen cả đời không thay đổi.** Giả như tiết đầu tiên đi học mà đã ngồi ngả nghiêng ngả ngửa, mắt ngó bên này nhìn bên kia thì sẽ rất khó đạt được lợi ích chân thật.

Chúng tôi đều nói với các em, **quyển “Đệ Tử Quy” này từ đâu mà có?**

Thứ nhất, quyển “Đệ Tử Quy” này là dựa vào giáo huấn của Khổng Lão Phu Tử mà biên soạn ra. Hơn nữa, còn do Lý Dục Tú – Lý Phu Tử thời nhà Thanh đã dụng tâm rất lớn, từ phương diện cuộc sống đã chỉnh lý lại. Như vậy, quyển sách này thành tựu được là không dễ dàng.

Thứ hai, ngoài sự giúp đỡ này của những người xưa ra, còn có cô giáo Dương Thục Phương đã đích thân viết lại. Các em xem, bài viết này rất ngắn gọn và tỉ mỉ, chúng ta không học tập cho tốt thì sẽ có lỗi với những vị trưởng bối này.

Thứ ba, ngoài việc cô giáo Dương Thục Phương đã viết lại, còn phải vận chuyển sách từ rất xa về đây thì mới có thể đưa được đến tay của chúng ta, chúng ta phải biết trân quý.

Sau khi tôi nói như vậy thì có một lần, một em va chạm làm rơi sách của một bạn khác, em ấy lập tức cầm sách lên và phủi cho thật sạch. Điều này gọi là *“tiên nhập vi chủ”* (ấn tượng ban đầu giữ vai trò chủ đạo). Nếu như bạn tặng sách cho bọn trẻ mà nói: *“Sách này là người ta cho miễn phí”*, sau đó bạn còn ném qua cho chúng, thì chúng có tôn trọng sách

nữa hay không? Không thể nào! Vì vậy, chúng ta đều phải dẫn dắt các em mọi lúc, luôn luôn lấy mình làm gương, ngồi cho ngay ngắn, cung kính đối với sách.

Tiếp theo lại nói với chúng, **việc học vấn nhất định phải nhờ vào sự tích lũy không ngừng trong cuộc sống.** Có một câu thành ngữ gọi là “*nước chảy đá mòn*”. Đá cứng hay là nước cứng hơn? Đá cứng hơn! Vậy tại vì sao đá cứng như vậy mà nước lại có thể bào mòn nó được? Bởi vì nước không ngừng chảy và bào mòn đá hết lượt này tới lượt khác, trải qua thời gian lâu dài thì có thể mài mòn đá, dùng nhu để thắng cương. Việc “*nước chảy đá mòn*” này cũng giống như việc chúng ta cầu học vấn, mỗi câu mỗi chữ đều phải thật chuyên chú, đọc cho đàng hoàng, học cho tốt, đến một lúc nào đó thì học vấn của chúng ta có thể như nước mài mòn được đá. Cho nên chúng tôi đã nói với các em rằng ngón tay này của chúng ta gọi là ngón tay nước chảy đá mòn, từng giọt từng giọt khiến đá bị mòn đi. Học vấn của chúng ta là ở ngón tay này không ngừng chuyên chú chỉ cho ta đọc từng chữ một và được ta ghi nhớ lại, ta đều lĩnh hội được. Cho nên chúng tôi đều dạy bọn trẻ, **khi đọc Kinh sách thì mắt nhìn sách, tay chỉ vào chữ, miệng đọc theo, tâm cũng đặt vào đó.** Tâm, mắt, miệng và cả tay đều phải chuyên chú dụng công.

7.3. Kinh văn:

“Phương đọc thử, vật mộ bỉ, thử vị chung, bỉ vật khởi”.

“Mới đọc đây, chớ thích kia, đây chưa xong, kia chớ đọc”.

Hiện tại việc cầu học vấn cũng có một sự kiêng kỵ rất lớn, nhưng người hiện tại đều tham nhiều, dường như cảm

thấy nhiều thì nhất định sẽ tốt. Như vậy thì chưa chắc! Bởi vì nhiều thì sẽ loạn, cho nên ở trong “Lễ Ký - Học Ký” có nêu ra một câu giáo huấn: “*Tạp thí nhi bất tôn, tắc hoại loạn nhi bất tu*”, nghĩa là cùng một lúc cho học nhiều thứ, cũng không hề lo ngại liệu người ta có tiếp nhận một cách có chọn lọc hay không. Sau cùng nhất định sẽ học không tốt, thậm chí là sẽ cảm thấy không muốn học nữa.

Các vị xem, hiện tại rất nhiều trẻ học một lúc ba - bốn môn năng khiếu, đến cuối cùng kết cục như thế nào? Chán học! Cho nên việc học tập, việc cầu học vấn, thậm chí là học những kỹ năng của cuộc sống đều phải chuyên chứ không thể tạp.

Cô giáo Dương học một môn thư pháp hết 41 năm. Khi cô giáo Dương dạy thư pháp, chỉ mỗi nét đầu tiên trong “Vĩnh Tự Bát Pháp” cũng nhất định phải dạy học trò viết vài nghìn lần mới dạy động tác tiếp theo. Những thầy dạy thư pháp hiện nay có phải cũng dạy như vậy hay không? Rất nhiều người trong giới thư pháp đều nói: “*Bạn chỉ cần đến học ba tháng thì bảo đảm bạn sẽ đoạt được giải*”. Có nên đến học không? Chúng ta phải nên bình tĩnh, họ là dùng tâm cảnh gì để học nghệ thuật vậy? Chỉ vì cái lợi trước mắt! Thư pháp của chúng ta là dùng để tu tâm dưỡng tính, là tâm pháp. Mới bắt đầu mà dùng thái độ như vậy để cho trẻ học thì đều là công danh lợi lộc, hoàn toàn đi ngược lại với nghệ thuật. Do đó, đích thực là chúng ta phải chỉ dẫn trẻ cho chính xác. Trong nghệ thuật, một nét chữ này nếu như có thể viết tốt thì tâm nhãn nạy, nghị lực của chúng sẽ luyện thành trong quá trình này, mỗi một kỹ năng cơ bản đều sẽ có thể được vun đắp một cách vững chắc. Khi nền tảng đã vững mới cầu

đến sự phát triển thì sẽ không bị bại suy trở xuống. Giả như nền tảng không vững chắc mà phát triển càng nhanh thì càng nguy hiểm!

Trong quá trình cô giáo Dương học thư pháp, cô hiểu rằng mỗi một chữ đều có kết cấu, làm sao mới có thể nhìn vào thấy nó được chính tề. Do có thái độ như vậy nên khi cô xử lý sự việc cũng đã đề khởi được năng lực quán chiếu, sự việc cần phải sắp xếp như thế nào để nhìn vào không thấy lộn xộn. Còn nữa, trong lúc học thư pháp thì định lực của cô thành tựu rồi! Khi định lực thành tựu rồi thì cô đối với người cũng như xử lý công việc sẽ rành mạch đâu ra đó. Cho nên mục đích cuối cùng của việc học nghệ thuật vẫn là ở chỗ nâng cao tu dưỡng đạo đức. Vì vậy Khổng Phu Tử mới nói: *“Để tâm chí vào đạo, giữ gìn đức hạnh, nương theo điều nhân, vui với lực nghệ”*. Vui với lực nghệ nhưng cũng không rời bỏ việc tu đạo đức, cũng không rời bỏ việc nuôi dưỡng một tâm tính tốt.

Khi cô giáo Dương học những môn nghệ thuật khác, ví dụ như khi học thư pháp cô đã học cả quốc họa và học khắc con dấu, nên đối với nghệ thuật cô có độ mặn cảm rất cao. Vì vậy, khi học những nghệ thuật khác thì tốc độ nhanh hơn người khác rất nhiều, thậm chí là học vi tính cũng rất nhanh. Bởi vì định lực, sức nhẫn nại đã trở nên bền gan vững chí, hôm nay nếu không học cho hiểu thì sẽ không đi ngủ, từ đó việc học vi tính của cô giáo Dương cũng tiến bộ rất nhanh. Những người trẻ chúng tôi ở bên cạnh cô giáo đều cảm thấy hơi thất sắc vì có một trưởng bối như vậy nghiêm khắc thúc giục chúng tôi, cho nên phải chuyên chú.

“Mới đọc đây, chớ thích kia”. Học năng khiếu nghệ thuật và đọc sách cũng như nhau, phải đọc cho tốt một quyển rồi mới đọc đến quyển tiếp theo. Vào thời nhà Tống, có một câu chuyện là Triệu Phổ nói với Tống Thái Tổ - Triệu Khuông Dận rằng ông dùng nửa bộ “Luận Ngữ” mà giúp Triệu Khuông Dận có được thiên hạ. Có cần phải có thật nhiều sách hay không? Quan trọng nhất là nắm được cương lĩnh rồi áp dụng thực hành cho tốt! Sau đó Triệu Phổ nói: *“Tôi chỉ cần dùng tiếp nửa bộ Luận Ngữ còn lại thì có thể giúp Ngài trị nước”*. Cho nên trong việc học, điều tối kỵ là tham nhiều, hơn nữa cũng không thể tham nhanh. Quá nóng vội thì tâm sẽ dao động, không tương ứng với học vấn. Cho nên Tăng Quốc Phiên tiên sinh cũng nói: *“Trong tâm không thể không có sách, nhưng trên bàn không thể có nhiều sách”*. Bạn không thể sau khi nghe giảng xong, biết được văn hóa truyền thống là rất tốt, liền đem hết sách “Tứ Thư”, “Ngũ Kinh” trong tủ sách của bạn bày ra bàn, lập định chí hướng trong một tháng này phải đọc cho hết. Nếu như vậy thì nhất định sẽ đọc rất hao hơi tốn sức.

Phải nắm được cương lĩnh. Trước tiên phải học cho tốt quyển “Đệ Tử Quy”.

Cho nên *“đây chưa xong, kia chớ đọc”*. Rất nhiều người sau khi nghe xong sẽ nói: *“Vậy con cái của tôi về sau không cần học sách gì hết, chỉ cần học quyển Đệ Tử Quy này sao?”*. Không phải là ý như vậy! “Đệ Tử Quy” không phải là để học thuộc, mà là phải không ngừng nhắc đi nhắc lại, phải vun đắp nền tảng cho trẻ thật vững chắc. **Khi chúng vẫn còn đang đọc những Kinh điển khác thì cứ tiếp tục đọc, “Hiếu Kinh”, “Luận Ngữ” đều có thể đọc, nhưng những giáo dục cuộc sống, giáo dục đức**

hạnh này mỗi ngày đều phải nhắc đi nhắc lại với chúng. Bởi vì đọc Kinh điển là huấn luyện định tính, mà “Đệ Tử Quy” là khiến cho ngôn ngữ hành vi có thể theo khuôn phép nề nếp, phù hợp với những đạo lý trong kinh điển.

7.4. Kinh văn:

“Khoan vi hạn, khẩn dụng công. Công phu đáo, trệ tắc thông”.

“Thời gian ít, cần chăm chỉ. Công phu đủ, đọc liền thông”.

“Thời gian ít, cần chăm chỉ. Công phu đủ, đọc liền thông”. Vì vậy đọc sách cũng phải có kế hoạch, hơn nữa bạn cũng không nên sắp xếp quá dày đặc sẽ khiến bản thân nhiều áp lực.

“Thời gian ít, cần chăm chỉ”, phải luôn đốc thúc chính mình dụng công một chút. Nhưng nếu như khi học tập mà ngủ gật thì phải làm sao? Trong “Tam Tự Kinh” có nói: *“Đầu huyền lương, chùy thích cốt”*. Đây là cách làm của người xưa, đem tóc của họ cột vào sợi dây rồi cột lên trần nhà. Đến khi họ ngủ gật thì cả đầu tóc bị giật mạnh, đau đến nổi tỉnh cả ngủ. Một người học trò khác thì lấy một vật nhọn, nếu như buồn ngủ thì liền đâm vào đùi của mình. Quý vị đừng dạy con mình như vậy nhé! Đến lúc đó lại nói thầy Thái dạy. Người xưa có quyết tâm như vậy. Đương nhiên bạn không thể để con cái bị thương, bạn có thể dạy chúng khi ngủ gật thì hãy đi rửa mặt bằng nước lạnh, làm cho tinh thần tỉnh táo lại một chút; hoặc giả là có thể đặt một bức tượng Khổng Tử ở trên bàn học của chúng, vừa buồn ngủ mà nhìn thấy Khổng Tử thì sẽ ngại quá liền học tiếp; hoặc là trong nhà có thói quen đọc sách rất tốt,

người thân đốc thúc nhắc nhở lẫn nhau. Phương pháp thì mỗi người mỗi khác. Buổi sáng ai là người thức dậy trước thì mau gọi những người khác cùng thức dậy. Chúng tôi có rất nhiều thầy cô buổi sáng thức dậy liền mở đĩa đọc “Đệ Tử Quy” để làm tín hiệu báo mọi người thức.

“Thời gian ít - cần chăm chỉ - công phu đủ - đọc liền thông”, khi chúng ta có thể *“giải hành tương ưng”* (học đi đôi với hành), có thể vốn dĩ đó là việc khó khăn nhưng đều có thể giải quyết dễ dàng, bởi vì có trí huệ thì không sợ không có phương pháp hay.

7.5. Kinh văn:

“Tâm hữu nghi, tùy trát ký, tự nhân vấn, cầu xác nghĩa”.

“Tâm có nghi, thì chép lại, học hỏi người, mong chính xác”.

“Tâm có nghi, thì chép lại, học hỏi người, mong chính xác”, cho nên việc học hỏi tri thức cũng phải học cách hỏi như thế nào. Hơn nữa, cũng phải hỏi cho đúng người, nhất định người đó phải tinh chuyên. Có câu: *“Nghe đạo thì có thứ tự trước sau, mỗi ngành học thì có nghiên cứu chuyên môn riêng”*. Có thể đến hỏi tôi cách nấu ăn như thế nào không? Vậy là hỏi sai người rồi! Nhưng có thể hỏi tôi cách nấu mì, vì sao vậy? Bởi vì tôi đi đến Hải Khẩu một thân một mình, gọi là “traị chưa vợ”, chỉ sống có một mình, cho nên từ quét nhà đến giặt quần áo, lau nhà, nấu cơm, việc gì cũng tự mình làm. Trong quá trình làm việc đó, có lao động mới biết cảm ân, liền nghĩ đến mẹ của mình thật là vĩ đại! Còn khi nấu cơm, bởi vì mỗi ngày đều rất bận rộn, cần phải coi trọng hiệu suất làm việc, cho nên chỉ có thể nấu

mì. Mỗi lần như vậy thì nấu nước sôi, lấy một ít rau ra cắt rồi cho toàn bộ vào nồi. Chỉ cần 20 đến 30 phút thì có thể nấu xong một tô mì, bên trên lại cho thêm một ít tương mè vào, chỉ như vậy thôi thì tôi đã thấy vừa lòng hả dạ lắm rồi. Đó gọi là biết đủ thường vui! Trong thời gian đó tôi học được cách nấu mì. Về sau thì có rất nhiều bằng hữu cùng ở chung để làm việc, nên cũng không phải nấu mì ăn nữa, mọi người đều giúp đỡ lẫn nhau.

Hỏi thì phải hỏi cho đúng người. Rất nhiều bằng hữu thường hay hỏi những người có thể tán đồng với cách nghĩ của họ. Có hiện tượng này hay không? Rõ ràng tự mình không thể buông bỏ được, lại đi hỏi những người hết sức chấp trước, sau đó thì sẽ cảm thấy: *“Anh xem, có lẽ là tôi cũng không sai”*. Có câu: *“Thuốc đắng dã tật, sự thật mất lòng”*, rõ ràng rất sợ hỏi người đó vì họ sẽ nói trúng tim đen, nhưng những người như vậy ngược lại đều là chân thật có thể lợi ích cho chính mình. Vì vậy, *“tâm có nghi, thì chép lại, học hỏi người, mong chính xác”*. Chỉ cần bạn có cái tâm học tập thì những người có đức hạnh, có học vấn nhất định sẽ không giấu diếm mà nói cho bạn nghe, nghi hoặc của bạn sẽ càng ngày càng ít. Cũng giống như mây đen đã tan biến đi thì tâm trí sẽ sáng suốt, trí huệ sẽ phóng quang. Do vậy, *“học hỏi người, mong chính xác”*.

7.6. Kinh văn:

“Phòng thất thanh, tường bích tịnh. Kỉ án khiết, bút nghiên chính”.

“Gian phòng sạch, vách tường sạch, bàn học sạch, bút nghiên ngay”.

Chúng ta cùng đọc qua một lần đoạn Kinh văn này: *“Gian phòng sạch, vách tường sạch, bàn học sạch, bút*

nghiên ngay. Mục mài nghiêng, tâm bất chính, chữ viết ẩu, tâm không ngay. Xếp sách vở, chỗ cố định, đọc xem xong, trả chỗ cũ. Tuy có gấp, xếp ngay ngắn, có sai hư, liền tu bổ. Không sách Thánh, bỏ không xem, che thông minh, hư tâm chí. Chớ tự chê, đừng tự bỏ, Thánh và Hiền, dần làm được”.

Đoạn Kinh văn này quan trọng nhất là chính mình cần phải tạo dựng một hoàn cảnh học tập cho thật tốt, chỗ bạn học tập đọc sách thì không được bừa bộn. Nếu bừa bộn thì khi bạn ngồi vào bàn, tâm có thể ổn định được không? Không thể nào! Do đó phải “*gian phòng sạch, vách tường sạch*”, bạn vừa bước vào liền cảm thấy rất thanh tịnh, rất thoải mái. Thật vậy, tâm con người sẽ bị hoàn cảnh bên ngoài ảnh hưởng, nên nếu hoàn cảnh thanh tịnh thì trong tâm cũng thanh tịnh.

“*Bàn học sạch, bút nghiên ngay*”. Tất cả những vật dụng đều có vị trí của nó, thì khi bạn muốn dùng, tâm mới không bị hỗn loạn, không phải mất thời gian để tìm.

7.7. Kinh văn:

“Mặc ma thiên, tâm bất đoan, tự bất kính, tâm tiên bệnh”.

“Mục mài nghiêng, tâm bất chính, chữ viết ẩu, tâm không ngay”.

“*Mục mài nghiêng, tâm bất chính*”. Thực ra, bất kỳ một cử chỉ nào của chúng ta cũng đều ảnh hưởng đến tâm cảnh nội tại. Ví dụ như nói “*đứng ngay thẳng*”, con người khi ở trong trạng thái như vậy thì có nghĩ tưởng lung tung hay không? Tương đối không! Giả sử người đó đứng dựa một bên, thì bạn sẽ cảm thấy tâm của người đó đang như

thế nào? Không biết là dao động như thế nào, không biết là đang suy nghĩ lệch lạc điều gì! Khi bạn mài mực như thế này:



Và mài mực mà để sang một bên thế này:



Thì tâm cảnh có giống nhau hay không? Tâm cảnh sẽ không như nhau. Cho nên làm việc gì cũng phải đoan chính, không thể nghiêng lệch, vì đều có thể ảnh hưởng đến tâm cảnh của con người. Vì vậy, nếu cả đứng và ngồi đều không thể làm tốt thì tâm của họ sẽ càng ngày càng phân tán, càng ngày càng ngao mạn. Cho nên chính chúng ta phải yêu cầu chính mình ngồi cho ngay thẳng, sau đó việc mài mực cũng phải ngồi ngay thẳng, *“mực mài nghiêng, tâm bất chính”*.

“Chữ viết ẩu, tâm không ngay”. Khi viết chữ cũng phải viết một cách cung kính. Nếu không, mỗi khi chúng ta viết chữ thì tâm đều rất tán loạn. Học vấn chính là ở trong cảnh giới của tâm. Giả như mỗi lần viết chữ đều rất hỗn loạn, thì có thể học vấn đang giảm xuống từng chút từng chút một. Vì vậy, *“chữ viết ẩu, tâm không ngay”*. Hiện tại rất nhiều trẻ nhỏ khi viết chữ thì quỳn vờ đều nghiêng sang một bên, cũng rất lạ là nghiêng như vậy mà chúng cũng có thể viết. Trường hợp [viết nghiêng như thế] này cũng không phải là ít, cho nên về sau chúng viết chữ thì sách vở cũng sẽ nghiêng sang một bên. Đến lúc đó thì lâu ngày con mắt có thể sẽ bị ló. Bởi vậy, phải chỉ dẫn đúng lúc. Khi viết chữ thì vở phải ngay, bút phải ngay.

7.8. Kinh văn:

“Liệt điền tịch, hữu định xứ. Độc khán tất, hoàn nguyên xứ. Tuy hữu cấp, quỳn thúc tề. Hữu khuyết hoại, tự bổ chi”.

“Xếp sách vở, chỗ cố định. Đọc xem xong, trả chỗ cũ. Tuy có gấp, xếp ngay ngắn. Có sai hư, liền tu bổ”.

“Xếp sách vở, chỗ cố định. Đọc xem xong, trả chỗ cũ”, đây cũng gọi là *“động vật quy nguyên”* (trả về chỗ cũ).

Sách vở xếp để một chỗ cố định, khi xem xong lại bỏ vào chỗ đó, lần sau muốn xem thì sẽ tìm thấy rất nhanh. Chúng tôi đã từng đi tham quan thư phòng của Thầy Lý Bình Nam. Trong thư phòng của Ngài có rất nhiều loại sách, mỗi một quyển đều được xếp rất ngay ngắn, gọn gàng.

“Tuy có gấp, xếp ngay ngắn. Có sai hư, liền tu bổ”. Sau khi bạn để lại vị trí cũ thì lúc nào cần lấy đều thuận tiện. Đối với sách cũng phải thật trân quý. *“Có sai hư”* thì hãy mau sửa chữa nó lại. Bởi vì sách ngày xưa đều không dễ mà có được, cho nên người ta trân quý hơn bội lần, nếu có hư hỏng liền mau tu bổ lại. Kỹ thuật in ấn hiện nay rất phát triển, nhưng cũng không thể vì phát triển mà chúng ta lại không tôn trọng sách, không quý trọng sách. Như vậy là không đúng. Chúng ta làm bọc bìa cho sách thì sẽ không làm dơ bản sách, hoặc là chúng ta làm một tủ sách, để cho thời gian sử dụng sách có thể được lâu dài. Đây đều là việc yêu quý đối với sách.

7.9. Kinh văn:

“Phi Thánh thư, bình vật thị, tế thông minh, hoại tâm chí”.

“Không sách Thánh, bỏ không xem, che thông minh, hư tâm trí”.

“Không sách Thánh, bỏ không xem, che thông minh, hư tâm chí”. Nếu không phải là Kinh sách của Thánh Hiền thì nhất định không thể xem. Chúng tôi cũng đã nói: *“Thà rằng cả năm không đọc sách, không thể một ngày gần tiểu nhân”.* Tiểu nhân ở đây không những là nói người mà còn ám chỉ sách. Vì sao bạn thà rằng cả năm không đọc sách nhưng không thể một ngày gần tiểu nhân?

Cũng giống như một ly nước trong mà nhỏ một giọt mực vào, chỉ cần không đến một giây thì đã nhỏ được giọt mực vào nhưng bạn phải bỏ ra bao nhiêu thời gian để lọc bỏ giọt mực đó đi? Có thể thời gian gấp mười lần, gấp trăm lần, thậm chí là lâu hơn nhiều. Do đó, phòng ngừa sự ô nhiễm là đặc biệt quan trọng. Phải phòng ngừa sự ô nhiễm đối với chính mình, cũng phải phòng ngừa sự ô nhiễm đối với con cái, vì vậy cũng cần có sức phán đoán loại sách gì thì tuyệt đối không xem. Để đảm bảo nhất thì nhất định phải đọc những quyển Kinh sách đã được ấn chứng chân lý mấy nghìn năm. Khi con cái xem tivi, bạn tuyệt đối phải giúp chúng tắt ngay, không thể xem những tiết mục gây ô nhiễm, những tiết mục sát đạo dâm vọng. Việc này chúng ta phải làm cho tốt.

7.10. Kinh văn:

“Vật tự bạo, vật tự khí. Thánh dữ Hiền, khả thuần trí”.

“Chớ tự chê, đừng tự bỏ. Thánh và Hiền, dần làm được”.

Câu sau cùng này rất quan trọng, các vị đọc một câu sau cùng này thì phải ngẩng đầu ưỡn ngực: ***“Chớ tự chê, đừng tự bỏ, Thánh và Hiền, dần làm được”.***

Chúng ta cũng phải tự kỳ vọng vào chính mình, thường tự mình khích lệ mình, phải có lòng tin, bởi vì ***“nhân chi sơ, tính bản thiện”***. Chỉ cần thông qua sự tinh tấn không giải đãi, nhất định có thể khế nhập cảnh giới của Thánh Hiền. Đương nhiên căn bản là ở lòng tin, cho nên **chúng ta phải có lòng tin đối với chính mình**. Tiếp đến là có lòng tin đối với ai? **Đối với Thánh Hiền phải**

có lòng tin, đối với thầy cô phải có lòng tin. Chúng ta phải có lòng tin đối với con cái của mình, phải có lòng tin đối với tất cả người thân bạn bè của mình, bởi vì mỗi một người đều có cái tâm vốn thiện. Ngoài ra cũng phải có lòng tin đối với trang mạng “Đại Phương Quảng Văn Hóa Công Ích” của chúng ta, bởi vì khi chúng tôi mới bắt đầu đi làm thì mọi người đều e sợ chúng tôi có khi nào làm được vài ngày rồi bỏ hay không? Chúng tôi đã an ủi họ, chúng tôi một khi làm việc này thì sẽ làm đến cùng, bởi vì chúng ta cùng hội cùng thuyền.

Trong năm nay, chúng tôi đã thành lập trường học trên mạng internet, cho nên sẽ có rất nhiều khóa trình như “Những Câu Chuyện Đức Dục”, “Ngũ Chung Di Quy”, và còn có “Tứ Thư”. Những khóa trình này chúng tôi đều sắp xếp ở trong học viện trên mạng. Đến lúc đó chúng ta sẽ có thể cùng nhau huân tập, cùng nhau thâm nhập giáo huấn Thánh Hiền, cho nên mọi người phải có lòng tin tràn đầy.

Có câu: *“Người có đức hạnh tất cũng có bạn trọng đạo như mình”, “tứ hải giai huynh đệ”,* sau cùng còn một câu là *“biết gánh vác trách nhiệm là đã bắt đầu trưởng thành”*. Cho nên phải học mà cũng phải dạy.

Quý vị bằng hữu, chúng ta có thể từ sự tu thân của mình mà làm, tiến thêm một bước là cống hiến. Ở trong gia đình của mình, trong khu vực sinh sống của mình, chúng ta có thể một tuần dạy cho bọn trẻ một lần. Có khó hay không? Không khó! Có rất nhiều thứ chỉ tham khảo tư liệu là có thể dùng, làm việc gì chỉ cần thuận theo tình thế mà làm thì sẽ không quá phức tạp. Vì vậy, có ba người đến học thì dạy ba người, có năm người đến học thì dạy năm người. Sẽ có một số vị phụ huynh tốt đồng ý cùng

học với con của mình, chúng ta có thể thông qua cơ hội này để làm một số trao đổi về giáo dục gia đình. Khi trao đổi sẽ cảm thấy mọi người cùng nhau học tập thì rất tốt, *“tương quan nhi thiện”*, có thể quan sát học tập lẫn nhau. Có thể tổ chức cho các vị phụ huynh này cùng với nhau cố định mỗi tuần tụ hội lại để nghiên cứu thảo luận một tiết, huân tu lâu dài. Họ tiến bộ thì bạn cũng tiến bộ theo! Rất nhiều việc đều có thể như nước chảy thành sông, chúng ta không nên quá hấp tấp vội vàng.

Sau cùng, chúng ta học tập học vấn của Thánh Hiền cũng phải hiểu rằng vì sao phải học Thánh Hiền? *“Đại học chi đạo, tại minh minh đức, tại thân dân, tại chỉ u chí thiện”* (đạo học làm việc lớn là ở chỗ làm rạng tỏ cái đức sáng của mình, thương yêu người dân, đạt tới chỗ chí thiện”. Bởi vậy, cuộc đời chính là phải tự giác, giác tha, giác hạnh viên mãn. Chữ *“minh minh đức”* nghĩa là khiến cho bản tính vốn thiện lương của chính mình có thể hiển hiện ra được, cho nên gọi là *“minh minh đức”*. Khi một người *“minh minh đức”*, có trí huệ rồi, tự nhiên liền có thể tề gia trị quốc bình thiên hạ, liền có thể *“thân dân”*. *“Thân”* nghĩa là yêu thương, ngoài ra còn một ý khác nữa là *“tân”*, *“tân dân”*, chính là khiến cho người thân bạn bè bên cạnh ta có thể *“ngày một mới, mỗi ngày mới, ngày ngày mới”*. Cái gì mỗi ngày mới, ngày ngày mới? Là tư tưởng, quan niệm, đức hạnh! Khi chúng ta không ngừng nâng cao chính mình, giúp đỡ người khác đến cực điểm, đến mức *“cúc cung tận tụy, đến chết mới thôi”*, thì có thể đạt đến *“chỗ chí thiện”*.

Cuối cùng, lấy một câu giáo huấn của Mạnh Tử, chúng ta cùng kỳ vọng lẫn nhau. Mạnh Tử nói: *“Người*

quân tử khác với người thường là ở cái tâm”. Chỗ mà người quân tử khác với người thường là ở cái chủ tâm của họ, bởi vì “người quân tử vốn giữ điều nhân ở trong tâm, giữ điều lễ ở trong tâm”. “Người nhân ắt sẽ yêu người, người có lễ ắt sẽ kính người”, “kẻ yêu người thường được người thường yêu lại; kẻ kính người thường được người thường kính lại”, cho nên chúng ta phải thời thời lấy nhân, lấy nghĩa, lấy giáo huấn của Thánh Hiền để ở trong tâm, nhất định sẽ khiến cho đức hạnh không ngừng nâng cao. Hơn nữa, học Thánh học Hiền có đau khổ hay không? Không thể nào! Bởi vì sẽ càng có nhiều người yêu quý bạn, càng có nhiều người lễ kính bạn. Khi chúng ta không ngừng giữ ở trong tâm những điều này để đối diện với những người ở xung quanh, tin rằng gia đình của chúng ta, nơi làm việc của chúng ta, thậm chí là xã hội của chúng ta sẽ càng ngày càng hài hòa, càng ngày càng đoàn kết.

---HẾT---

Người giảng: Thầy Thái Lễ Húc

Giám định: Lão Hòa thượng Tịnh Không

Giảng ngày: 15/02/2005

Cẩn dịch: Ban phiên dịch Tịnh Không Pháp Ngữ

Giám định phiên dịch: Vọng Tây Cư Sĩ

Biên tập: Ban biên tập Tịnh Không Pháp Ngữ

45 ĐIỀU TÂM ĐẮC TRONG VIỆC HỌC ĐỆ TỬ QUY (Trích từ sách Giáo dục Gia đình của thầy Thái lễ Húc)

1. Có nhân sinh quan chính xác thì mới có cuộc đời hạnh phúc mỹ mãn.

2. Luân lý đạo đức là cốt lõi của văn hóa. Bỏn phận làm người là ở hiếu thuận và hành thiện.

3. Thái độ quyết định trình độ, phong thái quyết định chiều sâu của học vấn. Duy chỉ có thành kính mới có thể nhận được sự chỉ dạy, tâm khiêm tốn thì sẽ được phước, kẻ kiêu ngạo thì gặp thầy giỏi đến đâu cũng không có đất để dụng võ.

4. Thấy người hiền thì học theo cách dụng tâm nhân nghĩa của họ, lợi người thì sẽ lợi mình, hại người nhất định sẽ hại chính mình.

5. Việc hoằng dương lời dạy của Thánh Hiền phải do chính mình làm thì mới có thể lợi mình, lợi người.

6. Kiểm soát được cảm xúc mới có thể kiểm soát được tương lai. Chỉ có mình tự hại mình mà thôi, cho nên không được tùy tiện nóng giận.

7. Đối với lời dạy của sư trưởng và kinh điển, chỉ nghĩ nên làm thế nào để làm được, chứ không nghĩ đến việc làm không được.

8. Đời sống hạnh phúc bắt đầu từ tâm cảm ân, từ việc cảm ân mà bắt đầu.

9. “Hiếu” là bảo bối gia truyền, “Đễ” là cánh cửa tích đức, Hiếu - Đễ là gia phong tốt nhất.

10. Sinh con dễ, nuôi con khó. Nuôi con dễ, dạy con khó. Trẻ nhỏ không hiểu thuận là việc không nên, chúng ta phải dạy dỗ.

11. Không để cho cha mẹ ưu tư, lo lắng, đó chính là hiếu thuận.

12. Thời đại hiện nay, tình cảm gia đình nhạt nhẽo, luân lý đạo đức xã hội dần suy đồi, chúng ta có trách nhiệm một lần nữa thức tỉnh việc xem trọng hiếu đạo của mọi người.

13. Nếu không hiếu thuận thì cung kính Phật Bồ Tát chỉ là giả, bất hiếu với cha mẹ là tổn phước, đồng thời còn tạo ra tướng bạc phước.

14. Không có tâm cảm ơn thì yêu thương chỉ là ngắn ngủi tạm thời. Có oán ghét thì từ bi chỉ là thứ giả tạo. Duy chỉ có tình yêu mới hóa giải cừ hận, xoa dịu vết thương.

15. Duy chỉ có tấm lòng khoan thứ, từ bi, tin tưởng lẫn nhau, yêu thương lẫn nhau mới có thể mang lại hòa bình. Trong thế giới lượng tử thì mọi sự vật đều lưu lại vết tích, hành vi của mỗi người chúng ta đều có sức ảnh hưởng, vì chúng ta đang sống trong thế giới do chính chúng ta sáng tạo nên.

16. Nếu không có tâm hiếu thì không thể hình thành nên đời sống có ân nghĩa, đạo nghĩa và tình nghĩa. Trọng lợi thì sẽ xem nhẹ đạo nghĩa.

17. Không nhớ lỗi cũ, không ghét người ác, mọi việc đều lấy đại cục làm trọng.

18. Điều mình không thích thì đừng đem đến cho người khác. Việc làm không thành công, bị trở ngại thì quay về phản tỉnh lại chính mình.

19. “Lấy mình làm gương, nghĩ cho người khác” là phương châm hay nhất trong công tác quản lý .

20. Giáo dục là phương pháp căn bản để giải quyết tai nạn. Biết được, giác ngộ được và làm được thì mới có thể đạt được mục tiêu.

21. Giáo dục phải cẩn thận từ lúc bắt đầu. Duy chỉ có giáo dục của Thánh Hiền mới thật sự đem lại lợi ích cho con trẻ.

22. Mục đích của giáo dục là tăng trưởng ưu điểm, khắc phục khuyết điểm, không nuôi lớn dục vọng.

23. Muốn dạy con cái, trước tiên hãy dạy chính mình. Trong việc dạy dỗ con cái, thân giáo quan trọng hơn giáo dục bằng lời nói (ngôn giáo)

24. Trong việc dạy con, vợ chồng phải tôn trọng, phối hợp lẫn nhau, việc cộng tác một cách hợp hài hòa vô cùng quan trọng.

25. Nơi nào có tình thương, nơi đó có gia đình. Vợ chồng chung sống với nhau phải có tình nghĩa, ân nghĩa và đạo nghĩa. Lúc nào cũng nghĩ cho người mình thương, dụng tâm gây dựng cuộc sống gia đình, chính là làm ra tấm gương tốt nhất cho con trẻ.

26. Đạo vợ chồng là mấu chốt quan trọng của hạnh phúc gia đình, là đầu mối then chốt quan trọng của sự an định của xã hội và quốc gia. Người vợ tốt không phải tìm mà có được, mà dụng tâm yêu thương mà có được.

27. Quan hệ mẹ chồng và nàng dâu là mối liên kết quan trọng cho sự hài hòa và hưng vượng của một gia đình. Mẹ chồng thương yêu con dâu thì sẽ có thêm một

người con gái. Nàng dâu thương yêu mẹ chồng thì sẽ có thêm một người mẹ nữa.

28. Nuông chiều là hại con, không phải thật sự thương yêu con. Dạy con làm việc nhà là điểm khởi đầu của việc học tập đạo Thánh Hiền.

29. Không học lễ phép thì không thể thành tựu trong xã hội. Lễ phép là thái độ cơ bản của việc làm người.

30. Nguyên lý của cát - hung, họa - phúc là ở chủ tâm và dụng tâm.

31. Bí quyết để hóa giải tai nạn chính là hiếu thuận và hành thiện.

32. Một người có hai con mắt, tầm nhìn có hạn. Đọc sách chính là dùng con mắt của người khác để chúng ta nhìn được càng cao, càng xa, càng chính xác, càng sinh động hơn.

33. Cho người khác con đường rút lui, đồng thời cũng luôn luôn cho bản thân cơ hội sống và hy vọng. Cho đi là niềm vui, vì thế khi chính mình có năng lực, hãy nghĩ đến việc giúp đỡ người khác.

34. Mạnh Tử nói: *“Người xưa khi đắc chí mà làm quan thì ban bố ân trạch khắp nhân dân, khi ẩn dật thì bền chí tu thân cho danh tiếng rạng tỏ với đời. Lúc nghèo thì một mình tu dưỡng tâm tính, khi hiển đạt thì đem tài ra giúp cho thiên hạ”*. Điều này nói rõ về sứ mạng của phần tử trí thức lúc nghèo cùng cũng như lúc hiển đạt.

35. Giao tiếp là để hiểu rõ đối phương, chứ không phải để thuyết phục đối phương. Con đường để đi sâu vào lòng người chính là dùng đôi tai “vô ngã” để chăm chú

lắng nghe. Điều quan trọng của giao tiếp không phải là nói cái gì, mà là nghe cái gì.

36. Nhìn thấy khuyết điểm của bản thân phải quyết tâm sửa đổi, thì cuộc đời sẽ có một diện mạo khác. Tất cả mọi việc đều quy về trách nhiệm của chính mình, đây chính là điểm khởi đầu của sự trưởng thành.

37. Sách “Trung Dung” nói: *“Tự thân mình nghiêm trang, chính trực thì chẳng yêu cầu người khác một cách hà khắc. Như vậy sẽ không gây ra oán giận”*. Rất nhiều sự oán giận là do chính chúng ta làm không được, mà lại yêu cầu người khác làm, nên khiến người không phục là vậy.

38. Cuộc đời đừng ôm quá nhiều dục vọng. Mỗi ngày lấp đầy dục vọng, đến lúc đêm khuya thanh vắng lại cảm thấy nội tâm vô cùng trống trải.

39. Dục vọng chưa bao giờ là suối nguồn của hạnh phúc, mà là căn nguyên của mọi thống khổ. Bởi vì sau khi đã thỏa mãn dục vọng rồi, lại sinh ra một dục vọng mới, dục vọng vĩnh viễn không có chỗ dừng. Cuộc đời truy cầu dục vọng thì vĩnh viễn chỉ có sự tiếc nuối bất mãn mà thôi.

40. Con người phải thấp lên ngọn đèn trong tâm của chính mình, thì mới có thể thấp sáng được ngọn đèn trong tâm của người khác. Khéo dùng tài năng thiên phú của chính mình thì mới có thể nâng cao bản thân, giúp đỡ người khác được.

41. Sám hối không phải là nhắm vào người khác, mà là nhắm vào chính mình, nhắm vào phiền não và tập khí xấu ác của bản thân, dùng lòng quyết tâm của dũng sĩ để tiêu trừ chúng, như vậy mới có thể tiêu nghiệp chướng. Tai ương tiêu rồi thì phước sẽ đến.

42. Tướng do tâm sinh, cảnh tùy tâm chuyển. Duy chỉ có thay đổi quan niệm và hành vi của chúng ta, dùng tình yêu và hòa bình làm cơ sở để kiến lập sinh mạng thì người và người mới có thể chung sống hòa bình, con người và tự nhiên mới có thể cùng tồn tại, cùng phát triển.

43. Khi chúng ta cảm nhận được rằng “*nhân loại và chính mình là một thể*” thì sẽ thức tỉnh tiềm năng nội tại tốt đẹp đầy tình yêu thương và từ bi của chúng ta, để nó có thể phát huy đến cực điểm.

44. Khi ta thương yêu người khác chính là thương yêu chính mình. Khi ta cố gắng tìm hiểu, thấu hiểu và giúp đỡ người khác, kỳ thực cũng là đang làm những điều đó đối với chính bản thân mình.

45. Chúng ta đến thế gian này là để yêu thương mọi người, yêu thương người thân, yêu thương quý vị bề, và yêu thương vạn vật trong trời đất.

